

## Mục Lục

1. Câu đối	Cao Minh - K4	5
2. Mùa Xuân đầu tiên	Diệu Hòa - K6	6
3. Xuân & Chào Xuân đến	Nguyễn Tam Phu Nhân	8
4. Hãy nghĩ đến tương lai	Võ Phá	9
5. Cho em được nắm tay thầy	Bích Liên K1	12
6. Chuyện xứ cờ hoa	Lưu Anh Dũng	13
7. Lá cảnh	Lê Tấn Tài	16
8. Cao nguyên mùa Xuân về	Diệu Hòa - K6	21
9. Băn khoăn	Mắt Nâu - K4	24
10. Chùm thơ Lam Thanh & TTThu Thảo - K4:		25
- Mừng xuân hoan hỷ		
- Khai xuân		
- Xuân đến Lam yêu		
- Trường mến yêu		
11. Chùm thơ Cổ Hằng - K7:		28
- Hạnh phúc		
- Mưa bụi		
- Rảnh rồi...		
- Sẽ...		
- Thơ cho bạn...		
- Thơ thần...		
- Thuyền nhớ...		
- Vui vui...		
- Thu...		
- Vệt nắng cuối ngày...		
- Tự nhủ...		
12. Cảm nghĩ nhân ngày nhà giáo 20/11	Ngô Ngọc Khanh	38
13. Xin trở lại thuở ngày xưa	Ngô Định Châu - K2	39
14. Một câu chuyện ngày xưa	Võ Phá	48
15. Chút hoài niệm về THTĐ	Lê Hùng - K4	50
16. Chuyện xóm nhỏ	Lý Khổng - K4	52
17. Chuyện cái giếng	Lương Hồng Điệp - K3	53
18. Chùm thơ Lê Hữu Hiền:		
- Đêm xuân		56
- Xuân trên quê hương		57
19. Chùm thơ Nguyễn Hưng - K7:		58
- Poetry Muse		
- Nàng thơ		
20. Phụ nữ chúng ta	Thuận Khanh - K4	60
21. Tài sản vô giá	Thuận Khanh - K4	62
22. Những tên gọi khó quên ngày đó	Kim Hường - K4	64
23. Nhật Bản dưới một lăng kính khác	Nguyễn Hưng - K7	70
24. Chùm thơ Lê Hoàng Yến - K4:		85
- Trường tôi		
- Màu hoa giấy		
- Hoài xuân		
25. Chùm thơ Kim Quý - K4:		88
- Nhớ		
- Thương		
- Xuân đẹp		
26. Hoa tháng năm	Vô Chiêu - K1	89
27. Khi trời chớm thu	Vô Chiêu - K1	90
28. Mưa đêm phố Thủ	Vô Chiêu - K1	94
29. Con đường vui	Diệu Hòa - K6	95
30. Dáng mẹ xa khơi	Diệu Hòa - K6	97
31. Giải mã thứ bậc Thầy Hai...		
Con Tám của Saigon xưa	Lưu Anh Dũng (St)	98
32. Khát tình cha	Kim Dung - K6	100
33. Mẹ ơi! Mẹ ơi!	Vĩnh Tuy - K6	105
34. Mùa nhãn chín	Lý Khổng - K4	107
35. Chuyến "Mỹ du" 2015	Cao Minh - K4	108
36. Bác Tám đi xe buýt	Minh Phượng - K2 (St)	115
37. Cách đặt tên đường Saigon	Minh Phượng - K2 (St)	116

38. Em đứng dung với đời	Võ Phá	117
39. Sống chân thành với lòng mình	Võ Phá	120
40. Tâm tư thắm kín của học sinh	Võ Phá	122
41. Hạ ức	Thơ của bạn Kim Quý - K4	125
42. Lời hay ý đẹp	Trần Mỹ Lệ - K2	126
43. Nói nhỏ	Cát Kim - K7	127
44. Ô số SUDOKU	Lê Hùng - K4	128
45. Tự sự cùng mưa&Tự sự cùng hoa	Cát Kim - K7	129
46. Tâm trạng	Cát Kim - K7	130
47. Tình hạ	Lý khồng - K4	132
48. Cảm ơn đời-cảm ơn người	Kim Dung - K9	133
49. Cho ta và cho người	Kim Dung - K9	134
50. Ngày ấy tuổi thơ tôi	Thái Thảo - K4	135
51. Nghĩ về hạnh phúc	Mai Anh - K4	141
52. Hãy nhìn về hướng mặt trời	Diệu Hòa - K6	142
53. Học buông để quay về an tĩnh	Vinh Tuy - K6	143
54. Mẹ và Ngoại	Kim Dung - K6	144
55. Hơn cả ước mơ	Cao Minh - K4	146
56. Chú cún ở sân trường	Kim Hương - K4	147
57. Chùm thơ Phương Lan - K9:		148
- Nhảy dây		
- Trốn tìm		
- Tạt lon		
58. Tình chú cháu	VCH - K1	151
59. Thế giới này vắng đàn bà & đàn ông	Kim Chi bà bà-Lão ngoan đồng	152
60. Thiên thần ngủ quên	VCH - K1	153
61. Chùm thơ Kim Hương - K4:		154
- Mơ say		
- Tri kỷ vì nhau		
62. Tuổi vào thu	Minh Phượng - K2 (St)	156
63. Thư gửi trước ngày họp mặt	Kim Dung - K4	159
64. Người tình	Kim Dung - K6	160
65. Ngôi nhà ký ức	Kim Dung - K6	162
66. Về chốn cũ	Bích Hợp - K10	165

67. Tình người	Ngô định Châu - K2	167
68. Nhớ về cha	Vinh Tuy - K6	170
69. Viết về mẹ	Kim Dung - K6	173
70. Tự nhủ & Trấn tình	Ng.T.T.Trong	176
71. Con la	Lương Hồng Diệp - K3	179
72. Ngàn câu hỏi vì sao?	Trần Mỹ Lệ - K2	184
73. Xuân mới	Thảo Thái	185
74. Người mẹ Việt Nam	Hồng Nhung - K4	186
75. Xa mãi người bạn đáng yêu I	Hồ Thị Bạch Tuyết - K3	187
76. Nhớ thương bạn	Đào Thúy Quỳnh - K2	188
77. Bạn ơi hãy yên lòng	Mỹ Lệ - K2	189
78. Nói với con	Kim Dung - K6	194
79. Tháng giêng	Diệu Hòa - K6	198
80. Thương lắm Saigon ơi !	Kim Dung - K6	199
81. Nối vòng tay xây đời hòa bình	Kim Dung - K6	201
82. Vợ	Nghĩa Hồ - K9	202
83. Nơi tôi đến	Người đất thủ	203
84. Người đầu tàu	Cao Minh	203
85. Với em mùa trăng thu	Oanh Tỷ Muội	204
86. Ngày này 50 năm trước	Mắt nâu	207
87. Từ điển dân gian	Chân Điện Mục - Hồ V.Trai (St)	208
88. Vài cảm nghĩ	Hồ Văn Trai	215
89. Thông báo của ĐĐ	BĐH	
90. Ánh sáng	Viên Thu dịch	
91. Quà tặng con	Viên Thu dịch	



Nhịp điệu khoan thai, dịu dặt giản dị và trong sáng đã diễn đạt một mùa xuân trong Mùa đầu tiên sau những năm tháng dài chiến tranh: một cái Tết trong hòa bình độc lập.

Những mất mát, đau thương đã trôi qua, mặc dù vẫn còn lẩn quất đâu đó. Ẽn làm xuân theo về trong không gian tĩnh lặng. Ánh nắng đầu tiên cũng nhảy theo tiếng kêu của chim én đùa trong bầu trời xanh ngan ngát. Một chút nhí nhảnh, một chút tươi vui, một chút hạnh phúc, một chút băng khuâng: Mùa xuân đã trở về.

Rồi dặt dìu mùa xuân theo én về...

Sự khát khao của dân tộc vốn yêu hòa bình từ ngày lập quốc. Chỉ cần hòa bình cuộc sống an lành sẽ là nền tảng cho niềm vui hạnh phúc. Khát vọng cháy bỏng đang đến từ trái tim yêu thương đến yêu thương. Vì yêu thương lan tỏa khắp nơi nên bình an cũng theo bước chân len lỏi đến khung cảnh thanh bình.

Vẫn là làn khói mỏng manh trên khúc sông đầy hoa cỏ có tiếng nước róc rách trôi êm ả. Đánh động không gian bằng tiếng gà gáy trưa. Con gà trống đáng kiêu hùng rướn cổ, ưỡn ngực cất vang một điệu chào xuân đẹp đẽ. Một nét đẹp mộc mạc cho những tâm hồn đầy

trong sáng. Quê hương một lần nữa hòa bình. Yêu lắm quê hương mình!

Mùa bình thường mùa vui nay đã về

Vì năm nào cũng có mùa xuân. Hết hạ, vào thu, sang đông, và một mùa xuân bình thường như bao mùa xuân vào những năm khác. Nhưng mùa xuân năm nay không còn thương đau, không chia lìa, không nước mắt xót xa mà vui vì tay bắt mặt mừng bao năm xa cách tình thân nay gần nhau.

Xuân đầu tiên cha mẹ - con cái - anh em được sum vầy, được nhìn mặt nhau, tay nắm tay nhau, mắt nhìn vào mắt và nụ cười hoan hỷ hỏi thăm nhau. Tưởng xa nhau mãi mãi, tưởng không còn ngồi cạnh nhau vì chiến tranh ai đâu học được chữ ngờ. Mừng vui không thể nén trong tim. Giọt nước mắt mừng vui của người mẹ - sung sướng ôm người con qua bao gian khổ, qua bao nhọc nhằn nay lại gặp nhau. Sung sướng vì người thương gục trên vai người thương, vòng tay lần nữa xiết chặt.

Những ước mơ bao năm nay hồi tỉnh. Tình yêu ai cũng có,

tình thương ngày ước mơ bình thường cho đôi trai gái giờ đơm hoa. Tất cả đang hòa nhịp điệu an lành. Niềm vui sáng như viên ngọc long lanh giờ mới gặp.

Những cuộc đời từ nay sẽ êm ấm. Những gia đình cho cuộc sống mãi thương yêu cùng cha mẹ và con cái. Ánh đèn thấp thoáng hạnh phúc và tiếng cười vang của con trẻ giữa lòng ông bà, cha mẹ. Hạnh phúc khát khao cháy bỏng bấy lâu nay giờ mới gặp. Những ước mơ cho quê hương ngày một đậm đà thêm. Đồng lúa đã trở hoa cùng hương thơm ngào ngạt.

Cánh đào, mai cùng khoe sắc thắm. Con chim chào mào nhảy nhót trên cành, đôi chim gi chia hạnh phúc trong khung trời bé nhỏ.

Mùa xuân đầu tiên đã qua đi bao năm sau mùa xuân đầu tiên được bình an từ ngày ấy. Những hy vọng vào ngày mai đầy tươi sáng, ánh hào quang rực rỡ sau đêm dài tối tăm đã thành hiện thực. Những khát vọng của người dân Việt hòa bình, thương yêu và phát triển tương lai lại nhen lên trong năm mới về...

Xuân

Xuân đã đến... với niềm vui Hạnh Phúc,  
Hoa tỏa hương... thơm ngát tận chân trời.  
Gió vui đùa... trên cành lá buông lơi.

Chim đua hót... trong nắng vàng rực rỡ.

Bao Em bé tung tăng trong áo mới.

Miệng mỉm cười theo tiếng pháo nổ vang.

Bà Mẹ già mừng đón đứa con ngoan.

Tết sum họp... cho trái tim rộng mở...

Bàn tay... nắm lấy bàn tay... thật chặt...

Tình chan hòa trong ánh mắt thân thương...

Xin chúc... Xuân Thịnh Vượng khắp mọi nhà...

Tâm An Lạc như... sông về biển cả...

Chào Xuân Đến

Xuân lộng lẫy... dịu dàng khoe áo mới...

Bước tung tăng trong hương sắc tuyệt vời...

Vườn hoa thắm nghiêng đầu Chào Xuân Đến

Trong tiếng cười rộn rã khắp nơi nơi...

Ta nhấp cạn chung trà thơm ngan ngát

Lòng vui vui nghe tiếng trẻ hát vang.

Lại một năm cho Hạnh Phúc ngập tràn.

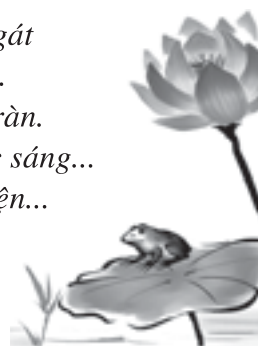
Chim đua hót... trong nắng vàng rực sáng...

Xin chúc Phúc... những tâm hồn Hương Thiện...

Lộc liền tay mạng... Nhân Ái muôn nhà...

Thọ mỉm cười... cho sức trẻ Thăng Hoa...

Mừng Năm Mới: An Khang và Thịnh Vượng



Khanh thời gian đó, đây là người bạn xinh đẹp nổi tiếng thời đi học và đến tận ngày nay, nên khi gặp lại nhau sau nhiều năm, bạn Tám gọi bạn Thuận Khanh là Chân Dài cũng xuất phát từ những năm tháng thời trung học dễ thương đó!

Và các bạn như Hồng Nhung, Trần Hằng, Riu, Tân... là những nhân vật quen thuộc và nổi tiếng trên Diễn đàn!

Còn hai bạn lúc nào cũng xuất hiện bên nhau trong những lần họp mặt là bạn Khổng thị Lý và Nguyễn thị Mai Anh, đây là những người bạn khá nổi tiếng từ thời đi học, một bạn là con cháu Khổng Tử (?), tên bạn khó mà quên được, còn một bạn có mối tình đẹp thời đi học hầu như khóa 4 đều biết và đa số các bạn nữ ngẫm ngưỡng mộ!

Dĩ nhiên còn có nhiều tên gọi nữa mà tôi chưa được biết, hi vọng sẽ có cơ hội biết được để phong phú hơn những tên gọi bạn bè ngày xưa và ngày nay!

Vậy đó.... chúng tôi đã sống và vui với những tên gọi như thế, và mỗi khi có dịp gặp lại

nhau là có dịp nhắc nhớ nên chúng tôi coi đó là niềm hạnh phúc vô biên, vì ở đời hiếm ai được các bạn trìu mến đặt cho những cái tên đầy thân thương như vậy, những tên gọi đáng nhớ chắc chắn là không muốn quên bao giờ, vì có ai dễ dàng chối bỏ quá khứ và hiện tại dễ thương phải không các bạn!!

**KIM HƯỜNG (K4)**



## Nhật Bản dưới một lăng kính khác

Đầu tháng Mười Hai có hai ngày đáng ghi nhớ: Ngày kỷ niệm Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền ra đời tại Paris (10/12/1948) và ngày tưởng niệm những người đã chết trong cuộc đột kích Trân Châu Cảng. Tuy rằng có rất nhiều điều đáng nói về ngày Quốc Tế Nhân Quyền liên quan đến Việt Nam và Trung Quốc, nhưng vì lý do “nhạy cảm”, chúng ta đành phải dành những thảo luận về vấn đề nhân quyền trên một diễn đàn khác, thích hợp hơn. Vì vậy, phạm vi bài này chỉ xin đề cập đến Nhật Bản và Trân Châu Cảng.

Ngày 7 tháng 12 năm 2015 đánh dấu 74 năm cuộc thảm sát Trân Châu Cảng nơi máy bay của quân đội Thiên Hoàng đã đột kích giết chết hơn 2.400 người Mỹ và mở màn cho Thế chiến Thứ hai tại Thái Bình Dương. Nhân ngày này, chúng ta thử xét lại cái nhìn về nước Nhật và người Nhật trong lịch sử cận đại.

Thiên tai giáng xuống bờ

biển Đông Bắc Nhật Bản vào tháng 3 năm 2011 đã cướp đi hơn mười lăm ngàn mạng sống, san thành bình địa thành phố Sandai và vùng lân cận. Động đất và sóng thần đã chấm dứt, nhưng phóng xạ từ những lò phản ứng hạch tâm Fukushima bị thiên tai tàn phá vẫn còn để hậu họa lâu dài. Trong khi cả thế giới bày tỏ sự tương thân tương trợ và chia sẻ nỗi đau buồn với người dân xứ Phù Tang cho cái tang to lớn nhất của đất nước này kể từ sau hai quả bom nguyên tử ném xuống Hiroshima và Nagasaki, chúng ta không khỏi có vài điều suy ngẫm. Không phải suy ngẫm về nỗi thống khổ của những nạn nhân đã mất nhà, mất cửa hay mất người thân yêu vì điều đó đã hiển nhiên, mà là về thái độ của chính chúng ta đối với dân tộc Nhật, một thái độ kính ngưỡng một cách thái quá đến nỗi đôi khi trở thành những giáo điều không có suy luận đi kèm.

Trước hết, xét về mặt kinh



Cô Loan là giáo viên chủ nhiệm lớp mười hai. Đó là một cô giáo tận tâm với nghề nghiệp, được học sinh thương yêu. Trong buổi học cuối cùng, cô nhắn nhủ học sinh trong lớp:

- Các em thân mến, trong năm học vừa qua, nhiều lần cô đã có dịp khuyên các em nên nghĩ đến tương lai của mình vì đây là vấn đề hết sức thiết yếu cho mỗi người. Ai cũng đều biết, có nhiều bạn trẻ chỉ lo hưởng thụ trong hiện tại mà không nghĩ đến tương lai. Thế là hỏng cả cuộc đời. Các em nên nhớ, theo thời gian, hiện

tại phải biến chuyển sang quá khứ và chỉ còn ảnh hưởng không đáng kể đến sự sống. Lúc bấy giờ, tương lai sẽ kế tục và trở thành quãng thời gian cần quan tâm của cuộc đời. Vì lý do đó, các em hãy thực sự lo cho tương lai của mình. Học tập và rèn luyện ngày nay phải nhằm mục đích chính yếu là vun đắp cho ngày mai. Đó là chân lý vô cùng quan trọng của cuộc đời.

Cô Loan ngừng lại, nhìn xuống thấy học trò đang ngồi im chú ý lắng nghe thì có vẻ hài lòng nên tiếp tục lời khuyên nhủ:

- Giờ phút quyết định một cách cụ thể tương lai của các em chính là lúc này. Suốt niên khóa, các em đều chăm chỉ và cố gắng nên cô tin chắc rằng cả lớp đều đủ trình độ tốt nghiệp trung học và thi tuyển vào đại học hoặc cao đẳng. Điều quan trọng là ngay bây giờ các em phải chọn một ngành học bảo đảm được tương lai mà mình hướng đến. Cô muốn biết chắc các em đã nhận thức vấn đề tương lai hay chưa, cho nên cô mời các em nào rảnh rỗi, đúng 5 giờ chiều nay, đến nhà cô để thầy trò cùng uống nước và nói chuyện tương lai.

\*

\* \*

Đúng giờ hẹn, có khoảng hai mươi em đến nhà cô ngồi chật phòng tiếp khách. Sau khi mời dùng nước, cô lên tiếng:

- Bây giờ cô đề nghị các em hãy lần lượt thành thật nói cho cô biết đã suy nghĩ cặn kẽ hay chưa về vấn đề tương lai mà cô đã nói ban sáng, cùng việc chọn ngành học mà các em sắp thi vào.

Cô nhìn quanh thấy tất cả đều có vẻ chú ý nhưng không ai lên tiếng, có lẽ ngại phát biểu vấn đề ngoài sách giáo khoa này.

Cô hướng mắt về một em học giỏi nhất lớp:

- Hùng, em cho biết trước đi.

Cậu Hùng đứng lên, lưỡng lự vài giây rồi nói:

- Thưa cô, theo em thì đúng như cô nói, việc chọn ngành học hôm nay là điều rất cần thiết. Ngành được chọn không chỉ tùy thuộc sở thích mà còn phải phù hợp với khả năng, hoàn cảnh và nhất là có thể bảo đảm một cách tốt đẹp tương lai của mình. Vì suy nghĩ như vậy nên em có ý định học ngành quản trị kinh doanh.

Cô Loan nghe nói thì gật đầu mỉm cười:

- Phải rồi. Ngành quản trị kinh doanh sau này dễ kiếm tiền, bảo đảm được đời sống tương lai của chính mình và của vợ con. Được lắm. Còn em Nguyễn Văn Sĩ, em nghĩ thế nào về tương lai của em?

Sĩ có nét mặt biểu lộ tình cảm và đạo đức. Em đứng lên nói một cách trịnh trọng:

- Em sẽ thi vào ngành y khoa vì trong tương lai, em muốn kéo dài cuộc sống của bệnh nhân và đem đến nguồn vui cho gia đình họ.

Cô Loan lại vui vẻ gật đầu:

- Hay lắm, một tương lai rất hợp với đạo lý làm người

Một giọng nói oang oang tiếp theo, kèm theo một nụ cười:

- Thưa cô, tương lai của bạn Sĩ hợp với đạo lý mà cũng hợp với tham vọng vật chất nữa. Ngoài lương bổng chính thức, người thầy thuốc còn mở phòng mạch tư để hút bạc.

Nhiều tiếng cười nổi lên phụ

họa lời nhận xét dí dỏm, hợp với khuynh hướng chạy theo đồng tiền của xã hội Việt Nam hiện nay.

Buổi sinh hoạt trở nên sôi nổi, các bạn khác lần lượt cho biết ý kiến. Đa số đều hướng đến tương lai vào mục đích tạo đời sống ổn định về vật chất cùng giúp ích cho xã hội. Nãy giờ, em Trần thị Hường, trưởng lớp, ngồi yên chăm chú nghe ý kiến của các bạn. Cô Loan nhìn em:

- Còn em Hường, ý kiến em thế nào?

Hường đứng dậy, với vẻ nghiêm trang:

- Thưa cô, trong năm học, được cô khuyến bảo, em cũng thường nghĩ đến tương lai và đã quyết định chọn ngành sư phạm.

Một bạn trai liền nói theo một cách vui vẻ:

- Thưa cô, Hường nó muốn, trong tương lai, theo nghề giáo để nổi nghiệp cô đó.

Một người khác phát biểu tiếp với giọng đùa bỡn:

- Học xong sư phạm, Hường trở thành giáo viên, sẽ "mở cửa" dạy thêm có khối tiền để bảo đảm tương lai sung túc cho mình và cho chồng con!

Cả bọn cười ồ. Cô Loan cũng mỉm cười thân mật:

- Có phải ý nguyện của em đúng như vậy không Hường?

Hường lắc đầu:

- Thưa cô, không phải thế. Em đã suy nghĩ nhiều khi thấy cô tỏ ra quan tâm đến tương lai của tất cả học trò chứ không riêng tương lai của chính mình. Mỗi người chỉ có một tương lai để lo lắng, còn cô thì phải cùng lúc lo lắng cho nhiều tương lai của nhiều người. Vì thế, về phương diện này, không có nghề nào cao quý và ích lợi cho xã hội bằng nghề giáo. Thầy cô giáo có chức năng thúc đẩy mọi người trở thành công dân tốt trong tương lai để phục vụ tổ quốc tức là thực hiện phương ngôn "lương sư hưng quốc" mà ông cha mình để lại. Trước đây, em đã rất cảm động khi nghe ông nội em nói và giải thích bốn chữ "lương sư hưng quốc" và em còn giữ mãi tâm tình đó cho đến ngày nay. Vì vậy, em muốn trở thành nhà giáo như cô là vì lý do như vậy.

Nghe Hường giải thích một cách thành khẩn, tương lai theo ý riêng của mình, các bạn đều tỏ vẻ ngạc nhiên lẫn thán phục. Riêng cô Loan cũng rất cảm kích vì tư tưởng đầy lòng nhân ái của đứa học trò cứng của mình.

Sau đó, cuộc thảo luận về tương lai tiếp tục một cách sôi nổi đến hơn 7 giờ thì các em xin phép từ giã ra về. Cô giáo Loan tỏ ra rất hài lòng khi tiễn các em ra cửa.

**VÕ PHÁ**

## CHO EM ĐƯỢC NẮM TAY THẦY

Thầy ngồi đó, gầy gò, lọt thỏm trong chiếc ghế salon rộng ở phòng khách nhà anh Thấp. Tuy nhiên, da dẻ thầy vẫn hồng hào, nét mặt tươi tắn, khoẻ mạnh. Năm ấy, sức khoẻ thầy còn khá, thầy về VN 2 lần trong 1 năm, cách nhau chỉ vài tháng. Tôi nhìn thầy, lòng tràn ngập niềm thương mến. Thầy nở nụ cười hiền, đôn hậu. Không cầm lòng được, tôi chột buột miệng: Thầy ơi, cho phép em được nắm tay thầy nhé. Thầy nhẹ nhàng đưa tay ra, tôi xúc động xiết chặt tay thầy trong lòng 2 bàn tay mình

Một cảm giác yêu thương, gần gũi như là ruột thịt chạy khắp người tôi, tôi có cảm giác như được ôm bàn tay của cha mình. Vâng, từ lâu, tôi đã nghĩ như thế. Thục Oanh thường nói với tôi: sao em thấy thầy giống cậu mình quá, "cậu mình" đây là bố chúng tôi. Chúng tôi gọi bố mẹ là Cậu Mợ theo lối gọi của người Hà Nội xưa. Sau này nói chuyện với bạn bè, tôi không ngờ là đứa nào cũng nghĩ như thế: chúng tôi, đứa nào cũng coi thầy như cha của mình. Thầy chia đều tình thương cho học trò: ân cần, chu đáo với từng đứa đến nỗi đứa nào cũng tự cho mình là "học trò cưng" của thầy hết. Từ những trái cây chín trong

vườn nhà, thầy hái, rồi tỉ mỉ chọn những quả to, ngon, rửa sạch, sấy khô để dành gửi cho học trò, những đứa ở gần nhà thì thầy gọi đến "thu hoạch" tại chỗ luôn.

Một lần, thầy gửi cho học trò 1 thùng quà là những quả táo tàu chín, to tròn. Tiếc thay, khi về đến VN, chúng bị hư gần hết. Nhìn công sức, tình cảm của thầy gói ghém trong mớ trái cây không còn sử dụng được, cả nhóm học trò chúng tôi rưng rưng nước mắt. Đứa nào cũng buột miệng... thương thầy quá

Đền bây giờ, cảm giác thương yêu, ruột thịt khi được nắm tay thầy vẫn còn nguyên trong tôi. Thầy ơi, chúng em luôn thương, kính thầy như một người cha. Mừng sinh nhật lần thứ... của thầy (em không để rõ lần sinh nhật thứ bao nhiêu, để mỗi năm đều mong được gửi bài này đến thầy. Bốn chị em TV, BL, TO và LT cùng kính chúc thầy luôn được bình an, luôn vui, khoẻ, hạnh phúc bên gia đình và những người thân yêu, bên cả đám học trò không còn trẻ như tuổi em nữa. Mong thầy có thêm nhiều lần sinh nhật nữa để có dịp cả 4 chị em chúng em được cùng bạn bè đến thăm và chúc mừng thầy

Kính mến,

Học Trò: Ngô Thị Bích Liên



## 1. MẸ GIÀ NHƯ GIỌT SƯƠNG KHUYA

Một lần ghé thăm người bạn, chị hẹn đợi chút xíu chị sẽ về liền. Tôi hơi thắc mắc, bởi theo thói... Mỹ, tôi đã gọi điện thoại và được OK trước nên mới tới. Một lúc sau, chị về và có cả bà cụ thân sinh của chị trên xe. Dở nhà, trà nước xong xuôi chị mới cho biết cụ thân sinh muốn chị chờ đi... shopping! Mà khi cụ nổi hứng đòi đi là phải chiều ngay, kéo cụ giập cụ ca cái lương mệt nghỉ hoặc đổi hờn tuyệt thực bỏ bữa thì phiền hơn.

Đặc biệt cụ cũng đã ngoài tám mươi nhưng dáng vẻ còn khỏe. Mà cụ có thích mấy cửa hàng hiệu đắt tiền đâu, cụ chỉ khoái... Goodwill, là cửa hàng bán những hàng thật rẻ, nhiều món là những đồ đã dùng qua nhưng còn tốt và được những nhà hảo tâm hiến

tặng thay vì liệng bỏ thì phí của trời! Hàng mua về, cụ cất kỹ ít có dịp xài, nhưng lâu lâu vẫn khoái... shopping, kẻo nhớ.

Thỉnh thoảng cụ rời nhà một mình, loang quanh khu phố, nói là để giãn gân giãn cốt cho thoải mái. Có lần đi lạc, cảnh sát phải gọi người nhà đón cụ về vì chị bạn có sẵn số điện thoại liên lạc, tôi có tiểu lâm nói sao không nhờ bác sĩ cấy luôn cái con "chip" GPS dzô cánh tay cho cụ, khỏi sợ cái vòng tay lỡ rơi mất thì khổ.

Chị bạn cũng kể rằng thỉnh thoảng trong những chuyến tản bộ, cụ tha về khi thì cây chổi quét sân, lúc nọ cái xẻng xúc đất, cái cuốc nhỏ hay cái xô nhỏ đựng nước. Hỏi thì cụ bảo thấy người ta để trước sân nhà, nghĩ là bỏ đi, nên cụ đem về kéo uống phí! Trời ạ, ở xứ Huế Kỳ này mấy đồ

làm vườn chủ nhà thường để góc sân trước nhà cho tiện đấy thôi. Báo hại chị bạn phải đem hỏi và trả lại cho chủ nhà quanh xóm kèm theo những lời xin lỗi, khiến cả chủ và khách đều vui vẻ cảm thông.

Vậy mà chưa giáp năm, mới đây tôi nghe chị bạn báo rằng nay cụ yếu rồi, nhớ nhớ quên quên tai nghe không còn rõ nữa. Chị phải canh chừng cụ thường xuyên và suốt ngày nghe cụ thở than "Tao nay điếc đặc rồi". Tôi an ủi chị, cũng may còn có mẹ già và có thì giờ để chăm sóc, vì chị đã nghỉ hưu.

Hạnh phúc thay những người còn Mẹ (Cha) già để phụng dưỡng.

## 2. NHÀ CHĂM SÓC NGƯỜI GIÀ

Một lần ghé thăm anh bạn trong nursing home, vì con cái bạn chuyện làm ăn không thể để ở nhà chăm sóc, tôi thấy một cảnh khá thương tâm. Phòng anh bạn có hai giường, hai ông già ngăn cách bởi tấm màn vải dày có thể kéo ra hay thu lại tùy thích. Nhưng thường được hai ông ít khi dùng, vì cả hai đều muốn thấy mặt nhau để trò chuyện cho qua nỗi buồn hiu quạnh.

Thường con cháu chỉ rảnh tới thăm nom vào cuối tuần. Hôm tôi tới thăm anh bạn là thứ bảy, ngoài vườn chơi của trung tâm đặt nhiều

băng ghế cho mọi người xum họp. Đây đó là những gia đình có con cháu quây quần vui vẻ, nhưng cũng có những ông cụ bà cụ cô đơn dạo bước hay ngồi xe lăn mà mắt dõi theo ra cửa chờ người thân. Nhưng anh bạn tôi thì ở lại phòng, hỏi thì anh nói tuần này vợ chồng con anh đi du lịch Las Vegas nên báo trước sẽ không tới. Ông cụ giường bên cạnh thì bà vợ già ghé thăm và đang được thay quần áo. Tội nghiệp ông cụ, chức năng nhai nuốt hết hoạt động nên được giải phẫu bụng đặt ống truyền thức ăn thẳng vào dạ dày. Ngày ba lần điều dưỡng bơm đồ ăn hỗn hợp cho cụ. Ông truyền đôi khi bị lệch trong khi ngủ vì trăn trở lăn qua lăn lại, vậy mà cô điều dưỡng cần nhẫn la rày cụ sao cứ tấy máy làm chi khiến cô cứ phải sửa vị trí hoài! Chắc nghe cô ta ca cẩm thường, nên tôi thấy ông cụ nhẫn nhịn im rờ chẳng hề phân bua hay cãi lại. Tôi có hỏi bà cụ sao không để điều dưỡng thay y phục cho cụ thì được biết, ông cụ không thể tự điều khiển bài tiết nên được mặc tã nhưng cũng thường ướt cả tấm trải giường. Cho nên mỗi ngày, bà cụ phải đi xe bus thật sớm tới thay cho cụ ông kéo để mấy cô điều dưỡng thay, cụ ông bị cần nhẫn tội nghiệp! Ôi tình già cảm động biết bao.

Anh bạn tôi cho biết, số người



già có con cháu thường tới thăm chỉ khoảng 20% (hai mươi phần trăm), còn lại số đông thì cô đơn miên viễn, may ra xuân thu nhị kỳ mới gặp con cháu.

Thời gian cứ lặng lẽ trôi và tuổi già héo hon dần mà sao chưa dứt nợ trần.

Buồn.

### 3. TRUNG TÂM THỂ DỤC

Ông A năm nay vừa tròn bảy bố (70 tuổi... xuân muộn), vừa qua cuộc phẫu thuật ngực bypass 3 mạch máu. Bác sĩ chỉ định phải tới trung tâm thể dục tập luyện hàng ngày cho điều hoà nhịp tim và bảo vệ sức khỏe. Chuyên viên trung tâm giới thiệu đủ loại máy móc để vận động cơ thể và hướng dẫn tường tận cách thức tập luyện. Nào là luyện khớp cổ, chân tay, lưng bụng, đủ món ăn chơi.

Thường sau các màn tập, cuối cùng sẽ là môn chạy bộ trên máy gồm ba hàng mỗi hàng cỡ một chục cái máy. Ông A luôn luôn chọn cái máy cuối cùng ở hàng giữa. Hỏi sao lại chọn vị trí này, ông A mỉm cười hóm hỉnh trả lời như sau:

- Đây anh nhìn mà xem, đứng trên cái máy chạy bộ này mình tha hồ chiêm ngưỡng đầy đủ mọi người đang cùng tập luyện mà không sợ bị phát hiện. Đây nhé, kia là tấm lưng thon thả với bờ vai mềm mại cùng lọn tóc đuôi gà

phất phơ theo nhịp chạy của cô nàng phía trước. Bên phải là mấy bờ lưng cánh phản đồ sộ của các vị nữ lưu sồn sồn, bên trái là thân hình phục phịch của mấy bà nạ dòng với quần áo thể thao bó chặt như đòn bánh tét khổng lồ di động. Mình vừa tập luyện thân thể, vừa suy nghĩ mông lung. Không biết vài chục năm nữa, cô nàng có thân hình yếu diệu kia sẽ xô xê ra sao. Hoặc mấy khối thịt nhẽ nhại nọ chắc ngày xưa cũng có một thời với thân hình bốc lửa khiến khối chàng ngơ ngẩn. Cứ thế mình vừa tập thân thể theo nhịp chạy, trí óc suy nghĩ vẫn vơ, may ra tốt cho tuổi già, tránh được cái anh lú lẫn kéo tới không chừng!

Mà cũng lạ, bữa nào thấy vắng một bóng hình quen lại thấy hụt hẫng ngẩn ngơ, cho dù chưa có lần hỏi han trò chuyện. Cứ thế, những buổi tới trung tâm thể dục trở thành thói quen hồi nào không hay, bữa nào bận việc nhà không đi được tự nhiên thấy trống vắng làm sao!

Mà hay thật, từ ngày đi tập tôi thấy mình như trẻ hẳn ra anh ạ, hết còn suy nghĩ về bệnh tật, những suy nghĩ chán nản yếm thế cũng biến đi đâu mất tiêu. Ông A vui vẻ bày tỏ cảm tưởng với vẻ mặt thật vui tươi và thoải mái.

Cuối năm 2015.

BA HOA



**N**ghệ thuật vẽ, chạm khắc trên lá cây bắt nguồn từ Trung Hoa và Ấn Độ và nay đã lan rộng khắp thế giới. Từ những chiếc lá được ép khô, nghệ nhân đã biến hóa chúng trở thành những tác phẩm nghệ thuật độc đáo, sinh động. Lá cảnh được xem như là một bộ môn nghệ thuật viết chữ, vẽ tranh trên lá, ghép lá thành tranh, dùng lá làm vật liệu trang trí và tạo hình...

Màu xanh lá cây hiện diện khắp nơi trong thiên nhiên, là màu của sự sống, đem lại tươi mát, hi vọng cho con người, hàn gắn xoa dịu tâm hồn. Những chiếc lá khô sẫm màu xuất hiện vào mùa lá rụng cũng để lại cho con người nhiều nỗi băng khuâng, lưu

luyến. Lá lia cành là vì gió thổi hay vì cây không giữ lá ở lại? Cảm xúc trước cảnh vật thiên nhiên, Khái Hưng thổi hồn vào những chiếc lá rụng: "Trời cuối đông vàng úa nhuộm màu buồn vô hạn. Một làn gió lạnh thổi qua : mấy chiếc lá rụng.

Mỗi chiếc lá rụng có một linh hồn riêng, một tâm tình riêng, một cảm giác riêng.

Có chiếc tựa mũi tên nhọn, tựa cành cây rơi cắm phập xuống đất như cho xong chuyện, cho xong một đời lạnh lùng thân nhiên, không thương tiếc, không do dự vẫn vơ.

Có chiếc lá như con chim bị lão đảo mấy vòng trên không, rồi cố gượng ngoi đầu lên, hay giữ thăng bằng cho chậm tới cái giây nằm phơi trên mặt đất.

Có chiếc lá nhẹ nhàng, khoan khoái đùa bỡn, múa may với làn gió thoáng, như thầm bảo rằng sự đẹp của vạn vật chỉ ở hiện tại: cả một thời quá khứ dài dằng dặc của chiếc lá trên cành cây không bằng một vài giây bay lượn, nếu sự bay lượn ấy có vẻ đẹp nên thơ.

Có chiếc lá như sợ hãi ngần ngại rụt rè, rồi như gần tới mặt đất còn cất mình muốn bay trở lên cành.

Có chiếc lá đầy âu yếm rơi

*bám vào một bông hoa thơm, hay đến môn trón một ngọn cỏ xanh mềm mại.*

*Mỗi chiếc lá rụng là một cái biểu hiện cho một cảnh biệt ly. Vậy thì sự biệt ly không phải chỉ có nghĩa là buồn rầu, khổ sở. Sao ta không ngắm sự biệt ly theo tâm hồn một chiếc lá nhẹ nhàng rơi?"*



Chiếc lá rất mong manh và nhanh chóng hư hỏng, nhưng từ những chiếc lá xanh tươi đến những chiếc lá khô ảm đạm cũng đều tạo ra một thế giới màu sắc lung linh có thể tạo ra những tác phẩm nghệ thuật tuyệt tác. Để có chất liệu làm tranh, nghệ nhân phải có lòng đam mê, nhiều nhiệt huyết và bỏ ra rất nhiều thời gian, lặn lội qua nhiều cánh rừng, để tìm loại lá nào có hình dáng, màu sắc mong muốn. Lá được lựa chọn phải là lá mới rụng chưa bị phân hủy. Muốn có lá màu trắng phải là lá

mỏng, ít gân, có độ dai, nếu muốn nhiều màu sắc khác, lá phải dày hơn, gân đẹp hơn có nhiều sắc độ khác nhau. Rồi phải qua nhiều công đoạn mới có thể dùng làm chất liệu cho tác phẩm của mình như nhặt lá, rửa lá. Sau khi rửa sạch, để ráo, lá được luộc kỹ để loại bỏ các lớp bên ngoài có nhiều thành phần hữu cơ dễ bị phân hủy, cùng với vài loại hóa chất tạo sự bền dai. Tiếp đến là khô làm khô lá, phơi nắng hoặc sấy khô, tẩm màu ...

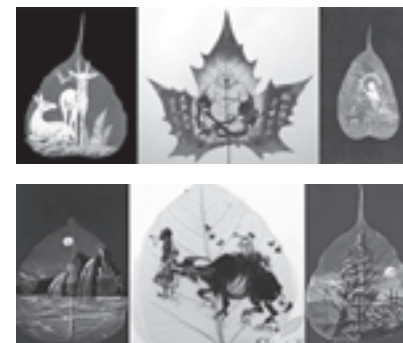
Kinh lá là loại kinh Phật có nguồn gốc từ Ấn Độ, được viết trên lá cây buong. Kinh cổ viết trên lá cọ. Hai mặt của tập kinh được ép lại bằng hai tấm gỗ – thường được trang trí rất đẹp – có hai sợi chỉ luôn qua. Các chữ của kinh được viết gắn lên những đường gân song song của lá cọ, vì vậy phía trên đầu của một hàng chữ luôn luôn là một đường thẳng. Ngày nay, nghệ nhân dùng lá cọ và phải dùng mũi sắt thật nhọn làm cây viết khắc từng chữ lên lá, rồi lấy mực màu thoa lên lá, lau sạch và đem lưu giữ. Kinh cũng được viết trên lá bồ đề. Cây bồ đề thấy nhiều ở Ấn độ. Hơn 2000 năm trước, Phật Thích Ca ngồi dưới gốc cây Bồ Đề khi Ngài giác ngộ. Kể từ

đó, lá Bồ Đề đã được dùng để viết ngay cả trước khi phát minh ra giấy bởi vì các lá Bồ Đề có hình đẹp thon nhọn như một mũi kim. Ngày nay lá Bồ Đề được dùng để vẽ tranh, trang trí tường, đánh dấu trang, quà tặng...



Tranh lá được vẽ hoặc chạm khắc trên một số loại lá thích hợp như lá phong... Lá cây ở đây thay thế cho giấy, nghệ nhân phải dùng màu để vẽ tranh. Những bông hoa, chân dung Đức Phật hay những bức tranh phong cảnh núi non hùng vĩ ... được vẽ trên nền chiếc lá, đều trở nên độc đáo hơn, mang màu sắc của vẻ đẹp tự nhiên, cộng thêm những chiếc gân lá hiện lên càng khiến bức tranh thêm sống động. Các nghệ nhân phải thực hiện qua một quá trình rất công phu, tỉ mỉ với khoảng 60 công đoạn mới có thể tạo nên những kiệt tác nghệ thuật thu nhỏ như vậy.

Một loại tranh lá thịnh hành



ở Việt Nam và Nhật hiện nay là dùng lá như chất liệu, nhuộm màu cho phù hợp, rồi ghép thành tranh, mang một nét độc đáo, màu sắc sống động, tự nhiên ... Mỗi bức tranh đều khác nhau vì mỗi chiếc lá đều có những đường nét, hình dạng, đường gân, đường viền, màu sắc khác nhau. Có người thích hình dáng tự nhiên của lá, giữ nguyên các đường gân lá, hoặc dùng lá khô trong thiên nhiên không qua các công đoạn làm lá, tẩm màu..., lá khô thì để nguyên, lá tươi thì đem phơi nơi thoáng gió, rồi dùng keo gắn lại thành tranh, như mảnh mo cau với những đường gân tự nhiên để tạo những cuộn sóng trong biển hoàng hôn, hoặc đám râu bắp ghép thành một suối tóc chảy dài.

Trang trí lá trong nội thất để có màu xanh lá cây, hoặc có



những sắc độ màu khác nhau, làm cho không gian tươi sáng và cảm giác dễ chịu. Bày trí thêm những đồ vật màu xanh nhạt như ghế, gối, lọ hoa, đèn chùm... để tạo nên sự hài hòa về màu sắc. Màu xanh lá có thể phục hồi sự cân bằng tinh thần, liên kết cơ thể và tinh thần, đem lại cảm thức thư giãn và hạnh phúc. Một ngôi nhà màu xanh cung cấp cảm giác dịu mát và thanh thản. Khi cảm thấy mệt mỏi, một không gian xanh của thiên nhiên sẽ làm hồi sinh các giác quan. Những người thích màu xanh lá là những người chân thành, rộng lượng và thân thiện. Xanh lơ và xanh lục là màu làm cho không gian xa rộng hơn, tạo cảm giác lạnh về nhiệt độ, đem lại cho con người một sự thư giãn tuyệt đối. Cổng cưới thiên nhiên

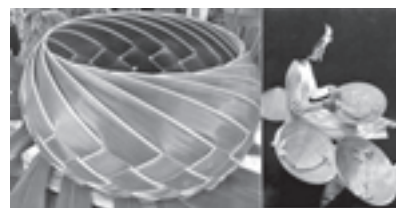


trang trí bằng cành lá sẽ mở ra chào đón ngày hạnh phúc của đôi bạn đường.



Tác phẩm đan bằng lá cũng được dân gian Việt Nam ưa thích. Ban đầu chỉ là xếp hình những con cào cào, châu chấu, bông hoa quen thuộc, dần dần nghệ nhân đã tìm hiểu thêm từ nghệ thuật xếp giấy để ứng dụng vào xếp lá dừa, đặc biệt là các đèn lồng Hội An rất ngộ nghĩnh...Chiếc nón lá đã là hình ảnh quen thuộc của mọi người, vật liệu đơn sơ, nhưng lại là một nghệ thuật, một vật dụng, một biểu tượng của dân tộc Việt. Từ ngàn xưa, dân quê đã sáng tạo những tác phẩm nghệ thuật từ thiên nhiên như: mây, tre, lá, lục bình, cói... Những lũy tre làng đã khơi dậy sự sáng tạo của con người và phát minh ra nhiều loại hình đan lát, giúp ích rất nhiều trong quá trình phát triển nghệ thuật. Sự kết dính

của những mảnh lá bằng kỹ thuật đan lát đã tạo ra nhiều tác phẩm độc đáo, dù giờ đây, những vật dụng được tạo ra bằng kỹ thuật đan lát đã trở nên hiếm hoi trong cuộc sống hiện đại.



Thiên chuộng cuộc sống thiên nhiên để có những cảm xúc hồn nhiên thanh thản, tâm trong suốt dễ hòa nhập vào bản thể vũ trụ. Thật vậy, Phật đã chọn cảnh thiên nhiên, trong khu vườn Lâm Tỳ Ni để phát tâm đi tìm chân lý. Và khi Ngài thành đạo cũng là lúc Ngài ngồi dưới cội Bồ Đề. Cây lá tươi tỉnh, không gian trở nên rộng lớn hơn, bởi thế nghệ thuật Thiên là sao chép, tái tạo và sáng tác những tác phẩm nghệ thuật gợi được cảm xúc

cho người thưởng ngoạn. Lá cảnh là một trong những bộ môn nghệ thuật mang phong cách tự nhiên để gợi nhiều cảm xúc cho người xem. Lá cây mong manh, dễ tan rã dễ làm cho chúng ta nghĩ đến sự vô thường và tánh rỗng không của mọi sự. Không có gì chắc chắn hay cân đối trong lá cảnh. Vì đối với Thiên, sự cân đối là chết, là thiếu tự nhiên, nó quá toàn bích không còn chỗ nào cho sự phát triển và đổi thay. Thiên là nghệ thuật sống với niềm an vui sâu thẳm tự nhiên vốn sẵn có nơi mỗi chúng ta. Thiên vui với khoảnh khắc hiện tại, với cái hiện hữu mong manh, dễ tan biến. Nghệ thuật lá cảnh tạo dựng nét thiên thu trong những giây phút ngắn ngủi nối tiếp bất tận, và cái mong manh của vạn vật biến chuyển không ngừng. Kinh Bát Nhã cho thấy cái biết rõ ràng chân thật khi chúng ta buông xả mọi thứ ràng buộc. Khi lòng mình thoải mái, tâm mình an bình, trí mình tươi mát, linh động, bén nhạy thì vạn vật hiện ra một cách chân thật: Chúng hiện hữu, có mặt tràn đầy với những hình dáng và màu sắc nhưng rỗng lặng, yên tĩnh và riêng biệt tuyệt đối.

**LÊ TẤN TÀI**



Vào nửa cuối những năm của thế kỷ trước, đất rộng người thưa, nhất là tỉnh mới mở trên cao nguyên lại càng ít người hơn nữa. Vùng đất mới khai phá nên đất phì nhiêu vô cùng. Không cần phân bón rau trái vẫn tốt tươi và trái đầy cành. Tình người thân thương, nghĩa tình con người với con người tươi đẹp rạng ngời. Tình làng nghĩa xóm nồng thắm vô cùng. Những trái cây trồng lên rồi mang biếu. Kẻ biếu qua người biếu lại nên không cần mua cũng đủ dùng. Những yêu thương mặn mà giữa những gia đình lấy anh em xa không bằng láng giềng gần. Cứ thế quây quần của những gia đình trẻ đến định cư trong tỉnh mới. Và trong giữa vùng đất bình yên ấy có gia đình tôi.

Mùa đông qua đi, mùa xuân

lại trở về và cả một vùng rừng núi đầm chồi nảy lộc và chim hót véo von trên cành cây xanh mướt. Ngày ấy con bé chỉ mới bốn hay năm tuổi mở đôi mắt thật to nhìn hoa lá nở rộ quanh mình. Ngược nhìn giàn mướp của ngoại trở hoa vàng đầy khắp và đôi trái đậu sớm thả mình trong gió ngát hương thơm ngai ngái của hương mướp. Tiếng chim hót ríu rít quanh nhà. Tiếng sáo u u của ông cụ hàng xóm. Những âm thanh quen thuộc của một vùng quê an nhiên lắm. Nhìn chân hái hoa đỏ nở trên hàng rào. Chạy chơi trên con đường khô ráo đầy đất bột đến cuối làng và quên không biết đường về. Dĩ nhiên là những giọt nước mắt chảy dài trên má và có người nắm tay dẫn về nhà vì hay thấy chạy chơi trên sân ngôi nhà ấy. Hoảng

hôn. Mẹ ôm con vào lòng và vô cùng cảm ơn người ấy. Cô bé ấy chỉ cười và ra về. Và những ngày sau đó thì thoảng cô bé ấy ghé thăm cho tôi củ khoai luộc còn nóng cất trong cặp. Tôi đứng nhìn theo chị đến khi tà áo trắng khuất vào hàng cây ven đường.

Đấy là ngày đầu xuân tôi nhớ vào trong khối óc ngây thơ. Bàn thờ Phật và gia tiên sao mà sáng choang, hoa trái cùng nhang đèn thơm ngát. Tôi đứng ngây nhìn ngoại làm lễ. Sau đó là ba mẹ lạy Phật cùng ông bà. Tôi thấy ngoại trang trọng nhận lời chúc của ba mẹ. Ngoại cũng chúc ba mẹ lời tốt nhất cho năm mới. Tôi và em cũng lạy Phật, ông bà và chúc ngoại, ba mẹ. Đặc biệt hai nhóc nhỏ được chút tiền lì xì trong bao đỏ. Những đồng tiền mới cứng thơm mùi ngây ngây. Hai đứa vui không thể tả nổi. Cả hai cùng nhảy, cùng vui chạy quanh nhà. Tiếng cười, tiếng pháo nổ cùng tiếng guốc kêu vang rộn rã cho một mùa xuân thật vui, ấm áp, bình yên và hạnh phúc.

Đấy là ngày đầu xuân, tôi được mặc chiếc áo dài in đầy hoa hồng và cho phép theo bà lên chùa lạy Phật. Sợ tôi đi lạc

lần nữa thế là tay tôi và cậu em được Ngoại nắm chặt. Chúng tôi đi trước và con Mực theo sau. Một lát sau Mực vượt lên chạy đến cổng chùa và đứng đấy đợi ba bà cháu cùng lên. Con Mực theo Ngoại và chúng tôi lên chùa biết bao lần và lần nào nó cũng chạy trước rồi chờ cùng tất cả bước vào sân chùa. Trong khi Ngoại và chúng tôi lạy thì Mực nằm ở cạnh cửa mắt lim dim nghe tiếng chuông mõ hòa quyện cùng mùi hương ngạt ngào. Chưa bao giờ Mực đi lạc mà bao giờ cũng đưa chúng tôi về tận nhà và đưa chiếc mũ ươn ướt vào bàn tay tôi. Tôi ôm cổ mực thật chặt.

Con đường lên chùa đầy hoa cỏ đại những loài hoa không tên hương sắc dịu nhẹ. Có hoa màu hơi tím tím. Có hoa màu đỏ thắm. Có hoa màu hồng cánh mỏng đến dễ thương. Tôi với tay hái hoa màu tím đậm. Ngoại kéo tôi đi:

- Đứng hái con à. Để người đi sau cùng thưởng thức.

Tôi ngược nhìn ngoại với gương mặt hiền dịu như tiên. Da ngoại lúc ấy chưa nhăn. Ngoại nhìn tôi cười thật tươi. Tôi ôm chân ngoại và thủng thỉnh cùng ngoại lên chùa. Tà áo dài của

ngoại vương vào tay tôi như lời thương của người.

Cách xa chùa vài chục mét tôi nghe thấy hương thơm từ nhang thoang thoảng cùng tiếng chuông nhẹ rơi. Tim tôi nhộn nhịp vui. Mắt tôi ngược nhìn cờ phật giáo năm màu bay trên cao. Em và tôi chạy thật nhanh đến tam quan. Chùa hôm nay ngày đầu xuân sao mà vui, thanh tịnh vô cùng. Tất cả hình như mới – khác hẳn những ngày rằm theo bà đi chùa lạy Phật. Hạt nắng lung linh trong gió xuân ấm len lẩn ngọn gió đông còn sót lại.

Ngày ấy tôi chưa hiểu đi lễ chùa vào ngày đầu năm là văn hóa của người Việt từ ngàn xưa thật đẹp và thiêng liêng vô cùng. Đây là một văn hóa có tính truyền thống không biết có nước nào giống nước mình không? Năm mới chúng ta đến với Phật có nghĩa Phật ở trong ta quanh năm, có nghĩa Phật ở trong lòng người, Phật độ cho quanh năm sống với bình an, điều hay sẽ đến với ta. Lời Phật dạy như vầng mây ấm sưởi tâm mình từng ngày từng ngày. Hạnh phúc nhỏ nhoi, từng chút một lắng đọng trên đôi tay của người trẻ ngày ấy. Cả đời sống

hiền lành như ánh nắng của trời đất. Cuộc sống nương về Phật pháp được sư Ông ngày ấy chỉ dạy phật tử từng cử chỉ một. Một đất nước thái bình hiền lương được xây dựng bằng những người có tâm Phật.

Xóm tôi ngày ấy vào ngày mồng một đầu xuân đa số người xóm tôi gặp nhau trên sân chùa tiếng chúc tụng, lời thăm hỏi và tiếng trẻ con vui nhận bao lì xì. Tiếng cười con trẻ chen lẫn tiếng pháo nổ và có cô bé đưa tay bịt tai. Cả người lớn và trẻ con cùng nhau đọc một thời kinh Dược Sư. Riêng tôi cô bé bốn tuổi sau mấy phút khai kinh tôi dựa người vào Ngoại và ngủ một giấc ngon lành. Đến Ngọ tôi được dùng cơm chùa với món kiểm ngon đến mấy mươi năm sau hương vẫn đọng trong tôi.

Mấy mươi năm qua đi, Ngoại đi chuyến đi thật xa, tóc tôi pha sương tôi chưa một lần về lại tỉnh nhỏ nhỏ ấy. Mùa xuân ấm êm đi vào tim tôi và không bao giờ quên được. Tôi muốn một lần về thăm ngôi chùa xưa cũ ấy nhưng chưa có dịp. Ai có về ngang chùa Bác Ái Kon Tum cho tôi gửi một lời thăm, một lời chúc: Chùa luôn là điểm tựa cho Phật tử chúng con. **DIỆU HÒA - K6**



## Bản Khoăn

1. Buổi sáng em đến trường  
Nghe chim hót líu lo  
Mắt tròn giác mở to  
Hồn yêu đời phơi phới.

Giờ học đang trôi mau  
Em ghi chép miệt mài  
Vốn vào đời góp lại  
Cho hành trang mai sau.

Nắng đã vượt lên cao  
Tiếng thầy giảng lời dần  
Tránh mắt mơ mộng ảo  
Em hít sâu định thần.

2. Buổi trưa em rời lớp  
Những vạt nắng đuổi theo  
Lá rời cành chao lượn  
Thoáng chốc "khẽ đưa vào".

Trời vào đông rồi sao?  
Đường ngập tràn sắc áo  
Nhìn dòng người xuôi ngược  
Lòng chợt thấy nao nao!

Dù yêu thương tràn ngập  
Sao vẫn nghe trống vắng  
Bên vòng đai vây quanh  
Vẫn thấy nhiều bản khoăn!

Đường tương lai thênh thang  
Cho em nhiều hành trang  
Vững kỷ niệm thân quen  
Ngày nào em quên lãng?

3. Nay bé, em là ai?  
Là hồn nhiên trong sáng  
Là tích cực, hăng say  
Là dần thân phụng sự  
Là... là tất cả em ơi!

Xuân đất trời chuyển giao khi đông hết  
Xuân trong tôi sen tỏa ngát hương thiên  
Xuân chị anh tóc pha thêm sợi bạc  
Xuân em thơ trong sáng nét hồn nhiên.

Mừng xuân hoan hỷ không quên lời khai bút  
Kính chúc cát tường, hạnh phúc an khang  
Hành trang có đại từ và đại trí  
Cùng khắc ghi đại lực với đại hùng.

Thấm thật sâu lời dạy biết cho đi  
Hành hỷ xả, bao dung và khiêm hạ  
Sôi rọi tự thân, ngày thêm tinh tấn  
Lý tưởng thăng hoa, an lạc cho đời.

Mừng  
Xuân  
Hoan  
Hỷ

Lam Thanh - K4



Khai  
Xuân

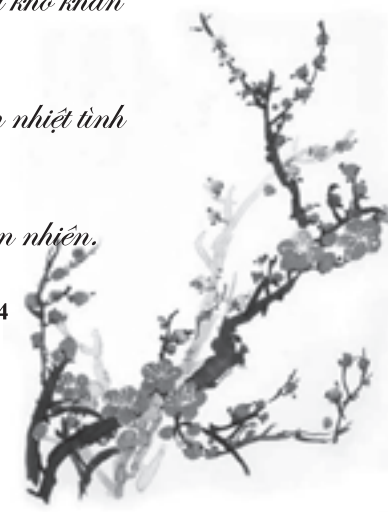
Cửa tâm rộng mở thấy Phật cười  
Bình Thân năm mới vẫn xuân tươi  
Tiết trời thuận nghịch hoa đều nở  
Mỗi mỗi ngày vui tuổi đời mười  
Đầu năm khai bút, lời an lạc  
Gửi đến nhân gian, chúc thọ người  
Xuân đến xuân đi lòng luôn thế  
Tay chấp bút sen dâng muôn nơi.

LAM THANH - K4



Lam yêu Xuân của đất trời  
Yêu mai ngày Tết, yêu đời nghĩa ân  
Yêu lời dạy bảo ân cần  
Yêu sao yêu quá người thân cận gần  
Tập yêu luôn kể cơ bản  
Yên người hoạn nạn sa chân lấm bùn  
Lam yêu việc tốt việc chung  
Đã yêu nên quyết không ngừng dần thân  
Việc xã hội, việc đền ân  
Cùng anh cùng chị nhanh chân giúp người  
Nguyên chia sẻ nụ cười tươi  
Nguyên dành phần có cho người khó khăn  
Còn đâu đó những bản khoăn  
Gian nan cũng chẳng cản ngăn nhiệt tình  
Vàng vàng chung một niềm tin  
Hơ màu hương khói cho mình an nhiên.

LAM TỶ MUỘI - K4



Xuân  
tết  
an  
yêu!

Tôi trở về thăm trường lớp xưa  
Một ngày Xuân sớm nắng đông đưa  
Trường cao, cổng kín, sân lặng vắng  
Bỗng thấy mình như én lạc bầy!

Tôi nhớ năm xưa dưới mái trường  
Thầy trò thân thiết kết yêu thương...  
Buồn vui tiếng trống tan, họp điểm  
Gửi trọn niềm thương mến tận tường.

...Qua rồi năm tháng cách xa nhau!  
Miếng vui hội ngộ bạn năm nào...  
Vấn Thầy Cô đó - nay gầy yếu  
Cũng bạn thân đây - tóc bạc đầu!

Hợp mặt vui sao: ngày hội lớn!  
Vườn trường rạng nắng bướm hoa say...  
Trò xưa thăm hỏi Cô Thầy cũ,  
Bạn hữu chào nhau ngấn lệ đầy...

Tôi mãi vẫn yêu tuổi học trò,  
Lòng càng lưu luyến mái trường xưa.  
Công Thầy ghi nhớ Ôn đù dắt,  
Nghĩa nặng đồng môn giữ chẳng phai...

Trường  
mến  
yêu!

THÁI THỊ THU THẢO - K4

### Chùm thơ Cỏ Hàng k7

Hạnh phúc là khi ta còn được thờ  
Được thấy nắng cười, được ngắm hoa tươi  
Được nghe bi cô tiếng trẻ hát bên hè  
Được khờ chịu bởi nhịp ồn của phố...

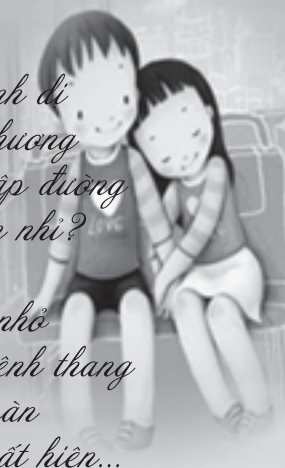
Hạnh phúc nhé, nếu vào ngày buổi sáng  
Thấy mặt trời nóng rát ở sau lưng  
Ly cà phê bốc khói... vẫn thơm lừng  
Và điều thuốc dở dang... đang cháy vôi...

Hạnh phúc thật gần, đôi khi không nhớ nổi...  
Nhưng con đường, những khuôn mặt lạ quen  
Thoảng lướt qua nhau, chưa hết một câu chào  
Mà cứ ngỡ đã biết từ lâu lắm...

Hạnh phúc đó, chỉ những điều bình dị  
Rất đời thường, và rất, rất... dễ thương  
Chung quanh ta, hạnh phúc nở ngập đường  
Sao cứ mãi loang quanh tìm kiếm nhỉ?

Hạnh phúc gói trong bàn tay bé nhỏ  
Năm hay xèo, hạnh phúc vẫn thành thang  
Nên tôi yêu khi sợi nắng ngập tràn  
Mang hơi thở của ngày đang xuất hiện...

Hạnh  
phúc...



# Mưa bụi

*Mưa bụi chiều bay bay...  
Om vai bạn thật gầy  
Ngày mai rồi xa nhỉ?  
Biết bao giờ gặp đây?!...*

*Dạn lòng thôi cũng coi  
Để bạn về an vui  
Rung rung cùng mưa bụi  
Ai hay, ta ngậm ngùi...*

*Trời buồn cơn mưa bụi  
Chiều cuối tuần chia xa  
Phố đông người qua lại  
Ta bước dài... riêng ta !!!*

*Ngày mai rồi sẽ nhớ  
Ngày mai rồi sẽ xa  
Mưa, mưa ơi... cứ nhỏ  
Từng giọt dài, ngân nga....*

RIÊNG CHO BN

*Ừ, rảnh rồi thì ta sinh nông nổi  
Ở nhà buồn, bắt xe buýt... đi chơi  
Chẳng việc gì, lên xe chạy khơi khơi  
Từ đầu bến lang thang về cuối bến*

*Xe cứ chạy, cứ dừng... vô số trạm  
Người cứ lên, người cứ xuống...dừng dừng  
Đời gói gọn trong những lần sang số  
Trạm này dừng, trạm kế tiếp có ngưng?!*

*Buồn bỏ lại bên ngoài khung cửa kính  
Bảng hiệu, hộp đèn...nhà cửa để sau lưng  
Cuộc sống ồn ào, xe chạy lung tung  
Ta vẫn cứ an nhiên cùng xe buýt*

*Thu gọn nhé, xã hội này bé nhỏ  
Đủ mọi người, mọi tầng lớp mưu sinh  
Buýt thân thương chuyên chở rất ân cần  
Lên và xuống, chẳng tính gì giai cấp!!!*

*Quá rảnh rồi, và quá là nông nổi  
Ta lên xe chẳng có trạm bắt đầu  
Có chỗ ngồi, và cứ thế là đi!  
Để khi xuống, chẳng biết đâu... trạm cuối!!!*

*Đời cũng vậy, giống như là chuyến buýt  
Chuyển bánh hoài, mặc kẻ xuống người lên  
Cứ đúng giờ, dẫu chỉ có ...mình ên!  
Là lăn bánh, xe chẳng chờ chẳng đợi...*

*Ta ngẫu hứng với một lần xe buýt  
Cuộc đời mình có ngẫu hứng được chăng???*

# Rảnh rồi...





## Sẽ...

Hôm nay tôi sẽ sống một ngày vui vẻ  
Sẽ nhẹ lòng nếu gặp chuyện không vui  
Sẽ yêu thương hết tất cả mọi người  
Sẽ thanh thản dầu ai làm tôi khóc

Tôi sẽ sống, sẽ yêu, và sẽ nhớ...  
Những con đường, những nơi chốn đã qua  
Thời gian trôi trên vệt nắng muốt mà...  
Thời gian đọng cùng cỏ hoa bất chợt...

Tôi sẽ nhớ, tất nhiên là rất nhớ!  
Mặt trời hồng buổi sáng lúc ngày lên  
Nhớ chút mây, nhớ chút gió giao tình  
Và bước nhẹ, nhớ những nơi đã đến...

Tôi sẽ sống, sẽ yêu và sẽ nhớ...  
Tất nhiên rồi, cuộc sống có dài đâu?  
Nên yêu thương nếu có thể bắt đầu  
Sao không nhỉ, có gì tôi chối bỏ...???!/!

## Thơ cho bạn...

Bạn đã ra đi, chiếc gạt tàn để lại  
Điều thuốc buồn, dang dở tắt khói cay cay...  
Những chiếc vỏ bia cũng chuyển choáng hơi người  
Cuộc vui tắt, ngậm ngùi ... ta với bạn!

Giờ đối ẩm cùng căn phòng trống lạnh  
Nụ cười giòn, bạn vất nó nơi đâu  
Cứ ngỡ như ta, bạn...mới bắt đầu  
Mà nhanh thật, ba tuần trôi mau quá!!!

Kỷ niệm ấy sẽ bao giờ quay lại?  
Thời gian ơi, như nước chảy qua cầu  
Giấu nỗi buồn, ta lại tạm biệt nhau  
Bình yên nhé, chặng đường dài bạn bước...

Ồ lạ nhỉ, chưa xa mà đã khóc  
Chưa nói buồn, sao mắt đã rưng rưng  
Buổi chia tay, thơ ta viết ngập ngừng...  
Bạn có đọc, hẳn hiểu lòng ta ngổ...

Nước vẫn mãi xuôi dòng ra biển lớn  
Những khúc quanh đời theo con nước trôi mau  
Động lại đây những ký ức ngọt ngào  
Tạm biệt bạn, cảm ơn... ngày vui ấy...

Kỷ niệm vẫn muôn đời là kỷ niệm  
Còn nhịp đời, nhịp thở, ...vẫn còn duyên...

Riêng cho ND

# Thơ thần...

Nhân sinh tự cổ thùy vô tử  
 Biết vậy rồi sao vẫn cứ băng khuâng  
 Ai sinh ra chả phải chết một lần  
 Sao dạ cứ bán khoán hoài thế nhỉ??

Trần thế tạm, đến đi như gió thoảng  
 Sống hôm qua, nay đã vội chia lìa  
 Cũng nhẹ nhàng như những chiếc lá kia  
 Xanh thắm đó, rồi úa vàng ngay đó...

Đường vân nẻo, mây hợp tan trăm lối  
 Trăng khuyết tàn, chẳng bối rối lòng đau  
 Cứ nhẹ êm xem nước chảy qua cầu  
 Chuyện sinh tử nhẹ nhàng cơn gió thổi...

Nhân sinh tự cổ thùy vô... số tử!  
 Lá đầu cành hát mãi một màu xanh  
 Gió ở đâu, treo lá mãi trên cành  
 Lá xanh rụng, mà lá vàng chưa... chín tới!!!

Nhân sinh tự cổ thùy... chưa muốn... tử!!!

...



# Thuyền nhỏ...



Một chút thuyền ai chở nắng mưa  
 Chở thêm cơn gió, chở thêm mùa  
 Chở bao khác khoải, bao hoài vọng  
 Xin chở tôi về với lối xưa...

Đường phương còn bay dính gót hài  
 Ôm nghiêng tập võ, nón cầm tay  
 Em che mắt biếc sau làn tóc  
 Tôi ngân ngọc hồn theo lá bay

Ngày xưa vung đai thế mà... hay!  
 Theo nhau leo đèo suốt bao ngày  
 Chỉ dám lên nhìn em cuối ngõ  
 Chả dám mơ ngày được nắm tay

Rồi mùa phương nở, mùa phương nở  
 Áo trắng tinh khôi biệt mái trường  
 Bài thơ tôi viết còn dang dở...  
 Chưa kịp gửi người tôi nhớ thương...

Em xa lãng lác... tình tan vỡ!!!  
 Phương vẫn vương đầy trên lối xưa  
 Bài thơ khép lại theo niềm nhớ  
 Khép lại một thời ai đón đưa...

Chiều nay thuyền nhỏ mang hoa cũ  
 Thả xuống hồn tôi chút thân thờ  
 Bao năm xuôi ngược ai còn nhớ...  
 Để cánh phương buồn theo giấc mơ...!!!!

## Vui vui...



*Bát nước đổ đi khó lấy lại đây  
Chỉ có cách là rót thêm nước khác  
Chuyện tình cảm có bao giờ đoán được  
Mất đi rồi, ta nên rót lại không???  
Hỏi vui thôi, nhưng vẫn hứa với lòng  
Nước có đổ, cứ lấy bình... châm tiếp...*

*Cuộc sống vốn nhiều đường ngang lối rẽ  
Đi lòng vòng rồi cũng tới... trái tim  
Nên yêu thương cứ chậm đi, chậm đây  
Dẫu sống sánh... bàn tay ai... chao đảo...  
Đời đơn giản cứ như là đang giỡn  
Trời còn thương nên Thượng vẫn còn chơi  
Đừng đợi khi đến lúc sắp ...đứt hơi  
Mới vội vã châm nước đầy cuộc sống!!!*

**TẶNG THƯỜNG**

## Thu...



*Ngủ một giấc, sáng ra... trời trở lạnh  
Gió đầu mùa thoáng thoáng chút heo may  
Đường vẫn đông, phố trở giấc theo mùa  
Xanh với đỏ, áo len tràn ngập phố...*

*Vân vội vã, lạnh theo nhau đến lớp  
Hay nhẹ nhàng, lạnh len lén bên hiên  
Trời vào thu, không gian bỗng thật hiền  
Lòng chững lại, khi mùa đang thay đổi*

*Chiếc lá non, thay lá vàng ngập lối  
Rất khe khẽ để kịp đón thu sang  
Tôi, tôi ơi... có như chiếc lá vàng  
Chao nghiêng nhẹ, khi gió mùa thu tới?!*

*Lạnh khe khẽ, cho tim rung nhẹ nhẹ...  
Mùa dịu dàng, mùa rất đời yêu thương  
Tháng chín thu đi, tháng chín ngập đường...  
Xin chút nắng cho ...ấm lòng, thu nhé!!!....*

Sống, qua từng ngày... thật chậm...  
 Để xem hết những vui, buồn...  
 Đem năm lắng mình để rõ...  
 Nhịp đời yên ắng, đầy vui...

Một góc hôn ta lãng lè...  
 Treo trên sợi nắng của ngày  
 Nhịp nhàng đời quay hồi hải...  
 Sao còn nắng nọ thương vầy...!!!

Sống, qua từng ngày... thật chậm...  
 Đời buồn theo vết nắng dài...  
 Vàng phai tuổi vừa lá úa...  
 Trở về, vẫn trắng ..hai tay...!!!

Tự  
nhủ...

Đời thay đổi khi ta... thôi đây  
 Cứ từ từ mà bước nhẹ, đời ơi!  
 Lúc quanh co, lúc khúc khuỷu gặp ghềnh  
 Ai chả phải đời lăn cùng sóng cả...

Tự an ủi, tự nhủ thầm trong dạ  
 Sóng bạc đầu rồi sóng sẽ tan mau  
 Biển lại êm, xanh xanh thăm một màu  
 Hoa sóng trắng, thả trôi cùng biển biếc...

Đời thay đổi, thôi ta đừng nuối tiếc  
 Những niềm vui đã đến lúc phai tàn  
 Thì nỗi buồn nhất định cũng sẽ tan  
 Từ từ nhé, bước chân xin ...chớ vội...!!!



Vết  
nắng  
cuối  
ngày...

## CẢM NGHĨ NHÂN NGÀY NHÀ GIÁO 20/11

Gia đình tôi rời Việt Nam đến Tiểu Bang California, nước Mỹ cách nay đã 35 năm vào đúng ngày Nhà Giáo Việt Nam 20 tháng 11.

Một sự tình cờ ngẫu nhiên, hôm nay 20 tháng 11 năm 2015 tôi mở computer check email, tôi đã rất xúc động khi xem được youtube do em Kim Dung K6, một cựu Học Sinh Trung Học Thủ Đức thực hiện nội dung nói về lòng biết ơn đối với người thầy nhân ngày nhà giáo 20 tháng 11.

Video youtube của Kim Dung đã nhắc tôi rằng bất cứ hoàn cảnh không gian hay thời gian nào tình cảm của các cựu Học Sinh Trung Học Thủ Đức đối với các Thầy cô giáo nói chung và đối với vợ chồng tôi nói riêng vẫn Bất Biến Giữa Giòng Đời Vạn Biến!

Thời gian 35 năm bận rộn với cuộc sống nơi đất mới này, tôi đã vô tình quên đi ngày nhà giáo 20/11 ở Việt Nam mặc dù chúng tôi vẫn thường xuyên sinh hoạt, gặp gỡ, họp mặt với các bạn đồng nghiệp và các cựu Học Sinh THPT nơi Hải Ngoại vào những dịp lễ tết, sinh nhật, kỷ niệm, chúc thọ .v.v...

Đặc biệt ngày sinh nhật của tôi và ông xã (Thầy Bào) chỉ cách nhau một tuần vào tháng 10 nên

mỗi năm cứ đến tháng 10 là các em cựu học sinh cùng cư ngụ tại miền Bắc của tiểu bang California với vợ chồng chúng tôi sẽ chọn sinh nhật của ai (Thầy Bào hay cô Khanh) rơi vào những ngày cuối tuần lễ là các em rủ nhau đem bánh sinh nhật đến nhà chúc sức khỏe cho cả thầy và cô. Ngoài ra các em cựu Học Sinh khắp mọi nơi xa như miền Nam của tiểu bang California, rồi xa hơn nữa như Pháp, Úc, Đức, Việt Nam, và các tiểu bang trong nước Mỹ mỗi khi có dịp du lịch đến miền Bắc tiểu bang California đều cố gắng đến thăm thầy cô dù khó khăn vất vả và ít thời giờ!

Tháng 07 năm 2013 chúng tôi tổ chức kỷ niệm 50 năm ngày cưới, số khách tham dự trên 100 người, chúng tôi thật vui và sung sướng hãnh diện vì số các cựu Học Sinh tham dự đông hơn một nửa tổng số khách tham dự bao gồm cả họ hàng, thân nhân, bạn đồng nghiệp và bạn đồng môn.

Khách tham dự tiệc ai cũng ca ngợi tình cảm Tôn Sư Trọng Đạo của Học Sinh Trung Học Thủ Đức, và đều nói với tôi và Thầy Bào: Anh Chị thật hạnh phúc đã có những học trò ngoan và dễ thương. Tôi đã mỉm cười nói rằng: Tôi rất vui và không hối tiếc đã chọn nghề dạy học, cái nghề **Không Giàu Tiền** nhưng rất **Giàu Tình Người**.

**NGÔ NGỌC KHANH**

# XIN TRỞ LẠI THUỞ NGÀY XƯA TINH NGHỊCH\*



*Mai về Thủ đức ngang trường cũ,  
Xén bớt cho em chút tím chiều,  
Cánh Phượng hồng trường em  
ngày nhỏ,  
Và lá tình thư thừa mới yêu.*

(thơ Đông Hương)

Trong một lần họp mặt tại nhà chị Nguyễn Thị T. (K2) Chị ấy đã nói một câu như thế này: "Tại sao ngày trước mình không lập gia đình với bạn mình nhỉ? cùng học chung lớp chung trường, tụi mình đều biết nhau rõ hết. Vậy mà, sao lại lấy chi người xa lạ, để bây giờ vừa thấy hả dạ vừa thấy bùi ngùi. Hả dạ vì ngày xưa các Cô đầu có để đám con trai chúng tôi trong mắt, và bùi ngùi vì cảm thấy sao quá thương bạn mình. Câu hỏi

của chị T. cứ lẩn quẩn trong đầu tôi, khiến cho tôi cứ lần mò trở về chốn cũ, để tìm hiểu nguyên nhân tại sao lại như thế?

Năm 1963, tôi thi đậu vào lớp Đệ Thất của Trường Trung Học Thủ Đức. Thời đó thi cử gay go lắm, cả cái lớp Nhất của tôi tại Trường Nam Tiểu học, chỉ thi đậu có ba đứa. Nghe tin tôi thi đậu, Ba Mẹ tôi mừng lắm, bởi lẽ tôi là đứa chỉ học hành làng nhàng (từ nhỏ cho tới lớn). Thỉnh thoảng tôi nghe mẹ tôi ngồi than thở với mấy bà bạn: "... con đầu lòng (là tôi) đứa nào cũng khờ khạo cả..." chắc bà không muốn nói thẳng ra, tôi chỉ là một ngốc tử.

Có một bài học tuyệt vời của Thanh Tịnh, mà bất cứ đứa học trò nào vào thời chúng tôi đều

thuộc nằm lòng: "...Hàng năm cứ vào cuối thu, lá ngoài đường rụng nhiều, và trên không có những đám mây bàng bạc, lòng tôi lại nao nức những kỷ niệm miên man của buổi tựu trường. Buổi mai hôm ấy một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh, mẹ tôi âu yếm nắm lấy tay tôi, dẫn tôi đi trên con đường dài và hẹp. Con đường này tôi đã quen đi lại lắm lần, nhưng lần này tự nhiên tôi thấy lạ. Cảnh vật chung quanh tôi nhiều thay đổi, vì chính lòng tôi có sự thay đổi lớn: hôm nay tôi đi học...".

Buổi học đầu tiên của tôi, không hề có sương thu và gió lạnh, mà chỉ là một buổi trưa đầy oi bức. Tuy nhiên tôi cũng có mẹ nắm tay tôi đến trường. Sau khi điểm danh vào lớp, con trai ngồi một dãy, con gái ngồi một dãy, khi đã ổn định chỗ ngồi, tôi ngó ra cửa lớp, vẫn thấy mẹ tôi đứng đó và ngó vào nhìn tôi, lúc đó tôi lấy làm lạ lắm. Như có lần tôi đã viết, mãi mấy chục năm sau này, khi lần đầu tiên dẫn con gái đến trường, tôi mới hiểu được cái nhìn của mẹ tôi ngày xưa đó.

Khóa 2- THPT khởi thủy có 120 học trò, được chia làm 3 lớp: lớp Đệ Thất P1, Pháp văn, toàn con gái (lớp của Minh Phượng, Bích Lan, Kim Duyên, Ánh

Nga...) lớp Đệ Thất P2- Pháp văn, toàn con trai (lớp của Phạm Văn Thành, Nguyễn Văn Thấp...) và cuối cùng là lớp của tôi Đệ Thất A- Anh văn, nửa trai nửa gái (lớp của Nguyễn Thị Giàu, Lê Bá Đệ, Huỳnh Thị Thu Thủy, Đỗ Thị Danh...). Khóa 2 qua kỳ thi Tú tài 1 năm 69, thi đậu chỉ khoảng 30 đứa. Cho đến nỗi, khi Khóa 2 lên lớp 12, trường phải tuyển chọn thêm học trò ở bên ngoài vào để cho đủ sĩ số. Qua kỳ thi Tú tài 2, học trò cố cựu của Khóa 2 rơi rụng gần hết. Hình như, theo tôi nghĩ, đây là khóa học kém nhất trường.

Lớp tôi, con trai và con gái học chung với nhau, nhưng chia làm hai thái cực rạch ròi. Các chị lúc đó còn nhỏ xíu, đi học mặc áo dài trắng tinh, đi đứng khoan thai nhẹ nhàng. Vào lớp các chị ngồi cái lưng thẳng tắp, tà áo dài xếp lại gọn gàng, nói cười nhỏ nhẹ, đáng điệu giống y như tiểu thư con nhà quan.

Đám con trai chúng tôi, vừa qua thời kỳ "con nít nhỏ", bước sang thời kỳ "con nít lớn", nên trông thật là lổn nhổn. Vào lớp quần áo chỉnh tề được một lát, sau một hồi đùa nghịch, quần áo xộc xà xộc xệch trông rất "nhảm". Có hôm Thầy cô chưa kịp vào lớp, đám con trai bắt đầu làm loạn.

Rượt đuổi nhau í ới từ bàn này sang bàn khác, có khi chạy cả lên bảng đen, bục giảng, và ngay cả bàn viết của Thầy nữa, cả đám quậy phá tưng bừng âm âm như quỉ sứ. Trong khi các chị thì khác hẳn, họ chụm lại rừ rì từng nhóm nhỏ, thỉnh thoảng đưa mắt lườm nguýt sang đám con trai, không biết họ có rửa thắm chúng tôi là đồ con nít hay không nữa.

Không biết tự lúc nào, đám con trai coi các Chị là bậc bề trên "Nhất Thầy Cô - Nhì mấy Chị". Dù cho chúng tôi có ngổ ngáo đến đâu chẳng nữa, thì không bao giờ vô lễ với mấy nàng. Lúc nào cũng gọi bằng "chị" và xưng "tui" một cách nghiêm chỉnh (cũng may mà chưa xưng bằng "em" nếu không thì thật là xấu mặt). Và cũng thật lạ một điều, các Cô cũng tự coi mình là "bề trên" của chúng tôi, tề liễm cũng coi là ngang hàng, chứ không bao giờ họ tự hạ mình là "bề dưới" (dẫu có mai sau!!) Xưng hô với tụi tôi, các nàng có hai cách, hoặc là kẻ cả hoặc là bình bình. Chẳng hạn như thế này là ngang hàng: "Châu cho Hiếu mượn cục gôm!". Còn như thế này là bề trên: "Châu chờ chị đi học về với nhen!".

Các CỤ có nói "Gái thập tam, Nam thập lục". Có phải câu này

ám chỉ, con gái bắt đầu trở mã từ tuổi 13, con trai nhỏ giở bể tiếng từ tuổi 16. Lúc các Cô bắt đầu trở mã, có lẽ đám con trai chúng tôi là người phát hiện đầu tiên. Có gì lạ đâu, bởi vì chúng tôi "dòm lén" các chị hàng ngày. Tóc các chị càng ngày càng mượt mà óng ả, chứ không xơ xác như râu bấp nữa. Có chị thì mịn mà da bánh ít, có chị thì trắng trẻo tựa như bông bưởi bông lài, có chị khổ sở với cái mụn dậy thì, lúc thoa nghệ lúc dán thuốc cao...

Trong khi đám con trai nhỏ giở cao lêu nghêu, ốm nhách như cây mía lau, giọng nói bể tiếng ô ề như vịt xiêm, lông mép bắt đầu mọc ra lún phún. Còn các chị, giọng nói trong trẻo thánh thót, đặc biệt nhất là các đường cong "uốn lượn" trước sau bắt đầu xuất hiện. Đến năm 16-17, các chị trở mình biến thành thiếu nữ mãn khai rực rỡ. Tội nghiệp, đám con trai biến đổi từ thằng nhóc sang thằng quỉ sứ mắc dịch.

Chao ôi! Ông Trời thật bất công, đám con trai với mặc cảm tự ti nên cảm thấy không "xứng đôi" với các chị một chút nào cả. Các chị càng lớn càng xinh đẹp ra, con trai chúng tôi đâu phải là gỗ đá ngây ngô, sao mà không biết điều đó. A ha! Chuyện "lừa

gân rơm" là chuyện tất nhiên xảy ra rồi.

Nói một cách huých toẹt ra, chúng tôi có cả đám thằng "thâm yêu trộm nhớ" mấy chị, nhưng khổ một nỗi, vì mặc cảm, vì nhút nhát, nên chúng tôi không dám bộc lộ ra điều này. Đang đi trong hành lang, gặp các chị đi ngược chiều là con trai lảng sang hướng khác. Đang "dòm lén" các cô mà bị bắt quả tang thì sợ điếng người. Có hôm "làm gan" mon men đến bắt chuyện với mấy chị, nói được vài câu là hụt hơi hết sức, bèn kiếm cớ chuồn thẳng.

Khổ thân đám con trai, có khi tụi tôi ngồi trong lớp, đồng tai nghe các cô đọc thư tình của ai đó gửi cho các cô, rồi bình luận hay phê bình chi chi đó, sau đó rú lên cười. Chúng tôi nghe mà thất kinh hồn vía, cũng may không phải là thư của chúng tôi, nếu không thì chắc phải độn thổ. Tội nghiệp, trong đám cũng có thằng thức đêm thức hôm để viết nên những lá thư tình lâm li lai láng, định gửi cho ai đó, nhưng nghĩ lại rồi thôi. Nghĩ đến cái cảnh, các nàng lòi lá thư của mình ra "mần thặt" thì cũng đủ khiếp vía. Các chị thiệt ác ghê.

Rồi chuyện gì đến nó cũng phải đến, các nàng càng ngày

càng kiều diễm thì ong bướm lượn tới càng nhiều. Không biết tự lúc nào có những anh chàng lạ hươ lạ hoắc, nhưng thường có bộ mặt hí hửng đáng ghét, xếp hàng dài ở cổng trường, trong giờ tan học để đón chờ các nàng. Các tiểu thư bước ra khỏi trường với dáng điệu đầy thẹn thùng, rồi e ấp vén áo dài ngồi lên xe cho các chàng đó rước đi.

Đám con trai lúc đó, "đứng ngẩn trông với áo tiểu thư" mà cõi lòng tan nát. Các chị đâu có biết tụi tôi nghĩ gì đâu há? Có vô số thằng chúng tôi đã trở thành thi sĩ, với những vần thơ "con cóc" đầy máu lệ.

Thời tụi mình, các cụ rèn luyện con cháu rất nghiêm ngặt. Đối với con trai nghiêm ngặt một phần thì con gái phải gấp mười phần. Công Dung Ngôn Hạnh đủ mọi bề, nghe thấy ớn. Đi đứng phải ra làm sao, ăn nói phải uốn lười như thế nào, giao tiếp xử sự với mọi người làm sao cho đúng... Ôi thôi đủ thứ nhức đầu, học hoài không hết. Ngày xưa các cụ học được từ lớp người trước ra sao, thì bây giờ các cụ truyền lại cho con cháu y chang như vậy.

Nhất là chuyện luyện ái Nam Nữ, các cụ xem là chuyện nghiêm trọng nhất. Với quan niệm: "chửa

con gái trong nhà như treo hũ mắm đầu giường", các cụ cứ thấp thỏm canh chừng các cô còn hơn canh ăn trộm. Cho đến nổi, các cô không còn đường nào mà thở nữa, thật tội nghiệp.

Con gái ra đường, mắt phải nhìn thẳng không được nhìn ngang liếc dọc, dễ bị hiểu lầm là liếc mắt đưa tình. Dáng đi phải khoan thai yếu điệu, không được đi đứng háp tấp giống người có số vất vả. Con gái không được nói những lời thô tục như "sướng quá" hay "đã đời", những từ này chỉ dành cho quý bà !!!

Các nàng khi nói chuyện với con trai thì phải giữ khoảng cách, nếu đứng gần quá thì dễ bị coi là quá thân mật. Con trai có rủ đi uống sinh tố hay ăn chè... nếu lần đầu thì phải khéo léo từ chối, dù cho trong lòng rất thích (ăn). Đợi lần sau, nếu được mời nữa thì có thể OK, nhưng nhớ ăn uống phải nhỏ nhẹ, và nhớ là chừa lại cỡ một phần ba ly chè, cho đúng điệu tiểu thư, chứng tỏ ta đây không phải là hạng đói khát.

Khi quen biết đến độ thân tình, con trai có mời đi xi nê, nếu các nàng ưng ý thì nhớ dắt theo nhỏ bạn, để phía "đối tác" không thể "làm ăn" gì ráo trọi.

Các tiểu thư tuyệt đối không

được gọi đám con trai bằng anh và xưng em, nghe sao "lả lơi" quá, dễ bị hiểu lầm. Trước mặt thì gọi bằng "ông" hay bằng tên, sau lưng thì gọi bằng "thằng". Nếu các nàng phải leo lên xe gắn máy cho con trai chở đi, thì ngồi xa ra chừng nào tốt chừng ấy, nhớ vịn yên xe cho thật chặt, để phòng ngừa chiêu thức "vừa chạy vừa thắng", cả lũ con trai, đứa nào cũng "ma quái inside" như nhau.

Tiểu thư khi ngồi ăn uống trước mặt con trai, phong thái còn nhiều khê hơn nữa. Trước hết phải tạo dáng ngồi cho đẹp, cái lưng thẳng băng, hai đùi khép lại. Dù đôi côn cào cũng không được gấp lia gấp lịa, trông quá bình dân, chia đĩa gấp từng miếng nhỏ, cho vào miệng nhai từ tốn, không được phát ra tiếng nhai lách chách nghe rất thô, không được độn thức ăn hai bên má, trông rất khỉ. Khi muốn nói chuyện thì phải nuốt thức ăn cho trống miệng rồi mới nói, nếu không thức ăn rơi ra ngoài sẽ rất ngượng. Khi ăn xong, muốn xỉa răng thì làm ơn vào toa lét, đừng có ngồi tại bàn mà đánh tằm nghe tanh tách, rất ghê.

Có tiểu thư nào muốn thử lòng gã con trai đang đeo bám mình, hãy dụ hắn đến nhà mình chơi.

Rồi để cho ông bà, cha mẹ, cô dì, chú bác, anh chị em... xúm lại interview hẳn một lần là đủ tổn, nếu gã có can đảm vượt qua cửa ải này thì coi như "pass", còn nếu quá sợ thì thuộc loại dỏm, xin hãy "biến", một đi không trở lại.

Các tiểu thư thời chúng tôi, được các bà mẹ dạy rằng: "trâu đi tìm cọc, chứ cọc không đi tìm trâu". Với lý do đó các cô không được bộc lộ bất cứ cử chỉ "chịu đên" nào, nghĩa là không được bật đèn xanh cho phía đối tác, không được đá lông nheo, không được ồm ờ những câu bóng gió đầy ẩn ý.

Trong trường hợp "tao ngộ" lần đầu, các nàng phải giữ nét mặt lạnh lùng xa xăm, không được hí hửng làm mất giá. Sự khác biệt giữa người Nam và người Nữ khi bắt đầu yêu! Người Nam khi yêu cứ sợ "người ta" không biết. Còn người Nữ thì ngược lại cứ sợ "người ta" biết mình đã yêu. (Nguyễn Nhật Ánh) Thiệt là ngộ, hìhì!

Cứ thế rồi đám con trai - con gái THPT lớn dần lên theo năm tháng. Con trai chơi bên đảng con trai. Con gái chơi bên đảng con gái. Hàng ngày vẫn gặp nhau chan chất, nhưng vẫn giả lơ như người xa lạ, nhưng mà họ biết

nhau hết. Tỷ dụ như: "... thằng H. độ rày để hàng ria mép trông đàn ông ghê ta.... Ý cha, thấy P. khổ sở vì mấy cái mụn, tội nghiệp lắm, mà không dám nói...".

Gì gì đi nữa, nguyên nhân sâu xa nhất là các bậc trưởng thượng đã thành công trong việc tách rời con trai - con gái trong một thời gian khá dài. Ngồi nhớ lại trong suốt mấy năm trời dưới mái trường, có những người bạn gái học chung lớp mà chúng tôi chưa hề nói năng với nhau một câu nào cả. Bây giờ nghĩ lại sao thấy rất lạ lùng không hiểu nổi.

Hình như ngày trước trường chúng ta ít chú trọng đến những sinh hoạt cộng đồng. Tôi còn nhớ suốt 8 năm trời học tại trường, chỉ có một lần duy nhất là các Thầy Cô đã tổ chức cắm trại toàn trường, vào năm 1968, trên cái sân cờ rộng mênh mông của trường. Lúc đó Thầy Hồ Văn Trai làm Hiệu trưởng, Thầy Vũ Ngô Hoàng làm Trưởng Trại, Thầy Vũ Ôn Đình đọc lời khai mạc và Thầy Bùi Hữu Huân làm Trưởng ban Thi đua. Buổi cắm trại kéo dài 2 ngày, vui tưng bừng chưa từng thấy, mọi người đều đối xử với nhau trong tình thân ái thắm thiết, và thật sự gần gũi nhau. Rồi khi chúng tôi lên lớp 12, có một

nhóm nhỏ được Thầy Hồ Vạn Chung hướng dẫn đi picnic tại Lái Thiêu và Biên Hòa. Buổi đi chơi này đã ghi một dấu ấn kỷ niệm tuyệt đẹp nhất, đầm ấm nhất, trong lòng đám học trò chúng tôi, mãi cho đến tận bây giờ. Phải chi trường tạo nhiều cơ hội như vậy thì có lẽ chúng tôi đã gần nhau nhiều hơn.... tiếc thay những cơ hội như vậy hiếm hoi quá.

Con trai thời đó còn mang nặng tính sự nghiệp "không công danh thà nát với cỏ cây". Đàn ông chưa có sự nghiệp, hình dáng trông rất "hèn". Nên chưa đủ tự tin để "động đậy" đến các nàng (Trời ơi! quá là ngu, chờ các anh nên sự nghiệp thì đám con gái chúng tôi đã hết thời xuân sắc).

Phía con gái thì ngược lại, các nàng mong trao thân gửi phận cho những người có sự nghiệp, đám con trai chung lớp chung trường chỉ đáng gọi bằng "em cưng". Nam tài, Nữ sắc: có nghĩa là con trai phải có tài, con gái phải có sắc. Khổ một nỗi, cái tài của con trai thường phát triển rất muộn, thường thường thì cũng phải ngoài 30. Trong khi "sắc nước hương trời" chỉ kéo dài từ 17 đến 25, sau đó là coi như đã "qua cầu". Sự treo ngoe đó cũng đủ đẩy đám con trai con gái về hai hướng khác

nhau, "đường đời xa vạn nẻo".

Những trang viết của tôi vừa qua, là kết quả nghiền ngẫm qua một thời gian dài, nhằm lý giải một điều mà tôi cứ tấm tức mãi trong lòng: tại sao con trai - con gái THPT hầu như không có nhiều người nên vợ nên chồng, cho dù gần bó với nhau thật lâu dài.

Sau khi ra trường, chúng tôi tưởng đâu sẽ chia lìa vĩnh viễn. Vậy mà, mấy chục năm sau, chúng tôi lại tìm đến nhau, có khi xa cách tận chân trời góc bể. Gặp lại bạn, như ai đó đã nói một câu rất hay: "... rưng rưng một niềm cảm xúc thời gian...". Từ trong sâu thẳm, chúng tôi cảm thấy có một sợi dây gần bó sâu xa, cho đến nỗi dâng lên trong lòng một nỗi niềm "thương mến" bạn đến vô cùng. Chúng tôi đã nói với nhau thật nhiều, để bù lại những ngày gần nhau mà chẳng nói năng gì hết. Những kỷ niệm lô xô hiện về, đã khiến chúng tôi chìm ngập trong tình thân ái đầm ấm nhất.

Té ra là như thế, ngày xưa chúng tôi tưởng chừng như đối xử với nhau thật thờ ơ lạnh nhạt, thật ra thì không phải vậy. Tình thân cũng đã nảy sinh ra sau một thời gian dài gần gũi nhau, nhưng vì

hoàn cảnh thời đó, chúng tôi không dám bộc lộ ra mà thôi. Cũng thấy thương bạn ngồi khóc nước mắt, khi bị Thầy mắng vì không thuộc bài, cũng thấy thương bạn vì bạn khổ sở với mấy cái mụn mọc ngay trên gò má, cũng thấy thương bạn nhà nghèo nên phải mặc cái áo vá vai, cũng thấy thương bạn phải bỏ học giữa chừng để đi lính và cũng thấy thương bạn khi bạn càng ngày càng trở nên xinh đẹp dịu dàng....

Trên 20 năm xa xứ, tôi cũng như phần lớn những người ly hương khác, đều mắc cái bệnh "ngày ở, đêm về". Ban ngày bù đầu rối rắm với công việc, ban đêm nằm gác tay lên trán, mộng lung lay nghĩ về quê nhà. Quê nhà xa lắc xa lơ đó, hình như đã mờ dần dần trong tâm trí tôi, nhưng mà lạ một điều, giống như ai đó đã nói: "... quê hương trong lòng, chỉ còn có mỗi cái thời đi học...". Vâng! cái thời đi học vẫn còn rực sáng tinh khôi như ngày nào, còn các phần khác từ từ phai nhạt. Sao thế nhỉ? Vẫn còn nghe nao nức tiếng gọi ở trong lòng, nhưng mà nghe sao xa lạ lắm.

*Tiếng biển từng lời nao nức gọi  
Ta về cho kịp độ xuân sang.*

**(thơ Tô Thùy Yên)**

Con người ta khi bị bóc ra khỏi

nơi chốn thân yêu của mình, thì hình ảnh cuối cùng sẽ hiện hữu mãi ở trong lòng. Tôi vẫy tay chào THPT vào năm 1971, và hình ảnh ngôi trường lúc đó đã ngưng đọng lại, bất biến, cho mãi đến tận bây giờ. Ngôi trường đó phải có Hiệu trưởng là Thầy Hồ Văn Trai, phải có Thầy Hồ Vạn Chung dạy Lý Hóa, có Thầy Vũ Ôn Đình với môn Sử, Địa... Phải có cái sân cờ rộng bát ngát, để mỗi sáng thứ hai cả trường tề tựu đông đảo cùng dự Lễ chào cờ và hát bài quốc ca Việt Nam. Phải có những thằng bạn của tôi nghịch ngợm như quỷ sứ, mà lại rất dễ thương, và dĩ nhiên phải có các cô bạn nhút nhát như thỏ đế. Ngôi trường của tôi phải y chang như vậy, nếu không thì nó không phải là trường của tôi nữa rồi.

Tôi đến Mỹ khá muộn màng, khi đã ngoài 40 tuổi, tôi ra đi mang theo hình ảnh quê nhà đầy ắp ở trong lòng. Giã từ Việt Nam năm 1993, hình ảnh cuối cùng đóng băng lại, bất biến. Sau nhiều năm sinh sống trên đất Mỹ, tôi đã trở về thăm quê, cảm giác của tôi vô cùng hụt hẫng. Bởi vì, theo thời gian Thủ Đức - Sài Gòn đã biến đổi, không phải hình ảnh năm xưa của tôi nữa rồi, tất cả đã thay đổi rất lớn, và buồn thay, tôi



cảm thấy chán nản rất nhiều, và tôi cũng không biết vì sao?

Đối với tôi, Việt Nam bây giờ, chẳng những quang cảnh đã đổi khác mà con người cũng lạ lẫm nốt. Những người bạn mà tôi tiếp xúc, tôi thấy họ suy nghĩ và hành xử khác hẳn lúc trước và khác hẳn với tôi bây giờ. Nói chuyện với nhau một hồi, mỗi người nói một phách. Họ ăn nói, hát hò, lái xe, ăn nhậu... cái gì cũng lạ. Bạn chê tôi nói chuyện hay chêm tiếng Mỹ. Bạn thì cứ "ngôn": vô tư, hoành tráng, bức xúc, điểm nhấn, cú hích, chà pá, bà cố, khí thế... tôi nghe mà chỉ hiểu lơ mơ, giống như đi đến một nơi nào xa lạ. Bạn hỏi tôi, sống ở Mỹ ra sao? Tôi nói, cũng phải "cày như trâu" mới kiếm được đồng tiền. Bạn chắt lưỡi, đi Tây đi Mỹ chi cho cực khổ, có tiền ở Việt Nam vẫn sướng hơn. Tôi thở dài, không biết nói sao cho bạn hiểu, cuộc đời đâu phải chỉ có thế, à mà thôi, có lẽ hai đường thẳng song song không hề gặp nhau ở vô cực.

Tôi về, đôi lúc thấy trong lòng buồn ngẩn ngơ. Đi ngang ngôi

trường cũ, bây giờ xây dựng rất bề thế, tôi cảm thấy không có chút cảm giác nào, đi trên những con đường phượng vĩ trong làng Đại học, không thấy người bạn nào của ngày xưa. Đi dọc dài ra Thủ Đức cảnh cũ biến mất hết rất nhiều, tôi không tìm ra cái ngõ rẽ vào Nai vàng ngơ ngác, trường Notre Dame biến thành cái chỗ gì trông khó hiểu, ngôi nhà của Minh Phượng bạn tôi tại Trường Nam đã biến mất, hẻm Chương Dương nhếch nhác không thể tả. Người chạy xe ngoài đường đông nhưng nhúc, nhưng rất lạ lùng, không hề thấy một người nào quen, "những người muôn năm cũ, hồn ở đâu bây giờ...". Tôi thở dài, tôi lại mong ngày trở về Mỹ, thật không sao hiểu nổi lòng mình.

Sau những chuyến trở về Việt Nam, đêm đêm tôi lại nằm gác tay lên trán, lại lang thang trở về quê nhà, trở về thăm ngôi trường cũ, chỉ vậy thôi.... *"rừng xưa đã khép..."*.

*Viết xong lần thứ hai, 4-11-2015*

**NGÔ ĐỊNH CHÂU - KHÓA 2**

(\*Xin trở lại thửa ngày xưa tình nghịch - thơ Hoàng Anh Tuấn)

## MỘT CÂU CHUYỆN NGÀY XƯA

Trước đây, ở miền Nam, các thương phế binh được cấp nhà trong làng Thương phế binh Phước Bình. Tuy nhiên, có một số thương phế binh tìm cách có thêm một căn nhà ở mặt tiền đường trong khu dân cư để có thể buôn bán kiếm sống.

Năm 1970, chính phủ ban hành sắc luật "người cày có ruộng". Lợi dụng thời cơ, một số thương phế binh kẻ khẩu hiệu: "Người cày có ruộng, phế binh có nhà" rồi đi tìm những khu còn để trống, ở địa điểm thuận lợi, cắm bảng khẩu hiệu rồi lập tức, trong một hai ngày dựng nhà lên để chiếm đất.

Ở Thủ Đức, có một khu đất trống rất ngon lành. Đó là một khoảng ven bờ của Làng Đại học, từ ngã tư xa lộ đến trường Trung học Thủ Đức. Thế là thương phế binh ô ạt đua nhau chia đất cát nhà, khởi từ xa lộ tiến dần vào. Trong trường Trung học Thủ Đức, nhiều thầy cô tỏ ý lo ngại cho một khu đất trống ở mặt tiền của trường, dùng làm nơi tập thể dục và thi đấu thể thao của học sinh. Nếu thương phế binh vào chiếm khu này thì có ảnh

hưởng xấu cho khung cảnh của nhà trường và nhất là cho việc học của các em.

Một hôm, tôi vào gặp anh hiệu trưởng và nói với anh:

- Thưa anh, thương phế binh đang ô ạt tìm đất cát nhà, sắp đến nơi này rồi, coi có khí thế lắm, chắc họ sẽ làm tới. Trường mình nghèo, chung quanh chỉ có hàng rào dây kẽm gai thô sơ, họ gỡ bỏ một cách dễ dàng để chiếm đất. Thực là đáng lo. Anh thấy đó, bây giờ đang là thời buổi chiến tranh, chính quyền đâu có muốn đụng đến thương phế binh.

Anh hiệu trưởng đáp lời để an ủi tôi:

- Anh đừng lo, trường mình có cả ngàn học sinh và cả trăm thầy cô cùng nhân viên thì họ không dám làm ẩu đâu.

- Vâng, đúng như vậy. Nhưng anh nhớ rằng trong suốt 3 tháng nghỉ hè, nhà trường vắng như chùa "bà Đanh". Ngay trong năm học như bây giờ, vào tất cả các ngày chúa nhật, trường cũng chỉ có một ông già gác cổng mà thôi. Tôi đã để ý kỹ rồi, chỉ cần một ngày đêm là họ chở vật liệu đến và xúm nhau cất lên một dãy nhà thô sơ, thế là xong chuyện!

Anh hiệu trưởng chăm chú nhìn tôi vài phút rồi gật đầu:

- Vâng, tôi đồng ý với anh. Thế thì theo anh, mình phải đối phó thế nào đây?

- Bây giờ, anh hãy cho phép tôi tập trung một số nam sinh ở các lớp lớn, ngày chủ nhật thầy trò vào đây canh giữ.

Anh hiệu trưởng nhú mày suy nghĩ, sau cùng chấp thuận lời đề nghị của tôi nhưng căn dặn:

- Anh nên cẩn thận đừng để xảy ra đụng chạm, xô xát. Đừng gây hiềm khích với tập thể thương phế binh. Dù sao họ cũng là những người đáng thương. Không nên làm râm rộ việc mình để phòng chống lại thương phế binh.

- Được rồi, tôi sẽ rất cẩn thận, giấu kín chuyện này. Ngay với số nam sinh, tôi cũng không nói mục đích canh gác mà chỉ rủ chúa nhật vào vui chơi mà thôi. Còn với thương phế binh, nếu họ tới thì tôi sẽ ôn tồn giải thích. Tôi tin rằng mình đủ sức thuyết phục.

Thế là công việc được xúc tiến ngay. Giờ chơi, tôi đến vài lớp 10 và 11 kêu gọi những nam sinh khỏe mạnh sáng chủ nhật vào trường, em nào có sẵn kềm búa ở nhà thì mang theo luôn.

Từ sáng sớm chúa nhật, tôi cùng các em y hẹn đến trường. Một số em chơi đấu thể thao trong khu đất cần canh giữ, số còn lại theo tôi mang bàn ghế hư hỏng ở các lớp ra sửa, rồi trang hoàng để làm đẹp hội trường. Bên ngoài, thương phế binh chiếm đất cất nhà đến sát với trường thì ngưng lại.

Dần dần, phong trào “thương

phế binh có nhà” xep xướng và khu đất trống của trường không hề hấn gì.

Khoảng năm 1972, trường đổi tên thành Trung học Hoàng Đạo.

Sau năm 1975, trường Trung học Hoàng Đạo lại được đổi tên thành trường cấp ba Nguyễn Hữu Huân và tôi không được dạy ở trường này nữa. Vài năm sau, đi ngang qua trường cũ, tôi sững sốt thấy ngay mặt tiền, ở vị trí mà ngày nào thầy trò canh giữ, mọc lên một dãy nhà lụp xụp làm các quán buôn bán. Có cửa hàng tạp hóa, có quán giải khát, có quán ăn, và có lẽ có cả quán nhậu cho đúng với thời thượng của xã hội lúc bấy giờ. Mặt sau của dãy hàng quán này, đối diện với các phòng học, nước thải đọng lại, bốc mùi.

Tôi vào một quán giải khát để hỏi thăm thì người ta cho biết, chính nhà trường cất lên dãy nhà thô sơ này và cho thuê để kiếm tiền. Tôi lắc đầu ngao ngán, ra về mà lòng cứ bùi ngùi nhớ lại những ngày xưa của tôi ở ngôi trường thân yêu này.

May thay, vài năm sau, dãy quán nhếch nhác trước trường bị dẹp bỏ, một bức tường khá đẹp được dựng lên đồng thời với những dãy lầu khang trang được xây cất bên trong, tạo nên một trường phổ thông trung học khá bề thế ngày nay.

**VÕ PHÁ**

## CHÚT HOÀI NIỆM VỀ THTĐ



Một ngôi trường, qua thời gian đổi ba tên là chuyện bình thường.

Một, tên nơi cư ngụ, quận ngoại ô thành phố, từng mang dáng vẻ thôn quê với những cánh đồng nho nhỏ không được màu mỡ lắm. Tương đối nghèo, dù chỉ cách Sài Gòn một cây cầu.

Hai, tên nhà văn của TLVĐ, nổi tiếng với Con đường sáng, Mười điều tâm niệm..

Ba, tên một vị anh hùng dân tộc lãnh đạo nhân dân, đứng lên chống giặc Pháp ngoại xâm.

Khoá 4 tôi đương nhiên gắn bó thân thiết tình cảm hơn với THTĐ. Tên trường đã theo tôi suốt tám năm dài trung học, từ đệ thất tới lớp 12 (có một năm ở lại). Biết bao kỷ niệm buồn vui

thời áo trắng, gồm cả tuổi dậy thì ngây ngô, ngờ nghệch.

Tôi nhớ có lần thầy Trai nói trong buổi họp mặt:

- Thầy nghĩ trung học là thời đẹp nhất, đáng nhớ nhất trong cuộc đời các em. Vì tiểu học thì nhỏ quá, đại học thì đã lớn rồi. Trung học cũng là giai đoạn chuyển tiếp..

Lớp đệ tứ, tôi có một kỷ niệm thú vị về từ Hán Việt.

Chiều Chủ nhật, tôi gặp bác Hai - người có tiếng hay chữ trong xóm. Bác hỏi tôi:

- Lớp đệ tứ chắc con có biết về tiếng Hán.

- Dạ !

- Con ở Thủ Đức, vậy con có biết chữ Thủ Đức nghĩa là gì không ?

Tôi ngỡ người, qua những giờ Việt Văn của thầy Huân, tôi có biết sơ về Tam Tự Kinh. Thiên trời, địa đất, trữ cất, tồn còn, tử con, tôn cháu, lục sáu, tam ba... Còn từ Thủ Đức thì chịu!

Bác tiếp:

- Thủ là giữ, Đức là đức hạnh, tính tốt của con người. Tạo dựng được đức đã khó, giữ được đức đến suốt cuộc đời lại càng khó hơn. Bác nghĩ, đó cũng là ý nghĩa trọn vẹn của từ Thủ Đức. đúng không nào? Ở đời, có đức mặc sức mà ăn. Và gái nhờ đức cha, trai nhờ đức mẹ. Nhớ đó con!

Giờ ở tuổi 63, trải qua bao thăng trầm, sóng gió cuộc đời. Tôi mới thấy thấm thía về chữ Đức - thế Đức bao nhiêu là đủ để được trúng số nhỉ?

Lúc con gái tôi sắp thi lớp 10, tôi có chở bé ngang qua trường. Khoe mình là cựu học sinh trường NHH và khuyến khích bé vào trường này. Rốt cuộc vì toán, anh vẫn yêu nên con bé không đủ để vào trường với điểm chuẩn cao ngất ngưỡng. Nhưng rồi con bé được vào trường Tam Phú của thầy Xuất.

Khoá 3B2 có thói quen “gặp nhau cuối tuần”, cứ sáng Chủ nhật anh em họp gặp mặt ở café

quán quen. Có khi mười mấy người, có khi chỉ năm - sáu người, hàn huyên tâm sự, thăm hỏi bạn bè THPT - thói quen đó đã được giữ suốt đến nay vẫn còn.

Dĩ nhiên mỗi người mỗi tính, mỗi quan điểm, có khi tranh luận nhau quyết liệt về một đề tài nào đó. Rốt cuộc “bất phân thắng bại” đầu lại vào đây, bạn bè vẫn thân thiết nhau như thuở nào, rồi lại í ới gọi nhau.

Có một dạo, mỗi lần đi ngang qua, tôi thường ngâm hai câu thơ của Bà Huyện Thanh Quan với bao tình cảm lưu luyến:

*Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo*

*Nền cũ lâu đài bóng tịch dương.*

Dù trường xưa vẫn còn đó mà nay đã đẹp hơn nhiều, bề thế với những dãy lầu rộng rãi, sân trường bóng mát cho học sinh, chẳng bù anh chàng THPT.

THPT chỉ thay đổi nhưng không mất đi. Quận TĐ vẫn có một ngôi trường khang trang mang tên THPT Thủ Đức ở một nơi khác, nơi mà từ trường băng qua chợ Thủ Đức một đoạn thì tới trường NHH. Vài bạn chưa biết nhưng khi nhắc đến chắc hẳn bạn sẽ nhớ. Đó chính là trường THPT Đức Minh xưa.

**LÊ HÙNG - K4**

## CHUYỆN XÓM NHỎ

Nhà con Mai dọn về đây đã hai tuần mà dây nhà vẫn còn vắng hoe, dây nhà ngói năm gian này có những cây cột bằng gỗ to, tròn chạm trổ khá đẹp, nhưng đa phần đã bị mối, mọt!

Gần dây nhà có một cái giếng rất to, nước trong veo, ngọt lịm; nhiều người vẫn múc lên uống, con Mai nghe mọi người gọi là Giếng Bọng. Sáng tinh mơ nó đã nghe tiếng chân rậm rập, tiếng múc nước, tiếng thùng thiếc va chạm nhau từ chiếc xe ba gác đang chạy lóc cóc trên con đường gỗ ghề dằn vào giếng, mới dọn về nên nó ngạc nhiên lắm, "sao người ta gánh nước sớm nhỉ?", sau này nó mới biết các chú, các bác này chở nước thuê, và cái giếng đã đem lại miếng cơm, manh áo cho nhiều gia đình, đã cung cấp nguồn nước cho hầu hết bà con ở khu chợ Thủ Đức này.

Dây nhà con Mai ở giờ đã vui hẳn lên, căn đầu là nhà bác thượng sĩ Thế, rồi đến bác Tư trung sĩ, chú Tân trung sĩ... Toàn là bạn cùng đại đội với ba con Mai, ở nhà thuê mà giống trại gia binh quá, toàn lính!!

Nhà nào cũng có vài đứa ló nhố tầm tuổi con Mai, đi học về, chúng tụ tập ra sân chơi đủ trò từ tạt lon, bắn bi, nhảy dây đến đánh đũa, ô quan... Con trai, con gái chẳng thua

gì nhau, đùa giỡn rộn rã cả góc sân.

Năm nay con Mai học lớp nhất, nó quyết tâm phải thi đậu để thoát trường công nên nó ít ra chơi với các bạn, thằng Dũng cũng vậy, chỉ thỉnh thoảng ở lớp tới phiên đội con Mai trực, nó mới rủ con Đợi, thằng Dũng đi hái hoa đem vào lớp chưng trên bàn Cô cho đẹp, ba đứa cứ lang thang gặp hoa gì cũng hái, có một lần đang hái hoa ở hàng rào nhà bà Cai ba đứa bị chó rượt, chạy trốn chết!!!

Rồi có một ngày con Mai đi học, vừa ra khỏi nhà nó thấy thằng Dũng tay cầm bó hoa màu vàng thật đẹp, con Mai chưa kịp hỏi thì thằng Dũng đã đưa chùm hoa cho nó:

- Cho mày nè, đem vào lớp chưng nha.

- Ui đẹp quá! Hoa gì vậy Dũng?  
- Ừm... Hoa..., hồng biết, mà mày hỏi làm chi, thôi đi học đi.

Con Mai không dám hỏi thêm nữa, sợ thằng Dũng đòi lại! Trên đường thỉnh thoảng nó nghĩ thấy mùi hoa thơm dịu dịu.

Mùa hè năm ấy thi xong, thằng Dũng theo mẹ về quê thăm Ngoại ở Châu Đốc, và rồi... Chẳng bao giờ nó trở về cái xóm nhỏ này nữa. Dòng sông quê ngoại đã cuốn nó trôi đi... trôi đi... Con Mai khóc, lần đầu tiên nó biết nỗi buồn mất bạn.

Hôm ấy đi với mẹ, con Mai chợt bắt gặp màu vàng rực trên cây, mùi thơm quen thuộc thoảng đưa theo gió. Nó hỏi mẹ: "Hoa gì vậy Mẹ?".

Mẹ nó bảo: "Hoàng điệp đó con."  
"Ôi, Hoàng điệp, là Hoàng điệp đó Dũng ơi!". **LY KHÔNG (K4)**

## Chuyện cái giếng nước

Ngôi làng ấy giờ đã phân rã, lòng người tan nát. Chuyện từ cái giếng nước.

...

Vùng đất làng ấy thật lạ lùng. Cây trái tốt tươi, sản vật dồi dào, dân cư đông đúc. Cuộc sống trù phú. Người gắn kết với người, tình người chan hòa thân ái. Người gắn kết với đất, tình đất tình người quyện bên nhau. Ai cũng yêu quý làng mình, người mình, lòng dào dạt tươi vui. Người ta biết rằng tình đẹp như vậy là nhờ cùng uống chung nguồn nước từ cái giếng giữa làng. Chất nước mát mẽ ngọt ngào ngấm dần, ngấm dần trong từng làn da sớ thịt, len lõi thấm sâu vào tận trong mọi ngõ ngách tâm hồn của từng người, từng thế hệ qua mỗi mùa mưa nắng đã đan thành tấm lưới yêu thương vô hình trùm phủ, khiến tình cảm người làng trở nên thiêng liêng không mờ phai theo năm tháng dẫu thời gian có chất chông...

Người trước kể lại rằng xưa kia làng ấy còn hoang vu lắm. Cây cối xác xơ, nhà cửa thưa thớt, cư dân nhọc nhằn khai phá mưu sinh. Rồi có người nghĩ ra là phải có cái giếng nước. Cần phải có cái

giếng nước cho làng. Cái giếng nước! Cái giếng nước! Cái giếng nước sẽ làm thay đổi cuộc sống. Từ cái giếng nước, cuộc sống dân làng sẽ phát triển, tương lai thế hệ trẻ sẽ vươn cao, vươn xa... Họ nhận định chắc như thế. Và bằng tất cả niềm tin, họ làm nên cái giếng nước chỉ với đôi bàn tay và tấm lòng. Cái giếng có được là biết bao công sức nhọc nhằn của nhóm người khai phá. Và cũng từ đó, cuộc sống người làng đổi thay, tươi đẹp từng ngày.

Cái giếng nước giữa làng là tâm điểm của yêu thương. Từ khi cái giếng thành hình, người lớn hả hê xoa đầu trẻ con, nhìn thành quả của mình một cách toại nguyện. Trẻ con cung kính tin yêu bậc trưởng thượng, người người biết hết lòng vì nhau. Những khi “tối lửa tắt đèn”; những lúc “sa cơ lỡ vận” người làng không bỏ rơi nhau. Dòng nước tươi mát, ngọt lành từ cái giếng đã nuôi dưỡng tình người. Quanh cái giếng, cuộc sống người làng ngời ngời hạnh phúc.

Thời gian dần trôi...

Từng thế hệ người làng nối tiếp nhau. Lớp lớp. Cùng được tưới tắm yêu thương từ nguồn nước trong lành của cái giếng làng.

Nhưng rồi...

Trời đất xoay dần. Con tào lá lay. Lòng người nghiêng ngã.

Có một số người cho rằng cần phải cải tạo cái giếng để cuộc sống người làng thăng hoa hơn. Họ nghĩ rằng phải làm cho cái giếng rộng ra, sâu hơn, để nước được nhiều hơn. Họ còn bàn bạc làm cách nào để nước giếng ngọt hơn, mát hơn. Ý tưởng của họ vấp phải phản đối của nhóm người khác. Nhóm người này cho rằng bao đời nay nước giếng vẫn tốt, vẫn đủ cung cấp cho dân làng thì việc gì phải sửa đổi. Bất đồng ý kiến kéo dài. Lúc thì âm ỉ, ngấm ngầm. Lúc thì bộc phát, ồn ào. Họ bảo vệ ý kiến của mình. Họ tranh luận. Lúc thì hòa hoãn. Lúc thì sôi nổi. Lúc thì dăm ấm thân tình. Lúc thì gay gắt giận hờn. Cũng có nhóm người thờ ơ, họ tự nhiên hưởng thụ, như tự nhiên là vậy. Họ vô tâm. Tình tương thân tương ái, nghĩa xóm tình làng từ đó cũng lơi dần, lơi dần... Cuộc sống người làng vẫn hiền hòa trôi xuôi...

Trên làng ấy có một tộc người tham tàn. Từ lâu, họ biết làng ấy có cái giếng quý. Họ đã nuôi ý chiếm đoạt. Đã bao lần lăm le mà chưa có cơ hội. Thì giờ, đây là cơ hội. Họ ồ ạt tràn xuống. Phút chốc họ đã chiếm được cái giếng nước. Họ làm chủ tình hình. Trong khi người làng chưa kịp phản ứng thì cái giếng đã mất, đã thay chủ mới. Người làng không còn làm chủ cái giếng của làng trong làng mình nữa. Những người có trách

nhiệm nhìn nhau bàng hoàng. Họ còn làm gì được nữa? Cả làng cùng chung số phận.

Kể từ ấy, người làng không còn tự do lấy nước nữa mà phải chịu sự giám sát, kiểm soát của tộc người tham tàn. Họ phân phối nhỏ giọt. Họ hạn chế tối đa nhu cầu cần nước của con người, khiến người người sống dở, chết dở trong khổ sở, điều linh... Giờ họ mới hiểu ra là họ đã tạo cơ hội cho bọn cướp giếng nước. Họ ân hận. Họ buồn bực. Rồi họ quay ra trách móc lẫn nhau, đổ lỗi cho nhau.

Rồi cuối cùng, không chịu nổi sự hà khắc của kẻ ác, người làng âm thầm ra đi. Không kể nhóm nào, phe nào, bằng mọi cách, họ tựa nhau, rời làng, tìm miền đất hứa.

Họ gói ghém lương thực, tài sản nhỏ nhoi cần thiết bồng bế nhau đi. Họ chia nhỏ thành từng đoàn, từng đoàn... băng đi từ nhiều ngã. Trốn tránh kẻ ác mà đi. Bất kể thời gian, thời tiết... Bất kể bao nhiêu sự nguy hiểm chực chờ. Đường đi thật là khủng khiếp! Rừng già bí lối. Núi nổi tiếp nhau, chập chùng mây phủ... Đèo cao chón chỡ. Vách đá cheo leo. Vực sâu thăm thẳm. Trùng trùng cách trở. Thập phần gian nguy. Hùm beo rình rập. Chết chóc kinh hoàng. Đói khát dày vò. Họ vẫn đi... Chia ly. Tang tóc. Tả tơi. Xơ xác... Sầu hận, khổ đau, xấu xí

trong tim. Họ vẫn kiên quyết bỏ lại sau lưng để tiếp tục đi về phía trước. Tin dữ bay về làng mỗi lúc một nhiều, mỗi lúc một khốc liệt. Nước mắt đau thương lại âm thầm tuôn xuống. Người làng vẫn tiếp tục tìm cách ra đi... Bao nhiêu xác người bỏ lại.

Trên đường trốn chạy là bấy nhiêu nỗi oan khốc trong lòng người. Oán hận ngút trời!

Bao nỗi kinh hoàng! Cuối cùng những người sống sót cũng đến được vùng trời tự do. Niềm vui sống còn vẫn không làm mờ đi nỗi đau bị mất người thân... Đứng dậy từ đau thương, họ thẳng thốt lại từ đầu nơi vùng đất mới.

Năm tháng qua đi.

Họ đã hồi sinh vững vàng nơi khung trời mới. Trong niềm vui, hạnh phúc, họ vẫn hoài vọng cố hương, thương tiếc một cuộc sống làng quê êm đềm giờ đã mất, khắc khoải nhớ thương từng người thân ruột thịt đang còn ở lại. Trong khi cuộc sống người làng vẫn không thay đổi. Họ không còn cách nào khác. Họ lấy lát sống qua từng giọt nước được phân phối từ cái giếng làng của họ. Cái giếng xưa kia là của họ. Họ là chủ. Lặng cảm!

Người ra đi vẫn canh cánh bên lòng làng quê yêu dấu. Họ nuôi chí quay về. Họ dần hành động. Nhưng phương hướng, cách thức manh mún, vun vạt... Mạnh ai

nấy hô hào. Mạnh ai nấy vung tay. Họ cùng một mục đích mà không ai chịu ai. Họ luận đàm, tranh cãi, rồi khích bác nhau... Mới đầu còn lịch sự, giữ ý từng lời nói, chọn lọc từng từ dùng. Sau, không còn ai giữ bình tĩnh được nữa. Họ ném cho nhau những lời bằng cả sự căm tức, thù hận. Họ bảo thủ ý kiến của mình. Họ mạt sát ý kiến đối phương. Dù lý lẽ nghe chẳng ra gì, chẳng thuyết phục chút nào. Họ quên rằng họ là người cùng làng, cũng đã từng chia vui xẻ buồn bên cái giếng nước trong làng. Gay gắt tranh cãi, họ quên cả thương trên hạ dưới. Hình như họ chỉ nói cho sướng miệng mình. Giả chơn lẫn lộn. Hư thực khôn lường. Nhìn cảnh ấy người hiểu chuyện ngao ngán, xót xa. Bậc thức giả giữ lòng bình thản. Còn người làng thì ngỡ ngác, không hiểu chuyện gì đã xảy ra với cái làng của mình khiến tình làng sứt mẻ.

Thời gian vẫn lặng lẽ.

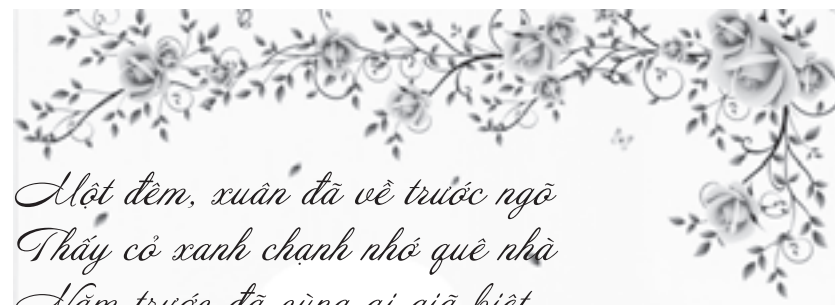
...

Giờ. Họ loay hoay... loay hoay vá lại tấm lưới ngày xưa. Họ đã hiểu đây mới là phương tiện tất yếu để đạt được cứu cánh.

Cái giếng dù là cái giếng, cái giếng vẫn có phận đời của cái giếng. Hẳn cái giếng cũng buồn vui theo tâm thế người làng...

**LƯƠNG HỒNG ĐIỆP - K3**

(Tháng 9-2015)



Một đêm, xuân đã về trước ngõ  
Thấy cỏ xanh chanh nhớ quê nhà  
Năm trước đã cùng ai già biệt  
Lòng chua người hết nỗi chia xa

Gió xuân ghé lại nhà ai đó?  
Trước sân thấy ruc rờ cành đào  
Những riêng một nỗi sầu lữ thứ  
Một góc trời, ngày tháng qua mau

Núi xanh vẫn một màu như cũ  
Biết còn giữ vẹn tấm lòng son?  
Tha hương, một nửa đời lưu lạc  
Lệ gói trong khăn, dấu vẫn còn

Đầy nhà xuân lạnh, lòng đã nguội  
Mộng xuân bên gói cũng phai tàn  
Quang trăng vắng vác bên song cửa  
Nghĩ mình, hổ thẹn với vầng trăng

Đêm  
Xuân

LÊ HỮU HIỀN

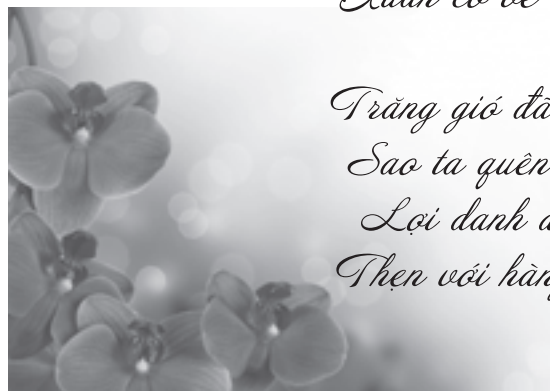
Xuân  
trên  
quê  
huông

Trước sân đã thấy đào đua nở  
Không đợi, quê người xuân vẫn sang  
Một trời xuân lạnh, đào khoe thắm  
Thấy xuân mà chạnh nhớ mai vàng

Quê hương khuất xa ngàn dặm ruổi  
Mây trôi man mác biết về đâu  
Hỏi mây, mây chẳng về thôn Di  
Gió không chờ, gió thoảng qua mau

Ngắm trăng cũng đành thương nỗi nhớ  
Gió qua sân, trăng rụng đầy vườn  
Gió có ghé thăm người năm cũ  
Xuân có về trên đám cỏ non?

Trăng gió đã tìm nhau ước hẹn  
Sao ta quên đất cũ, chưa về?  
Lợi danh đã biết là mây nổi  
Thẹn với hàng cau, lỗi ước thề



LÊ HỮU HIỂN

Vạn em dấy hơi nàng thơ vĩnh cửu  
Đừng xích gần ta yêu mất nhau thôi!  
Hãy dừng lại bên kia bờ mộng ảo  
Ta bên này vọng tưởng tiếng thơ rơi.

Em thân thiết dịu dàng vui nắng sớm  
Em xinh tươi nhan sắc tỏa tinh cầu  
Ở trước mặt mà chùng như cách biển  
Kề bên nhau mà ngỡ mộng xa đâu  
Mộng hoan sầu chỉ là cơn miên viễn  
Biển nhân tình hư ảo lắm em ơi!  
Ta canh khô vượn lấy ngọn mây trời  
Em trái mộng hương đưa rừng suối mật.

Poetry  
Muse

NGUYỄN HÙNG, K7

Lời ân cần từ nguồn thơ chất ngất  
Dâng ngọt ngào tha thiết đến mê say  
Thoáng phù du da thịt rợn lưu dầy  
Đỉnh gặp gỡ tâm hồn chia cảm xúc.  
Nàng thơ ơi em là dòng nước mắt  
Thấm vào tim ta tưởng đã khô cần  
Đánh thức dậy yêu thương chùng đã mất  
Khơi mạch sâu rung động giấc thi nhân  
Ta cảm ơn em thơ giáng xuống trần  
Và hạnh phúc được làm tên lãng mạn.

Ta vẫn biết em từ trong ảo mộng  
Còn ta đây dương thế lặng đi về  
Thôi em đừng xích lại dẫu yêu mê  
Ta trần tục em thần tiên có phải?  
Nàng thơ ơi quay về trong huyền thoại  
Cho ta nuôi cơn mộng dẫu ân tình  
Bên kia bờ ảo vọng dáng bình minh  
Môi nắng hạ mắt hồ thu vắng đợi.

Thiên đường mơ giấc đời say không tới  
Trần gian thơ em ngự mãi trong hồn.



*Ngồi buồn khán vãi nắng thơ  
Khôn thiêng xin hiện lên tờ giấy tôi.  
Yêu nàng từ thửa năm nôi  
Quyên trong tiếng mẹ à ơi ơi à.*

*Những ngày chập chững lên ba  
Nàng là giọng hát rao quà sớm mai.  
Đến trong tiếng trẻ học bài  
Liu lo chân sáo một hai đến trường.*

*Tuổi vừa ngo ngẩn biết buồn  
Một hôm nàng đến trọ luôn tim rồi!  
Tim yêu nàng nhòe miệng cười  
Tình phai tím héo nàng rơi rụng sâu.*

*Bước vào đời chẳng bao lâu  
Tà toi thân thể nàng đau theo người.  
Lắm khi từ vực sâu đời  
Nghe ra khe khẽ nàng thôi vỗ về.*

*Mai rồi đời chán người chê  
Năm nghe khóc tiễn mình về cõi tiên.  
Vẫn nghe ra tiếng diu hiên  
Nàng thơ ngân giọng vô phiền mõ chuông.*

## Nàng Thơ



NGUYỄN HƯNG, K7



## Phụ nữ chúng ta

**P**hụ nữ chúng ta có khi nào ngấm nghĩa gương mặt của chính mình và tự hỏi mình phù hợp với gương mặt nào trong bốn gương mặt sau đây theo Caroline Ward, nhà báo, nhà phụ nữ học của Australia :

**Gương mặt nguyên thủy:** Thuở sơ khai, phụ nữ sống với bản năng, cuộc sống tự do không hề bị ràng buộc, đó chính là gương mặt trẻ thơ của mình, một con người hồn nhiên, ngây thơ, trong sáng, tin

cậy mọi người và mong muốn niềm tin được đáp lại. Sự hồn nhiên thể hiện người phụ nữ thích thú muốn khám phá những điều mới lạ, không lo sợ về sự nguy hiểm để giữ an toàn.

**Gương mặt truyền thống :** Người lớn luôn lo sợ cho cô, họ soạn ra những quy định, nguyên tắc để bảo vệ cô. Đó là những hàng rào, ranh giới vô hình làm cô cảm thấy ngột ngạt, cô nhận thấy rằng vấn đề

không quá nghiêm trọng như thế dù rằng cô đã ở trong giới hạn! Khi thế giới có nhiều nguy hiểm với nhiều giá trị tốt, xấu, người ta xây cho người phụ nữ bức tường với những lễ lối, luật định, lễ nghi để phải cam chịu, nhẫn nhục, dù rằng vì tình yêu thương. Điều đó khiến cho người phụ nữ bị khống chế chứ không phải được bảo vệ và họ muốn thoát ra ngoài xã hội, muốn được đối xử như nam giới.

**Gương mặt hiện đại:** Dấu vết của sự phong kiến, rào cản truyền thống đã bị phụ nữ phá bỏ để họ lao ra xã hội trở thành người phụ nữ hiện đại, xông xáo, tài giỏi. Họ đặt ra những mục tiêu phải đạt được để chứng tỏ tài năng, bản lĩnh của họ, một phụ nữ có thể đứng ngang hàng với nam giới. Gương mặt của họ thường không vô tư như gương mặt thứ nhất, không ưu phiền như gương mặt thứ hai trái lại luôn mệt mỏi, căng thẳng, chán nản lo âu. Họ dễ bị stress, bị kiệt sức trong mục tiêu mà họ đặt ra.

**Gương mặt mạnh mẽ, thanh thản:** Khi quá mệt mỏi, người phụ nữ nhiều khi không

gần gũi với gia đình, con cái, dẫn đến mất mát gia đình, hay phải từ bỏ mọi sở thích cá nhân. Những khao khát của họ phải trả bằng một cái giá nào đó. Một ước mơ thành hiện thực cũng đồng nghĩa rằng họ phải từ bỏ một số điều nhất định. Cân nhắc những điều phải từ bỏ, sẽ có cơ hội biết được ước muốn của mình mãnh liệt đến thế nào. Đôi khi họ phải biết cách nghỉ phép khỏi cuộc đời để tìm sự cân bằng trong cuộc sống. Khi ấy họ mới lắng nghe giọng nói của sự ngây thơ, cảm nhận sự tĩnh tại và họ học cách quay về, để vừa quan sát cuộc sống với cái nhìn bao quát, vừa hưởng về chính mình. Họ hiểu bản thân mình, luôn tự do chứ không làm theo định hướng của ai hoặc theo trào lưu.

Và tất cả phụ nữ chúng ta ai cũng muốn chọn cho mình gương mặt thứ tư. Đó là biết cách tạo cho mình sự bình yên, hạnh phúc, với lối tư duy tích cực, biết cân bằng giữa công việc và gia đình để tận hưởng cuộc sống.

**THUẬN KHANH - K4**

(Sưu tầm)

## TÀI SẢN VÔ GIÁ



**C**húng ta hãy ngồi kiểm kê lại tài sản xem mình đang có gì trong tay hay đang mất mát!

Tài sản là thứ thuộc về ta, đem lại cho ta sự yên tâm. Ai cũng có một số tài sản đương nhiên như tiền bạc, nhà cửa, xe cộ, gia đình, con cái, sức khỏe... Nhưng người phụ nữ lại được tặng thêm một thứ tài sản đặc biệt như một loại thuốc an thần giảm đau đó là bạn gái. Một cô gái trẻ tưởng rằng mình chỉ cần những chàng trai. Nhưng người phụ nữ đã sống đủ, đã hiểu thế nào là khổ đau mất mát, thế nào là yêu thương bền bỉ và si mê thoáng qua, sẽ luôn biết ngoài con cái và người ruột thịt thì bạn gái là người họ cần chứ không phải một người đàn ông.

Bạn gái của người phụ nữ không phải là tất cả những người bạn mang giới tính nữ, mà là **tri kỷ** cùng giới để họ có thể đặt lòng tin rằng sẽ được yêu thương tận tụy như chị em gái ruột thịt. Tuy nhiên với chị em gái cùng cha mẹ sinh ra, người phụ nữ lại không dám tâm sự những sai lầm của mình, họ tìm đến bạn gái để tẩy tẽ tâm sự mà không sợ bị trách móc la mắng. Khi đang chông chênh lựa chọn, họ sẽ chỉ tìm bạn gái để hỏi xem nên đi đường nào. Ruột thịt sẽ chỉ đường ngay, đường đúng, thường là con đường dễ gây buồn chán, còn bạn gái sẽ chẳng băn khoăn mà bảo ngay: “Hãy đi đường nào thấy vui, việc gì phải lo lắng nghĩ ngợi cho mệt”. Khi bị thương tích trở về, bạn gái xót xa nhưng



không trách móc và sẽ an ủi rằng : “Ngu đại là quyền bình đẳng của tất cả phụ nữ!”.

Phụ nữ sẽ cố gắng giấu diếm nỗi đau đớn với người ruột thịt. Họ không nỡ để người thân trong gia đình thêm đau, vì bất hạnh không thể dùng tình máu mủ mang vác giúp. Họ sẽ đi tìm nơi bí mật để trút xuống, kể lể khóc lóc mà không thấy mặc cảm, hay gặp sự thương hại. Nơi ấy luôn là người bạn gái. Bạn gái là người sẵn sàng ngồi cả buổi để nghe họ kể lể về những chuyện vui trong gia đình, cha mẹ khoẻ mạnh, anh chị em thành đạt, vợ chồng hạnh phúc, con cái ngoan ngoãn... Than thở về những buồn phiền lo lắng do người thân gây ra, về đau ốm bệnh hoạn của bản thân hoặc người trong gia đình, những thất bại trong công việc, cuộc sống... Nhưng thường thì chỉ than thở thế thôi chứ không cần những khuyên nhủ góp ý vì họ cũng đã tự biết phải làm gì rồi. Trút buồn xong, họ sẽ rủ nhau đi mua sắm, ăn ngon, mặc đẹp, và kỳ lạ thật, họ tìm thấy sự khuây khoả.

“Tri kỷ đôi khi chỉ là người cả năm chưa gặp nhau lấy một

lần, nhưng trong mỗi buồn vui của cuộc đời, đó là người luôn được chia sẻ đầu tiên”. Bạn gái là thứ tình cảm sở hữu đầy yên tâm, tình cảm bạn gái luôn ổn định, không đòi hỏi, có thể bị quên lãng, nhưng khi quay về vẫn nồng ấm như mới hôm qua. Và niềm vui thường nhân đôi nếu người phụ nữ được chia sẻ với bạn gái. Vì thế bạn gái luôn là viên thuốc phòng xa cho vết thương mà cuộc đời bất thần giáng xuống người phụ nữ.

Bạn gái như thứ rượu quý, món đồ cổ, càng để lâu càng có giá trị. Có những người phụ nữ tốt phúc đã xem bạn gái như một tài sản quý, họ chính là một tỷ phú. Nhưng cũng có những người loay hoay cả đời không tìm ra một xu bạn gái, họ thật nghèo khổ đáng thương vì họ vô cùng đơn độc.

Thế thì bạn gái là thứ tài sản của người phụ nữ không hẹp hòi, đồ kỵ, ghen ăn tức ở. Một loại tài sản nếu rộng lòng cho đi thật nhiều thì sẽ được nhận về gấp bội. Và chúng ta hãy cùng nhau tự hào rằng mình thật giàu có.

**THUẬN KHANH - K4**  
(góp nhặt)

*Những tên gọi khó quên...  
ngày đó...  
bây giờ.....*



Từ những ngày còn đi học, nhóm nữ sinh chúng tôi có thói quen hay đặt tên cho các bạn... dù là ngẫu nhiên hay từ một nguyên nhân rõ ràng nào đó... và nhiều khi nhờ những biệt danh này mà nhân vật được đặt tên lại bỗng đứng nổi tiếng một cách đặc biệt ngoài ý muốn!

Tôi nhớ năm Đệ Thất, Xuân 1966, nhà trường tổ chức mừng năm mới và các lớp đều có một hay hai tiết mục đóng góp văn nghệ! Lớp Đệ Thất

A2 với số Táo Quân, có bạn Trần Trung Chính vai Ngọc Hoàng, bạn này vào vai khá ấn tượng, hay đập bàn khi nghe các Táo đọc sớ, con mắt liếc liếc trông rất oai vệ... thế là chúng tôi gọi là Ngọc Hoàng cho tới lớp 12 luôn!

Lớp tôi với vợ Tiếng Trống Mê Linh, và chị Phạm Kim Dung vai Tô Định, vậy là tên chị Dung Tô Định ra đời, trong lớp có chị Nguyễn Thị Kim Dung, vì cùng có chữ lót là Kim nên cứ gọi là Dung Phạm, Dung Nguyễn, mấy năm trở lại

đây, thấy chị Dung Nguyễn có cửa hàng bán quần áo và giày dép, chúng tôi bèn gọi là chị Dung shop!

Rồi hai chị em song sinh Võ Thị Lệ Hồng, Võ Thị Lệ Thủy vai Trưng Trắc, Trưng Nhị và tên họ gắn liền với Hai Bà Trưng mỗi khi bạn bè nhắc đến! Trong lớp đệ Thất P1 có hai bạn tên Tuyết, một bạn hơi thấp một chút nên gọi là Tuyết Lùn, còn bạn kia hơi ngăm đen nên các bạn gọi là Tuyết Đen!

Lên năm 12, lớp 12A2 nhiều Tuyết xuất hiện, cho dễ nhớ chúng tôi gọi kèm với họ cho đơn giản như Tuyết Phạm, Tuyết Tống, Tuyết Hồ, Tuyết Lại...!

Người có tên gọi nhiều nhất có lẽ là bạn Trần Ngọc Vân, vì thời trung học, dáng bạn hơi cao lớn nên gọi là Vân Bầu, năm Đệ Tứ học Truyện Kiều, các bạn lại đặt là Từ Hải, và bên lớp Đệ Tứ P2, chị Nguyễn Thị Cước cũng được gọi là Từ Hải! Năm 2011, sau mấy chục năm gặp lại, Vân trở nên thon thả không ngờ và bạn Chinh gọi ngay là Vân Cà Rốt hay Vân Úc Đại Lợi! Bạn Vũ Thị Chinh, các bạn gọi là Cậu Chinh, chắc thấy bạn không

ngán mấy bạn nam, có lần xém đánh nhau với bạn Chính Ngọc Hoàng lớp kế bên năm lớp 10 do nhầm lẫn vụ bàn ghế của hai lớp!

Gặp lại bạn Vân ở nhà cô Cúc năm 2015, bạn nhắc tôi nhớ thêm Trần Tấn Thành của lớp A2, bạn này có đôi mắt hơi xéch nên bị gọi là Thành Mắt Mèo và đặc biệt chúng tôi để ý vì bạn ấy lại thích một chị khóa 3, cuối năm mừng Xuân 68, nhà trường tổ chức cắm trại 3 ngày, 2 đêm ở sân trường, bạn này lúp xúp bụng chổng đĩa đi theo sau chị ấy với dáng hí hửng (chắc là giúp người đẹp lấy điểm đấy mà!), thế là có thêm tên Thành Hàu Bàn! Ha ha! Đặc biệt, năm Đệ Tứ, chúng tôi lại đặt cho một bạn bên lớp A2 là Thăng Bán Tư chỉ cái tội là bạn nam này mặc áo sơ mi nhưng lại bóng bóng y như loại tơ của nữ sinh hay may áo dài! Và còn một bạn nam có tóc bung quăn quăn nên bị gọi là Chuột Chù...!

Lớp tôi còn có bạn tên Nguyễn thị Hồng Vân, đặc biệt bạn này có đôi mắt đẹp nên chúng tôi gọi là Vân Mắt Nhung, rồi bạn Hồng Khoa là

Khoa Ré vì bạn cười ré lên mỗi khi có bạn nào kể chuyện vui, nhà bạn ở đường vào Nai Vàng Ngơ Ngác nên bạn còn có tên Khoa Nai, ngày nay nhà bạn có hai mặt tiền nên cũng gọi là Khoa Đại Gia, hi hi!

Lớp Đệ Ngũ, P1 có nam sinh học chung và P2 có nữ sinh học chung, chúng tôi lại có dịp đặt tên cho các bạn nam, như anh Thái văn Lâm là Lâm Già, sau này tôi còn biết thêm anh còn có tên là Lâm Zango vì năm lớp 10 anh làm lớp trưởng lớp 10B2 và hay đội nón có vành như mấy cao bồi xứ Texas, chúng tôi còn đặt thêm cho anh là Lâm Trăm Hoa Đua Nở vì mặt anh hơi rỗ huê, rồi anh Trương văn Ninh cũng được gọi là Ninh Già, một phần vì các anh cao lớn và có vẻ già dặn! Tôi còn biết bên lớp P2 các bạn cũng gọi anh Công Già, anh có cái răng vàng nên mấy bạn nữ hay chọc “Cười lên đi cho răng vàng sáng chói”!!

Đặc biệt, lớp tôi có ba bạn Trí, Trong, Chung đều có họ và chữ lót là Nguyễn Văn, nhà ở gần nhau nên các bạn gọi là Ba Anh Em Nguyễn Văn - Giồng Ông Tố, bạn Chung

cũng gọi là Chung Đen, mấy chục năm gặp lại Chung vẫn đen như thời đi học vì làm xây dựng nên ra ngoài nắng gió nhiều, còn bạn Trong có tên là Trong Nhà Máy vì bạn làm ở nhà máy nước Thủ Đức, hay bạn Trí là Trí Dallas, hay Trí IT... tất cả đều liên quan đến chỗ ở và nghề nghiệp của các bạn ấy!

Lớp tôi còn có bạn Lê Thành Minh, các bạn hay gọi là Minh Lùn và lúc bạn là cầu thủ thì bạn có tên là Minh Quấn, ngay trên FB của bạn, bạn cũng chú thích thêm nick này để đồng đội và học trò nhận ra! Bạn Diệp Thanh Bình thì có tên là Bình Ngô Quyền vì nhà bạn ở trong Quân y viện Ngô Quyền trước 75! Bạn này đặc biệt hồi đi học như công tử, không ngờ đến tuổi trung niên bạn có vẻ ham uống rượu và nhà ở xa Thủ Đức nên những lần họp mặt bạn bè cũng ít thấy bạn tham gia! Lớp tôi còn có bạn Phước Sơn mà chúng tôi gọi là Sơn Hynos, bạn ngồi học hay rung đùi, bạn Trần Ngọc Cúc (Cúc Đen) lấy thước đánh vào chân bạn, bạn vẫn cười hiền không giận hờn chi! Bạn tên Văn Sơn ồm ồm ít nói, nhà

ở Xuân Hiệp hình như gần chùa hay sao mà các bạn gọi là Sơn Chùa!

Năm lớp 10 chia ban, lớp 10A2 có chị Thái Thị Thu Thảo, còn có tên là Th Tứ Thừa, bạn Nguyễn thị Kim các bạn hay kêu là Thượng Kim Huê, còn tôi là Ân Giả Phụng giống như hai diễn viên nổi tiếng của Đài Loan hay Hồng Kông (?) những năm 70! Hay bạn Liên Minh là Minh Dạy Múa vì bạn dạy chúng tôi múa trong những tiết mục văn nghệ! Rồi bạn Lê Hoàng Yến có ông anh họ dạy Anh Văn ở Cầu Ngang, làm thốn thức con tim của những nữ sinh mới biết mộng mơ, chúng tôi gọi là Yến Anh Văn! Chị Đặng Kim Hương nhà có tiệm vàng nên đặt là Hương Tiệm Vàng, ngày nay chị vẫn trẻ trung nên các bạn gọi là Hương Trẻ Mãi Không Già! Lê Kim Hoàn có tài chế biến thức ăn nên gọi là Hoàn Quán Gia Nấu Nướng! Huỳnh Kim Cúc là Cúc Huỳnh hay Cúc Quán vì tóc bạn xoắn tự nhiên!

Việt Xuân Mai có ông xã là anh Tâm K3 nên chúng tôi gọi là Tâm Mai, bạn Tuyết Mai là

Mai Cầu Ngang hay Mai Photo Ngân vì nhà bạn gần tiệm và có hình được để trong tủ kính để làm mẫu! Còn Ánh Nguyệt thì có tật hay khóc nên bạn bè gọi là Người Mau Nước Mắt! Bạn Nguyễn thị Mỹ Khương vốn là em cô Yến mà đa số các bạn là học trò của Cô nên các bạn hay gọi là Khương em Cô Yến!

Lên năm 12, lớp tôi có hai anh chị đều tên Hai, đó là anh Nguyễn văn Hai và Trương thị Hai, chúng tôi hay chọc là Anh Chị Hai, vui nhất là hai người khi nghe kêu vậy đều cười cười không nói chi? Có bạn Lý văn Xuân, chúng tôi gọi là Lý Toét, rồi bạn Trương Trung Tâm là Tâm Báo Chí vì bạn làm Trưởng ban Báo chí năm học 71-72! Hiện nay bạn bè lại quen gọi bạn là Kiến Vàng vì bạn dùng bút hiệu này khi viết văn hay vẽ vời trước khi bạn định cư xứ Cờ Hoa!

Và bạn Tâm còn nhận mình là Kim Gút vì thấy lớp 12A2 nào là Kim Dung, Kim Hoàn, Kim Cúc, Kim Hường, Kim Quý....muốn gia nhập gia đình Kim chắc?

Khi bạn bè họp mặt thời gian gần đây, tôi còn biết bên lớp B2 có bạn Long mà các bạn nam của lớp thời đó gọi là Chú Long vì bạn này có cô cháu gái xinh đẹp khóa 6, nên mấy ông nam muốn làm cháu rể chú Long là vậy! Có bạn Tiến Nam mặt trắng trẻo nên các bạn gọi Nam baby, bạn Trương Anh Tuấn thời đi học chắc hay lơ mơ tuy bạn học khá giỏi là Hai Ghiên, ngày nay bạn là Hiệu trưởng trường cấp 2 ở Long An nên có tên là Tuấn Hiệu Trưởng, Tuấn Long An hay là Papa Anh Tuấn như trong địa chỉ mail của bạn! Có bạn Lê văn Hùng hay làm thơ tình nên các bạn đặt là Hùng Thi Sĩ! Bạn Hồ Hữu Phước thì các bạn hay gọi bạn Phước Hồ hay Phước Đại Gia, bạn Nguyễn Phước Quý An là An Hoàng Tộc!

Lúc lên Skype, có bạn Nguyễn Thiện Chí ở Chicago hay mở đầu bằng câu ..."A lô, chào các bạn, Chí Mén đây hi hi,...! Anh này vốn là pilot nên làm sao mà mén cho được chứ!! Và một trong những cặp đôi hoàn hảo của K4 chính là Nguyễn Thiện Chí và Phan Kim Hải làm đại diện!

Vì các bạn ở hải ngoại nên bạn Trí lúc mời họp Skype hàng tháng hay kêu bạn Danh ở Ý là Danh I-Ta-Lồ, Liêm Canada, Tám Chicago!

Ngoài ra có bạn Đức Nguyễn (PV) để không nhầm bạn Đức Phạm (AV), Vợ chồng bạn Minh - Tuyết Phạm ở Nam Cali, bạn Trương Vũ Tuấn là Tuấn Houston! Vợ chồng bạn Nguyễn Hùng Sơn lúc đi làm ở hãng, các bạn gọi là My Son vì bà xã bạn tên Mỹ!

Bạn Bùi Hữu Thư thích các bạn gọi là Thư Rùa, nay có đồng minh là bạn Quý ở Úc cũng tự nhận mình là Rùa May Mắn, bạn nói mình chậm nhưng nhờ có các bạn nhắc nhở nên bạn cảm thấy mình quá hạnh phúc, đến nỗi bạn Danh nói vậy là có Hai Rùa của K4 PV nhưng chắc chắn Rùa Nữ xinh đẹp hơn rồi!!

Và những lần họp mặt nhóm PV, bao giờ cũng có bạn Thuận Khanh bên lớp AV, bạn chính là người đầu tiên trả lời mail của bạn Trí khi bạn Trí tìm về Diễn Đàn, mỗi lần các bạn có dịp gặp nhau hàn huyên tâm sự... bạn Trí vẫn nhắc mãi sự nhiệt tình của bạn Thuận

Khanh thời gian đó, đây là người bạn xinh đẹp nổi tiếng thời đi học và đến tận ngày nay, nên khi gặp lại nhau sau nhiều năm, bạn Tám gọi bạn Thuận Khanh là Chân Dài cũng xuất phát từ những năm tháng thời trung học dễ thương đó!

Và các bạn như Hồng Nhung, Trần Hằng, Riu, Tân... là những nhân vật quen thuộc và nổi tiếng trên Diễn đàn!

Còn hai bạn lúc nào cũng xuất hiện bên nhau trong những lần họp mặt là bạn Khổng thị Lý và Nguyễn thị Mai Anh, đây là những người bạn khá nổi tiếng từ thời đi học, một bạn là con cháu Khổng Tử (?), tên bạn khó mà quên được, còn một bạn có mối tình đẹp thời đi học hầu như khóa 4 đều biết và đa số các bạn nữ ngâm ngưỡng mộ!

Dĩ nhiên còn có nhiều tên gọi nữa mà tôi chưa được biết, hi vọng sẽ có cơ hội biết được để phong phú hơn những tên gọi bạn bè ngày xưa và ngày nay!

Vậy đó.... chúng tôi đã sống và vui với những tên gọi như thế, và mỗi khi có dịp gặp lại

nhau là có dịp nhắc nhớ nên chúng tôi coi đó là niềm hạnh phúc vô biên, vì ở đời hiếm ai được các bạn trìu mến đặt cho những cái tên đầy thân thương như vậy, những tên gọi đáng nhớ chắc chắn là không muốn quên bao giờ, vì có ai dễ dàng chối bỏ quá khứ và hiện tại dễ thương phải không các bạn!!

**KIM HƯỜNG (K4)**



## Nhật Bản dưới một lăng kính khác

Đầu tháng Mười Hai có hai ngày đáng ghi nhớ: Ngày kỷ niệm Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền ra đời tại Paris (10/12/1948) và ngày tưởng niệm những người đã chết trong cuộc đột kích Trân Châu Cảng. Tuy rằng có rất nhiều điều đáng nói về ngày Quốc Tế Nhân Quyền liên quan đến Việt Nam và Trung Quốc, nhưng vì lý do “nhạy cảm”, chúng ta đành phải dành những thảo luận về vấn đề nhân quyền trên một diễn đàn khác, thích hợp hơn. Vì vậy, phạm vi bài này chỉ xin đề cập đến Nhật Bản và Trân Châu Cảng.

Ngày 7 tháng 12 năm 2015 đánh dấu 74 năm cuộc thảm sát Trân Châu Cảng nơi máy bay của quân đội Thiên Hoàng đã đột kích giết chết hơn 2.400 người Mỹ và mở màn cho Thế chiến Thứ hai tại Thái Bình Dương. Nhân ngày này, chúng ta thử xét lại cái nhìn về nước Nhật và người Nhật trong lịch sử cận đại.

Thiên tai giáng xuống bờ

biển Đông Bắc Nhật Bản vào tháng 3 năm 2011 đã cướp đi hơn mười lăm ngàn mạng sống, san thành bình địa thành phố Sandai và vùng lân cận. Động đất và sóng thần đã chấm dứt, nhưng phóng xạ từ những lò phản ứng hạch tâm Fukushima bị thiên tai tàn phá vẫn còn để hậu họa lâu dài. Trong khi cả thế giới bày tỏ sự tương thân tương trợ và chia sẻ nỗi đau buồn với người dân xứ Phù Tang cho cái tang to lớn nhất của đất nước này kể từ sau hai quả bom nguyên tử ném xuống Hiroshima và Nagasaki, chúng ta không khỏi có vài điều suy ngẫm. Không phải suy ngẫm về nỗi thống khổ của những nạn nhân đã mất nhà, mất cửa hay mất người thân yêu vì điều đó đã hiển nhiên, mà là về thái độ của chính chúng ta đối với dân tộc Nhật, một thái độ kính ngưỡng một cách thái quá đến nỗi đôi khi trở thành những giáo điều không có suy luận đi kèm.

Trước hết, xét về mặt kinh

tế, nước Nhật là một nước hùng cường với tổng sản lượng quốc gia đứng hàng thứ hai trên thế giới trong nhiều thập niên chỉ sau Hoa Kỳ, và chỉ nhường bước Trung Quốc trong vài năm gần đây để lùi xuống vị trí thứ ba. Về sản lượng tính theo đầu người, dân Nhật giàu có hàng thứ 16 trên thế giới theo bảng sắp hạng của Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế (I.M.F.) vào năm 2009, với sản lượng đầu người khoảng gần 40 ngàn đô la Mỹ một năm. Tuy nhiên, về phương diện tài chánh, kinh tế Nhật khá mỏng manh vì số nợ công lên cao đến gần bằng 200% tổng sản lượng quốc gia, xếp vào hàng thứ hai trên thế giới chỉ sau có Zimbabwe! So sánh với Hy Lạp với tỷ lệ nợ công tính trên tổng sản lượng quốc gia là 142 % xếp hạng tư và Ý 119 % xếp hạng tám là hai nước đang trên đà phá sản. Mỹ hạng 29 với 63%, Việt Nam hạng 40 với 57%, Trung Quốc hạng 116 với nợ công chỉ khoảng hơn 16% tổng sản lượng quốc gia (theo C.I.A., The World Factbook 2010). Những con số thống kê trên đây được liệt kê vào khoảng thời gian trước trận thiên tai

năm 2011 để chỉ rõ vị trí kinh tế của nước Nhật trên trường quốc tế vào thời điểm ấy. Tuy nhiên, số nợ công của Nhật đa số là nợ do nguồn đầu tư trong nước và công khổ phiếu, nghĩa là các chủ nợ chính là dân chúng Nhật, khác với nợ của nhiều nước khác kể cả Mỹ là nợ từ nguồn đầu tư nước ngoài. Vì vậy, hơn bất cứ nước nào khác, đối với chính phủ Nhật thì niềm tin và sự ủng hộ của dân chúng là những điều kiện vô cùng quan trọng để giữ vững nền kinh tế quốc gia. Đó là một trong những nguyên do chính khiến chính quyền Nhật luôn tìm mọi cách để cao tinh thần ái quốc của người dân, đôi khi đến mức cực đoan, vì nếu không có sự hậu thuẫn của người dân thì guồng máy kinh tế Nhật sẽ dễ dàng sụp đổ, kéo theo cả những bất ổn chính trị khó lường.

Sau Thế chiến Thứ hai, các công ước quốc tế đã không cho phép Nhật, một nước gây chiến và thua trận được phát triển quân đội. Hoa Kỳ đã phải đứng ra bảo đảm về mặt quốc phòng cho Nhật. Lợi dụng điều kiện này, Nhật đã tiết kiệm được ngân sách quốc phòng

khổng lồ trong nhiều thập niên và nhờ đó tập trung vào sản xuất. Ta khó có thể chối cãi khả năng làm việc của người Nhật trong nhiều lãnh vực. Tuy nhiên, làm việc giỏi, sản xuất giỏi không hẳn đã biến con người, hay hơn nữa, biến cả một dân tộc thành một khuôn mẫu đạo đức khiến cho thế giới phải nghiêng đầu thán phục một cách quá đáng.

Xét về mặt địa dư, nước Nhật là một quần đảo không được thiên nhiên ưu đãi. Đất đai khô cằn, ruộng không đủ cấy, núi rừng không có khoáng sản, nhiều thành phố nằm kề những miệng núi lửa còn hoạt động. Chẳng có than mà cũng không có dầu lửa, nên bất chấp Hiroshima và Nagasaki là hai vết thương lòng dân tộc không bao giờ lành, Nhật vẫn phải xây dựng những lò phản ứng hạch tâm để có đủ năng lượng cung cấp cho nền kỹ nghệ phát triển rất mạnh từ cuối thập niên 60 và đầu thập niên 70 của thế kỷ trước. Ngày nay, nguyên tử năng không phải là một điều gì kinh khủng hay vĩ đại đối với các nước đã phát triển. Từ sau hai cuộc khủng

hoảng dầu hỏa vào thập niên 70 của thế kỷ trước, nhiều quốc gia tây phương đã chọn nguyên tử năng như là giải pháp tốt nhất để tránh khỏi lệ thuộc vào nguồn dầu hỏa của Trung Đông và khối O.P.E.C.. Pháp đã dùng nguyên tử năng như nguồn cung cấp điện dân dụng chính yếu từ giữa thập niên 1960, và càng tập trung vào nguyên tử lực sau hai cuộc khủng hoảng dầu hỏa của thập niên 1970. Nhiều quốc gia phát triển khác cũng đã sử dụng nguyên tử lực để phụng sự các mục tiêu hòa bình và nhu cầu dân dụng. Các quốc gia này đều phải có kỹ thuật rất cao trong việc điều hành những lò phản ứng hạch tâm, mà trước hết phải kể đến sự an toàn cho những người làm việc tại đó, cũng như cho sức khỏe dân chúng và cho việc bảo vệ môi trường về lâu về dài. Chernobyl đã làm cho Ukrain phải hổ thẹn với thế giới vì sự tội tệ trong việc vận hành lò nguyên tử. Thế nhưng, Chernobyl không nằm trong một vùng địa dư có nguy cơ động đất và sóng thần. Hơn nữa, đó là di sản của một Liên Xô xã hội chủ nghĩa, chế độ

mà sự quan tâm đến đời sống và sức khỏe của người dân không phải là ưu tiên hàng đầu. Cho nên tai họa Chernobyl không phải là điều đáng ngạc nhiên.

Trong khi đó, Nhật Bản, như đã nói, là một quốc gia phồn thịnh, có trình độ kỹ thuật và nhất là có lòng kiêu hãnh dân tộc rất cao. Sendai là một vùng có rất nhiều nguy cơ động đất, lò nguyên tử lại nằm sát bờ biển, sóng thần là một điều hiển nhiên khi động đất xảy ra trên thềm lục địa. Thế mà chính quyền Nhật Bản cùng các khoa học gia lỗi lạc của họ, với trình độ kỹ thuật hàng đầu thế giới đã không chuẩn bị đủ để đối phó với thiên tai! Sự giải thích của người Nhật cho rằng động đất lên đến gần 9.0 trên địa chấn kế Richter như trận thiên tai tháng 3 năm 2011 là ngoài dự đoán chỉ là một cách chống chế nực cười! Nếu Nhật có thể đầu tư để xây dựng lò phản ứng ở Fukushima đến mức có thể chịu đựng nổi những cơn động đất 8.0 độ Richter, thì cho dù có phải tốn kém gấp mấy lần để nâng sự an toàn lên đến mức chịu đựng

được động đất 9.0 lẽ ra họ cũng đã phải làm. TEPCO (Tokyo Electric Power Company), công ty điều hành lò phản ứng Fukushima, đã có mức lời lên đến 17 tỷ mỹ kim trong năm 2010. Ngay sau trận động đất, Chánh Văn Phòng Thủ Tướng Nhật là ông Yukio Edano đã tuyên bố rằng TEPCO phải chịu trách nhiệm vô hạn định bởi vì sóng thần và động đất không phải là không dự kiến được, và các tai nạn nguyên tử cũng không thoát ra ngoài luật lệ thông thường về bồi thường thiệt hại cho các nạn nhân. Nói như thế không phải là chính phủ Nhật đã có thể phủ tay tránh hết mọi trách nhiệm trong việc kiểm soát các lò phản ứng này. Với sự giàu có và kỹ thuật cao, cùng với những vết thương còn rỉ máu Hiroshima và Nagasaki, chính quyền Nhật chỉ có thể có hai chọn lựa: một là sự an toàn tối đa cho người dân với bất cứ giá nào, hai là không xây lò nguyên tử. Đàng này, người Nhật đã quá tính toán cho lợi nhuận trong đầu tư, chểnh mảng trong kiểm soát và kém cỏi trong dự phòng trước một hiểm họa mà chính họ là người

kinh sợ hơn hết mọi dân tộc trên thế giới: phóng xạ nguyên tử! Sự bó tay của nước Nhật trước tai họa nguyên tử Fukushima đã cho thấy người Nhật không phải là một giống thiên thân trên cõi thế.

Xét về mặt lịch sử, đi ngược về quá khứ, từ nhiều thế kỷ trước Nhật Bản đã là một đế quốc xâm lăng ở vùng Đông Á mà nhiều dân tộc đã là nạn nhân qua nhiều thời đại, trong đó phải kể dân tộc Triều Tiên. Gần đây, trong Đệ Nhị Thế Chiến, biết bao nhiêu người Triều Tiên đã bị người Nhật bắt làm nô lệ, bao nhiêu phụ nữ bị bắt làm "phụ nữ giải sầu", chính ra là nô lệ tình dục cho binh lính Nhật, mà cho đến nay, chính quyền Nhật vẫn từ chối không xin lỗi và không bồi thường cho các nạn nhân này. Thế nhưng, tội ác chiến tranh to lớn nhất của quân đội Nhật chính là ở Nam Kinh, Trung Quốc. Từ tháng 12 năm 1937 đến tháng 3 năm 1938, quân đội Nhật dưới quyền lãnh đạo của hoàng thân Asaka đã tàn sát dã man khoảng 300 ngàn người Trung Hoa vô tội trong thành Nam Kinh. Hơn 20 ngàn

phụ nữ bị binh lính Nhật cưỡng hiếp, kể cả những bé gái và người già cả. Thế mà nước Nhật cho đến nay vẫn phủ nhận tội ác ghê tởm này! Gần đây, nhiều nhà tranh đấu cho nhân quyền trên khắp thế giới và ngay ở trong nước Nhật đã cực lực phản đối chính phủ Nhật đã cố tình viết sai lịch sử trong các sách giáo khoa về cuộc thảm sát Nam Kinh. Chính quyền Nhật chưa bao giờ lên tiếng chính thức xin lỗi người Trung Hoa, mà trái lại luôn cho rằng những sự giết chóc hay hãm hiếp, nếu có xảy ra thì cũng chỉ trong một phạm vi nhỏ hơn con số nêu trên rất nhiều và nhất là chúng chỉ xảy ra trong tình trạng chiến tranh. Đó chỉ là những lời ngụy biện ngoan cố, nếu không muốn nói là hèn nhát của người Nhật. Biết bao nhiêu bằng chứng đã được đưa ra từ dân chúng Trung Hoa và từ những người tây phương ở lại Nam Kinh sau khi quân đội Tưởng Giới Thạch rút đi, và ngay cả từ những lời khai của binh lính và sĩ quan Nhật ở các tòa án tội phạm chiến tranh về những cuộc tắm máu dã man nhắm vào thường dân ở Nam Kinh. Bằng chứng hùng hồn

nhất về tội ác chiến tranh của quân đội Nhật chính là những mồ chôn tập thể hàng ngàn người tại Nam Kinh mà nhiều nạn nhân đã bị chặt đầu hoặc chôn sống... (Chúng ta không thể không mở một dấu ngoặc ở đây để đau xót tưởng niệm hơn ba ngàn người dân vô tội đã chết oan trong những mồ chôn tập thể ở Huế vào Tết Mậu Thân 1968, trong số đó có cả 4 vị bác sĩ người Đức tình nguyện đến làm việc và dạy học tại Đại Học Y khoa Huế... Kẻ nào là tội phạm? Xin để cho lịch sử và dân tộc trả lời). Thế mà viên tướng tư lệnh mặt trận Nam Kinh là Asaka đã thoát không bị truy tố tại các tòa án tội phạm chiến tranh! Lý do chỉ vì ông ta là một hoàng tử, vai chụ của Nhật Hoàng Hirohito. Tướng Mỹ McArthur, tổng tư lệnh mặt trận Thái Bình Dương, đã chấp thuận lời yêu cầu của chính phủ Nhật khi họ đầu hàng là không một hoàng thân nào sẽ bị đem ra xét xử về tội phạm chiến tranh. Chỉ có những viên tướng thuộc cấp bị xét xử, mà những tên tội phạm chiến tranh trong hoàng gia Nhật như Asaka vẫn ung dung tự tại. Cái tư cách bảo hoàng của dân tộc ấy, sự hèn

nhát trốn tránh tội lỗi của hoàng gia ấy là đáng kinh bỉ hay là đáng kính phục?

Mới mấy năm trước đây, cựu thủ tướng Nhật Shinzo Abe lại lên tiếng phủ nhận sự dính líu của quân đội Nhật vào các vụ tàn sát tập thể ở Nam Kinh khiến dấy lên một làn sóng phản nộ trên khắp thế giới. Rồi sau đó, việc cựu thủ tướng Nhật Junichiro Koizumi và các vị kế nhiệm của ông đã liên tiếp viếng thăm ngôi đền Yasukuni Shrine, là đền thờ 14 tên tội phạm chiến tranh Nhật, đã khiến cho dư luận Trung Hoa và Hàn Quốc vô cùng tức giận. Trong khi người Đức công nhận sự sai lầm và những tội ác chiến tranh của Hitler và đảng Quốc Xã, và chính phủ Đức đã công khai xin lỗi các nạn nhân nhất là người Do Thái, thì người Nhật vẫn ngoan cố tôn sùng những tên quân phiệt đã gây ra thảm họa chiến tranh mà hậu quả cuối cùng chính là hai quả bom nguyên tử đã giết chết hơn 100 ngàn dân Nhật. Dân tộc nào cũng có những anh hùng riêng. Napoléon Bonaparte và Erwin Rommel mãi mãi là anh hùng

dân tộc đối với người Pháp và người Đức, tuy rằng đối với nhiều dân tộc khác, hai nhân vật lịch sử này chỉ là những kẻ xâm lăng. Tuy nhiên, Napoléon hay Rommel không hề là những tội phạm chiến tranh. Binh lính họ không giết chóc, không cướp bóc, không hãm hiếp, không tàn phá. Họ chỉ là những danh tướng cầm quân trong chiến tranh cho quyền lợi của dân tộc họ. Trái lại, Thủ tướng Nhật Tojo và những tướng Nhật khác được thờ phụng trong đền Yasukuni đều là những tội phạm chiến tranh. Tojo đã bị xử tử bằng cách treo cổ bởi Tòa Án Quân Sự Quốc Tế Viễn Đông vào năm 1948 cho những tội phạm mà nhiều nhà sử học cho rằng phải để cho hoàng gia Nhật gánh chịu mới đáng. Xét trên phương diện chính trị, sự khoan nhượng khôn ngoan của tướng McArthur khi không kết tội một hoàng thân nào để giữ thể diện cho toàn dân Nhật đã đánh đổi được sự cộng tác đồng minh quý giá của các chính quyền Nhật để đối trọng với Nga và Trung Quốc trong thời chiến tranh lạnh sau này. Nhưng xét về phương diện

pháp lý và nhất là phương diện nhân loại, thì quyết định của McArthur là hoàn toàn sai trái và đã bị nhiều nhà sử học phê phán nặng nề.

Xét về mặt nhân văn, dân tộc Nhật là một dân tộc can trường nhưng hiếu chiến và sát máu. Trong thế chiến, hàng ngàn thanh niên Nhật đã bị chính quyền quân phiệt ném vào lò lửa dưới danh nghĩa cảm tử quân "kamikaze" (thần phong). Có người cho rằng họ là những anh hùng không sợ chết. Nhưng cũng có người cho rằng hành động đó không khác gì mấy với hành vi của các dân quân cuồng tín đánh bom tự sát ngày nay ở Iraq hay Afghanistan mà thế giới gọi là khủng bố. Có khác chăng là những phi công cảm tử Nhật đã nhắm vào các mục tiêu quân sự, thay vì giết lẫn lộn cả binh lính và thường dân vô tội như những người Hồi giáo cuồng tín. Tuy nhiên, xét về phương diện nhân tính, thì việc các cấp chỉ huy yêu cầu thuộc hạ đánh đổi mạng sống bằng cách tấn công tự sát để tàn sát quân thù là một hành vi dã man vô nhân đạo của thời trung cổ, mà ngày

nay không một vị tướng lãnh của một quốc gia dân chủ nào có thể làm. Chúng ta hay trầm trồ kính phục người Nhật đã vươn lên từ hoang tàn sau chiến tranh, mà quên đi rằng họ chính là những kẻ đã gây ra chiến tranh, gieo rắc tóc tang cho hàng chục quốc gia, hàng vạn gia đình, hàng triệu sinh linh châu Á trong tiền bán thế kỷ hai mươi chỉ vì cái tham vọng ngông cuồng muốn làm bá chủ. Chúng ta có thể rộng lượng khoan dung cho người Nhật để mà khen ngợi họ đã tự cố gắng hàn gắn vết thương chiến tranh ngay trên đất nước họ, cho dù vết thương ấy là do chính họ gây ra. Nhưng không có gì phải kính phục một kẻ gây chiến, cho dù kẻ ấy có gượng dậy, vươn lên mạnh mẽ sau chiến bại nhục nhã ê chề. Vết thương chiến tranh mà người Nhật đã gây nên cho hàng vạn gia đình châu Á khác, ai là người có bổn phận hàn gắn, và họ, người Nhật đã làm được những gì? Không một chút gì về mặt tinh thần và danh dự. Có chăng là ít nhiều về mặt vật chất. Thí dụ Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa đã nhận vốn vện có chừng hơn 50

triệu mỹ kim từ chính phủ Nhật vào năm 1959, gọi là để "bồi thường chiến phí", và gần đây, Nhật đã viện trợ kinh phí cho Việt Nam để xây cầu Cần Thơ và vài công trình khác trong mục đích "hàn gắn vết thương chiến tranh" ... Tuy nhiên, Nhật chưa bao giờ lên tiếng xin lỗi Việt Nam về những tội ác họ đã gây ra trên đất nước chúng ta trong Thế chiến.

Xét về mặt văn hóa, Nhật là một trong những quốc gia có nền văn minh lâu đời nhất Á châu. Họ kiêu hãnh tự coi là con cháu của Thái Dương Thần Nữ. Phật giáo rất được tôn sùng, khắp nơi đều có chùa chiền và người tu hành. Thế nhưng, bên trong lớp vỏ đạo đức ấy, nước Nhật ngày nay cũng chính là nơi mà kỹ nghệ phim ảnh "đồi trụy" và sách báo khiêu dâm phát triển mạnh vào bậc nhất trên thế giới! Tệ hơn nữa, những thể loại này ở Nhật thường thiên về sự bạo hành xác dục, ấu dâm trá hình, kể cả trong sách báo và phim hoạt hình. Điều đó phản ảnh tâm tính hung bạo và thích chế ngự kẻ khác của người Nhật. Tiếc thay, vang bóng một thời

của những bài Haiku hay những áng văn nhẹ nhàng của Kawabata cũng khó mà khóa lấp được nét bạo tàn tiềm ẩn trong con người Nhật Bản.

Nói về chùa chiền và Phật giáo cùng với những mặt trái về văn hóa Nhật, chúng ta không khỏi liên tưởng tới Thái Lan, một nước đầy chùa chiền sư sãi, mà cũng là nơi đã dung túng cho hàng ngàn tên hải tặc đã cướp bóc, hãm hiếp, giết chóc biết bao nhiêu thuyền nhân Việt Nam trên biển Đông vào cuối thập niên 70 và đầu thập niên 80 của thế kỷ trước! Hồi ấy, trong hàng trăm lời kêu gọi của cộng đồng thế giới gửi đến chính phủ Thái Lan, có một bức tâm thư vô cùng thống thiết của một phụ nữ Việt Nam viết trình lên Hoàng Hậu Thái Lan. Bà là phu nhân nguyên đại sứ Hòa Lan tại Liên Hiệp Quốc - chúng tôi rất tiếc đã không nhớ rõ quý danh của ông bà cựu đại sứ, chỉ nhớ khuê danh bà là Hồng. Trong thư, bà khẩn cầu Quốc Vương và Hoàng Hậu Thái Lan, vì lòng sùng kính đạo Phật, hãy hành động cấp thời để ngăn chặn bọn cướp biển đang giết hại

thảm khốc thuyền nhân Việt Nam trên đường đi tìm tự do... Dĩ nhiên là bức thư không bao giờ có hồi đáp, và chính phủ Thái cũng không có hành động gì cụ thể, nếu không muốn nói là đã ngấm ngấm dung túng cho bọn hải tặc hoành hành với mục đích ngăn chặn làn sóng tỵ nạn vào Thái Lan. Chắc chắn vua tôi nước Thái, nếu còn đôi chút lương tâm, sẽ không khởi cũi đầu hổ thẹn trước Phật đài vì những tội lỗi đơ bẩn của dân tộc họ ngày ấy!

Trở lại chuyện nước Nhật, về hậu quả chiến tranh thì ngoài những vụ không kích dữ dội của quân đội Hoa Kỳ vào những năm tháng cuối cuộc chiến, nước Nhật đã không bị chiến tranh kéo dài tàn phá, người dân Nhật đã không bị quân xâm lăng giết chóc ngay trên đất nước họ như các dân tộc khác đã bị họ thảm sát trong thế chiến. Dĩ nhiên không ai có thể chối cãi sự tàn độc của hai quả bom nguyên tử đã được thả xuống Hiroshima và Nagasaki, giết chết 100 ngàn người và đưa đến sự đầu hàng vô điều kiện của nước Nhật. Con số tử vong ấy tuy



kinh khủng, nhưng cũng chỉ bằng một phần ba số người Trung Hoa vô tội đã bị quân đội Nhật giết hại dã man trong vòng ba tháng trời chỉ riêng tại Nam Kinh! Và đau thương hơn nữa, con số ấy chỉ bằng một phần mười hay một phần hai mươi, tùy theo ước lượng của các thống kê khác nhau, của số dân miền Bắc Việt Nam đã chết đói vào mùa Xuân năm Ất Dậu 1945, trong thời gian quân Nhật chiếm đóng nước ta!

Thế giới không ngớt lên án Đức Quốc Xã đã tàn sát hàng triệu người Do Thái. Thế giới cũng không ngừng lên án quân đội Nhật trong vụ thảm sát và hãm hiếp Nam Kinh. Thế nhưng, có mấy ai còn nghĩ đến những cái chết thảm thương của hàng triệu đồng bào miền Bắc Việt Nam trong nạn đói năm Ất Dậu 1945? Nguyên nhân chính của hàng triệu cái chết thảm thương ấy - chết lê lết ở đầu đường xó chợ, cả gia đình ôm nhau chết lả đi vì đói để rồi xác bị quăng chồng chất lên các xe chở rác như những con thú vật, kể cả người đã chết và người chưa chết hẳn - chính là do cái chính sách diệt chủng

của cả hai đế quốc xâm lăng là thực dân Pháp và quân phiệt Nhật cùng hợp lại! Quân đội Nhật bắt nông dân ta bỏ ruộng lúa để trồng cây kỹ nghệ như đay, gai, hay những loại cây có dầu để phục vụ chiến tranh, mặc cho hạn hán mất mùa trước đó mấy năm liền đã khiến nông dân vô cùng đói khổ. Năm ấy, trong khi dân ta chết đói la liệt khắp làng quê đến tỉnh thành, người sống ăn thịt người chết, người lớn ăn thịt trẻ con vì đói, thì quân đội Nhật vẫn vơ vét thóc lúa chứa đầy các kho lương thực để làm hậu cần phục vụ chiến tranh. Dưới sự cưỡng ép của Nhật, toàn quyền Pháp Jean Decoux đã ký thỏa ước vận chuyển hàng trăm ngàn tấn lương thực từ miền Bắc về Nhật, mặc cho dân ta chết đói. Vào thời điểm đó, lương thực ở miền Nam không hề thiếu thốn. Trái lại, thóc lúa rẻ và dư thừa đến nỗi nhà đèn Chợ Quán đã dùng thóc làm chất đốt thay cho than, vì thóc rẻ hơn than! Phương tiện vận chuyển không thiếu, bằng chứng là hàng trăm ngàn tấn thóc đã được chở về Nhật. Thóc lúa miền Nam cũng không thiếu, thế mà hàng triệu đồng

bào miền Bắc đã phải bỏ làng quê, tha phương cầu thực, rồi chết tức tưởi nơi đầu đường xó chợ như những con chó đói! Tội ác ấy của người Nhật không phải là tội ác diệt chủng với nhân loại thì là gì?

Thế nhưng người châu Á nói chung và người Việt nói riêng vẫn không ngừng cúi đầu ngưỡng mộ nước Nhật và người Nhật! Sự kính ngưỡng đó có lẽ đã bắt nguồn từ đầu thế kỷ 20, từ sau chiến thắng của quân Nhật trước quân Nga ở vùng biển Vladivostok, như một sự "thơm lây" với người Nhật khi một dân tộc da vàng đánh bại người da trắng. Từ đầu thế kỷ 20, nhiều trào lưu cách mạng không ngừng hô hào dân ta bắt chước người Nhật, học hỏi cái hay cái mới của người Nhật, thí dụ như phong trào Đông Du do cụ Phan Bội Châu chủ xướng. Tư tưởng đó đã ăn sâu vào tâm não nhiều người qua nhiều thế hệ, cộng thêm với sự thành công về kỹ nghệ và nền kinh tế hậu chiến vững mạnh đã khiến cho nước Nhật và dân Nhật được nhiều người Việt suy tôn cho đến ngày nay.

Tuy nhiên, cái hào quang của quân đội Nhật hoàng từ đầu thế kỷ 20 trong chiến tranh Nga - Nhật đã bị dập tắt qua hành vi đánh úp vào Trân Châu Cảng ngày mùng 7 tháng 12 năm 1941. Vào thời điểm đó, ở Âu châu chiến tranh đã khốc liệt sau khi quân Đức xâm lăng Ba Lan, rồi tiến chiếm Bắc Âu và nước Pháp. Mặt trận Địa Trung Hải và Bắc Phi cũng đã bùng nổ dữ dội. Tuy nhiên, ở Á châu và Thái Bình Dương thì Hoa Kỳ và các quốc gia trong vùng như Úc, Phi Luật Tân, Hòa Lan và các thuộc địa Đông Ấn của họ khi đó vẫn còn chưa có chiến tranh với Nhật. Hạm đội Mỹ vẫn còn đóng ở Hạ Uy Di một cách bình yên và chưa được đặt trong tình trạng báo động vì nước Mỹ và nước Nhật chưa hề tuyên chiến. Ở Mỹ, nhiều chính khách có thể lực trong quốc hội khi đó vẫn còn chủ trương đặt nước Mỹ nằm ngoài vòng chiến. Thế mà Nhật Bản đã bất chấp các công ước quốc tế về tuyên chiến, làm ngơ tinh thần thượng võ cũng như danh dự và lòng kiêu hãnh dân tộc để đem hàng trăm chiến đấu cơ tấn công lén hạm đội Mỹ

neo ở Trân Châu Cảng, rồi sau đó mới tuyên chiến. Đó là một sự vi phạm trắng trợn vào các công ước quốc tế, điển hình là các công ước Hague 1899 và 1907. Công hàm tuyên chiến do Tokyo gửi đi cho vị đại sứ Nhật ở Washington để chuyển đến chính phủ Mỹ đã bị trì hoãn, và phía Mỹ chỉ nhận được sau khi trận đột kích vào Trân Châu Cảng đã kết thúc. Lạ hơn nữa là báo chí ở Nhật đã loan tin tuyên chiến với Mỹ ngay cả trước khi phía Mỹ nhận được quốc thư tuyên chiến của Nhật! Nhiều năm sau, Nhật còn cố gắng vớt vát danh dự bằng cách giải thích rằng đã có sự chậm trễ trong việc chuyển đi lệnh tuyên chiến vì lý do trục trặc kỹ thuật trong thông tin liên lạc!

Thống chế Yamamoto, vị danh tướng chỉ huy hạm đội Nhật ở Thái Bình Dương bao gồm các tiềm thủy đình và hàng không mẫu hạm nơi xuất phát hơn 400 phi cơ Nhật tham gia vào cuộc đột kích Trân Châu Cảng, có thể không biết rõ hay đã làm ngơ trước sự chậm trễ của bản tuyên chiến. Nhưng chính quyền quân phiệt

chủ chiến dưới tay Thủ tướng Tojo khi đó đã chủ trương ra tay chớp nhoáng để dành thế thượng phong nhằm vô hiệu hóa hạm đội Mỹ ở Thái Bình Dương. Nếu không thì Mỹ cũng sẽ ra tay một khi quân Nhật tấn công vào các thuộc địa của Hòa Lan thuộc vùng Đông Ấn để giải quyết nguồn dầu hỏa khi đó đang bị Mỹ phong tỏa. Trước khi chiến tranh bùng nổ, Thống chế Yamamoto, người đã từng theo học tại đại học Harvard về ngành dầu hỏa và từng là tùy viên quân sự của hải quân hoàng gia Nhật tại Hoa Thịnh Đốn, cũng là người rất am tường lực lượng Mỹ ở Thái Bình Dương, luôn chủ trương tránh xung đột với Hoa Kỳ. Chủ trương của ông đi ngược với đường lối hiếu chiến kiêu ngạo của chính phủ quân phiệt Tojo. Nhưng ông cũng cho phe chủ chiến ở Tokyo biết rằng, nếu có chiến tranh, ông chỉ có thể đoán chắc là sẽ cầm chân được hải quân Mỹ trong vòng 6 tháng đến 1 năm là cùng, còn sau đó thì không biết được. Vì vậy, chính phủ Nhật đành phải chọn một giải pháp kếm danh dự là đột kích Trân Châu Cảng

và cố tình chậm trễ trong việc tổng đạt quốc thư tuyên chiến để quân Mỹ không phòng bị hồng chiếm thượng phong. Cuộc đột kích này đã lôi kéo Mỹ và các quốc gia đồng minh trong vùng vào cuộc thế chiến thảm khốc nhất trong lịch sử nhân loại. Vài ngày sau khi Nhật tuyên chiến, Đức và Ý cũng theo chân tuyên chiến với Mỹ, dù rằng theo Hiệp ước phe Trục Đức-Ý-Nhật thì khi một nước tuyên chiến là đương nhiên lôi kéo hai nước kia vào vòng chiến...

Cuộc đột kích không danh dự nhằm tàn sát binh lính Mỹ chưa cầm súng chiến đấu và cả hàng trăm nhân viên y tế và gia đình binh sĩ trấn đóng ở Trân Châu Cảng trong buổi sáng Chủ nhật 7/12/1941 đã giết chết hơn 2.400 người Mỹ chỉ trong vòng vài giờ đồng hồ, nhiều người vẫn còn nằm trên giường ngủ hay đang ăn điểm tâm. Ngày nay, có người so sánh một cách hơi thái quá trận vụ khủng bố đánh sập hai tòa tháp đôi ở New York ngày 11 tháng 9 năm 2001 giết chết hơn hai ngàn thường dân vô

tội, vì những người lính Mỹ bị giết ở Trân Châu Cảng chưa phải là những quân nhân cầm súng chiến đấu ngoài mặt trận khi hai nước chưa hề tuyên chiến. Buổi sáng hôm ấy, đơn vị quân đội Mỹ ở Thái Bình Dương thấy máy bay Nhật trên màn ảnh radar mà tưởng lầm là phi cơ Mỹ bay ra từ đất liền nên không hề phản ứng, vì Mỹ không tưởng tượng được rằng Nhật có thể đột kích Trân Châu Cảng khi hai nước chưa hề có chiến tranh. Chính sự tin tưởng ngây thơ của người Mỹ vào cái danh dự quốc gia dân tộc không có thực của người Nhật đã khiến cho binh lính và thường dân Mỹ ở Trân Châu Cảng phải trả một giá rất đắt. Hàng trăm chiến đấu cơ chưa kịp cất cánh đã bị bắn nổ tung ngay trên phi đạo. Hạm đội Mỹ với hàng chục chiến thuyền bỏ neo trong cảng Trân Châu đã bị đánh tan tành, bốn chiến hạm bị thiệt hại nặng nề, bốn chiếc khác bị đánh chìm, kể cả chiếc Arizona được coi là một trong những chiến thuyền lớn nhất thời đó, mang theo vào lòng đại dương 1,177 thủy thủ. May mắn cho hải quân Mỹ là tất cả bốn chiếc

hàng không mẫu hạm vốn bỏ neo trong vùng biển ấy đều đã ra khơi ngày hôm đó, nếu không thì cục diện chiến tranh có thể đã thay đổi.

Trận đột kích Trân Châu Cảng đã cho phép quân Nhật chiếm thượng phong tại mặt trận Thái Bình Dương trong hơn 6 tháng như Thống chế Yamamoto đã tiên đoán, cho đến tháng 7 năm 1942 khi cuộc chiến chuyển hướng sau thất bại của ông và hạm đội Nhật trong trận Midway với bốn hàng không mẫu hạm bị đánh đắm, so với chỉ có một về phía Mỹ. Isoroku Yamamoto, vị danh tướng của hải quân hoàng gia Nhật Bản, người anh hùng trẻ tuổi đã bị thương cụt mất hai ngón tay vào năm 1905 trong Nhật Nga chiến kỷ, kẻ chỉ huy trận đột kích và thăm sát Trân Châu Cảng năm 1941, con kinh ngư Thái Bình Dương đã tử trận vào tháng Tư năm 1943 trong một chuyến bay thị sát vùng biển phía Nam, khi phi cơ của ông bị không quân Mỹ phục kích bắn hạ. Đó có thể là một ân huệ cho ông để tránh khỏi cái nhục khi phải đặt bút ký vào biên bản

đầu hàng vô điều kiện vào tháng Tám năm 1945, cho dù tất cả các vị sĩ quan trong quân đội Nhật đều được phía Đồng minh tôn trọng và không hề bị trả thù hay bắt cầm tù lâu dài sau khi thua trận, ngoại trừ những kẻ tội phạm chiến tranh như Tojo bị đem ra xét xử công minh tại các tòa án quốc tế. Thế nhưng những đồ tể chiến tranh như Asaka, tên tội phạm khát máu thành Nam Kinh, lại đã lọt lưới pháp luật vì được che chở dưới danh nghĩa hoàng thân! Dân chúng Nhật có thể vẫn cứ tôn kính hoàng gia của họ, nhưng chúng ta, những công dân của một nước dân chủ được hưởng quyền làm người dưới Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền 1948, chúng ta không có gì phải kính phục và suy tôn những người đã bao che cho những tên tội phạm chiến tranh.

Quyết định tấn công Trân Châu Cảng đã là một thắng lợi chiến thuật nhất thời của quân Nhật, nhưng lại là một sai lầm chính trị to lớn dẫn đến việc bại trận của nước Nhật sau này. Nếu không có trận Trân Châu Cảng gây nên một làn sóng căm

phẫn trong nước Mỹ và khắp nơi trên thế giới thì chưa chắc dư luận nhân dân Mỹ đã ủng hộ và các phe phái chính trị ở quốc hội Mỹ đã đoàn kết sau lưng quân đội để hậu thuẫn chiến tranh. Kết quả của sự tham chiến của Mỹ là hơn một triệu quân Đồng minh đã đổ bộ lên Normandie vào tháng 6 năm 1944, giải phóng nước Pháp và Bắc Âu, để rồi cùng với Hồng quân Liên Xô hai mặt tiến vào Bá Linh tháng 4 năm 1945 kết thúc chiến tranh tại Âu châu. Tuy nhiên, chiến tranh trong vùng Thái Bình Dương vẫn còn tiếp diễn dữ dội vì quân Nhật vẫn ngoan cố chống cự, và chỉ đầu hàng khi hai quả bom nguyên tử dội xuống Hiroshima và Nagasaki giết chết hơn 100 ngàn người Nhật. Nếu như Hoa Kỳ không nhảy vào vòng chiến thì chưa chắc Nhật Bản và ngay cả Đức quốc xã đã thua trận. Tóm lại, Trân Châu Cảng có thể đã là một biến cố lịch sử làm thay đổi hoàn toàn cục diện thế giới ngày nay.

Cuộc thăm sát Nam Kinh, nạn đói Ất Dậu ở Bắc Việt, trận đột kích Trân Châu Cảng nói riêng và Thế chiến Thứ hai

nói chung đã là những nỗi ô nhục cho nước Nhật mà không một thành công kinh tế nào rửa sạch. Tệ hại hơn nữa, Nhật Hoàng và chính phủ Nhật vẫn ngoan cố không xin lỗi những quốc gia đã bị quân Nhật xâm lăng tàn phá cùng gia đình các nạn nhân hay những người còn sống sót.

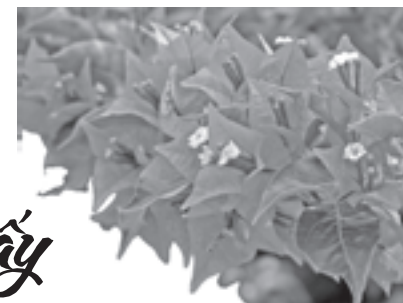
Tinh thần ái quốc là nghĩa khí đáng được ca ngợi nhất của một dân tộc. Nhưng yêu nước mình mà đi xâm lăng nước người, tàn sát dân người thì không phải là yêu nước, mà chỉ là hành vi cường bạo của những kẻ bất nhân, vô đạo. Nhân ngày kỷ niệm Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền mừng 10 tháng 12 và ngày tưởng niệm những người đã chết trong trận đột kích Trân Châu Cảng, xin hãy dành ra vài phút suy ngẫm để nhận chân lý lẽ cuộc đời, để hiểu rõ quyền làm người, để khinh ghét những ai chủ trương bạo lực gieo rắc chiến tranh, và để tỏ lòng kính ngưỡng những đã ai can đảm đấu tranh và nói lên tiếng nói hòa bình từ ngay giữa lòng ngục tối.

Chùm thơ Lê Hoàng Yến \_ K4

## Trường tôi

Trường tôi đó trang nghiêm và lương thiện  
Năm ven làng Đại Học của ngày xưa  
Lúc dọn về cây cối hãy còn thưa  
Hàng rào kẽm đơn sơ không đủ chắc  
Trường mới mở nên mọi điều thiếu thốn  
Không đọng đầy tình cảm của thầy cô  
Trò ngoan hiền siêng năng luôn gắng sức  
Để đáp đền ơn dạy dỗ lo toan  
Trường tôi đó là Trung Học Thủ Đức  
Sau đổi thành Hoàng Đạo một thời gian  
Nguyễn Hữu Huân là tên của bây giờ  
Đã đào tạo nên nhiều người tài giỏi  
Ngôi trường cũ bây giờ khang trang lắm  
Đi ngang qua là kỷ niệm hiện về  
Bao nhiêu tình bao nhiêu cảnh thân thương  
Hoài lưu luyến những cảm tình đậm thắm.

## Màu hoa giấy



Lúc còn đi học tôi thầm ước  
Được làm cô giáo tiểu học thôi  
Rồi thời gian trôi qua khe khẽ  
Tôi đã thành cô giáo nhỏ nhoi  
Ngày xa xưa đó tôi rất thích  
Giàn hoa giấy tím nhớ băng khuâng  
Bây giờ bên vở màu mực tím  
Cũng thấy thương thương nét học trò  
Ồi màu mực tím hoa giấy tím  
Tha thiết triển miên suốt cả đời  
Tâm nguyện thực hành theo hoài bão  
Giúp học sinh khai sáng đầu đời  
Rồi màu hoa giấy trong tâm tưởng  
Đến lúc về hưu cũng nhạt màu  
Cùng với thời gian nhòa nét bút  
Cô giáo ngày xưa ngẩn ngơ buồn.

Mỗi năm Tết đến hoa mai nở  
Kỷ niệm ngày thơ lại hiện về  
Trong nắng mai hồng lòng háo hức  
Mặc quân áo mới để chúc xuân

Đầu tiên chúc tuổi là ba má  
Sau đó là đi đến chúc bà  
Ngoài tôi thấp nhỏ và hiền hậu  
Cần mẫn bao dung suốt cả đời

Quán nhỏ ven cầu bà tôi sống  
Một mình đơn lẻ suốt tháng năm  
Bây giờ ngoài đó không còn nữa  
Đã mấy mươi năm vẫn nhớ hoài

Mỗi năm Tết đến lòng vương vấn  
Cảnh cũ người xưa đã xa rồi  
Chúc tuổi âm thầm trong tâm tưởng  
Mỗi mùa xuân lại mỗi nhớ thương.

LÊ HOÀNG YẾN K4



Hoài  
Xuân

Chùm thơ Kim Quý K4

Melbourne, một chiều mưa,  
Nhớ Bạn, nói sao vừa ...  
Nhớ Trường, nhớ Lớp cũ  
Nhớ Cô, Thầy ... ngày xưa.

Nhớ

Làm sao diễn tả được đây?  
Nỗi lòng yêu bạn, nhớ Thầy, thương Cô.  
Cho dù trời đất phương mô...

Thương Cũng đem tình ấy điểm tô cuộc đời  
Ơn Thầy, nghĩa bạn ...ai ơi,  
Nhắc ghi, trân quý, giữ hoài trong tim.

Buổi sáng hôm nay, có nắng vàng.  
Nhấp trời, hoa nở đón Xuân sang  
Trên cây : đôi Nét màu xanh đỏ  
Đát khúc tình ca, rất nhịp nhàng

Xuân  
đẹp

Tháng chín mùa Xuân, gió dịu dàng,  
Giữa vườn, Ong múa, Bướm tung tăng....  
Bâng khuâng chợt nhớ mùa xuân ấy...  
Đẹp lắm, mùa xuân "Thiếp gặp chàng"

Tháng năm về, em tặng cành hoa trắng  
 Hình cái chuông, be bé lại xinh xinh  
 Hoa Linh Lan, cái tên thật hữu tình  
 Như hẹn ước ngày trở về hạnh phúc

Cầm tay tôi, em nghe lời khẽ nhắc  
 Anh nhớ về, như lời hứa nghe anh  
 Em chờ anh, chờ hết cuộc đao binh  
 Ngày xum họp, ngày thanh bình đất nước

Lời em dặn, chuyện bốn mươi năm trước !  
 Anh không về như nguyện ước ngày xanh  
 Chỉ làm trai, giấc mộng đã không thành  
 Như Linh lan, cũng tàn theo năm tháng

Hoa Linh lan với mùi hương man mác  
 Nở rộ sân, màu hoa trắng nguyên trinh  
 Em ở đâu khi đất nước thanh bình ?  
 Tháng năm về, anh một mình với nhớ!

Hoa  
 tháng  
 năm

Tháng 5, 2015  
**VOCHIEU K1**

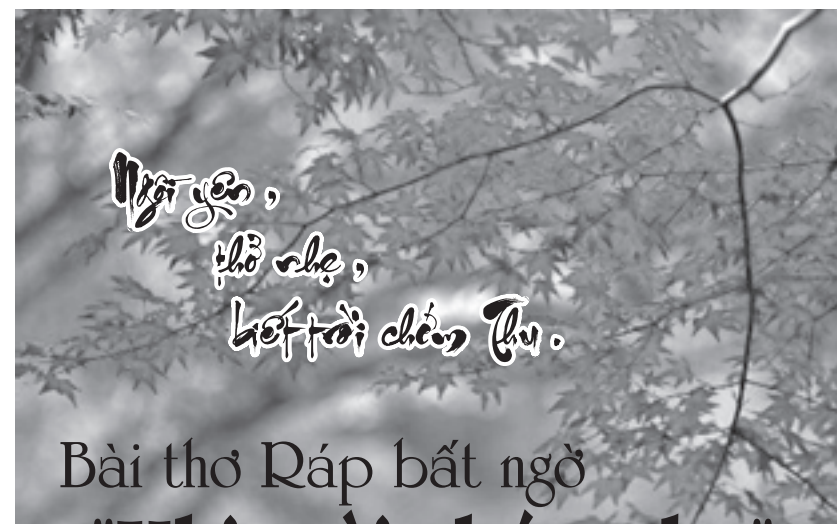
**Ghi chú:**

Hoa Linh Lan hay Muguet mang thông điệp "Sự trở lại hạnh phúc" hoặc "lòng chung thủy". Người Pháp có câu: Sẽ không có ngày đầu tháng năm nếu không có hoa Muguet! Có lẽ vì hoa Linh Lan nở rộ vào đầu tháng năm và cũng tàn theo tháng năm!

Hoa Linh Lan có màu trắng tinh khiết và mùi thơm man mác, quả của nó là loại quả mọng đỏ, hoa có tác dụng tim mạch và được sử dụng trong y học trong nhiều thế kỷ, nhưng với đơn thuốc quá liều nó có thể gây ngộ độc!

Hoa Linh Lan còn được gọi là Our Lady's tears (Nước mắt của Đức Mẹ) chắc là do truyền thuyết: nước mắt của Đức Mẹ Mary rơi trên cây thánh giá đã mọc lên những bông hoa Linh Lan. Các tên gọi khác là May Lily (Hoa huệ tháng năm), May Bells (Hoa chuông tháng năm), Lily Constancy (Hoa huệ chung thủy) và Lily of the valley (Linh Lan)

Hoa Linh Lan là quốc hoa của nước Phần Lan và được dùng làm biểu tượng cho nhiều hội đoàn khác.



Ngay yên,  
 thờ nhẹ,  
 hết trời chớm thu.

Bài thơ Ráp bất ngờ

## "Khi trời chớm thu"

Tháng 10, sau khi đọc bài thơ của thiền sư Như Thiên - Thích tánh Tuệ do Minh Phượng đăng lên Diễn Đàn, theo thói quen mỗi khi đọc được một bài viết hay hoặc một đôi câu vừa ý, tôi thường gõ phím "chua" vài hàng, đặc biệt kỳ này tôi lại "ráp" theo

*Nhân gian trong cõi xa mù*

*Nào ai đã biết thu về hay chưa!*

Tôi thường hay có thói quen như thế đấy, viết văn xuôi không đạt nên thường chọn cách "chua" bằng vài câu thơ ngẫu hứng! Có lẽ vì viết văn thì phải có đầu có đuôi còn "mần thơ" thì có lơ lơ lửng lửng cũng chả sao cả! Ấy thế mà lại có người "khen" và nói tôi "thờ ra thơ" chẳng rõ người ta khen thật hay chỉ nói mát nhưng tôi vẫn chứng nào tật nấy! Thắc mắc làm chi cho nó rắc rối cuộc đời!

Thật bất ngờ, dường như ngay tức thì, Tuấn Kiệt và Ánh Nga đã tiếp nối theo hai câu đó liền! Có lẽ vì cả hai đã đồng cảm hay ám ức vì tôi đã để lơ lơ lửng lửng hay chẳng?

Cali chắc đang chuyển mưa nên Kiệt đã viết:

*Bầu trời nặng nặng chuyển mưa*

*Rám vàng màu lá đong đưa sang mùa (Tuấn Kiệt)*

Có lẽ Kiệt đang ở bãi biển nên tả màu lá mà cứ như tả màu da rám nắng!

Nhưng không sao, Ánh Nga đã đem cơn gió heo may thổi về để lá vàng sân

*Chiều phai giọt nắng lá đùa*

*Heo may cơn gió chuyển mùa vàng sân. (Ánh Nga)*

Lợi dụng thời cơ, tôi bèn đi một đường “gạ gẫm” mời Diễm Đan làm thơ Ráp, đề tài về mùa thu và Lý Điệp đã “đáp lời sông núi” ngay:

*Chợt nghe lòng thoáng băng khuâng*

*Hơi sương nhẹ thoáng gần thoáng xa (Lý Điệp)*

Ánh Nga thì chả ai lạ lẫm gì với tài làm thơ của AN, nhưng Tuấn Kiệt và Lý Điệp đã làm tôi ngạc nhiên vì họ đã “ráp” rất chuẩn mà lại nhanh nữa!

Sau khi Lý Điệp vừa post xong thì Lý Hằng nháy vào liền, đã tưởng trúng số vì chưa bao giờ thấy Hằng làm thơ! Ai dè mở ra chỉ vồn vện có 1 chữ “TUYỆT”

Tôi bèn viết:

- Trời ạ, thấy thơ của Lý Điệp, tưởng lại có thơ của Lý Hằng ai dè ... (ráng đi Lý Hằng còn 13 chữ nữa thôi mà):

Cô nàng phản pháo liền:

- Cám ơn ĐSH thương mà khuyến khích, chuyện này em chưa bao giờ "dám làm".

Đã tính trở nghề “dịch” văn xuôi ra văn vần như thế này:

*Cám ơn Huỳnh thương mà khuyến khích*

*Chuyện này em thích ... nhưng chưa dám làm!*

Nhưng rồi thấy Ánh Nga đã “ráp” tiếp nên đành gác lại để bài thơ giữ trọn ý Thu cùng khổ thơ lục bát:

*Đêm thu dưới ánh trăng ngà*

*Hương hoa thơm ngát quỳnh hoa gọi mời (Ánh Nga)*

Đêm thu dưới ánh trăng ngà mà còn được thưởng thức hoa Quỳnh thì có lẽ một ngày nào đó tôi phải ghé Florida để có được cái thú:

*Đêm thu dưới ánh trăng ngà*

*Quỳnh hoa thơm ngát, chung trà nên thơ*

Tôi đã được gặp Khổng Thị Lý ở Việt Nam nhưng tôi chưa có hân hạnh được đọc thơ của cô, nhưng với 4 câu sau đây chứng tỏ KTL đã làm thơ rất nhiều! Nhất là 2 từ “lơ đễnh” dùng trong câu này rất đắt!

*Thu về ngập lá vàng rơi*

*Hồn ta lơ đễnh rong chơi chốn nào*

*Nai vàng dẫm lá lao xao*

*Nàng thu nhẹ gót đi vào rừng mơ (Khổng Thị Lý)*

Kỳ này có lẽ vì bận bịu, vả lại thời gian lại quá gấp, vả lại mùa cũng sắp qua nên chỉ có từng đây và tôi đã khép bài thơ ráp tình cờ này bằng mấy câu sau:

*Thi nhân nhìn lá thẩn thờ*

*Còn đâu chiếc lá gây mơ năm nào*

*Thủ Đức thấy nhớ làm sao!*

*Chiều tan lớp học nắng vào tóc em (VCH)*

Viết vớ va vớ vẩn mà bài phiếm cũng đã được dăm trang! Xin cám ơn các bạn đã góp tiếng để tớ và các bạn có bài đăng Đặc San! Ngày khóa sổ gần kề mà cô Chủ bút chủ biên đã nhắc khéo đến ba bốn lần :-)

### Thơ Ráp “Khi trời chớm thu”

*Nhân gian trong cõi xa mù*

*Nào ai đã biết thu về hay chưa!*

*Bầu trời nặng nặng chuyển mưa*

*Rám vàng màu lá đong đưa sang mùa*

*Chiều phai giọt nắng lá đùa*

*Heo may cơn gió chuyển mùa vàng sân.*

Chợt nghe lòng thoáng băng khuâng  
Hơi sương nhẹ nhẹ thoảng gần thoảng xa

Đêm thu dưới ánh trăng ngà  
Hương hoa thơm ngát quỳnh hoa gọi mời  
Thu về ngập lá vàng rơi  
Hồn ta lơ đãng rong chơi chốn nào

Nai vàng dẫm lá lao xao  
Nàng thu nhẹ gót đi vào rừng mơ  
Thì nhân nhìn lá thần thờ  
Còn đâu chiếc lá gầy mơ năm nào

Thủ Đức thấy nhớ làm sao!  
Chiều tan lớp học nắng vào tóc em  
Gió đưa vạt áo lụa mềm  
Chớm thu anh đứng bên thềm ngẩn ngơ!

11/24/15

VOCHIEU - K1



Đèn vàng soi bóng cảnh mưa đêm  
Chợ khuya im vắng, chợ êm đêm  
Ai chờ ai đó, xe còn đó!  
Gió lạnh đưa về, nhói nhói tim!



Chợt nhớ chiều xưa, ta với em  
Khuya về cũng gặp cảnh mưa đêm  
Vòng tay ôm mãi mà không ấm  
Vì biết đêm này, đêm cuối đêm!

Mưa dài cho nỗi nhớ dài thêm  
Nhu tình ta đó, mấy mươi năm  
Giọt mưa còn đó, người đâu nhỉ?  
Đêm nay phố Thủ... lại mưa đêm!

Mưa  
đêm  
phố  
Thủ  
VOCHIEU K1

### MƯA ĐÊM PHỐ THỦ (bài họa)

Mưa đêm phố vắng quạnh hiu  
Chợ xưa yên giấc buồn thiu một mình  
Phương xa cho gửi chút tình  
Nhớ thương quê cũ - Bóng hình trong tim.....

Trời mưa làm ướt chợ xưa  
Đường xa cách trở ta chưa quay về  
Cuộc đời muôn dặm mãi mê  
Trong ta vẫn nhớ chợ quê thủa nào  
Nhớ thương da diết đường bao  
Mưa rơi nỗi nhớ lao xao trong lòng.....

HUYỀN MINH QUANG - K5



# Con đường vui

Có con đường nào vui bằng con đường trần gian của chúng ta đang đi. Con đường tuy gian khổ nhưng có ngàn điều vui mà nào ai có thấy. Con đường có hương thơm lẫn hoa trắng đỏ vàng cam lam tím cùng chiếc lá xanh ngát. Con đường có trái thơm quả ngọt mà không ai thấy : Đó là con đường cuộc đời ta.

Ta như bác nông dân trong cuộc đời này. Có trồng những hạt giống lành kết quả ta có những cây hoa thơm, trái ngon ngọt. Chăm chút : một chút nước mỗi sáng chiều như con người sáng chiều một thời kinh, một chút năng lượng thấm vào tâm. Mỗi ngày ta nhặt những cây cỏ dại trong vườn như thể nhặt rác trong tâm. Mỗi ngày ta nhận ra đâu là niềm vui trong cuộc sống, đâu là nỗi đau không cần phải có. Mỗi ngày, mỗi ngày tâm ta hiền, bình tĩnh không mang thương đau. Thế rồi tâm chịu đựng những vết mà người đời cho đấy là nỗi buồn nhưng qua ánh đạo nhìn đấy là điều bình an. Người có gạt gồng ta vẫn nghe những đó là gió thoảng qua, như chiếc lá vội rơi khi còn mang sắc xanh trên mình.

Người là người xấu bao nhiêu thủ đoạn độc ác nhưng không thể ô nhiễm với mọi người xung quanh. Riêng ta vẫn nhìn đó là trò lẻ không đáng gì. Ta mỉm cười nhìn người quay quắt những trò hề. Người không còn là người. Người càng chạy theo những ngón trò lạ lạ, kỳ quặc với mọi người chung quanh. Ta quay mặt đi... Người vẫn chạy theo những điều là hư vô, điều mang tâm đau, trái tim có chịu nổi khi những thất bại tràn trề. Người vẫn đuối theo chiếc lá bị gió cuốn đến tận cuối trời... Ta đứng nhìn người lúp xúp chạy...

Con đường vui là con đường là hoàn thành nghĩa vụ của con người: Trả nợ thương yêu mà ba mẹ ta cho ta có mặt trong cuộc đời này. Hạnh phúc thay khi ta là con của ba mẹ. Niềm vui khi ta mới là báo hiệu ta có mặt trong cuộc đời. Phải đến chín tháng hơn ba mẹ mới có thể gặp mặt đứa con đã yêu thương suốt thời gian dài trong chờ đợi. Hạnh phúc vỡ òa : khi con cất tiếng khóc chào đời. Ôn này làm sao con trả nổi. Suốt bao năm trời mẹ vẫn chăm chút cho con thành người. Mẹ đau khi nhìn thấy vết sước trên chân khi con chạy chơi. Ba mẹ ăn không ngon, ngủ không yên khi con vượt qua những kỳ thi. Con đến với đời, với hành trình không chỉ mình con tạo dựng mà trong đó còn có mồ hôi của cha và một nắng hai sương của mẹ bên gánh hàng rong. Con

mang ơn ba mẹ cho con cuộc sống bình an này. Ta vui sống chính là cha mẹ vui sống. Con đường vui có cha mẹ và con cái cùng nhau yêu thương đến không cùng. Con đường vui là con đường yêu thương và chia sẻ.

Con đường vui là con đường ta làm tròn nghĩa vụ với xã hội. Một công việc, không tranh giành, lợi lộc đủ dùng, tránh con đường làm hại người khác, không thủ đoạn, giúp đỡ bạn bè, giúp đỡ người ít được quan tâm,... Trả ơn xã hội đã giúp ta có được cuộc sống này. Buổi sáng dậy sớm, một thời kinh nho nhỏ, một bài tập thể dục, tưới nước cho vườn cây, ăn sáng và ta vui bước đến cơ quan... một ngày không phải dễ dàng để khỏi mắc lưới, cũng tránh, và bình an... Một buổi tối sum họp gia đình. Tiếng cười, sự chia sẻ niềm vui không dừng lại. Sự yêu thương tràn đầy, chăm lo cho mọi người nhiều hơn. Bữa cơm nho nhỏ đủ nuôi dưỡng cho ngày mai lại tiếp tục. Con đường vui là con đường bình an.

Con đường vui là con đường được sẻ chia. Vì là cuộc sống nên có muôn ngàn khúc mắc, duyên nợ ngàn đời trả vay nên bao nhiêu đau thương vẫn dãi bày. Những nghèo khó, những bệnh tật mang trong cơ thể yếu đuối. Hãy lắng nghe nỗi đau từ đáy lòng cùng từng hạt nước mắt rơi rơi. San sẻ nỗi đau tốt cùng của họ. Một phần quà nho nhỏ an ủi, phần cơm, ly

nước ta chia cùng họ. Trong ánh mắt ta khởi nên niềm vui. Con đường vui là đây cả bạn và cả tôi.

Con đường vui là hôm nay ta mua dùm cụ già neo đơn không con cái nhưng không chịu sống trong trại dưỡng lão : bán vé số để cuộc sống đáp đối qua ngày. Để nhận ra vì đôi chân khập khiễng, vì chiếc nặng đường như không phù hợp. Ghé mua hộ tấm vé số cầu may. Nếu trúng sẽ chia đôi : phần mình làm từ thiện, phần cụ để cuộc sống dễ chịu hơn. Khi trúng hai trăm ngàn, khi năm trăm ngàn, con số nhỏ nhỏ .... Con đường vui từ đây.

Con đường vui là tiếng mẹ ru con à ơi trong cái nắng trưa hè. Nghe như dòng suối róc rách chảy, như con sông phẳng lặng trong nắng xuân cùng hoa trái ven dòng. Ta nghe ngực mẹ êm êm bên má. Hương thơm dòng sữa ngọt bên môi... Ta về ngày còn thơ. Vui là thế...

Con đường vui là tiếng em gọi chị chạy chơi trong gió nắng. Tiếng chân chạy trên con đường loang loáng hoa nắng rơi trên vai, trên tóc. Tiếng cười khanh khách như vui vui như tuổi thơ em mang. Vui là thế...

Con đường vui là nụ hoa nhỏ vừa hé nụ... tỏa chút hương trong sắc màu dịu êm. Vui là thế...

Có ai cảm nhận con đường vui đang song hành cùng ta.

## Dáng mẹ xa khơi

**B**iết sống là chia ly, lá vàng rụng theo chiều gió, cánh mây chiều bảng lảng rồi cũng tan... kiếp con người chỉ mấy mươi năm rồi cũng tắt như ngọn nến tàn trong đêm đông. Biết là thế nhưng sao vẫn đau đáu một kiếp người qua đi trong tích tắc của đồng hồ vũ trụ, sao đoạn đường đi chung quá ngắn ngủi, quá chệnh vênh...

Cả cuộc đời làm thuê, buôn bán lật vật dành công sức nuôi mẹ và đàn con bầy đứa. Người chồng thích ăn nhậu hơn làm việc. Những bữa ăn xoàng xĩnh từng ngày để con học hành, để mẹ đủ đầy. Không một lần mặc áo mới, không một lần biết ăn miếng ngon... tất cả đã qua đi. Ai cho tấm áo vừa con mặc, xấu xí mẹ dùng cũng không còn. Ngày cuối cùng cũng mặc được bộ quần áo chưa một lần giặt để về bên xa xăm. Còn chẳng chỉ là bóng hình trong trí nhớ của mọi người. Con người hiền lành tốt bụng gặp nhiều vất vả...

Chữ mất đến với mọi người. Mất nghĩa là không bao giờ gặp lại lần nữa. Không còn tay bắt mặt mừng, không hỏi thăm như thường khi. Mất là vĩnh viễn xa nhau. Còn chẳng là chút tình nghĩa qua ánh mắt đàn con, của hàng xóm bao năm qua lại... mất là hình dáng chậm chạp cùng vài tờ vé số cũng ra

đi theo. Còn chẳng là lời tiếc thương vô vàn : Một đời đã qua đi.

Còn chẳng tiếng ru à ơi những đêm khuya giá lạnh. Trong vòng tay nồng ấm của mẹ con khát sữa rồi cũng ngủ thiếp bằng giọt sữa rất ruột mẹ có. Mẹ còn trong thân thể con mẹ à.

Còn chẳng là ánh mắt hiền từ qua khói nhang, tha thứ và chấp nhận tất cả. Không hờn oán, không ân hận còn chẳng là con và cháu hãy cố gắng sống tốt dù cảnh nghèo không dễ gì xa. Sống như những ngày bình an nhất con nhé. Bình an như mẹ đã từng. Mẹ vẫn chan hòa trong cuộc sống này.

Không một cành hoa ném xuống huyết, đất không lạnh phủ lên huyết ... Chỉ tự hạp chia tay ở cửa lò thiêu. Những câu chia tay nghe ai oán đến đau lòng, những lời cầu nguyện của người thân qua từng nén nhang và hòm màu trắng theo dây chuyền đến phòng thiêu. Con cái mang di ảnh và bình nhang ra về. Thế thôi... chỉ thế thôi. Không tiếng khóc, không níu kéo...

Ngày mai thôi, con cháu mỗi người mỗi việc của cuộc sống riêng mình. Đâu đó những nhớ thương sẽ ngói ngoại và hình bóng của mẹ già sẽ đọng mãi trong con, kỷ niệm thân thương nhất của mình. Kỷ niệm vui tươi nhất khi con bên mẹ, đôi khi buồn man mác khi phải xa mãi mãi...

*Viết về bà mẹ cùng xóm.*

**DIỆU HÒA - K6**

## GIẢI MÃ THỨ BẬC THẦY HAI, CON TÁM... CỦA SÀI GÒN XƯA

Phan Quốc Bảo

**C**ông chức, người có học là thầy Hai, người Hoa buôn bán là chú Ba, đại ca giang hồ là anh Tư, lưu manh là anh Năm... người lao động nghèo xếp thứ Tám, chị em ta buôn bán "vốn tự có" thứ Chín...

Chiều muộn hôm qua có cậu bạn đi công việc ghé ngang nhà rủ làm ly cà phê tán dóc. Nói chuyện lan man một hồi, tự nhiên anh chàng kể công ty em có ông già gác cửa rất hay nói câu "bỏ qua đi Tám"...

"Em chả hiểu, có lần hỏi thì ông nói đại khái là dùng khi can ngăn ai bỏ qua chuyện gì đó, nhưng sao không phải là Sáu hay Chín mà lại là Tám thì ông cũng không biết", cậu bạn thắc mắc.

Dựa vào những câu chuyện xưa cũ, những giai thoại, nên kể ra đây chút nguyên do của câu thành ngữ có lẽ sắp "thất truyền" này, biết đâu có dịp nào

đó anh em có thể dùng để "buôn dưa lê" lúc "trà dư tửu hậu".

Trước hết, phải biết là câu này phát sinh ở khu vực Sài Gòn - Chợ Lớn từ thời Pháp thuộc, khoảng đầu thế kỷ 20. Thời đó, cách xưng hô thứ bậc trong xã hội rất phổ biến và phân nào phản ánh vị trí xã hội, giai cấp... một cách khá suồng sã và dễ chấp nhận.

Đứng trên hết là các "quan lớn" người Pháp hoặc các quan triều nhà Nguyễn, đám này thì không "được" xếp thứ bậc vì giới bình dân hầu như không có cơ hội tiếp xúc đẳng xưng hô hay bàn luận thường xuyên.

Kế đến là các công chức làm việc cho chính quyền, họ ít nhiều là dân có học và dân thường hay có dịp tiếp xúc ngoài đời, là cầu nối giữa họ với các thủ tục với chính quyền, đó là các "thầy Hai thông ngôn", hay "thầy Hai thơ ký"...

Hàng thứ Ba là các thương gia Hoa Kiều, với tiềm lực tài chính hùng hậu và truyền thống "bang hội" tương trợ, liên kết chặt chẽ trong kinh doanh, các "chú Ba Tàu" nghiêm nhiên là một thế lực đáng vị nể trong mắt xã hội bình dân Sài Gòn - Chợ Lớn thời đó.

Xếp thứ Tư là các "đại ca" giang hồ, những tay chuyên sống bằng nghề đâm chém và

hành xử theo luật riêng, tuy tàn khốc và "vô thiên vô pháp" nhưng khá "tôn ti trật tự (riêng)" và "có đạo nghĩa" chứ không tạp nhạp và thiếu nghĩa khí như các băng nhóm "trẻ trâu" hiện đại. Các "anh Tư dao búa" vừa là hung thần, vừa ít nhiều lấy được sự ngưỡng mộ của giới bình dân (và cũng không ít tiểu thư khuê các) thời đó.

Thứ đến là vị trí của giới lưu manh hạ cấp hơn: các anh Năm đá cá lặn dưa, móc túi giật giỏ, hay làm cò mỗi mại dâm...

Bị giới bình dân ghét hơn đám lưu manh còn đó là các "thầy Sáu phú-lít (police)", "thầy Sáu mã tà", "thầy Sáu lều". Chức trách là giữ an ninh trật tự, chuyên thổi còi đánh đuổi giới buôn gánh bán bưng bình dân, nhưng các "thầy Sáu" này cũng không từ cơ hội vơ vét ít tiền mọn "hối lộ" của họ để "nhắm xà" (uống trà).

Và trong giới buôn bán thì không thể thiếu chuyện vay vốn làm ăn, mặc dù Tàu hay Việt cũng đều có tổ chức cho vay. Nhưng phổ biến và "quy củ" nhất ở cấp độ trung - cao khu vực Sài Gòn - Chợ Lớn thời đó là các "anh Bảy Chà Và", các anh này là các nhà tài phiệt người Án, vừa giàu vừa ít bị "ghét", vừa ít nhiều có quan hệ qua lại với giới chức người Pháp, lại

làm ăn đúng luật lệ, ít thừa cơ bắt chẹt lãi suất nên khá được giới kinh doanh tín nhiệm.

Xếp thứ Tám chính là lực lượng đông đảo nhất xã hội bình dân bấy giờ: họ là giới lao động nghèo chỉ có sức lực làm vốn nuôi miệng, từ bốc vác, gánh nước, bồng em, đến "sang" hơn tí là phu xe kéo...

Tuy đông nhưng lại yếu thế nhất vì không có học, không có tiền như thầy Hai, anh Ba, cũng hiền lành chứ không bậm trợn phản kháng bạt mạng như các anh Tư anh Năm nên họ thường xuyên chịu sự áp bức, bắt nạt từ mọi phía. Cách để yên thân khả dĩ nhất với họ là khuyên nhau cẩn rắng nhẫn nhịn, quên đi để sống: "Bỏ qua đi Tám", bây giờ chắc là đã dễ hiểu rồi.

Không còn liên quan nữa, nhưng nhân tiện sẵn nói luôn về thứ bậc chót cùng trong xã hội thời đó: các cô, các chị Chín xóm Bình Khang chuyên "kinh doanh" bằng "vốn tự có".

Dài dòng tí để trình bày chút kiến giải về một câu thành ngữ đang dần bị quên lãng dùng để bày tỏ thái độ khuyên người hoặc tự an ủi mình hãy đừng để ý những chuyện không vui, hay bị ai đó "chơi không đẹp".

Nếu lỡ đọc thấy không có gì thú vị thì thôi, "bỏ qua đi Tám"!

**LƯU ANH DŨNG** (Sưu tầm)



**L**ời trước tiên tôi xin chúc ba của các bạn luôn vui khỏe, hạnh phúc và bình an.

1- Bạn nghĩa là những người quen thân hay sơ cũng là bạn. Chúng ta có thể gặp nhau tay bắt mặt mừng, có thể chỉ qua trang mạng nào đó nhưng vẫn trao đổi vài ba vấn đề và một chút tâm sự về gia đình, công việc hay vài câu gì đó. Bạn là thế nha bạn.

Vâng, ông là bạn nhưng tôi chưa hề gặp mặt. Tôi gọi ông vì ông có cháu nội. Vì tình cờ gặp những tấm hình về một nơi tôi đã đi qua. Nơi tuổi thơ của tôi được đong đầy tình cha, tình mẹ, cả những bác hàng xóm tốt bụng mà mấy mươi năm sau vẫn đầm thắm. Nhưng tôi chưa một lần về thăm. Tôi muốn tìm lại tuổi thơ của mình trong những tấm hình ấy. Nhưng tất cả đã thay đổi. Thôi thì theo dõi bước chân ông đi cũng vui. Một thời gian theo dõi bước chân ông tôi biết ông đi tìm cha. Ông chỉ biết một cái tên duy nhất mà mẹ ông trốn lại khi bà lâm trọng bệnh. Duy nhất một cái tên.

Ông nhớ một buổi chiều của nhiều năm trước trong căn nhà cũ của ngoại ánh nắng xuống thấp hai ông cháu ngồi nhìn từng tia nắng sắp tắt đi về phía bên kia của ngày. Ngày của ông ngoại cũng lụi dần như tia sáng cuối cùng của ngày hôm ấy. Ông yếu lắm nhưng vẫn ngồi bên hiên. Nhìn vào khuôn mặt cháu ông ngoại tìm nét thân thương của cháu. Ông nắm bàn tay của cháu bây giờ đã là một người đàn ông có ích trong xã hội này. Đi đâu ông ngoại cũng khoe thằng cháu yêu quý của ông. Cả nhà cùng làng xóm đều mừng anh cháu là người sống có tình nghĩa. Ông ngoại nhìn ra xa và mở lời bằng những câu xa gần thăm dò tâm lòng cháu ông. Rồi ông thú nhận ông đã giấu cháu: Người cha - người đàn ông đã tạo ra ông. Nghĩa là người ông vẫn gọi là cha không phải là cha ông. Mẹ ông ngày ấy làm liên lạc cho bộ đội đã gặp một người lính mà cô có nhiệm vụ giấu và nhận lệnh của cấp trên đưa người đến một điểm

đã được chỉ định. Tình cảm nảy nở trong những ngày anh lính ở tại trạm và những câu hứa hẹn. Chỉ một lần để làm tin. Chỉ một lần duy nhất và anh lính ra đi theo lệnh. Hình như anh đã đi về vùng cao nguyên đất đỏ ấy. Chỉ một cái tên anh mà cô ôm ấp trong trái tim nhỏ của mình. Thương nhớ và mong chờ người ấy một lần trở về và cùng nhau ra mắt cha mẹ. Và rồi cuộc sống gia đình ấm êm biết bao nhiêu khi hòa bình lập lại. Và tin mừng đến : cô đã có thai. Và đám cưới cô đến với người yêu cô. Cô chấp nhận lấy một người mà cô không có cảm tình nhiều như anh lính. Cuộc sống cứ thế bình an. Người con trai lớn ấy là ông. Ông biết chỉ là biết vậy thôi. Thi thoảng ông gặp ánh mắt là lạ của ngoại, của mẹ nhìn ông, khi ông mỉm cười với ông ngoại và mẹ thì hai người lại bắt sang những chuyện bình thường khác. Ông nghĩ gì đến người cha mà ông ngoại đã thủ thỉ vào tai ông. Câu chuyện ấy ông giấu vào một ngách nào đó của trái tim mình.

Theo dòng thời gian ông ngoại đã theo cuộc đi xa và để lại cho cháu ngoại câu chuyện hoang mang. Rồi ba cũng ra đi một cách bình yên. Không biết có những giây phút hạnh phúc mẹ ông có thú nhận chuyện xưa. Nói thì đã sao cơ chứ. Không thì sao chứ. Cuộc sống trôi hãy để nó trôi việc gì phải khơi lại chuyện cũ. Vả lại ông ngoan và hiếu thảo với cha.

Những gì mình có thể làm cho cha ông đã làm. Hành động của ông khiến nhiều người khâm phục : Người con có hiếu nhất làng. Ngày mẹ ông trên tám mươi và cơn bệnh kéo dài. Bà sắp phải về với ông ngoại, và người chồng có tấm lòng rộng như biển. Biển có bờ còn lòng tốt của ông vô hạn. Bà nắm bàn tay người con trai và nói ông có một cha cùng một cái tên duy nhất – chỉ một cái tên, không biết đó là tên hay bí danh. Ông lên mạng mò mẫm những nơi cần đến để có thể tìm một người: Ba, vàng ba. Một mình với chiếc xe, máy hình, laptop ông đi từ một ngôi nhà ở một tỉnh miền Trung. Ông lên Kontum tìm đến Ban Mê Thuột rồi về thành phố Hồ Chí Minh, và theo con quốc lộ một theo đến Nha Trang, Phú Yên, Bình Định, ...về lại ngôi nhà nhỏ. Không thể kiếm được cha dù nhờ bạn bè, dù tìm danh sách những người đã ra đi nhưng không có một tin nhỏ. Về lại nhà đúng ngày làm lễ tiểu tường cho mẹ ông thì thăm nói với mẹ là ông không kiếm được ba. Ông xin nhận cha là người đã ẵm ông đầu tiên khi ông được sanh ra, người dạy dỗ và tạo dựng cho ông đến ngày hôm nay.

2- Ngày tôi học cấp hai, tôi biết con bạn tôi không có ba nhưng chưa một lần tôi dám nói tiếng ba với nó. Nó chơi thân với tôi nên hai đứa thường đi chung. Những khi tôi nhìn sâu vào mắt nó

tìm một chút gì về ba nó. Tôi nắm tay nó – một bàn tay khô cứng vì nó lăn lộn cùng với mẹ kiếm sống. Nó kể nó biết cuộc đất, trồng bầu, bí, các loại rau đem bán để kiếm cơm, để nó có tiền để đi học. Nhìn chiếc áo dài cứng đơ của nó tôi không nói được lời nào. Một năm học giỏi mẹ nó mới thưởng cái áo dài. Tánh hiền, chân thật khiến hai đứa hay ngồi bên nhau khi đến lớp sớm, lúc ra chơi. Nó cười thật tươi khi tôi lên xe về với ba và nó đi về phía ngược chiều với tôi.

Rồi chúng tôi ra trường, lên đại học và đi làm. Ngày tôi đến nhà bạn tôi gặp người đàn ông già và được giới thiệu là ba. Nó ngồi cắt móng tay cho ông. Tôi chào ông. Và được biết ông từ chiến khu mới về. Bây giờ tôi thoải mái kể về ba tôi mà không phải kiêng dè... Hạnh phúc khi có ba dù là sớm hay muộn.

3- Một ngày tôi gặp người đàn ông có vẻ khắc khổ gọi là ba thì quá trẻ, gọi là anh thì khá già. Bạn tôi cười nói đó là anh Hai từ Bắc mới vào. À, ba và mẹ có một người con ở Bắc gửi ông bà nội và ba mẹ vào Nam lập nghiệp, chờ hai năm về lại đoàn tụ cùng ông bà và con cái. Hai mươi năm chứ không phải hai năm, chiến tranh đến không ngờ kéo thời gian dài đến như vậy. Người con bé nhỏ nay là người đàn ông có vợ và con. Ngày người đàn ông nhỏ được thư của ba. Anh đã khóc. Hạnh phúc đến với anh. Hạnh

phúc trào dâng thành những giọt nước mắt nóng trên đôi tay, trên ngực áo. Những háo hức nay nở bung trên đôi mắt, trên khuôn mặt, cả không khí nay cũng nồng ấm. Đầu đây hơi ấm của cha. Anh cười nói huyền thuyên những gì về ba. Muốn gặp ba cũng phải có thời gian, tiền bạc vì thời kỳ bao cấp gì cũng khó.

Ngày vào Sài Gòn tìm cha mẹ. Hai mươi năm xa cách, chàng trai khóc trên vai cha. Tiếng khóc, những cái vỗ về, những cái ôm thắm thiết hai cha con mới gặp lại. Hai cha con mái tóc xanh, tóc bạc cứ chụm vào nhau tưởng không tách ra khỏi. Rồi buông ra, rồi lại ôm nhau. Cứ thế mấy lượt. Có cha vẫn hơn. Và anh xà vào lòng người mẹ đứng chết trân nhìn cha con. Thế mà 40 năm cha con cứ qua lại thăm nhau. Ba là thế đấy. Dù ba ở đâu, con cái cũng đến.

4- Trên trang báo, anh bị gọi là đứa con hoang vì ba anh vào bưng đã lâu, và sau tết Mậu Thân mẹ anh có bầu và sanh ra anh. Anh không biết cha. Anh chỉ biết ba qua khung ảnh trên bàn thờ. Mẹ tâm sự, trước ngày tết ba trở về sống với gia đình được mấy ngày. Tối mồng một tết ba ra đi. Và từ đó chưa hề có tin tức gì về ba. Mẹ cắn bầu từ ngày ấy. Chuyện sáng như ban ngày ấy nhưng làm sao nói, làm sao chứng minh đó là con ba. Mẹ lấy ngày gặp cuối làm ngày giỗ.

Câu chuyện bà vui trái tim trở nên ấm áp khi nhìn thẳng út. Bà ăn mót được thẳng út. Cái hạnh phúc cứ trở về trong ngày tết cuối cùng ấy. Bà nhớ từng ngày từng giây trong ngày tết năm ấy. Bà cũng buồn ông đi đâu sao không nói. Mấy mươi năm tôi ngóng, tôi chờ. Sau năm 75, tôi loáng thoáng ông đã hy sinh trong một trận của của chiến dịch ấy. Nhưng không tìm nơi nào có ghi tin ông. Con ông vẫn không được công nhận con liệt sĩ.

Cách đây vài năm, người con bây giờ cũng cứng cõi, gần 40 tuổi khi đi tìm ba. Một danh sách của đặc công tiến vào quận một. Trên danh sách chỉ một cái tên. Duy nhất một cái tên, không họ, không năm sanh. Khi đọc đến cái tên ấy hai anh em nhảy cẫng lên. Hai anh em pho to danh sách về dâng mẹ.

Mẹ được minh oan. Anh có cha. Nhưng ngày con nhận được cha là ngày con chính thức để tang cha. Con mất cha mà vẫn nghĩ ba còn ở đâu đó mãi mê đâu đó chưa về thăm con. Con chưa gặp cha nhưng con vẫn nằm trong lòng cha. Nhớ ba quá đi thôi. Anh ngược nhìn di ảnh cha thấp một nén nhang...

5- Cô bạn nhỏ của tôi có mẹ và cô ấy khẳng định không có ba. Vì ba đã bỏ đi khi mẹ mới cần bầu. Ngoại, người niềm tin vào đạo Phật nên khuyên nên giữ đứa bé lại. Và gia đình 3 người phụ nữ:

một già, một lữ và một trẻ măng. Những phút êm ấm, yêu thương và hạnh phúc hiện diện trên ngôi nhà không đàn ông này. Dù có thiếu thốn, dù có dư dả ngôi nhà vẫn vui. Những nụ cười luôn ở trên môi 3 người phụ nữ ấy. Rồi một ngày có người đến kiểm. Sau một hồi nói chuyện, người thanh niên hỏi:

- Có ông Tư ở đây không ? Tôi là con ông Tư.

Được trả lời :

- Tôi là con ông Tư.

- Tôi cũng là con ông Tư.

Người đàn bà xuất hiện là mẹ của nhỏ bạn tôi:

- Cậu phải gọi con nhỏ này là chị vì tôi đến với ông Tư trước mẹ cậu. Mà cậu cũng nhỏ tuổi hơn con tôi. Và ông Tư không có ở đây!

Sau một hồi chuyện qua lại mọi người đều hạ hỏa. Và sau khi lữ mẹ bạn tôi, ông Tư có thêm bà nữa. Bà có hai đứa con. Đúng là: “Mỗi gia đình chỉ có 2 con vợ - chồng hạnh phúc”. Tất cả các con ông Tư đều được các bà vợ nuôi nấng và ai cũng thành công trong cuộc sống nghĩa ai cũng học hành và có việc làm, cuộc sống bình an. Bạn tôi không nhận ông Tư là ba. Trên giấy tờ bạn mang họ mẹ không dính dáng gì đến ba. Cả đời bạn mang ơn mẹ đã cho bạn có mặt trên đời này, và chính bầu sữa mẹ và sự chăm chút khi bạn khỏe mạnh hay đau bệnh. Những vất vả nuôi nấng để bạn học hành và trở thành người hữu ích trong

xã hội. Ông chưa một lần ghé qua thăm hỏi, chưa một lần gặp con gái thì cố gì bạn phải gặp ông và nhận ông là ba chớ. Không bao giờ nhận ông là ba. Nghe mà xót. Chuyện của ba mẹ là của ba mẹ. Chuyện ba là ba chắc chắn là ba. Không ba làm sao có con. Con chỉ biết làm bốn phận là con. Ba mang ơn mẹ vì mẹ đã cứu mang con và dạy dỗ con trở thành người tốt trong xã hội.

Tôi góp ý: Nhận ba đi bạn. Bạn trốn mắt nhìn tôi và phồng miệng nói : “Không” thật to. Sao bạn có thể ngồi hàng giờ với những người già trong viện dưỡng lão, với trẻ con bị ung thư trong viện ung bướu, cho người ta thì được còn ba thì nhất định không.

Bạn thủng thẳng trả lời:

- Bạn hạnh phúc có ba bên cạnh cả đời, còn tôi cả đời không có cha. Bạn dựa đầu bên trái có mẹ bên phải có ba. Hạnh phúc của bạn tròn đầy. Còn tôi khi làm toán nhân tôi không biết làm phải sao ? Tôi thập thò trước cổng chùa và hỏi chú tiểu học chung lớp và được sư trụ trì chỉ dạy. Đến bây giờ mỗi lần làm toán nhân tôi đều nhớ vị hòa thượng ấy. Khi dép đứt bạn có ba còn mình không có ai hết. Khi bị bạn bè ăn hiếp chỉ cần nói: “Lát nữa ba tao đón”. Thế là chúng bạn dè chừng. Bạn có ai rêu rao từ đầu hẻm đến cuối hẻm là: “Đồ không cha”. Khi còn nhỏ bạn chơi những trò chơi bạn có em, còn tôi bị chúng đánh vì tôi chơi ăn. Tôi

đóng cửa lại một mình trong ngôi nhà bằng dừa nước. Tôi sợ chúng bạn xô đổ nhà. Tôi ngồi trong góc nhà mà trái tim muốn rớt ra ngoài. Bạn có khi nào ngày tết đi chân không. Tôi xà vào đám chơi bầu cua. Mượn tiền của bạn bạn. Và chơi ăn đủ hai ngàn và tôi không chơi nữa. Tôi cầm hai ngàn ra quán mua đôi dép. Bạn có khi nào như tôi không?

Ngày tôi ra mắt, người ta hỏi: Ba má con mạnh không ? Bạn biết tôi trả lời như thế nào không? Ngày đám cưới tôi không biết làm sao nữa nè?

Tôi đề nghị:

- Thi thoảng con gặp ba và hai cha con hỏi thăm nhau vì bây giờ ba còn khỏe và vẫn đi làm, có thu nhập và sống cô đơn ở nhà bà nội. Ba không ở với bất cứ bà nào mà ba gọi là vợ. Ba không ở với bất cứ với đứa con nào mà ba gọi là con. Ba chăm chút cho bà nội vì nội già yếu lắm. Bà không thể đi lại, không tự ăn uống... Bà cần ba. Và một ngày nào đó ba sẽ cần con, cần một tình cảm trân trọng, một sự chăm sóc, một sự tâm tình... và khi đó bạn sẽ hiểu ba nhiều hơn. Hãy đến bên ba kéo muện.

Đôi vai bạn rũ xuống. Tôi ôm vai bạn. Những điều bạn nói còn quá ít so với những gì bạn chịu. Tôi hiểu bạn nhiều. Nhưng trong cuộc đời ai cũng có lỗi.

Một lần nữa tôi chúc các ba hạnh phúc.



Mẹ ơi!  
Mẹ ơi!

Ánh sáng chói rọi vào mắt tôi lần qua và tự thương mình như hàng triệu người khác:

- Thêm một chút, một chút nữa thôi...

Không khí man mát ban đêm dẫn tôi vào giấc ngủ chắc không chỉ một chút.

Mẹ dẫn tôi đi bằng bàn tay mềm dịu của phụ nữ còn tuổi đôi mươi. Tôi ngẩng mặt nhìn mẹ thật lâu như thiền sư Nhất Hạnh chỉ dạy. Mẹ đẹp như cô tiên. Chiếc áo dài màu xanh bay theo gió dịu dàng biết sao tả được. Mái tóc dài đến gót lò xo trong ánh nắng hồng nhẹ nhàng bay. Dáng mẹ đẹp

không ai sánh nổi. Từng bước mẹ dẫn tôi qua cánh rừng quen thuộc qua trường Chùa đi học. Ngôi chùa được sư chủ trì cất ra một gian kê thêm bàn ghế dạy dỗ trẻ trên cao nguyên xa thẳm thành thị, nên người dân vẫn thường gọi trường Chùa cho tiện. Cành lá như trên gheo mẹ chìa tay ra vờ tà áo, mái tóc mẹ. Từng sợi dài tôi ngắm nhìn tóc mẹ. Tôi cười nói bí bô trên con đường không nắng. Cây rừng che tán trên đầu, cỏ rải thảm cho chân mẹ dẫn em về trường. Vài cánh chim bay lạt xạt trên cành. Đôi chim di chân ngắn, cánh mỏng vẫn riu rít diu nhau trên từng cành cây bên cạnh mẹ con. Tôi ngẩn người nghe tiếng hú gọi con của vượn đầu đầu. Tôi nghe tiếng chim gọi bấy... Con chim bay sạt qua vai mẹ và nhả vào tai mẹ tiếng gọi thân thương.

Tôi nũng nịu kéo tay mẹ. Mẹ mỉm cười nhìn con gái bắt đầu mè nheo. Mẹ cúi xuống ẵm đứa con gái bé bỏng. Con được dịp sờ đôi má đầy đặn của mẹ. Con sờ đôi bông tai mà bà nội mua tặng mẹ ngày cưới. Đôi bông cắm thạch xanh biêng biếc. Có những ngày khó khăn mẹ lấy vàng bọc quanh đem bán để đáp đổi qua ngày. Mãi sau này khi các con lớn, mẹ có tiền mẹ mới làm lại đôi bông và đeo khi đi dự tiệc tùng đám cưới con cháu. Ai cũng khen mẹ đẹp cùng đôi bông tai xưa cũ ấy.

Mẹ hôn tôi một cái thật kêu. Tôi ngả đầu vào mái tóc mẹ. Mái tóc mẹ dày trong đôi tay nhỏ bé của tôi. Tóc đen và dày. Tay tôi lần trong tóc mẹ. Mẹ vẫn im lặng để tôi vậy tóc mẹ. Mẹ không mắng như mọi ngày.

Cành hoa đại màu đỏ bay trong gió khiến tôi lại xin xuống hái. Mẹ hôn tôi nhẹ nhẹ và đặt tôi xuống. Tôi hái không biết bao nhiêu là hoa đại: Xanh đỏ tím vàng đầy một nón. Tôi tặng mẹ cành hoa đẹp nhất. Cành hoa màu đỏ thắm và hương thơm ngào ngạt. Tôi chạy kiếm mẹ nhưng không thấy. Tôi gọi mẹ thật lớn:

- Mẹ ơi! Chờ con mẹ ơi!

Giật mình tôi ngồi dậy. Giấc mơ qua nhanh. Tôi sờ quanh giường lạnh, chiếu đơn. Không mẹ. Mẹ đâu, mẹ ơi! Tà áo xanh của mẹ đâu rồi. Mái tóc dài đến gót cũng biến mất. Tôi nằm nhìn ánh đèn đường rọi qua khung cửa sổ và rọi xuống gối.

Tuổi thơ đã qua đi. Mẹ bây giờ già lắm rồi. Tôi cũng tóc bạc trắng. Mẹ lưng còng chậm chạp và tóc còn chút xít. Thời gian qua đi có bao giờ trở lại. Tuổi trẻ qua nhanh như ánh nắng lúc ban mai. Tôi ngẩn ngơ tiếc giấc mơ qua. Khu rừng trong mơ chỉ có mẹ và tôi. Khu rừng và tuổi trẻ mẹ và tôi khi tôi khoảng năm, sáu tuổi bắt đầu đi học và trí nhớ của tôi bắt đầu nhớ. Không biết bao lần tôi

vượt qua khu rừng này để đến chùa nơi tôi bắt đầu cuộc đời trí thức của mình. Giấc mơ qua đi lần nào tôi nằm tiếc như vừa làm mất vàng bạc quý báu của đời người. Vâng, có vàng ngàn lượng cũng không có mẹ trẻ đẹp và tôi bé nhỏ.

Có ai thấy mẹ ẵm tôi khi tôi còn bé chút xíu mà đôi bông mãi sau này khi chúng tôi lớn và thành đạt mẹ mới có tiền làm lại. Một chút xíu vàng có là bao mà mẹ cũng bán để đóng tiền học cho con ngày ấy – ngày con bước vào tuổi thiếu niên: biết ăn không hề biết lo lắng, biết hưởng thụ mà không biết những gì mẹ hy sinh. Ngày con hiểu thì mọi chuyện không còn ám áp như ngày xưa. Trong mơ con không quên những hy sinh của mẹ. Mẹ muốn các con mẹ đời sau cứ giữ đôi hoa tai kỷ niệm yêu thương, gian khổ và hạnh phúc của mẹ. Mẹ ơi!

Bây giờ chỉ nửa đêm. Ánh sáng đèn đường lọt qua khung cửa sổ vào giường khiến tôi đi vào giấc ngủ và gặp lại mẹ. Tôi trần trọc nhìn ánh đèn đường. Sáng nhanh lên thôi tôi nhanh gặp mẹ, nhớ mẹ quá mẹ ơi! Tôi sẽ ôm mẹ. Hai bàn tay bây giờ sù sì ôm chặt lấy tôi. Tôi áp đôi bàn tay vào mặt mà nghe giọt thương, giọt nhớ chạy trên mắt, trên môi. Mẹ ơi! Mẹ ơi!

VĨNH TUY - K6

# Mùa nhãn chín

*Tháng tám mùa thu bao nỗi nhớ  
Hây hây gió động khẽ ơ hờ...  
Hương nhãn thoảng đưa lòng  
xao xuyến  
Thương Cha xa khuất cõi vô bờ.*

*Đã mấy thu rồi con vắng Cha?  
Giọt thương, giọt nhớ chôn ta  
bà...  
Nhãn chín bao mùa ...con  
thương nhớ  
Cha ơi, tình con thấu chăng là?*

Đã hai mươi sáu mùa nhãn chín qua đi, cũng là hai mươi sáu mùa cha con mình cách biệt! Quãng thời gian đủ dài để con có thể quên đi nhiều thứ trong cuộc đời, chỉ duy nhất một điều con không thể nào quên đó là "Tình cha".

Vâng Ba ạ, "Tình Cha" không ồn ào, không tỏ lộ... thật âm thầm mà mãnh liệt biết bao! Con còn nhớ, những ngày con đi học xa, mà nhà ta thì bữa đói, bữa no, có hôm con không có tiền để đi xe đò, ba đã chở con trên chiếc xe đạp cà

tàng gần hai mươi cây số; nhìn những giọt mồ hôi thấm đầm áo Ba mà con rơi nước mắt!!!

Khi đất nước đổi thay, Ba hết lên rừng làm rẫy, lại về ruộng cấy cây... mong sao các con không phải bỏ học, nhìn Ba gầy gò theo năm tháng, mà lòng chúng con đau. Chỉ biết đau thôi, vì ngày ấy chúng con còn non nớt quá...

Ba đã lặng thầm làm lưng lo lắng, dạy dỗ cho đàn con, Ba dõi theo bước chân từng đứa... từng đứa, từ khi chúng con dò dẫm vào đời cho đến khi đủ khôn, đủ lớn. Lúc chúng con vững chãi vào đời, cũng là khi Ba kiệt sức! Ba đã lặng lẽ ra đi khi đàn con chưa kịp báo đáp ân sâu!

Ba ơi! Mùa nhãn chín lại về, con nhớ Ba vô hạn. Cây nhãn này chính Ba chăm sóc, cứ mỗi mùa nhãn ra quả, Ba lại đem bao ra bọc từng chùm nhãn no tròn, "để dơi khỏi ăn!" Ba cười bảo vậy. Và khi nhãn chín cha con mình tít quạnh cây, vui vẻ, hạnh phúc.

Ba ra đi cũng vào độ nhãn đang chín, để mỗi lần nhìn từng chùm nhãn thơm lừng, con lại thổn thức thầm gọi "Ba ơi!".

**KHỔNG THỊ LÝ (K4)**



**P**hải bắt đầu từ đâu? Nếu tính từ lúc có ý định có lẽ sẽ trở về năm 2012, khi Diễn Đàn THPT (ĐĐ) quyết định tổ chức họp mặt, thư mời được gửi về Việt Nam (VN) cho hơn mười thành viên nhưng mình đã không sắp xếp được việc để an tâm lập hồ sơ gửi tới Lãnh sự quán chờ thông tin phỏng vấn.

Năm 2014, khi nhìn lại quỹ thời gian của đời học sinh, mình thấy khóa 4 đã sắp bước vào tuổi 50 tính từ khi vào trường. Thay mặt khóa 4, mình nhận trách nhiệm cùng chị BL tổ chức ngày "Họp mặt Cựu HS trong ĐĐ mừng thầy cô dịp 20/11". Khóa 4 thật dễ thương, ai cũng đã vượt qua "lục tuần" nên mọi việc rồi cũng hoàn tất, có thêm kinh nghiệm chia sẻ cho khóa 5 tổ chức vào năm sau. Những buổi

"tám chuyện" hàng tháng thông qua mạng "Skype" đã giúp cho bạn hữu khóa 4 phát hiện được những cây viết ẩn danh bấy lâu nay nên Đặc san Xuân (ĐS) 2015 của Diễn đàn, rất khiêm tốn, khóa 4 góp được 111/350 trang với hơn 32 bài, không phụ lòng anh ĐC, khóa 2 đã đánh giá về khóa 4 trong những số ĐS trước đó. (gọi là hơn vì khi tính số bài là theo mục lục, đến khi tính số trang mới phát hiện có những chùm thơ gồm 3, 4 bài). Thích nhất là bài thơ góp với 372 câu và 50 lượt góp thơ của các bạn cùng khóa.

Xuân 2015, nhân dịp Tr. rồi T. về, khóa 4 trong nước đã có những lần gặp nhau khá đông, khích tướng các bạn ở Hải ngoại hãy làm một cái gì đó gọi là kỷ niệm 50 năm vào trường. Houston lên tiếng, California ủng

hộ hết mình. Hằng gửi thư mời về VN khá sớm. Tư Trí, thành viên khóa 4 cũng là Thư ký Ban Điều Hành của ĐĐ phổ biến thông tin. Thành viên ĐĐ, có cả các khóa anh chị, ghi tên kèm cả dâu rể. Khí thế hừng hực nhưng rồi một việc không may xảy ra, Trưởng Ban Tổ chức trên đường thăm bạn ở Oregon về bị tai nạn. ĐĐ nóng lên với những tin tức, những lời nguyện cầu. Theo yêu cầu của người nhà, những thông tin tiếp đó chỉ phổ biến trong phạm vi khóa 4 và thân hữu. Cận ngày tổ chức, nhóm bạn Skype của khóa 4 quyết định Houston vẫn là điểm tổ chức họp mặt trong phạm vi thu hẹp: không Ban Tổ chức, không khách mời. Thành viên các nơi đến sẽ tự túc lo chỗ nghỉ lại. Q. cùng ông xã từ Úc đến, L. cùng bà xã rời Canada qua, LM ở VN sang, Nam Bắc Cali đều có thành viên phó hội. Tất cả đều đồng tình với việc sẽ cùng nhau sang thăm T. sau buổi họp mặt.

Tháng 6/2015

Phải cảm ơn cô bạn vàng khóa 4, nghe tin mình sẽ đi dự họp mặt, Th. hỏi mình đã làm hồ sơ chưa rồi “la làng” khi mình đang giậm chân tại chỗ. Chạy đến nhà bạn theo lịch hẹn với con trai Th. Trưa đó, mình đi nộp tiền làm thủ tục theo quy định vào ngân hàng và báo số biên lai để Kh, con Thủy vào máy ghi tên chờ lịch hẹn của

văn phòng Lãnh sự quán. Đúng là phải gần 2 tháng sau mới trông ngày hẹn sớm nhất!

21/8/2015

Được Th. mở lời, mình chạy xe đến nhà Th. cùng đến Lãnh sự quán Hoa Kỳ. Đúng giờ theo lịch hẹn, mình vào trong cùng lời chúc phúc của Th. Sau 2 giờ xếp hàng, mình đến trước nhân viên phỏng vấn người Mỹ, trả lời thật thoải mái những câu hỏi bằng Tiếng Việt rất chuẩn. Nụ cười tươi và lời chúc mừng được chấp nhận thì thực đã tiếp thêm cho mình niềm vui về chuyến xa nhà dài ngày nhất từ trước đến nay đối với mình. Th chở mình về nhà, chờ anh Kh, ông xã Th gọi điện hỏi và đăng ký vé máy bay cùng chuyến. Mọi việc đều thuận lợi: 12/9 sẽ cùng đến California.

... Email mang tên T cập nhật hàng ngày thông tin về tình hình sức khỏe của T. Bạn đã qua giai đoạn nằm bất động, bạn đã ngồi xe lăn, bạn đang tập đi từng bước, bạn đã được cho phép ra sân bệnh viện... Còn 3 tuần đến ngày họp mặt, bạn nằng nặc đòi trốn viện để về nhà. Chị X., bà xã T. cùng R. - thủ quỹ ĐĐ, người đã cùng anh bạn thân hết lòng chia sẻ khó khăn cùng chị X. - phải ngọt ngào đủ chiêu mới ngăn được. Rồi giấy xuất viện cũng được đến tay trong tuần tiếp đó bởi T. phục hồi sức khoẻ nhanh hơn dự đoán của bác

sĩ. Chị X kể câu đầu tiên T nói chị nghe rõ được là bảo các bạn hãy về nhà T. họp mặt như kế hoạch trước đây. Mọi việc lại nóng lên!

12/9/2015

Lần đầu tiên trong đời mình được người nhà tiễn ra sân bay. Cùng nhau chụp hình kỷ niệm tại phi trường, mấy nhỏ em nói người ta đưa tiễn nước mắt ngấn, nước mắt dài còn nhà mình thì cười toe, nhất là Mười. Nói sao đây nhỉ? Được đi chơi mà, có gì phải buồn!

Rời sân bay Tân Sơn Nhất trong chiều tối thứ bảy, chuyển tiếp máy bay tại Taipei (Đài Loan), bay tiếp hơn 10 tiếng mà khi đến sân bay Los Angeles cũng vào 10 giờ tối thứ bảy. Vượt nửa vòng trái đất nhanh thật!

Ngày tiếp ngày, California (Cali) Nam rồi Bắc: Los Angeles (Los) với người bạn đồng hành từ Việt Nam, với những cô em của bạn học - cũng là oanh vũ xưa kia của mình; El Monte với anh chị H.C., huynh trưởng Áo Lam hiếu khách, chân tình; San Jose ngọt ngào với tình Lam Huê Nghiêm xa xứ, với thầy cô, anh chị em Trung Học Thủ Đức, với các em GDPT, xa hơn hai mươi năm mà vẫn thân ái, hết lòng để 2 lần lui tới Sacramento họp mặt cùng thầy cô, bè bạn, đi viếng cảnh chùa, thăm sinh hoạt GDPT nơi đây, được cùng hát bài “Chim bốn phương”, tới San Francisco

được chụp hình đã đời với cây cầu treo nổi tiếng cả thế giới.

24/9/2015

Qua Houston dự họp mặt khóa 4 Trung Học Thủ Đức (THTĐ) nhân kỷ niệm 50 năm ngày vào trường, mình quá bất ngờ với niềm vui được gặp cả thầy cô, anh chị em các khóa khác. Việt Nam, Canada, Australia, Hoa kỳ với Cali, Texas, Chicago, Oregon... Gần 50 thành viên gặp mặt nhau tại nhà bạn quý cũng nhằm để chúc mừng bạn sớm hồi phục sức khỏe sau tai nạn cách 2 tháng trước (Cả nhóm cứ nghĩ độ khoảng 20 thôi). Cảm động đến chảy nước mắt khi người bạn thân đến từ châu Úc xa xôi phát biểu. Quên sao được “Đêm Hội ngộ bên đời” của khóa 4 và đêm mưa nhưng lại đầy ắp tiếng nói cười, hò hát nơi nhà nghỉ dưỡng của bạn bên cửa biển. Có 2 nhà nghỉ được sắp xếp thành chỗ nghỉ lại cho gần 30 thành viên. Nửa đêm giục mãi, chủ nhà mới chịu đặt lưng xuống ... sà (phòng trong có giường nhưng T nhất định nhường cho cô D.). Nghe tiếng rên vì đau của bạn, cả bọn đang nằm không gọi nhau mà cùng ngồi dậy, thương bạn nhưng chẳng biết làm sao. Lặng nhìn bạn, nhìn nhau và chỉ an tâm nằm lại khi nghe tiếng bạn ngáy đều. Lúc chiều, nghe chủ nhân nói lần đầu nơi đây mới tiếp nhận cùng lúc 14 chiếc xe.



Dù được nhắc nhở nhưng sáng hôm sau cũng có xe phải nhờ sức mạnh tập thể mới thoát khỏi chỗ lún trong sân cỏ sau đêm mưa. Những quan tâm, những tế nhị, những nhiệt tình của dẫu, rề THPT cho thân dân THPT thêm niềm tự hào vì cách sống đẹp bên nhau.

Dallas đón mình trong tình thân của gia đình Tr. Sáu cảnh trí thiên viện, chùa Việt Nam nơi đây được giới thiệu với những cơ sở vật chất khác biệt nhau như mình đã từng nghe. Không ngại xa, bạn còn đưa 2 thành viên đại diện 2 châu Á, Úc đến tận Oklahoma thăm cô bạn chung khóa không đủ duyên về họp mặt tại Houston.

Ngoài dự kiến nhưng mình đã có 5 ngày đến New York (NY), làm quen với đủ loại phương tiện giao thông nơi đây: xe điện dưới tầng hầm, trên mặt đất, xe bus, taxi, máy bay nhưng nhiều nhất vẫn là đi bộ. Hai ngày bên bạn hiền với những chia sẻ quá đỗi dễ thương. NTr., cô em Áo Lam ngày trước giờ thực sự là người NY với phong cách tự tin, nhanh nhẹn, chí tình đã cho mình sự an tâm vượt qua trở ngại chợt đến. Tòa nhà Empire State, khu Koreatown, tượng Nữ thần Tự do, Battery Park city, nhà tưởng niệm 11/9, trụ sở Liên Hiệp Quốc, trung tâm Rockefeller, cung

Thiên văn Hayden trong Viện Bảo tàng thăm cả ngày vẫn đi chưa hết ... Dù tăng tốc, có khi phải chạy, mình vẫn thường đi sau người NY. Cảm ơn bạn hiền, cảm ơn em, cảm ơn cả người bạn Lam luôn giúp giải quyết tốt việc “bức vé”.

05/10/2015

Sao mình có cảm giác như được trở về nhà khi về lại nơi đây, Houston xa xôi cách quê hương nửa vòng trái đất? Không khí quen thuộc như trong gia đình. Căn phòng nhỏ của Bin nhường cho bà đi những ngày ghé thăm hiện lóc nhóc túi, bao, bịch. Một tháng ở đây thật sự quá nhanh vì chưa gì đã hết mười ngày. Gặt hái những yêu thương, đón nhận những chăm sóc của anh chị, bạn bè, đàn em tạo cho chuyến đi đông đầy mật ngọt. Chị Ng. cư xá Bắc Hải khi xưa giờ là điểm hẹn dài ngày nhất cho chuyến “Mỹ du”. Từ Cali qua, ghé chị chưa trọn ngày đã túi xách, ba lô lên đường “đi bụi”. Đón - đưa, cứ thế suốt hành trình cho lòng mình ấm áp nhưng vai như nặng gánh ân tình.

Khi thực hiện chuyến đi xa dài ngày đầu tiên, mình chỉ báo tạm vắng sinh hoạt Lam 2 tháng vì việc riêng nhưng giờ có lẽ ai cũng biết mình đang ở đâu, xin lỗi nhé người em Lam nhiệt tình vì những góp ý khi em tải hình chị đến

thăm ba lên Facebook. Nhưng cũng cảm ơn em vì nhờ đó chị mới có thêm những cuộc hẹn bất ngờ trong chuyến đi. Vẫn còn là người thích đi đó đi đây nên nếu có ai trách mình ích kỷ, còn ham chơi cũng đành chịu vậy.

09/10/2015

Giờ đang là những sáng, những chiều dung dăng đi tản bộ cùng chị N, có khi thêm người bạn láng giềng của chị ấy. Hôm kia còn được em chị đưa đến trung tâm Nasa, giả bộ bay lượn trong khoang phi thuyền và chụp hình cạnh ba phi hành gia vũ trụ, trông cũng oai chán! Liên lạc lại với P. con chị Bẩy, hỏi thăm tình hình sức khỏe của anh Bẩy, mình cũng chỉ biết nói mấy lời động viên: “Hãy trông vào kỳ tích! Mười cũng sẽ cầu an mỗi ngày cho ba con. Mười đã lấy vé sang đó rồi!”

15/10/2015

Sau T, anh chị K cũng chuẩn bị cho chuyến về VN thăm gia đình. Lịch khởi hành trước khi mình về lại VN nhưng cũng còn kịp để gặp nhau trên quê hương đất Thủ thân quen. Khi mới gặp lại sau 42 năm xa cách, chị nhắc kỷ niệm chuyến “Tây du” mùa hè 1973 giúp mình giải tỏa thắc mắc lúc bị đẩy lên micro “cứu bồ” cho chị Trưởng đoàn có giọng nói Dạ Lan đang rơi vào “ma trận”. Trước khi rời buổi họp mặt tại nhà T. mình đã kịp lấy số điện thoại liên lạc nên

khi về lại Houston, mình có dịp gặp lại, được đón về nhà cách nhà chị N. một tiếng đi xe, ngồi lại bên nhau cả buổi ôn chuyện cũ, đùa chuyện nay. Hỏi đùa ngày xưa anh hát bài “Ngày xưa Hoàng Thị - Em tan trường về, anh theo Ngọ về...” và được nghe câu trả lời: Tôi đi thẳng vào trường luôn”. Có ai còn gì để nói thêm nữa không vậy!

Khóa tụng kinh mỗi sáng được tiến hành đều đặn. Y học đã lặc đầu nên giờ chỉ biết trông vào kỳ tích, ý chí của người bệnh và sự hỗ trợ của tha lực. Gắng lên anh Bẩy nhé! Có ích kỷ không khi nghĩ nếu việc không may xảy ra, nỗi buồn sẽ phá vỡ hết niềm vui mình đang có!?!

20/10/2015

Từ quê nhà, mình đã nhận được lời mời giảng cho trại. Trước lúc lên đất trại do Ban Hướng Dẫn GDPT miền Khánh Hòa- Texas tổ chức, mình cứ nghĩ chỉ cần có mặt giờ khai mạc, giờ của khóa giảng cùng giờ bế mạc trại, còn thì mình tha hồ có thời gian đi xem cảnh đẹp ở San Antonio, nơi tổ chức trại. Nhưng khi vào đến chùa Liên Hoa, mình biết rằng chẳng thể lên tiếng. 60 tiếng đồng hồ cho một trại huấn luyện, dù có hàm thụ 3 tháng trước đó cũng chưa thể trao truyền hết. Trại sinh chỉ 44 thành viên mà đã quy tụ từ nhiều nơi: tại chỗ là đơn

vị Liên Hoa, Austin với đơn vị Minh Tâm tại Liên Hữu Tịnh Độ, Dallas với Từ Đàm, rồi Từ Ân, Linh Sơn... Illinois, Chicago, Michigan... xa tít cũng về, người dự trại, người hỗ trợ cho Ban Quản Trại (BQT). Nhân lực lo cho trại đâu ra đó cũng đã quá giỏi rồi!

Không thể nhận đại việc trong Trò chơi lớn vì thực không dễ để nhập vai Ma vương như yêu cầu nhưng giúp được gì cho trại, mình đã không từ nan. Chia sẻ trong rạng sáng truyền đăng, cố hết sức để tìm cách tác động tinh thần trại sinh trong đề tài được mời mang tính hành chánh cao để khi Trại trưởng yêu cầu trại đánh giá tiết học, về sự trao truyền cũng như tiếp thu; câu trả lời 100% đáp lễ cho câu hỏi liệu có đạt được 90% hay không đã có thêm tiếng vỗ tay đồng tình của cả Hội trường. Cám ơn sự cộng tác và rộng lòng của các anh chị! Không chỉ nghe, hiểu bài được giảng bằng Tiếng Việt mà lần sau ta sẽ tranh luận cả bằng Tiếng Việt nữa, các anh chị nhé!

Cũng chỉ ở xứ người mới thấy là trại đầu đời Lộc Uyển mà chiêu sinh trong phạm vi khá rộng! Không chỉ là BQT mà cả trại sinh cũng đến đất trại bằng nhiều phương tiện khác nhau. Đáp máy bay rồi vẫn phải đi thêm mấy giờ xe. Đi thẳng bằng xe lâu nhất là 2

ngày đường. Một số nét đáng ghi nhận qua trại này là:

- Kết trại đã có ngay kết quả. Trại sinh nhận ngay giấy chứng nhận đã tham dự hoàn tất trại. (Kết quả trúng cách dĩ nhiên vẫn sẽ công bố sau 6 tháng thực tập tại đơn vị)

- Có 1 trại sinh người Mỹ.
- Có hai mẹ con cùng là trại sinh, con đạt Thủ khoa trại.

- Có một thành viên từ Việt Nam qua du học hơn 5 năm, đã qua trại Anoma - Nilien tại quê nhà, đạt Á Khoa.

- Có bà xã Trại trưởng là trại sinh.

- Lần đầu cho phép một trại cao hơn cấp gia đình tổ chức tại chùa, thầy trụ trì và cả đạo tràng thật chu đáo trong khâu lưu trú và ẩm thực trại, lại không nhận phần đóng góp của trại và còn mời tiếp tục đến nơi đây tổ chức trại. Một địa điểm tổ chức trại lý tưởng!

Làm sao ngoài đời có những chuyện vui như vậy! Làm sao cho thiên hạ hiểu ở cái xứ sở mà người ta chỉ biết chúm mũi làm việc đến bỏ hơi tai lại vẫn có những người thích tìm thêm việc, đã không thêm thu nhập lại tươi cười móc hầu bao góp vào việc chung. Làm sao giải thích được vì sao mình lại thoải mái tự nhiên “đem chuông đi đánh xứ người”?

09/11/2015

Mình đã về lại Việt Nam sau 8

tuần thực hiện chuyến “Mỹ du”. Những tuần cuối của chuyến đi, mình đến Seattle với gia đình chị ruột mình. Thăm ông anh rể, gửi lời chúc lành cùng tượng Dược Sư chị Ng gửi, nhìn anh ốm đi nhưng vẫn đi lại được, nói đùa được khi tiếp nhận lời chúc lành cho kỳ tích mình thấy nhẹ lòng. Chị Bẩy và các cháu đã chăm sóc anh thật chu đáo. Không thể làm phiền người nhà trong hoàn cảnh này nhưng từ chối sự quan tâm của các cô em Áo Lam cũng là điều mình không thể. CT chở mình đi chùa, sinh hoạt với GDPT Liễu Quán, mình còn được Th, chị Liên Đoàn Phó “nhìn bà con”. Thì ra đó là đoàn sinh Đức Quảng trước đây. Buổi họp mặt tại nhà CT tối đó cho mình quen thêm vài huynh trưởng rất dễ thương. Chỉ biết cười khi nghe một trưởng bảo “Chị thật rạng rỡ khi sinh hoạt giữa vòng tròn”.

Nhận lời R., nhận cả sự nhiệt tình của con trai R đón mình tại Sea Tac đưa đến nhà ga, đưa ra tận toa tàu. Đến Portland với R, mình cảm nhận được mùa thu Oregon với những rừng cây đang thay lá, những con đường trồng cùng loại cây cho lá đổi màu giống nhau, được chăm sóc để vàng rực hay đỏ tươi trong tiết trời khá lạnh. Khác với những lần đi xuyên Tiểu bang một mình trước đây (dù là máy bay hay xe đồ đều

chỉ đi một lèo là đến nơi), lần này xe lửa sẽ dừng ở nhiều trạm, nhiều ga, lơ dềnh để hút đi là không biết cách nào xoay sở. Mình nhờ R ghi rõ tên từng trạm và theo dõi thật kỹ. Ga thứ 7, ga mình sắp xuống đây rồi. R cũng đã gọi điện nhắc chừng. Thế này làm sao mà đi lạc cho được!

Dù không thể đi thăm cảnh đẹp trọn vẹn theo dự kiến vì phải vội về lại Seattle gấp nhưng những gì được R chia sẻ thật khó thể quên! Những thác nước nổi tiếng của vùng, vườn hồng, bãi biển... Chu đáo nhất là R đã đưa mình đi thăm anh chị H, những người cũng vừa vượt qua tai nạn cùng với T. Thật ấm lòng khi gần nửa đêm, trên xe lửa được nghe điện của CT bảo đã đến tại nhà ga chờ mình. Buổi tối trước ngày bay về lại VN, cô em Lam còn đến đưa mình đi thăm cảnh thành phố Seattle về đêm, đi thang máy lên tận sân thượng tòa nhà cao nhất thành phố (gần 200 m) ngắm cảnh quan và đón nhận gió sông xứ lạnh.

Hai tháng Mỹ du cho mình thấm sâu hơn tình người xa xứ. Trân quý những yêu thương dành cho, mình biết những kỷ niệm này sẽ tích góp thêm hành trang giúp mình an tâm nhiều hơn nữa trong cách sống đã chọn lựa: “Đạo và đời hai nếp sống chung đôi”.

**CAO MINH - K4**

# Bác Tám Đi Xe Bus



Một hôm bác Tám đi Saigon thăm cháu. Sau khi tới xa cảng, bác lên xe bus ngồi thoải mái ngắm cảnh.

Xe chạy được một đoạn, người bán vé hô to:

- Nguyễn Đình Chiểu... xuống ...

Xe bus từ từ ngừng lại và có một người khách đi xuống.

Xe tiếp tục chạy, vài phút sau bác Tám lại nghe :

- Phan Đăng Lưu ... xuống.

Xe lại ngừng và có người bước xuống cứ thế bác Tám nghe liên tục :

- Hai Bà Trưng ... Xuống ...

- Ngô Gia Tự ... xuống ...

- Lê Thánh Tôn ... xuống ...

Cứ thế xe tiếp tục cuộc hành trình.

Tới tối khi xe về bãi đậu, người bán vé ngạc nhiên khi thấy bác vẫn còn ngồi trên xe, hỏi:

- Sao bác còn ngồi đây ?!!!

- Thằng mắc dịch từ sớm tới giờ này có kêu tên tao đâu mà tao biết đường mà xuống !!!

**MINH PHƯỢNG - K2 (St)**

# Cách đặt tên đường của Sài Gòn

Có thể bạn chưa biết

Cách đặt tên đường của Sài Gòn trước 1975 rất hay, rất có dụng ý. Người đi từ cửa ngõ vào tới trung tâm Sài Gòn, nếu để ý sẽ thấy cả một chiều dài 4000 năm lịch sử của dân tộc trên từng bước !

+ Khởi đầu từ Bến xe Miền Tây ta sẽ có Hồng Bàng, An Dương Vương, Triệu Đà... Bà Triệu... rồi thì có Lý Nam Đế, Triệu Quang Phục... Tiếp đến là Mai Hắc Đế, Phùng Hưng, Ngô Quyền, Đinh Bộ Lĩnh... Lý Chiêu Hoàng. Nhà Trần thì Trần Nhân Tông, Trần Hưng Đạo và các tướng quây quần Phạm Ngũ Lão, Trần Khánh Dư...

+ Các bến sông gồm có Vạn Kiếp, Hàm Tử... Bến cảng lớn nhất thì đặt tên Bạch Đằng...

+ Cứ thế vào càng gần trung tâm thì càng tiệm cận đến hiện tại như Lê Lợi, Lê Lai, Nguyễn Trãi... Nhà Nguyễn lại càng gần trung tâm hơn nữa như Nguyễn

Hoàng, Minh Mạng, Tự Đức cùng các tướng lãnh như Võ Tánh, Lê Văn Duyệt...

+ Chệch qua phía bắc khu trung tâm (phía Quận 3) ta có triều Tây Sơn và các nhà văn, nhà thơ, học sĩ: Bà Huyện Thanh Quan, Hồ Xuân Hương... cùng với các võ tướng Tây Sơn: Bùi Thị Xuân, Trần Quang Diệu...

Phải nói rằng một người đi từ bến xe vào trung tâm nếu thuộc Sử Việt và để ý tên đường thì rất dễ hình dung mình đang ở khu vực nào trong Thành phố.

Hay nhất là sau dòng chảy 4000 năm lịch sử, thì tất cả đều tập trung vào một đại lộ mang tên Thống Nhất, đẹp và rộng với quảng trường bao la dẫn thẳng vào cơ quan quyền lực cao nhất thời đó (trước 1975) **DINH ĐỘCLẬP**.

Con đường nhỏ hơn một chiều, chạy ngang Tòa án và cổng chính Dinh mang tên Công Lý (Công Lý thì không thể nào 2 chiều được nhỉ!). Hai con đường song song với Đại Lộ Thống Nhất được mang tên của hai danh nhân đã tạo ra chữ viết của Việt Nam là Hàn Thuyên và Alexandre de Rhodes với hàm ý biết ơn sâu sắc...

**NGUỒN: THE X FILE OF W.A.R**

# EM DỪNG DỪNG VỚI ĐỜI



Sáng mùng ba Tết, có mấy em học trò cũ đến thăm cô giáo Kim Liên. Đó là những em của lớp cuối cùng cô làm chủ nhiệm trước khi về hưu. Trong lúc trò chuyện, em Lan xưa là trưởng lớp, nói với cô:

- Hôm qua em có đến rủ Thu Hiền cùng đi đến đây thăm cô. Nó thích lắm nhưng tiếc là hôm nay phải trực ở bệnh viện nên không đi được. Cô có nhớ Thu Hiền không?

- Nhớ chứ. Trong mấy năm làm chủ nhiệm, tôi hay để ý đến Thu Hiền, một cô bé khá xinh nhưng có cái nhìn lạnh lùng và có thái độ không thân thiện chút nào với những người chung quanh.

- Tụi em cũng thấy như thế. Cái vẻ thờ ơ lãnh đạm của Thu Hiền làm cho bạn bè phải xa lánh. Đạo đó, vào những giờ chơi, tụi em hay bàn bạc với nhau về những tệ nạn xã hội đang trong báo như cảnh cướp giật ngoài

đường phố, cảnh trẻ thơ bị hành hạ... Thấy nhiều bạn tỏ vẻ tức giận, Thu Hiền thường bủi môi: “Chuyện của thiên hạ ngoài đường, hơi nào tụi bây quan tâm cho mệt óc”. Thu Hiền ngày trước đáng ghét như thế nhưng bây giờ thì khác hẳn rồi.

Cô giáo Liên tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Vậy sao? Khác thế nào?

- Thưa cô, bây giờ Thu Hiền đang là một cô điều dưỡng hết sức tận tâm với bệnh nhân, luôn luôn biểu lộ lòng nhân ái cả với bệnh nhân lẫn đồng nghiệp. Em đã có dịp tận mắt chứng kiến điều đó khi vào nuôi mẹ em nằm trị bệnh trong nhà thương nơi Thu Hiền làm việc. Nhìn Thu Hiền săn sóc bệnh nhân, em thấy rất xứng đáng với 5 chữ “lương y như từ mẫu”. Em vừa cảm phục vừa ngạc nhiên nên hỏi địa chỉ của Hiền để đến thăm. Thu Hiền đã dành nguyên buổi sáng chúa nhật kể cho em nghe cuộc đời mà Thu Hiền đã trải qua làm cho em hiểu tại sao trước đây Hiền có thái độ đứng đưng với đời, nay lại thay đổi hẳn như thế. Không biết cô có thì giờ để nghe em kể lại câu chuyện lý thú này hay không.

Cô giáo Liên dạy vấn, thường chú ý đến tâm lý người đời nên nói với Lan:

- Cô thích lắm, em kể cho cô nghe đi.

- Vâng, em xin kể vắn tắt thôi. Ngay từ thuở bé, Hiền đã lâm vào một nỗi bất hạnh rất lớn. Năm mới lên tám, cha mẹ qua đời vì một tai nạn khủng khiếp. Người chú là bà con gần duy nhất, buộc lòng phải miễn cưỡng đưa Hiền về nuôi theo lời trời trăng của anh trước khi qua đời. Tuy nhiên, người thím và cả hai đứa con của chú thím tò ra không có chút tình thương nào bố thí cho đứa trẻ mồ côi. Bà thím đối xử với Hiền một cách tệ bạc, đôi lúc hành hạ tàn nhẫn nữa. Bà muốn buộc Hiền nghỉ học để làm việc nhà nhưng ông chú phản đối vì sợ linh hồn của anh quả phạt. Tuy nhiên ông vẫn làm lơ khi chứng kiến cảnh Hiền bị hành hạ khổ sở. Cuộc sống đen tối kéo dài như thế tạo nên trong lòng Hiền một nỗi hận đời ngày càng to lớn, dù bản tánh của Hiền thì hiền lành như bà mẹ ruột của mình vậy. Hiền cắn răng chịu đựng và cảm thấy cuộc sống thực đáng ghét. Tuy nhiên, ngoài công việc nhà do thím sai khiến, Hiền vẫn chăm chỉ học hành.

Cô giáo Liên ngắt lời:

- Trong hoàn cảnh như thế mà đạo đó cô thấy Thu Hiền vẫn học giỏi, kể cũng lạ.

- Dạ phải, thái độ học tập của Hiền luôn được thầy cô khen ngợi. Đó là vì bản tính Hiền hiếu học và cũng xem việc học là nguồn an ủi để chịu đựng số phận

bất hạnh của mình. Hơn nữa, Hiền cũng có ý nghĩ sẽ dùng việc học để sau này có thể tự sinh sống và thoát ly khỏi gia đình của chú thím. Thông minh và hiếu học nên hết năm lớp 12, Hiền đậu tú tài không mấy khó khăn. Vài ngày sau khi thi đậu, Hiền bị một tai nạn giao thông. Kỳ lạ thay, chính sự rủi ro này lại làm thay đổi số phận cùng tính tình của Hiền.

- Tai nạn thế nào? Có bị thương không?

- Dạ có, bị thương khá nặng. Hôm đó Hiền đi dò hỏi việc thi tuyển vào các trường đại học hay cao đẳng. Hiền đang đạp xe sát vệ đường thì một chiếc xe buýt ép xe Vespa của hai ông bà lớn tuổi đang đi nhanh đụng mạnh vào xe đạp làm Hiền ngã xuống, cụng đầu vào lề đường, bất tỉnh. Lập tức hai ông bà đưa Hiền vào bệnh viện ở gần đó. Hiền bị thương ra nhiều máu nên phải nằm điều trị mất một tuần lễ. Suốt thời gian này, ngày nào hai ông bà cũng vào thăm Hiền. Nhận thấy gia đình cô bé có vẻ thờ ơ trong việc chăm sóc, ông bà đã có thái độ rất ân cần và tận tâm làm cho Hiền hết sức xúc động. Đây là sự xúc động đầu tiên nảy sinh trong lòng Hiền kể từ sau khi cha mẹ ruột ra đi vĩnh viễn. Dần dần, Hiền thất vọng hoàn cảnh gia đình của mình và nguyện vọng học được một nghề

để có thể rời khỏi gia đình, sống tự lập. Nghe nói thế, bà giới thiệu ông tên là Thanh và hiện là giáo sư của một trường cao đẳng đào tạo điều dưỡng viên. Ông bà khuyên Hiền nên nộp đơn thi vào trường, ông sẽ tìm giúp cho một nơi làm việc xứng đáng. Hiền nghe nói thì mừng rỡ và đồng ý ngay. Khi Hiền được xuất viện, chính ông bà Thanh thuê xe đưa Hiền về nhà.

Cô giáo Liên có vẻ sốt ruột nên vội hỏi:

- Sau đó Hiền có thường liên lạc với ông bà Thanh hay không?

- Dạ có, sau khi bình phục, Hiền thường tìm dịp đến thăm ông bà Thanh và thấy nhà rất vắng vẻ vì hai ông bà không có con cái. Hơn một tháng sau, Hiền đi thi vào trường Cao đẳng Điều dưỡng và được trúng tuyển. Sau hai năm học tập, Hiền tốt nghiệp thủ khoa của khóa học và nhờ sự vận động của ông Thanh, Hiền được nhận vào làm việc tại một bệnh viện lớn ở thành phố.

- Cô nghĩ rằng lúc đó Hiền mới có điều kiện thoát ly gia đình của chú thím theo nguyện vọng của mình, có phải không?

- Thưa cô, không phải tới lúc đó Hiền mới rời bỏ gia đình của chú thím. Ngay từ khi bắt đầu nhập học, Hiền đã đến sống với ông bà Thanh. Khóa học theo

chương trình cấp tốc đào tạo điều dưỡng viên, cần rất nhiều thời gian học lý thuyết lẫn đi thực tập ở bệnh viện, không phù hợp với hoàn cảnh gia đình hiện tại nên Hiền nghe theo lời khuyên của ông bà Thanh, xin người chú cho đến ở với ông bà. Ông chú bằng lòng ngay. Thực là may mắn, khi đến ở với ông bà, Hiền được thương yêu nhất mực nên Hiền tự nhận là con gái nuôi của ông bà. Hiền gọi ông bà là “ba, má” một cách ngọt ngào. Cho đến nay, Hiền sống thực đầm ấm với cha mẹ nuôi được hơn bốn năm rồi.

Nghe xong câu chuyện của Thu Hiền, cô giáo Liên rất cảm động. Cô nói với các học trò đến thăm:

- Cám ơn em Lan vừa kể cho cô nghe câu chuyện quá hay về sự biến đổi tâm tình của Thu Hiền. Qua câu chuyện này, cô nghĩ rằng sự thương yêu của người thân trong gia đình rất cần thiết để nuôi dưỡng tình cảm của tuổi trẻ phát triển một cách lành mạnh. Thiếu sự thương yêu, tình cảm sẽ bị ức chế làm cho người ta trở nên lãnh đạm và xa cách với người chung quanh và có khi đó là nguyên nhân sâu xa của tội ác trong xã hội nữa. Cô mong những bậc làm cha mẹ lưu ý điều này trong việc đối xử với con cái của mình.

**VÕ PHÁ**



## Sống chân thành với lòng mình

Nguyễn Chánh là học trò cũ của tôi, năm nay vừa được 60 tuổi. Từ lâu, anh là giám đốc của một công ty tư nhân chuyên sản xuất các dụng cụ sành sứ và thủy tinh, cung cấp cho các phòng thí nghiệm trong nước và ngoại quốc. Cách nay vài năm, một hôm, Chánh mời tôi đến thăm cơ sở kinh doanh của anh. Sau khi dạo qua khu sản xuất, chúng tôi trở về văn phòng. Đang ngồi chuyện trò thì có một thanh niên còn rất trẻ vào báo cáo công việc trong vài phút rồi đi ra. Bỗng đứng tôi quan tâm vì thấy cái vẻ trí thức trong cử chỉ và lời nói của người thanh niên nên sau đó tôi tò mò hỏi Chánh:

- Cậu đó là công nhân của em phải không? Trông có vẻ dân trí thức chứ không phải lao động thuần túy.

Chánh gật đầu:

- Thầy đã đi dạy học nhiều năm nên có nhận xét con người rất xác đáng dù mới nhìn sơ qua một lần. Đúng, cậu Thịnh này là một trí thức thực sự, đã tốt nghiệp Đại học sư phạm, hiện đang làm thủ kho cho công ty của em.

Tôi ngạc nhiên:

- Tốt nghiệp Đại học sư phạm, sao không dạy học mà lại đi làm công nhân thế này?

- Vâng, đây là một trường hợp đặc biệt và rất đáng thương. Em xin trình bày cho thầy rõ. Cách nay hơn một năm, Thịnh xin vào làm công nhân trong công ty này. Trong đơn xin việc, ở mục “trình độ văn hóa” thì Thịnh ghi “tốt nghiệp Đại học sư phạm”. Em đọc và ngạc nhiên nên cho mời vào để đích thân em phỏng vấn. Thịnh cho biết rất yêu nghề dạy học, do cảm phục tư cách của vài thầy cô trong những năm ngồi ghế trung học. Lấy bằng tú tài xong, Thịnh thi tuyển và đậu vào Đại học sư phạm. Sau bốn năm say mê học tập, cậu ấy tốt nghiệp thủ khoa.

- Thành đạt như thế, tại sao cậu ta không xin đi dạy?

- Dạ, nguyên nhân là thế này. Thịnh là con trai duy nhất trong gia đình. Cha mẹ đã về hưu và đang bước vào tuổi già, vì vậy Thịnh cần phải sống gần gũi song thân. Cậu đi hỏi thăm các trường trung học trong địa phương và mừng rỡ khi được hiệu trưởng của một trường cho biết đang cần một giáo viên dạy đúng với môn tốt nghiệp của Thịnh. Ông sẵn sàng nhận Thịnh nếu được cấp trên bổ về. Thịnh rất phấn khởi và đi nộp đơn ngay. Tuy nhiên, cậu nóng lòng đợi ngày này qua ngày nọ, cho đến gần ngày khai trường mà chẳng thấy kết quả. Sau cùng, có một người đến tận nhà để xin gặp

của em, vẫn được cất kỹ trong một nơi kín đáo, khó lòng xâm nhập vào.

Đến kỳ thi học kỳ một, điểm số của hầu hết bài làm của Ánh Tuyết sút giảm rõ rệt; Chị Loan cảm thấy rất lo lắng cho kết quả kỳ thi tú tài sắp tới của em. Dù phải bận rộn đối phó với cuộc sống khó khăn, chị Loan nhất định phải tìm hiểu cho được tâm sự của Ánh Tuyết để hi vọng giúp em vượt qua được sự khủng hoảng nội tâm, hầu dành mọi nỗ lực của trí óc cho việc học. Nghĩ như thế, chị Loan quyết định thu xếp thì giờ để gặp cha mẹ của đứa học trò đáng thương này.

Một buổi sáng chửa nhật, chị Loan đến nhà Ánh Tuyết mà không báo trước. Đứa học trò vô cùng ngạc nhiên, gần như thất sắc, khi thấy cô giáo chủ nhiệm xuất hiện ngoài cổng. Em ấp úng mời cô vào nhà.

Ba Ánh Tuyết đi vắng, chỉ có mẹ em ở nhà. Bà trịnh trọng mời khách ngồi và sai con gái đi pha nước trà mời khách. Thấy bà có vẻ thắc mắc về việc cô giáo đột ngột đến nhà nên chị Loan vào đề ngay. Chị cho bà hay việc đổi tính nết lạ lùng của Ánh Tuyết cùng sự xao lãng việc học làm cho nhiều thầy cô phải chú ý và than phiền.

Bà mẹ nghe xong, cúi đầu trong chốc lát rồi ngẩng lên nhìn

chị Loan và bỗng kéo vạt áo lên lau nước mắt. Chị Loan sửng sốt và đoán rằng có một sự kiện rất bi thảm đang xảy ra cho gia đình này. Quả thực vậy, qua vài phút dẫn đo, bà mẹ quyết định kể rõ chuyện nhà của mình cho cô giáo nghe. Từ hơn hai tháng nay, gia đình bà đang gặp sóng gió khi bà biết ông chồng dan díu một cách bất chính với một phụ nữ trẻ tuổi làm việc trong cùng công sở. Như có dịp trút bầu tâm sự, bà kể lể dài dòng nỗi khổ vô cùng cực làm cho bà không còn tự chế được, gây rất nhiều xáo trộn trong gia đình. Bà biết con bà là Ánh Tuyết cũng rất đau khổ. Nó là đứa con chí hiếu của gia đình. Nó thương mẹ vô cùng. Nó cũng rất kính trọng cha nên không hề có một lời oán trách cha mình mà chỉ âm thầm chịu đựng mà thôi. Nghe bà kể xong, chị Loan rất cảm động khi hiểu rõ sự việc mà chị muốn tìm hiểu nên nói vài câu an ủi rồi ra về.

Hôm sau, vào giờ chơi, chị Loan gọi Ánh Tuyết vào gặp riêng trong văn phòng. Vừa ngồi xuống ghế, em nhìn cô giáo rồi bỗng bùng mặt khóc òa. Chị Loan nhìn em và cảm nhận cánh cửa tâm hồn của em, bấy lâu đóng kín, bây giờ mới chịu mở ra để cho chị thấy được sóng gió đang dầy vò quả tim rớm máu của em, một đứa con hiếu thảo của gia đình, một đứa học trò ngoan

ngoãn của nhà trường. Chị không tự chế được xúc cảm của mình và quyết định thực sự lao vào việc nhà của người khác để hi vọng cứu vớt đứa học trò đáng thương của chị. Chị an ủi em vài câu rồi cho em về lớp sau khi hỏi địa chỉ công sở, nơi ông cha làm việc.

Đêm đó, chị thức khuya, suy nghĩ thực kỹ để viết cho ông một lá thư. Trong thư, chị không hề có một câu nào trách móc hành vi ngoại tình của ông mà chỉ nói rõ sự lo lắng của chị cho việc học hiện tại và con đường tương lai của Ánh Tuyết. Trong trách nhiệm của một giáo viên chủ nhiệm, chị mong ông hiểu rằng, sự đau khổ lâu dài chắc chắn rất có hại cho tâm hồn của một đứa trẻ thông minh và nhiều tình cảm như Ánh Tuyết, con gái cưng của ông. Chị mong ông hãy cố gắng, vì tình thương đối với con gái mà dàn xếp mọi việc để sớm chấm dứt sóng gió trong gia đình, để Ánh Tuyết thôi đau khổ và trở lại chăm chỉ học hành, chuẩn bị cho kỳ thi tú tài và tuyển sinh đại học sắp đến.

Hôm sau, chị gửi lá thư đi, nhưng thực bụng xem việc này như một hành động nhằm thoa dịu lương tâm nhà giáo của mình hơn là mong được kết quả tốt cho gia đình Ánh Tuyết. Hơn nữa, biết đâu, lá thư này làm cho người đàn ông kia nổi giận và nguyền rủa

chị đã xâm phạm vào đời sống riêng tư của người khác.

Không ngờ, khoảng một tuần lễ sau, chị Loan nhận được lá thư phúc đáp vắn tắt của cha Ánh Tuyết. Ông bảo rằng đã đọc nhiều lần lá thư của cô giáo và suốt nhiều ngày suy nghĩ về nội dung lá thư này. Ông tự xấu hổ trước tình thương rất đáng quý của cô giáo đối với con gái của ông. Sau cùng, ông tỏ lòng hối hận về sự sa đọa của mình và hứa chấm dứt ngay hành động tội lỗi của mấy tháng qua. Cũng may, việc phạm tội của ông chưa để lại hậu quả tai hại nào. Đọc xong lá thư của ông, chị Loan thấy lòng mình vui như mở hội. Chỉ cảm thấy hài lòng vì đã thành công khi tìm được đường đi vào chốn riêng tư trong lòng đứa học trò để giúp ích cho em và cho cả cho gia đình em nữa.

Sau đó, ngày qua ngày, chị thấy nét mặt Ánh Tuyết dần dần tươi ra và em trở lại chăm chỉ học hành như trước. Điều này làm cho chị tin rằng gia đình Ánh Tuyết đã thực sự trở lại bình yên sau khi sóng gió đã đi qua.

Chị kết thúc câu chuyện bằng cách cho rằng đây là sự việc đẹp nhất trong những năm theo nghề dạy học, gây cho chị cái cảm tưởng đã làm tròn phần nào thiên chức giáo dục của mình.

mặt. Đó là một tên “cò môi”. Hấn nói thẳng với Thịnh rằng muốn được bổ nhiệm theo nguyện vọng thì phải chịu “chung” năm chục triệu đồng. Hấn cả quyết với Thịnh là nếu Thịnh đồng ý thì chỉ trong vài ngày thôi chắc chắn có kết quả, còn nếu tiếc tiền thì đừng mong được bổ nhiệm theo nguyện vọng. Nghe xong, Thịnh vừa chán nản vừa tức giận, mời tên “cò môi” ra khỏi nhà. Sau một đêm thức trắng để suy nghĩ, Thịnh quyết định bỏ nghề dạy học.

Đã từng theo nghề dạy học mấy chục năm nên nghe đến đó, tôi cảm động thở dài:

- Có lẽ gia đình của Thịnh không có tiền để chi ra phải không?

- Thưa thầy, không phải vậy. Thịnh bảo rằng cha mẹ suốt đời làm việc siêng năng và sống tận tụy nên có thể chi số tiền đó cho đứa con trai yêu quý của mình. Tuy nhiên, Thịnh quả quyết với em rằng cậu ta chọn ngành sư phạm với mục đích không chỉ là kế sinh nhai mà thực sự còn là lý tưởng truyền đạt cho tuổi trẻ kiến thức và, quan trọng hơn nữa, sự lương thiện cùng sự chân thật trong cuộc sống. Nếu bây giờ chấp nhận hối lộ thì hành vi xấu xa đó đã bôi đen tâm hồn của mình rồi; sau này, phải truyền đạt đạo đức với học sinh theo đúng chức năng của nhà giáo thì hóa ra mình là kẻ dối trá đáng khinh bỉ biết bao. Thịnh dứt khoát bỏ nghề theo lý tưởng từ thuở mới lớn lên và quyết định đến xin làm công

nhân ở công ty này.

Tôi lắc đầu:

- Thực là đáng thương cho một người trẻ tuổi có lý tưởng cao đẹp.

Chánh tiếp lời:

- Vâng, thực là tội nghiệp. Em có hỏi Thịnh bỏ nghề dạy học như thế có buồn không và cho đến nay có khi nào hối hận về quyết định của mình hay không. Thịnh cúi mặt xuống, trả lời: “Dạ thưa, lúc đó cháu buồn lắm, có lúc không cầm được nước mắt. Tuy nhiên cháu không hối hận vì quyết định bỏ nghề dạy học. Được sống một cách chân thành với sự suy tư trong lòng mình cũng là nguồn an ủi rất lớn của cháu dù phải từ bỏ nguyện vọng tha thiết ấp ủ trong bao nhiêu năm trời.”

Chánh dừng một chút rồi kết luận:

- Đem đó em nằm suy nghĩ và cảm phục người bạn trẻ tuổi này đã can đảm bỏ nghề yêu quý từ thuở bé để được sống chân thành với lòng mình. Bây giờ, sau hơn một năm làm công nhân, đời sống của người thanh niên đáng thương này cũng tạm ổn với công việc cùng lương bổng ở đây và không có ý định trở lại nghề dạy học nữa. Thôi thế cũng xong.

Tôi đứng dậy, cảm ơn sự tiếp đón ân cần của Chánh rồi bắt tay từ giã. Trên đường về, trí óc tôi cứ miên man nhớ đến mấy chữ “sống chân thành” trong lời nói của người thanh niên đáng thương và đáng kính phục đó.

**VÕ PHÁ**



## Tâm tư thầm kín của học sinh

Đây là câu chuyện khá cảm động của chị Nguyễn thị Loan, giáo viên dạy văn ở một trường trung học của tỉnh Bến Tre. Chị Loan kể lại câu chuyện này cho đồng nghiệp nghe trong lúc nghỉ ngơi khi tham gia một hội đồng thi tú tài tại thị xã. Câu chuyện cho thấy trách nhiệm của nhà giáo không phải chỉ gói gọn trong việc truyền đạt kiến thức cho học sinh mà lắm khi phải tốn nhiều công sức thì mới hiểu được học sinh, nhờ đó có thể thực sự làm tròn nhiệm vụ giáo dục của mình.

\*  
\* \*

Năm vừa qua, chị Loan là giáo viên chủ nhiệm của một lớp 12, gồm đa số là nữ sinh. Phó lớp học tập là em Trần thị Ánh Tuyết xinh xắn, thông minh, ngoan và chăm học. Chị Loan hi vọng cuối năm nay em sẽ đậu tú tài hạng cao và

cũng đủ sức vào đại học.

Bỗng nhiên, từ giữa năm học trở đi, chị Loan nhận thấy tính tình Ánh Tuyết thay đổi rõ rệt. Em có vẻ mặt buồn dầu dầu và thường lơ đãng trong các giờ học. Điều này làm cho chị Loan không yên tâm. Chị muốn tìm hiểu điều gì đang xảy ra cho Ánh Tuyết và hi vọng giúp đỡ học sinh thân yêu của mình sớm trở lại bình thường vì chỉ còn khoảng năm tháng nữa là tới kỳ thi tú tài rồi.

Một hôm, vào giờ chơi, chị giữ Ánh Tuyết ở lại lớp để hỏi han nhưng cô bé chỉ rơm rớm nước mắt rồi cúi đầu im lặng, không chịu tiết lộ điều gì cả. Chị Loan đoán Ánh Tuyết đang vướng vào một cuộc tình tệ hại, khó thoát ra được nên mấy hôm sau, chị lần lượt gọi riêng em trưởng lớp và vài bạn ngồi gần Ánh Tuyết để điều tra nhưng chẳng ai biết được điều gì đang xảy ra cho bạn mình. Thế là tâm sự, có lẽ rất buồn thảm

*Thơ của bạn Kim Quý - K4*

## Hạ Về



Mỗi năm, vào tháng Mười Hai  
Về châu.nàng Hạ khoan thai bước về  
Về trời nhạc, khúc đề mê...  
Tim trời: Phương nở, bên hè: chim ca  
Bướm vờn trên những cánh hoa  
Không gian rục rờ, chan hoà tình anh  
Mây rất trắng, biển rất xanh...  
Cát êm êm..... rất an lành dưới chân  
Em đi, từng bước ... ân cần  
Lòng nghe thanh thản, biết ơn Đất Trời...  
Mùa Hạ ở Về, tuyệt vời!  
Nếu bạn có dịp, xin mời ghé chơi :)  
...  
(Khi mô có dịp, mời người tới thăm)  
Hình tặng Quý Thầy, Cô và Thân hữu .

**KIM QUÝ**

## Lời hay Ý đẹp

- Nếu khóc được thì cứ khóc, vì ít ra nỗi đau cũng còn có chỗ rồi rơi xuống đất vỡ tan, hơn là cứ phải chất chứa trong lòng...
- Nếu cứ nhớ thì cứ nhớ cho bằng hết, vì lúc tìm quên là lòng lại càng nhớ nhưng da diết, nên thôi đành dặn lòng cứ cố nhớ để tìm quên...
- Đừng bao giờ trách móc bất kỳ ai trong cuộc sống:  
Người tốt sẽ cho bạn hạnh phúc  
Người xấu cho bạn kinh nghiệm  
Người tồi tệ nhất cho bạn bài học...  
Và người tuyệt vời nhất sẽ cho bạn kỷ niệm.
- Đừng hứa khi đang... vui.
- Đừng trả lời khi đang... nóng giận.
- Đừng quyết định khi đang... buồn.
- Đừng cười khi người khác... không vui.
- Chặng đường ngàn dặm luôn bắt đầu bằng một bước đi.
- Hy vọng tắt đi khi bạn ngừng tin tưởng.  
Tình yêu mất đi khi bạn ngừng quan tâm.  
Tình bạn mất đi khi bạn ngừng chia sẻ.  
Hãy mở lòng và xích lại gần nhau.
- Mọi ước mơ đều có thể đạt được bằng sự kiên nhẫn.
- Bạn phải tạo ra sự an lạc và tìm được niềm hạnh phúc của chính mình; Miễn là bạn phấn chấn, nghĩ toàn chuyện vui và làm những việc bạn muốn mỗi ngày một cách thích thú thì bạn thật đã sống hạnh phúc từng ngày.

**TRẦN MỸ LỆ - K2**



# Nói nhỏ...



Anh xã à, chiều nay tình cờ nhìn qua khung cửa sổ, em thấy một đôi chim sâu đang xoắn xít rĩa lông cho nhau... Những hình ảnh âu yếm rất bình thường mà lại thấy dễ thương chi lạ...

Vừa chăm sóc nhau, chúng vừa líu ríu những ngôn từ yêu thương bằng tiếng chim của chúng. Là em đoán ra thế, khi nhìn hai cái mỏ xinh xinh lác qua lác lại ấy thôi...

Đôi chim đã bắt giặc làm em giật mình suy nghĩ lại... Anh xã ơi, mình về với nhau cũng đã trên ba mươi năm..., đã cùng vui cùng buồn, cùng chia sẻ những khó khăn cũng như hạnh phúc... Sự gắn bó lâu dài làm đôi lúc ta quên đi những nhu cầu của bản thân. Quanh ta chỉ thấy toàn là trách nhiệm với bốn phận. Chúng ta mãi lo cho con cái thế này thế nọ... Mãi lo cho gia đình, cho những mối hệ lụy thân yêu... Vô tình, ta đã quên mất chính ta, anh xã nhỉ??!!

Cơm áo gạo tiền đã đốt hết một khoảng thời gian dài của tuổi trẻ, bây giờ nhìn lại mới thấy tiếc... Cám ơn anh xã đã đồng hành cùng em trong ngần ấy thời

gian. Cám ơn anh đã là bờ vai cho em dựa, mỗi khi sóng gió cuộc đời làm em mỏi mệt, chán chường... Cám ơn bàn tay anh nắm, đưa em qua hết những gập ghềnh, những lo âu phiền não... Chẳng có gia đình nào là hoàn hảo cả. Mình cũng có những lúc giận nhau, hờn dỗi nhau..., nhưng chỉ dăm ba ngày là đâu lại vào đấy cả. Xấu thì cả hai cùng có những cái... xấu vừa! Tốt thì cả hai lại cũng cùng có những cái... tốt khá!!! Em cám ơn tình yêu của anh xã đã dành trọn cho mái ấm của chúng mình. Dầu không tài giỏi như những người đàn ông khác, nhưng dưới mắt em, sự thương yêu và trân trọng gia đình mà anh dành cho em là quá đủ, em không dám tham lam đòi hỏi nhiều hơn nữa, anh xã ơi!!!...

Cám ơn anh, ngần ấy năm bên nhau đã luôn là một người dẫn đường, đưa em đến những nơi muốn đến, những nơi cần đến, bất kể nắng hay mưa, gió hay bão... Anh, người tài xế tuyệt vời của trái tim em...

Cám ơn những bữa cơm đầm ấm, những món ngon dầu... chưa phải là... ngon! Anh, người bếp

trưởng có một không hai của các con em...

Cám ơn luôn những lời động viên, những câu chuyện phiếm, những pha khôi hài dí dỏm... đã tạo cho gia đình một không gian vui nhộn, chan hòa... Anh, người hoạt náo vui tính nhất của cuộc đời em...

Em còn phải cám ơn biết là bao nhiêu nữa, khi cuộc sống còn có anh bên cạnh. Một người hàng xóm lạ hoắc lạ hươ, bỗng chốc trở thành một người bạn đường, bạn đời không thể nào thiếu được của em, anh xã ơi!!!

Đôi chim sâu âu yếm nhau chiều nay đã làm em giật mình thảng thốt! Chúng giúp em hiểu, và thật sự trân quý những gì mình

đang có. Cuộc sống vốn ngắn ngủi và đầy rẫy những bất ngờ, em không muốn phải mất đi rồi mới thấy tiếc, anh xã ạ...

Cho phép em cám ơn anh vì đã chịu đựng em... Cho phép em được nói lời yêu thương với anh, khi mà em còn có thể nói... Chúng ta đừng hờ hững với những gì mà thượng đế đã ban tặng chúng ta, đó là tình yêu thương dành cho nhau, anh xã nhé!... Trịnh Công Sơn đã từng gieo trên nốt nhạc "cuộc đời đó, có bao lâu mà hững hờ...". Anh xã của em có thấy thế chẳng?

Hãy cúi xuống để nghe em nói nhỏ những điều này, người yêu dấu ơi..., anh xã rất tuyệt vời của em ơi...!!!!

**CÁT KIM (K7)**

## Ô SỐ SUDOKU

LÊ HÙNG K4 (st)

### Quy Luật:

Điền vào các ô còn trống sao cho mỗi hàng, mỗi cột và mỗi miền đều chứa 9 con số (không lặp lại) từ 1 đến 9.

Mời các bạn thử sức với ô số Sudoku mức độ khó.

8								1
		1	5		4	3		
	2			8				5
	8		3		7			9
		6				4		
	7		4		6			1
		3			1			7
			9	2		5	1	
5								2

Giải đáp : xem trang 200



## Tự sự cùng mưa!

Ba giờ chiều, trời đột ngột mưa. Chả cần âm ì sấm chớp, chả cần vùn vùn âm u...Cứ thế mà tuôn mưa xối xả...

Tôi ngồi chống tó nhìn ra ngoài. Mặt đường loang loáng nước, những chiếc xe honda cứ vụt qua, vụt qua hồi hã...Mưa làm hình như ai cũng vội. Vợ về nhà, vội tìm nơi trú ẩn, hay vội tránh cái cảm cùng những giọt mưa???

Những hạt mưa cứ âm thầm nối đuôi nhau không dứt. Chúng cứ rơi, chả cần biết ai là ai, cũng chả cần biết là sẽ rơi và sẽ trôi về đâu. Mưa mà...!!

Tôi bất chợt nghĩ đến những chú chim vẫn thường nhảy nhót trên nhánh cây măng cầu phía sau nhà. Mưa to như thế này thì chúng nấp đi đâu nhỉ? Rồi lũ chuồn chuồn báo mưa báo nắng nữa... Ngộ thiệt! Chả thấy bóng dáng một đũa nào khi mưa rơi... Tạo hóa sắp đặt muôn vật muôn loài biết thích ứng với hoàn cảnh và không gian ghê! Chỉ có tôi đang ngồi nhìn mưa...

Mưa giam tôi trong những sợi tơ trời đan trắng xóa... Tôi giam tôi trong những hoài niệm băng quơ cùng màu mây xám xịt... Tôi giam nỗi buồn bất chợt, vu vơ... như cơn mưa vừa ập xuống chiều nay...

Ôi, mưa...!!!!

## Tự sự cùng hoa...

Tình và lặng...  
Bốn giờ chiều hôm nay, trời đang nắng nóng bỗng lất phất những hạt tơ mưa...

Vẫn chỗ ngồi cũ, tôi bó gối ngồi nhìn từng dòng xe cộ ngược xuôi qua phố. Giờ này tan học, tan tầm nên xe đông vô số kể. Tôi băng quơ ngắm xe, ngắm cả anh xe ôm đang gác tó trước cổng trường...

Mưa, anh nép vào tàng cây điệp vàng già cỗi. Xe vẫn ngược xuôi luân chuyển, chỉ anh và những chiếc lá nõn xanh trên cành là bất động...Anh chắc đang dõi mắt chờ cái ngoắc tay ra hiệu của khách bộ hành, còn lá nõn trên cành hẳn đang chờ một làn gió mong manh...Cả hai cùng tĩnh lặng trong cái ồn ào của phố...

Trời oi nồng chứ không dịu mát như cơn mưa chiều qua. Tôi vẫn ngồi bên này, bó gối nhìn sang bên kia đường. Hình như có một chùm hoa vàng vừa mới nở...Chắc chả ai để ý đến điều này, trừ tôi, vì năm nào, mùa nào, và ngày nào... tôi cũng đều nhìn chúng, riết rồi thành thói quen...

Tháng tám vừa sang, trời chưa se lạnh mà cây điệp vàng đã đơm bông, vậy là mùa thu đang về, thời gian vẫn đang chuyển động theo từng nụ hoa xinh...

Chiều dần trôi...

Và anh xe ôm vẫn ngồi đó, dưới những chùm hoa, một mình cùng tĩnh lặng...

Mưa vẫn cứ nhẹ nhàng bay...

Tôi cũng không biết là mình đang vui hay đang buồn, chiều ơi!...

**CÁT KIM - K7**



chạy nhảy, tung tăng...Thế mà ghét cái ông trời cứ gieo mưa miết...Ngoài sân, dưới tàn cây trứng cá, lũ chuồn chuồn đảo qua, đảo lại...Cặp cánh mỏng ánh lên dưới ánh nắng chiều, dòm cũng thấy hay hay...Mấy con chim se se thì cứ liên tục chuyển hết cành này sang cành khác, chắc đang tính kiếm vại ếm sâu non dẫn bụng. Nó ngồi, ngắm mãi, nhìn mãi, hết chuồn chuồn lại đến chim se, riết rồi cũng chán mắt nên bỏ vô trong nhà.

Con nhỏ biết mình không còn nhiều thời gian nữa, nên hể cứ khỏe một tí là nó lại tranh thủ viết. Xem nào, ngày hôm qua nó đã viết được tới những bốn trang. Nó nhớ gì viết nấy, khi thì chuyện về chai dầu gió của mẹ nó, lúc lại là ổ bánh da lợn làm cho sinh nhật bà cô...Có lúc nó còn nhớ tới tiếng kêu lộp cộp từ đôi guốc dong của bà ngoại nó...Nó nhớ, mà toàn là những câu chuyện không đầu không đuôi, chả ăn nhập đâu vào đâu cả. Nhưng không sao, nó vẫn thích viết...

Những lọ thuốc cứ vơi dần, mà những cơn đau lại cứ ngày càng tăng lên. Mẹ nó vẫn mỉm cười, nhưng nó biết đằng sau nụ cười mẹ dành cho nó là cả một trời âu lo...Nó vẫn ngoan ngoãn như chả biết gì! Nó muốn an ủi mẹ nó...Mẹ ơi, đừng buồn, ai cũng có số phần hết thôi, mẹ à...

## Tâm trạng....

Con nhỏ ngồi tần ngần bên ngạch cửa, ngoài đầu nhìn ra khoảng sân trước hiên...Chiều nay nắng đỏ vàng, một màu vàng nhạt, yếu ớt...Kiểu này thì thế nào một hồi, ổng cũng đổ mưa.

Chán, mấy hôm nay người không được khỏe, con nhỏ buộc phải ở trong nhà. Nó thêm được

Nó chán ngán phải nhìn những lọ thuốc. Nó chán ngán nghe mãi những lời thăm hỏi ủi an. Nó chỉ mới là một cây non chưa kịp lớn, vậy mà tạo hóa bất công thiệt!!! Con nhỏ cũng có đôi lúc oán giận ông trời. Sao ông làm mưa, làm gió được mà không làm cho nó khỏe lên nhỉ? Nó muốn được xinh tươi như những nụ bông mười giờ mẹ nó trồng trong góc chậu. Những cánh hoa mỏng manh mà đẹp thiệt đó nha! Sau mười giờ, những cánh hoa cụp lại vì nắng nóng. Hôm nào mưa, hoa không thềm nở, nhưng nó vẫn thích ghé đầu ra, nhìn những giọt mưa long lanh bám trên từng lá hoa, dây hoa...Ồi, cái màu xanh nõn ấy mới thật tuyệt vời làm sao! Màu xanh lan truyền cho nó một sức sống, một niềm tin, một hy vọng...Nhưng màu xanh ấy vẫn chỉ mãi mãi là một màu xanh, không hơn không kém...Nó vẫn là nó. Buồn!!!....

Nằm phóng mắt lơ đãng nhìn lên trần nhà, nó chợt bắt gặp hai con thằn lằn rượt đuổi nhau. Lũ chúng mà thật là lắm chuyện. Ngày tối ăn rồi cứ toàn là sinh sự với nhau, chẳng được cái tích sự gì! Thế mà lâu lâu lại còn...ị vài viên rơi trúng mấy quyển sổ nó để trên bàn nữa chứ! Bực, nhưng mà mỗi khi mệt, ngóc đầu dậy không nổi để nhìn ra ngoài sân, thì hai con thằn lằn này lại là những người

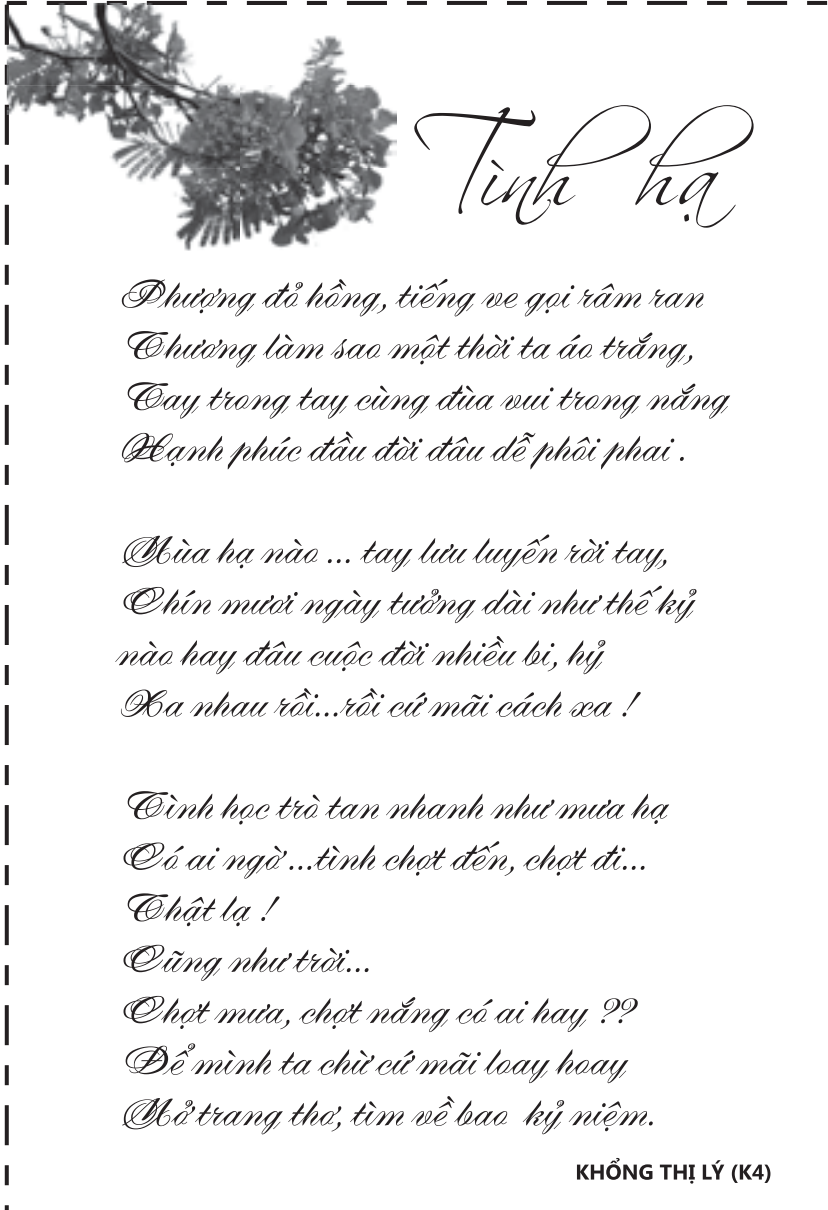
bạn giải khuây cho nó....Con nhỏ lúc ấy chỉ biết thiếp mắt, mơ hồ trong cái cảm giác mệt mỏi hư hư thực thực của trái tim, với tiếng tắc lười thật đều đặn nhịp nhàng của lũ thằn lằn vọt lại. Đó là điều duy nhất níu kéo, giúp cho nó biết là mình hãy còn đang hiện hữu...Nó cảm ơn lũ thằn lằn vì điều này xiết bao.

Ngày của nó cứ trôi theo từng lọ thuốc. Cuộc sống thật là vô vị quá chừng. Đôi lúc nó muốn tất cả ngưng lại, như chiếc kim đồng hồ trong phòng thời dừng quay. Nhưng rồi ánh nắng vàng vọt của buổi chiều lại níu kéo nó. Con nhỏ vẫn nhớ những cánh chuồn chuồn, những chú chim sẻ...., vẫn nhớ màu hoa mười giờ tím thắm, nhớ cả tiếng tắc lười tiếc rẻ của bọn thằn lằn...Nhớ màu xanh trong góc vườn cùng những hạt mưa rơi tí tách...Con nhỏ nhớ, và...nhớ nhất là đôi mắt mẹ, bàn tay gầy của mẹ đã vất vả nửa đời vì nó. Nó quyết định phải mạnh mẽ lên để sống..

Sợi nắng vàng cuối ngày chưa tắt hẳn, và mưa vẫn chưa về...Ông trời đôi lúc cũng thật lắm oái oăm, nhưng thôi, nó cũng sẽ chẳng thêm buồn trách ông nữa. Việc ông, ông cứ làm. Việc nó, nó sẽ tự lo...

Trên bàn, những trang viết hãy còn để dở dang, chờ đợi....

**CÁT KIM (K7)**



*Tình Hạ*

*Đường đi hồng, tiếng ve gọi râm ran  
Chường làm sao một thời ta áo trắng,  
Cay trong tay cùng đùa vui trong nắng  
Hạnh phúc đầu đời đầu dễ phai .*

*Mùa hạ nào ... tay lười luyến rời tay,  
Chín mươi ngày tưởng dài như thế kỷ  
nào hay đâu cuộc đời nhiều bi, hi  
Ba nhau rồi...rồi cứ mãi cách xa !*

*Tình học trò tan nhanh như mùa hạ  
Có ai ngờ ...tình chợt đến, chợt đi...  
Chật lạt !  
Cũng như trời...  
Chợt mưa, chợt nắng có ai hay ??  
Để mình ta chờ cứ mãi loay hoay  
Mở trang thơ, tìm về bao kỷ niệm.*

**KHÔNG THỊ LÝ (K4)**

## Cảm ơn đời - Cảm ơn người

Nhạc và lời: Kim Dung

Cảm ơn đời một lần đưa ta đến đây Cảm ơn người đã cho ta đắm say  
 Đã cho ta có những phút giây hạnh phúc trong đời Đã cho ta bao niềm vui ngất  
 ngây Cảm ơn đời dù đời có lúc đắng cay Cảm ơn người dù người đời khi đổi  
 thay Nhiều đêm thức giấc nghe trong tim nặng nỗi u hoài Nghe nước mắt rơi rơi Cho  
 đời Cho người Một lần thôi Một lần thôi xin trả cho đời Hình hài  
 tôi Xác hồn tôi một kiếp rong chơi Xin trả cho người một lần thôi Xin trả cho  
 người cuộc tình tôi Trả những đam mê Trả những xót xa cùng người  
 Cảm ơn đời những ngày cho ta nấu nướng Cảm ơn  
 người một thời cho nhau mến thương Rồi ngày mai đây theo mây bay về nơi cuối  
 trời Vẫn nhớ những tháng năm Bên đời Bên người

## Cho ta và cho người

Nhạc và lời: Kim Dung

Tuổi đời có còn mãi đâu em thì vui lên cố sao sầu héo Dù mọi  
 người có làm ta đau Bụi thời gian rồi sẽ xóa nhòa Đừng buồn  
 phiền chớ trách chi nhau Rồi mai đây xa lìa nhân thế Đừng ngại  
 ngần hãy yêu cả con tim Và hãy cho nhau nụ cười Em ơi ta vẫn biết đêm  
 đêm Nghe hạt mưa tí tách bên thềm Em buồn em khóc Và  
 ta Vẫn thấy đó em Khi mùa Xuân lặng lẽ đi qua Khi Thu  
 về gọi nỗi xót xa Ở nơi đó em vẫn mong chờ Còn buồn  
 nào buồn hết đi em Rồi lau khô lau dòng nước mắt Đừng hững  
 hờ đánh mất tin yêu Vì bên em còn những tấm lòng Cuộc  
 đời có dài lắm đâu em nào vui lên vui cùng năm tháng Hãy mở  
 lòng trao nhau tiếng yêu thương Cho ta và để cho người



Xe chạy chậm dần rồi dừng hẳn. Trước mặt tôi bây giờ là cánh đồng lúa chỗ xanh rờn, chỗ vàng ruộm trải dài đến tận chân dãy núi xanh mờ xa xa. Gần nơi xe đỗ, qua khung cửa kính, tôi chợt trông thấy một hình ảnh thân quen với tuổi thơ tôi : một đám trẻ nhỏ, chừng mười đứa xúm xít đua nhau lội nước trong con rạch nhỏ cạnh bờ tre rậm rạp, dường như vui thích lắm. Tôi thoáng nghe tim mình đập nhanh, một cảm giác bồi hồi

xao động như nhanh đưa tôi trở về với khoảng trời kỉ niệm xa xưa...

... Nhà tôi cách chợ Quận vài trăm mét. Tôi học ở Trường Nữ Tiểu học gần chợ. Hằng ngày, tôi và các bạn học cùng xóm lội bộ đến trường trên một đoạn ngắn của Quốc lộ Một, từ Sài Gòn đi Biên Hòa và các tỉnh miền Đông Nam Bộ. Ngày ấy, nơi tôi ở là vùng nửa quê, nửa chợ. Mặt đất gồ ghề với nhiều gò đốc cao xen giữa các vùng đất trũng thấp. Nhiều cỏ thụ

cao to san sát nhau, bên cạnh nhiều bụi cây thấp nhỏ mọc lan um tùm. Đoạn giữa đường từ nhà tôi đến trường, sát bên quốc lộ, thế đất đang bằng phẳng bỗng sụt xuống, làm lộ hẳn một vùng trũng sâu, trông như một hồ vục mà tôi thường thấy trong tranh ảnh. Trong mắt những đứa trẻ lên bảy, lên tám như chúng tôi, hồ vục này trông thật bề thế với bề dài đến vài ba chục mét; còn khi đứng bên bờ nhìn xuống thì chúng tôi thường có cảm giác rờn rợn vì thấy mình quá nhỏ bé so với bề sâu hun hút của nó. Hồ vục còn mang vẻ kỳ bí đáng sợ vì trong lòng nó, cây lớn cây nhỏ tranh chen nhau mọc kín; dây leo đủ loại chằng chịt đan móc nhau dày đặc, làm thành vô số lùm bụi xanh nghìn nghịt... làm cho chúng tôi mỗi khi đi ngang qua và nhìn kĩ cảnh vật thì không khỏi rùng mình e sợ; lúc ấy, hẳn tâm trí chúng tôi chỉ còn nghĩ đến những con quái vật hung tợn đang ẩn núp sâu trong các bụi rậm kia, sẽ sẵn sàng vươn ra, vồ chụp và nuốt chửng những người vô ý trượt chân rơi xuống hố. Thế nhưng, sự lo âu ấy cũng tan biến dần khi xuôi về đoạn cuối, vì lòng hồ đã mở

to ra, có nơi rộng đến hơn chục mét, nên quang cảnh đã sáng sủa và thông thoáng hơn nhiều. Nơi đây, cây mọc thưa dần và chỉ là những loại cây nhỏ, thân mảnh dễ với nhiều cành lá vươn cao, phát phơ trong khoảng không ngập nắng. Chính nơi này, thiên nhiên đã khéo tô thêm nét duyên dáng cho cảnh vật: một dòng nước len lỏi qua nhiều phiến đá to trắng ngà, rồi hiển hiện thành một dòng suối trong veo, mát lạnh lượn lờ chảy trong lòng cát trắng phau, mịn mượt... sẵn sàng mang đến những giây phút thần tiên cho tuổi thơ của trẻ con trong vùng bằng trò chơi lội suối đầy mê hoặc...

Vẻ đẹp thiên nhiên vừa hoang sơ, vừa thơ mộng nơi đây, nếu như được ngắm nhìn và cảm xúc, qua đôi mắt và tâm hồn của một nhà thơ hay một họa sĩ, thì chắc chắn sẽ có một tuyệt tác văn chương hay tranh họa ra đời để mọi người cùng chiêm ngưỡng và ái mộ. Nhưng với bọn trẻ con chúng tôi, cảnh non xanh, nước biếc này đơn giản chỉ là điểm vui chơi lý tưởng, là thiên đường tuyệt diệu để thỏa sức vùng vẫy và tận hưởng cảm giác mê

đắm đến lạ kì trong lòng suốt ngọt lành...

Điều ấy thực sự đã xảy ra, bởi những lần tan trường về, đi ngang qua đây, tôi đã từng là chứng nhân cho cảnh tượng vui chơi của các bạn tôi tại dòng suối này, cùng với lòng ham thích mãnh liệt : không bỏ phí phút giây nào, họ hăm hở dắt díu nhau men theo lối mòn để xuống suối; họ quẳng vội cặp, nón, mực,... bên ghềnh đá, nhanh tay xắn cao hai ống quần, rồi không chần chừ họ chạy ùa xuống lòng suối... rồi thì tiếng cười, tiếng nói rộn rã vang dội cả một vùng suối rộng, hòa cùng tiếng chân lội bì bõm, tiếng dầm đập nước tung tóe làm vẩn đục cả lòng cát trắng giữa dòng... Họ chơi đùa mê mải quên cả không gian, thời gian cho đến khi trời sụp tối, mới chia tay trở về nhà, mà lòng còn ngẩn ngơ luyến tiếc...

Mỗi lần thấy các bạn chơi đùa thỏa thích bên nhau như thế, thì tôi lại cảm thấy buồn tủi và có chút ghen tị len lỏi trong lòng. Thật không công bằng: cùng ở chung xóm, cùng học chung trường lại trạc bằng tuổi nhau... nhưng ngoài những trò chơi ở xóm như: nhảy dây,

đánh đũa, bán hàng xén, nhảy lò cò, búng hạt me... thì tôi chưa lần nào, dù chỉ một lần, được tự do theo chúng bạn tham dự cuộc vui chơi dưới suối này, sau những chiều tan học về. Cùng thời điểm mà các bạn tôi hăm hở kéo nhau xuống suối, thì chỉ mỗi mình tôi buồn bã đưa mắt nhìn theo, để rồi sau đó đành lặng lẽ men theo đường lộ về nhà, bỏ lại sau lưng những tiếng cười vui hả hê của các bạn. Thế nhưng, tôi vốn chỉ là đứa trẻ thoáng buồn rồi lại thoáng vui, nên trên đoạn đường đi tiếp về nhà, khi nhìn cảnh vật chung quanh, chỉ vài bông hoa sắc màu rực rỡ, một cánh bướm xinh xắn chập chờn hay một chú cóc con lách mình trong chòm lá... thì cũng đủ làm tôi quên hẳn rằng vài phút trước đây, lòng tôi đã rất bất an vì mãi phân vân giữa hai lựa chọn : đi thẳng về nhà hay nhập bọn với bạn lội suối?

Tính hiếu kỳ và ham chơi của tôi như được nhân lên từng ngày - tôi thấy mình quá ham muốn được lội suối - Trái tim tôi đã bao lần thúc giục tôi hãy quên đi cái quy định mà ngày đó tôi cho rằng rất khắt khe của ba tôi: “không la cà bất cứ

nơi nào sau giờ tan trường”, vậy mà cũng đã bấy nhiêu lần, lý trí đã làm tôi e ngại và sau đó không thể thực hiện điều mình mong muốn. Cũng dễ hiểu thôi! Tôi là đứa trẻ nhát đòn; vì nếu chỉ nghĩ đến “cái chổi lông gà” mà ba tôi lăm le trong tay thì mắt tôi đã hoa lên và tay chân cũng bủn rủn rồi!

Nhưng rồi một ngày kia, việc gì đến đã phải đến. Khi những lời rủ rê, mời gọi ân cần của các bạn tôi, hợp cùng nỗi khao khát được tự do tung hoành chơi đùa trong suối, thì lúc ấy tôi đã quên đi lời ngăn cấm của cha mẹ, lẫn cả đòn roi đau đớn; rồi không chút do dự, tôi đã bỗng bộp nhận lời tham gia trò chơi ấy với tâm trạng háo hức lạ kỳ!

Tôi dọ dẫm từng bước trong nước suối mát lạnh theo sau Hạnh, bạn cùng lớp. Hạnh dẫn tôi lội đến đoạn suối có nhiều sỏi để cùng nhặt về nhà chơi cờ gánh và bán đồ hàng. Hai đứa tôi mò mẫm rất lâu trong làn nước trong vắt gợn lăn tăn. Dù lạnh tê cả tay chân, nhưng hai đứa vẫn mãi mê moi lên những viên sỏi trắng đục, to tròn hoặc ửng sắc xanh, vàng đẹp mắt. Đôi lúc quá thích ý, hai đứa

cùng cười ré lên khi nhìn ra đó chỉ là con ốc nhỏ hoặc chiếc vỏ sò nhẵn bóng... Xung quanh chúng tôi, một số bạn vừa túm quần vừa hờn hờ nhảy loi chơi làm tung tóe bọt nước khắp nơi; vài bạn khác thì nghịch ngợm khom người vốc nước suối tát lia lịa vào người các bạn gần đó... Tiếng cười đùa, tiếng la hét ỉ ới vang dội cả một đoạn suối. Cuộc chơi vẫn hào hứng tiếp diễn... Tôi và Hạnh, sau khi đã nhặt đầy một túi sỏi thì tạm đặt lên bờ đá gần đó và bắt đầu nhập bọn vui chơi.

Lúc đầu, tôi còn ngần ngại vì chưa quen, nhưng sau tôi cũng mạnh dạn hơn nên hòa theo các bạn mà vui đùa: cũng dầm, cũng đập, cũng la hét trong niềm vui sướng và thỏa mãn. Thời gian qua nhanh... Lúc này, bọn chúng tôi uể oải bắt đầu lội ra khỏi suối. Đứa nào áo quần cũng ướt nước, tóc tai ướt rử cả xuống trán, xuống mặt... trông tối tả và luộm thuộm như vừa mới tắm mưa. Cuộc chơi tuy kết thúc với chút mệt mỏi, nhưng sự thỏa mãn còn hiện rõ trên nét mặt cả bọn. Sau khi rũ sạch áo quần, vuốt gọn lại tóc tai, mặt mũi và thu xếp các vật dụng chúng tôi

chậm rãi men theo lối mòn, ngược dốc, leo lên đến đường lộ, rồi chia tay ra về trong ánh nắng chiều dần tắt.

Riêng tôi, sau thời gian vui chơi đầy phấn khích, chợt nghĩ đến việc quay trở về nhà lòng tôi bỗng dưng trĩu nặng. Nỗi lo âu ùa đến thật nhanh khi tôi nhìn thấy bầu trời đã chuyển sang màu xám sẫm - trời tối rồi! - Cảm giác khổ tâm lan nhanh, rồi lớn dần lên để biến thành sự sợ hãi, vì ngấm biết mình đã rong chơi sau giờ tan trường và còn không về nhà đúng giờ như mọi ngày. Trên đường về, tôi như không còn hơi sức để bước, lòng thầm mong đoạn đường tới nhà sẽ dài thêm, trong khi tôi vẫn đoán biết nó còn rất ngắn. Tôi đã tự an ủi rằng “không sao” nhưng tim tôi thì cứ như thắt lại, mắt tôi rồi như mờ hẳn cùng giọt nước mắt ân hận nhỏ dài trên má. Tôi lầm lũi bước đi trong buồn tủi và lo lắng đến nỗi không thể trả lời những lời hỏi thăm của các bạn đồng hành khi thấy tôi khóc...

Rồi mái nhà thân thuộc của tôi cũng đã hiện ra trước mắt - là nơi mà chân tôi tuy bước đi mà lòng tôi thì không muốn tới

- Tôi chợt linh cảm điều chẳng lành khi thoáng thấy hai em tôi, dường như đang đứng chờ mình trước sân nhà cùng với dáng vẻ bồn chồn lo lắng. Tôi chưa kịp hỏi - mà cũng không dám hỏi - thì một đứa đã nói: “Ba đang chờ chị trong nhà kìa!... Sao chị về trễ vậy?...”. Và với tôi, như thế là hết!!!...

Hôm ấy, bữa cơm chiều nhà tôi bắt đầu muộn hơn mọi ngày và không khí ở bàn ăn thật là nặng nề, buồn tẻ. Ba tôi uể oải ăn cơm mà nét mặt còn hiện rõ vẻ bực tức; mẹ tôi im lặng buồn rầu. Chị và hai em tôi khép nép bên cạnh, đáng lo âu, sợ sệt, lâu lâu mới rón rén gấp thức ăn. Còn tôi, trong tâm trạng một tội nhân, đang chịu phạt quỳ ở một góc nhà mà lòng tràn đầy mặc cảm buồn tủi và xấu hổ. Lúc này, tôi thấy mình quá khổ sở: bụng đói meo, đầu gối đau rát, hai hông ê ẩm... Sao tôi lại lâm vào hoàn cảnh thương tâm như thế này?! Thường lệ, thời gian này là lúc cả nhà đang dùng bữa vui vẻ; còn tôi, bao giờ cũng là nhân vật hay góp tiếng bày tỏ mọi việc xảy ra trong ngày: chuyện vui chơi ở trường, chuyện đọc

được ở sách... rồi có lúc lại là khoe khoang được điểm tốt, được nhận giấy khen cuối tuần, để rồi được đón nhận lời khen ngợi của ba mẹ hay sự trầm trồ thán phục của hai em tôi. Nhưng, bây giờ sự việc đã quá khác rồi, tôi không còn được là tôi vui vẻ như ngày hôm qua nữa! Cảm giác mất mát của hiện tại làm tôi nhiều lần hối hận...

Lỗi tại tôi tất cả! Ba lần roi hằn đau trên da thịt, nếu để trả giá cho lần rong chơi trái phép nơi hồ sâu sông suối nguy hiểm (mà ba tôi đã răn dạy khi đánh tôi) thì tôi nghĩ cũng còn là nhẹ, so với kết cuộc tôi trở thành kẻ phá vỡ sự yên ấm vui vẻ của gia đình chiều nay: ba mẹ tôi buồn bã, ủ ê; chị em tôi lo âu, thấp thỏm; bữa cơm chiều nay không ai ăn ngon miệng và điều quan trọng tôi sợ hơn hết là sự tin yêu của cha mẹ đặt vào tôi - đứa con ngoan của gia đình - chắc sẽ không còn được như trước?

Đêm hôm đó, tôi trần trọc mãi mà không ngủ được, vì nếu không kể đến sự đau xót do muối đắp trên vết roi đòn ở mông làm tôi khó chịu, thì sự đau thương và hối tiếc trong

lòng đã khiến tôi bị dẫn vật rất nhiều: việc rong chơi mê mải cho đến lúc tối trời làm tôi thấy mình thật đáng tội. Những hình phạt mà tôi đã nhận được, cùng với nỗi buồn lo của gia đình làm tôi tỉnh ngộ để nhận rõ lỗi lầm của mình là không nhỏ. Có lẽ sau này, chẳng thể nào và chẳng bao giờ tôi tái phạm hoặc quên được bài học đắt giá chiều nay!...

... Trở về thực tại trên chiếc xe chở tôi xuôi về quê cũ. Xe đã vượt qua chỗ dừng - nơi có bọn trẻ con lội nước trong rạch - có lẽ đã một đoạn đường khá dài. Khoảnh khắc có được cảm giác hạnh phúc của đoạn đời trẻ con ngây dại vừa qua, mang lại cho tôi tâm trạng vui buồn lẫn lộn: vui vì bất ngờ tìm lại niềm vui trong sáng, vô tư ngày ấy và buồn vì biết chẳng bao giờ tôi lại sống đời thơ ấu hồn nhiên, bình dị xưa kia... Nỗi nhớ thương tha thiết, tôi xin mãi dành cho vùng đất thân yêu mà ngày còn bé tôi đã sống và lớn lên từng ngày, nơi đã chất chứa biết bao kỉ niệm êm đềm và tuyệt diệu của đời tôi... Nghìn lần yêu quý: ngày ấy, tuổi thơ tôi...!!!...

## Nghĩ về hạnh phúc

Những ngày cuối năm, từng cơn gió mơn man trên ngàn cây kẽ lá mang lại cảm giác dễ chịu cho mọi người. Ở thời điểm đất trời chuyển mình để chuẩn bị đón chào năm mới, người ta thường chúc nhau vui vẻ, hạnh phúc. Vậy có mấy ai cảm nhận được dư vị ngọt ngào của hạnh phúc đó.

Thật khó định nghĩa, giải thích hạnh phúc là gì? Mỗi người có cảm nhận khác nhau về hạnh phúc. Theo tôi con người cảm nhận hạnh phúc là giây phút hiện tại, thời gian con người cảm nhận hạnh phúc là thời gian hiện tại, vì thế có thể nói hạnh phúc nằm ở hiện tại chứ không ở quá khứ hay tương lai. Khi hiểu được điều này, chúng ta sẽ có được niềm vui, sự bình an mà không tìm kiếm ở đâu xa.

Khi sống quay cuồng, chạy đuổi theo khát vọng, chúng ta vô tình bỏ qua những hạnh phúc mà chúng ta đang có, đến

khi hạnh phúc mất đi, hoặc khi chúng ta vấp ngã trên đường đời, lúc đó ta mới thấy rằng hạnh phúc không xa xôi như ta tưởng. Những người bị bệnh tật hoành hành khi đó họ mới hiểu rằng có được một cơ thể khỏe mạnh là hạnh phúc. Khi gia đình bị đổ vỡ, người ta mới ý thức rằng có một tổ ấm trong đó các thành viên biết sống hoà thuận, thương yêu nhau là hạnh phúc lớn lao, nhưng sao người ta cứ mãi chạy theo danh vọng, tiền tài để tìm hạnh phúc. Những hồi niệm, tiếc nuối quá khứ và những trăn trở lo lắng tương lai cũng là yếu tố khiến cho ta quên đi giây phút hiện tại. Quá khứ đã qua, tương lai chưa đến chỉ còn hiện tại, cần nắm bắt hiện tại, sống với hiện tại thì ý thức được hạnh phúc đang có mặt ở bên ta.

Mỗi khoảng thời gian trong cuộc đời đều là thời gian đẹp nhất nếu chúng ta biết trân trọng và sống hết mình, sống hết mình sống trọn vẹn không để nó trôi qua vô ích. Vì thế phải nắm bắt hiện tại để thực sự sống, để tìm được niềm vui và hạnh phúc ngay bây giờ và ở đây chứ không phải ở đâu xa.

**MAI ANH - K4**

## Hãy nhìn về hướng mặt trời

Mỗi ngày ta đều nhìn thấy vầng ánh dương sáng vô cùng tươi đẹp, chia sẻ nắng cho hàng triệu triệu con người trong mùa đông lạnh giá, phủ hơi ấm tan sương lạnh vào mùa đông, chút bình an vào mùa hè, lúa đôi yêu nhau sẽ hát lời tỏ tình vào mùa thu... Ta mặc nhiên thưởng thức và hưởng thụ ân sủng từ mặt trời mà không hề có chút suy nghĩ. Rồi bất gặp đâu đó câu nói:

“Hãy nhìn về phía mặt trời, bóng tối sẽ khuất sau lưng bạn”.

Vâng, mặt trời tượng trưng cho hy sinh cao cả, bao dung để yêu thương dâng tràn. Nhìn về phía mặt trời ta thấy một vẻ đẹp thuần khiết mà không nơi nào có được. Tự mình tỏa sáng, từng giọt ấm đến tất cả không bỏ sót một ai để cùng yêu thương, cùng lớn mạnh, cùng bình yên trong cuộc sống này. Cuộc sống vạn vật tồn tại cũng nhờ giọt nắng ấm này. Tay bắt mặt mừng trong ánh nắng yêu thương. Yêu thương cũng sẽ san lấp hận thù, tủi nhục và hạnh phúc xích lại cùng nhau. Hạnh phúc, nụ cười tươi xinh dưới nắng mặt trời ấm áp.

Nhìn về mặt trời ta yêu thương tất cả bằng tâm từ bi. Yêu thương tất cả bằng tấm lòng của con người với con người, với vạn vật chung quanh. Yêu để hàng ngày cùng nhau cười, cùng nhau nắm tay...nhìn thẳng vào mắt

nhau. Yêu thương để cùng nhau vượt thác cùng ghềnh cho hết kiếp này một cách bình an.

Nhìn về phía mặt trời thấy mình không hề đơn lẻ. Mặt trời chỉ một mình vẫn tỏa sáng, vẫn bình an, vẫn cho đi không hề đòi lại bao giờ.

Nhìn về phía mặt trời thấy một tương lai rộng mở với mục đích của lý tưởng xây dựng tương lai tươi sáng. Từng ngày một như ánh nắng mặt trời chăm chỉ dệt tương lai không hề biết mệt mỏi, không thối lùi, ngấm trước nhìn sau để tương lai luôn đến nơi tốt đẹp nhất. Một cuộc sống không hề nuối tiếc, không xót xa khổ đau vì con đường luôn đến đích bình yên.

Nhìn về ánh mặt trời để đẩy lùi những chướng ngại, những khổ đau tưởng chừng không thể vượt qua. Nhờ ánh mặt trời trí tuệ ngày một sáng vượt qua những cám dỗ u mê. Những lúc tưởng chừng không đứng lên nhìn ánh mặt trời một mình đơn lẻ vẫn chăm chỉ đến với vạn vật dù không ít lời ta thán. Hãy bình an và tiếp tục đi mình hướng tới bằng mọi cách vì đó là mục đích tốt đẹp nhất.

Phía sau lưng là bóng tối tràn đầy, những đau thương cùng cực, những mất mát, không niềm tin vào cuộc sống, không mục đích đi đến tương lai. Tất cả bỏ dỡ kể cả tương lai. Hãy đứng lên nhìn vào ánh mặt trời tự thấy đâu là lý tưởng mình phải đến, đâu là con đường mình phải đi...

Vâng, hãy nhìn về phía mặt trời để tương lai ngày một tươi sáng sáng hơn bỏ tất cả những u tối đau thương phía sau lưng nhé!

**DIỆU HÒA - K6**



## Học buông để quay về an tĩnh...

Lần này buông tất cả : một đời bận bịu lo toan, chắt chiu, chạy chỗ này chỗ nọ kiếm miếng cơm manh áo cho đủ đầy. Bỏ tất cả những si mê điên cuồng cùng danh vọng cao sang, giàu có trong thiên hạ. Bỏ những giấc mơ viễn vông, bỏ những ngày tháng trầm luân từ tuổi ngàn vùng sâu đến dòng sông rộng lớn và ước vọng ngắm sóng trùng dương.

Không dễ dàng như đã nghĩ. Một đời trôi lẩn với trí tuệ đã tránh những đau thương chờ sẵn, những buồn phiền không đáng có. Một đời là viên chức làm tròn nhiệm vụ và không một lần chà đạp một ai, luôn luôn mở hướng mới, một lối thoát cho bạn bè. Cuộc sống không có gì chê trách.

Buông cả cuộc đời không cao sang cũng không thấp hèn để trở về với hai bàn tay trắng, quỳ dưới chân Phật con được quy y cho suốt cuộc đời còn lại tuy không dài nhưng cũng không ngắn. Con quy y Phật cho con nương tựa dưới chân Ngài. Con quy pháp vì đó là bước chân an lạc và hạnh phúc cuộc đời còn lại. Con quy y Tăng vì người hướng dẫn con đến chánh pháp không lầm lẫn.

Buông tất cả để trái tim trở về ngày đầu tiên có mặt trên cuộc đời này. Trái tim của trẻ thơ đầy lòng nhân hậu, chấp nhận tất cả buồn vui và lòng an lành.

Sáng bình minh con ngồi ngắm cánh hoa vươn trong nắng và nguyện bài kinh cầu an cho tất cả mọi người. Trưa con đánh lễ xin Người gia hộ những người khuyết tật làm họ vui trong cuộc sống bình an. Cho những

kẻ nghèo khó có cuộc sống vừa đủ tấm áo ấm mùa đông, và miếng cơm no bụng ngày hè.

Chiều tối con tụng bài kinh công phu chiều để những ai đang lẩn khuất đâu đó được siêu thoát, những chiến sĩ vô danh được quay về kiếp người.

Buông tất cả để được bước những bước chân chậm mà vui cùng các em cháu trong công viên hóng nắng. Để được vui đùa cùng trẻ thơ và trò chuyện thân thiện với người già. Cùng mẹ cha từng bước chân trong lối đi nhẹ nhàng cùng cây lá trong ngôi chùa đầy yên tĩnh. Xin được nhặt từng chiếc lá rơi... ngắm màu vàng úa nhưng gân lá vẫn còn đó..., tưởng buồn nhưng bình an.

Buông tất cả để tâm trống rỗng như không : Không buồn phiền đả đốn, không lo lắng, không giận hờn,... Tất cả chỉ là con số không, có chăng bước chân đi ngày hôm nay khác ngày hôm qua: bình an và tự tin hơn. Những bước chân không ai cản, nhẹ nhàng chậm rãi trên con đường ra công viên, con đường tuy cũ nhưng mới cho người sống với an lành. Không gian công viên chưa bao giờ đẹp như vậy. Những cành lá rung rinh trong nắng sớm. Từng nụ hoa hé nở... bình thản. Những bước chân như chân ngày còn bé : không toan tính. Tất cả đang vây chào một người già về hưu.

Con đường về nhà sao mà nắng lung linh đẹp như chưa bao giờ đẹp hơn thế. Và bước chân một già, một trẻ đến ngôi trường mẫu giáo gần kề. Tiếng trẻ con ríu rít như tiếng chim ríu rít... Và đứa cháu đưa bàn tay bé bỏng vuốt mặt bà và hôn từ biệt - cháu chạy ù vào lớp cùng tiếng cười rộn rã...

Và một thời kinh ở chùa vạo xế trưa... Vui là thế, bình an là thế mặc gì không buông? **VĨNH TUY - K6**

## Mẹ và ngoại

Tháng bảy trời vào độ mưa mùa. Mặt trời trở lạnh không ngủ vui như ở miền Trung hàng tuần lễ. Nơi này mặt trời như trò chơi trốn tìm : một chút nắng, một chút mưa. Cứ thế trong nhiều ngày liên tiếp và trái tim con người cũng theo nhịp nắng mưa. Nhìn từng hạt mưa rơi bên thềm lòng người mềm yếu hẳn đi, cô đơn trong thoáng chốc, và tưởng nhớ đến người xưa...nhớ lắm. Nhớ đến trái tim đập loạn nhịp và con mắt tìm về nẻo cũ.

Mưa ngày xưa reo vui trên mái ngói nâu từng hạt lách tách reo xuống sân đất. Rồi bong bóng nổi lên và vỡ trong giây lát để không ai bắt được. Trên thềm mẹ ngồi đút cơm cho con từng muỗng cơm nóng thơm tho và con cười vui khi thấy bong bóng vỡ. Con chưa biết câu :

*Trời mưa bong bóng phật phồng  
Mẹ đi lấy chồng con ở với ai.*

Mẹ thấy con cười vui liền đút cho con miếng cơm mà lòng tái tê nhớ, tái tê đau. Ba ra đi mới đó đã mấy năm rồi từ khi gặp tai nạn ba không tỉnh lại chào từ biệt vợ con mà ra đi thẳng một cách bình thản không vướng víu. Ba bỏ lại con gái mới lẫm chẫm và người vợ trẻ

chỉ mới hơn hai mươi tuổi. Hai mái đầu xanh chụm lại là mẹ, là cha, là chị, là anh của con. Mẹ chỉ có con là người mẹ thương yêu nhất trên đời, con chỉ có mẹ là người thân duy nhất trên đời này. Mẹ cần con là điểm tựa để sống nốt quãng đời còn lại. Con cần mẹ như cành cây non cần ánh mặt trời ủ ấm, nuôi dưỡng, dạy bảo. Con cần nhất vẫn là tình yêu của mẹ dành cho con. Con yêu mẹ nhất trên đời này.

Dần dần con lớn lên biết câu ca dao về bong bóng trong mưa và con buồn biết mấy khi trời mưa. Cái mưa quê mẹ hàng tháng không dứt và bong bóng càng nhiều. Mẹ ngồi nắm tay con như muốn nói : mẹ luôn ở bên con. Vâng, mẹ ở bên con cả đời. Suốt đời mẹ sống chỉ vì con và thương con một cách vô điều kiện. Suốt sáu mươi năm còn lại của cuộc đời mẹ vẫn buồn vẫn nhớ và không một hình bóng, một lời nói nào lọt qua tai mẹ. Mẹ hiến dâng cuộc đời còn lại cho con và các cháu ngoại một cách vẹn toàn.

Tháng bảy người ta nhìn trời mưa mà nhớ. Nhớ ngày tuổi thơ trong ngôi nhà của ba mẹ và mẹ là người vẫn thương nhớ nhiều nhất. Nhớ cái dáng nhỏ nhỏ ngồi niệm Phật bên gốc cây mai già trong những ngày những đêm. Nhớ những ngày mưa mẹ vẫn mua bán kiếm chút đồng lời nuôi con. Vai

ai đắm nước mưa mà mẹ băng qua gió mưa để mua bán. Chiếc gót nứt mùa đông không làm mẹ dừng bước chân bươn chải bên chợ quê nghèo. Những ngày tháng ế ẩm mẹ con ngồi tựa vào nhau nhìn từng hạt mưa thì nhau rơi. Nước mắt không còn rơi, tâm mẹ đã bình an. Hạnh phúc của mẹ là niềm vui khi vốc dáng ngày một lớn, là hơi ấm bên nhau ngày đông. Hạnh phúc là mẹ con thủ thủ hàng ngày ôn về ngày xưa cũ.

Tháng bảy mẹ đi mang theo cả theo cả tuổi thơ của con về miền xa xăm. Không mẹ không còn ai nhớ về làng quê xưa ở vùng đất xa. Không còn nhớ gì về những ngày tháng bảy mùa mưa co hai vai nhỏ tựa bên nhau. Hơi ấm nào đã qua đi để lại chút nhớ nhung. Mẹ đi mang nửa cuộc đời con về miền xa mẹ có biết không? Hạnh phúc nào đôi tay này không đong đầy, không níu được chút tình mẹ. Lạnh từng ngày từng đêm tháng bảy mẹ có biết hay không? Con nhớ mẹ nhiều lắm

Tháng bảy, trời mưa cho con thương con nhớ. Nhớ từng ánh mắt chiều con, từng cái vuốt ve chiếc áo cánh mới may. Mẹ cười khen con mẹ xinh nhất làng mà mấy mươi năm có người vẫn còn nhắc đôi mẹ con mồ côi. Ngày con về thăm làng cũ. Chỉ mình con bước từng bước trên con đường xưa. Dấu chân ai từng ngày

bương bả trên con đường cũ. Chỉ mình con bên căn nhà nhỏ ngày xưa vẫn bóng hình mẹ ra vào. Chỉ một mình con trong vườn nhà cũ...

Tháng bảy bây giờ con thành nội, ngoại có ngàn niềm vui, có bao điều chia sẻ về với mọi người nhưng có điều con không chia sẻ nỗi nhớ ngoại của các con, bà cố của các cháu. Ai cũng có ba, mẹ ai cũng nỗi niềm thương nhớ, nỗi thương đau kể tuổi tác. Các con thì thoảng vẫn nhắc về tuổi thơ của chúng và chúng vẫn đùa như ngày còn bé. Chỉ mình con đơn lẻ trong cái đông đúc. Con vẫn nhớ cái ôm của mẹ. Rồi một ngày nào đó con cũng về với mẹ. Con sẽ tìm trong chốn hư vô...

Tháng bảy con quay về hạnh phúc con đang có. Con vui cùng con, những đứa con thành đạt trong cuộc đời này. Con vẫn vui cười thật lòng chúc hạnh phúc cho chúng nhưng đêm về con vẫn nhớ... Vẫn nghĩ mình còn nhỏ nằm trong cánh tay mẹ ôm. Bao giấc mơ con mơ về mẹ cùng mẹ đi trên con đường đầy hoa cỏ thơm ngát. Mơ chỉ là mơ. Con luôn cầu nguyện cho mẹ vãng sanh là điều con tâm nguyện hàng ngày. Con vẫn nghĩ mẹ đang trên cõi A Di Đà và con luôn ngóng về. Con một lần nữa ngồi niệm Phật. Nhớ mẹ vô cùng mẹ ơi!

*Viết về ngoại - ngày giỗ lần thứ 20*

**KIM DUNG - K 6**

*Chuyến “Mỹ du” lần thứ nhất trong đời  
Như mơ ước từ lâu xa muôn kiếp  
Khi về thăm trường “Nữ” tuổi mười hai  
Nghe cô giáo lên đường đi tu nghiệp.*

*Vì thời thế, thầy cô cùng bè bạn  
Làm thuyền nhân tìm đến xứ cờ hoa  
Đưa người Việt cách nửa vòng trái đất  
Xa quê hương, nguồn cội mắt lệ nhòa.*

*Diễn Đàn Thủ Đức - nhịp cầu liên lạc  
Cho học trò tìm gặp lại thầy cô  
Cho bạn xưa vắng cách mấy mươi năm  
Được gặp mặt, chung vui ngày hội ngộ.*

*Houston- Texas, điếm ta cùng tới  
Chị Úc châu, anh tận Canada  
Nam, Bắc Cali theo chim sắt bay về  
Oregon, Chicago búp vé từ xa  
Tôi, Việt Nam, vượt đường bay ứng hội.*

*Không Ban Tổ Chức? Sao chu đáo lạ!  
Dâu ngoan hiền luôn nở nụ cười tươi  
Rễ gặp lân đầu lại quá đôi dễ thương  
Thần dân khóa 4 vui tiếp thầy cô anh chị.*

*Ngày họp mặt, chiều lên xe ra biển  
Khởi lam chiều quện cuộn gió phượng xa  
Văn nghệ bên đèn, thơ ca diễn kịch  
Tận hưởng đêm vui quên cả mưa qua.*

...  
*Ơi bạn Lam, bạn Diễn Đàn Thủ Đức  
Chuyến đi dài ngày hơn cả ước mơ  
Tay chấp búp sen trân trọng thâm tình  
Hạnh phúc nhận xin tri ân thương nhớ!*

# Hơn cả ước mơ

CAO MINH- K 4



## Chú cún ở sân trường

**A**nh chị, bạn bè học năm 1967-1968 chắc hẳn còn nhớ cảnh tượng cả trường chào cờ sáng thứ hai, con chó của chú lao công kiêm bán hàng trong trường, tự nhiên lòi bánh mì ở đâu ra gặm ngay dưới cột cờ, ăn xong rồi còn thoải mái gãi chân lia lịa ... khiến học sinh sáng hôm ấy tức cười muốn chết nhưng đâu dám cười lớn!

Thầy HT và các Thầy Cô chắc nghĩ chỉ ngoại lệ mà thôi, ai ngờ sáng thứ hai tuần sau, cũng trong buổi chào cờ, chú cún thích tạo sự chú ý này lại làm thêm trò mới, lần này thì không ăn bánh mì nữa mà tự nhiên sữa rang trời, nó thấy cả trường im phăng phắc nghe hát quốc ca "Này công dân ơi ..." từ loa của nhà trường phát ra thật to..! Nó càng sữa tợn không sao dứt được ..nó sữa như là ai thiếu nợ nó vậy đó ...sữa cho đến khi chấm dứt quốc ca thì mới ngưng!?

Sáng hôm đó cả trường (không biết là Thầy Cô có tức cười hay không?) hầu như học sinh không ai là không cười như là hiệu ứng domino ...rần rần,..không cưỡng nổi ...!

Năm đó lớp Đệ Ngũ P1 học ở

cuối lớp của dãy ngó mặt ra sân cờ (ngay cổng ra vào của trường) và ở gần chỗ bán hàng nơi chủ nhân của chú cún đang ở (hình như đó là chú Hai?!)

Sáng hôm đó Thầy HT la chú Hai quá xá ... làm chú sợ xanh mặt luôn vì mới có bán hàng năm nay mà bị phốt như vậy ... chỉ tại nuôi chó giữ trường (?) không tiên liệu được cơ sự xảy ra vậy đâu, lúc đó tôi nhớ là nghe Thầy HT bảo phải cột con chó lại không cho nó chạy lộn xộn trong giờ chào cờ nữa (nếu ở bên nước ngoài có thể chú cún này sẽ bị phạt vì tội không nghiêm chỉnh khi đang chào cờ, nghe hát quốc ca?!).

Và từ đó học trò không còn thấy cảnh con chó của chú Hai sữa hay nằm dưới sân cờ nữa, có lẽ nó đã được cột lại hay chú Hai đã cho nó dời chỗ ở chẳng? (Chi tiết con cún này còn ở trong trường nữa hay không thì không nhớ được... chỉ biết là không còn dịp để cả trường có cơ hội xả stress!)

Đó là một trong những kỷ niệm vui và tức cười nhất mỗi khi tôi nhớ lại những ngày còn đi học dưới mái trường THPT thân yêu! Và đây cũng là năm đầu tiên tất cả học sinh trong trường chính thức được học nơi đây, nên kỷ niệm này tôi nhớ mãi không bao giờ quên dù đã gần nửa thế kỷ trôi qua ... là vậy đó!

**KIM HƯỜNG (K4)**



"Oantiti  
ra cái gì  
ra cái này"

*Bé thua, bé giữ đầu dây  
Bé quay, bạn nhảy, vòng dây quay đều  
Sợi dây lên xuống, xoay chiều  
Niềm vui tuổi nhỏ, quay đều vòng quay  
Quay... quay... quay...  
Bạn thua, bé được vào dây  
Sợi dây quay xuống, bé nhanh nhảy vào  
Đôi chân nhún nhảy, vui sao!  
Niềm vui thơ dại bay cao lên trời*

*Ước mơ, mơ ước... xa xôi  
Ước mơ thân thoai, ước mơ... tan dần  
Vòng quay vương vấp đôi chân  
Vòng đời hệt hằng, vòng quay, quay vòng.*

**PHƯƠNG LAN - K9**



PHƯƠNG LAN - K9

*“Năm, mười, mười lăm  
hai mươi, hai mươi lăm  
ba mươi, ba mươi lăm... một trăm”*

*Tìm quanh khóm trúc  
Tìm quanh khóm tre  
Tìm trên cành me  
Tìm trong lu nước  
Tìm ở vườn Trầu Cau phía trước  
Tìm dưới rãnh mương phía sau  
Tìm loanh quanh vườn rau  
Đố Nhỏ trốn nơi nào!*

*Chạy ngang qua vườn rào  
Nghe lá cười khúc khích  
Gió động cành nhút nhít  
Tìm thấy Nhỏ rồi nào!*

*Trò chơi mình thuở bé  
Đứa trốn, đứa tìm ra  
Giờ Nhỏ trốn đâu xa!  
Anh tìm chưa ra !??*



## TẠT LON

PHƯƠNG LAN - K9

*Những cái lon nhỏ  
Những cái lon to  
Những cái lon sữa bò  
Những cái lon móp méo  
Chồng chéo lên nhau  
Chồng thiết cao  
Tạt đổ nhào  
Vui làm sao!  
Những cái lon rơi gần  
Những cái lon rơi xa  
Bạn và ta  
Đời tạt trôi muôn ngã...!*

# Tình "chú cháu"

Ủ sao mình không mãi là "chú cháu" ?  
Để "chú" này được nổi câu với em ?  
Dù "cháu" giận, ông "chú" cũng chả thêm  
Chả năn nỉ, chả dỗ dành ...thôi bé !

Hay là mình ...lại làm "chú cháu" nhé !  
Thương làm chi, em còn bé quá mà  
Nín đi "cháu" để "chú" sẽ cho quà  
Nào bánh kẹo hay búp bê bằng vải ?

Làm cô "cháu" thì không được tranh cãi  
Cho cái gì "cháu" cũng phải chịu thôi  
Biểu đứng đó thì "cháu" chẳng được ngồi !  
Không được khóc hay dậm chân rồi cãi !

Ủ đi em, làm "cháu" thì mãi mãi  
Khỏi xa nhau, khỏi tính chuyện chia tay  
Không hôn ghen, chẳng phải nhịu lông mày  
Vì mãi mãi, mình vẫn là "chú cháu" !

# Thế giới này vắng đàn bà

Thế giới này vắng đàn bà  
Con trên trái đất độc là con hoang  
Thói trắng hoa đến ngõ ngang  
Hoạn thư vắng bóng các chàng mãi chơi  
Lâm bồn la: Ối giờ ơi  
Từ nay con đã biết ơn Các Bà  
Nửa đêm gà gáy canh ba  
Nhìn cây kiếm rỉ xót xa ngậm ngùi  
Phòng the một đống bụi nhùi  
Hai con chuột nhắt đang vui cuộc tình  
Ngắm mình lại xót xa mình  
Ngẩn ngơ nhớ lại đời mình năm xưa  
Cơm ngon, áo ấm chiều mưa  
Ngọt ngào dịu mát những khi ấm đầu  
Đêm khuya một bóng trăng sâu  
Mờ mờ bóng cá trời đầu...ngắm trăng  
Không gian ơi những mơ màng  
Ở trên tiên cảnh...có bằng nơi đây?  
Thượng Đế ơi, vắng Đàn Bà?!!!  
Con sao sống được, thôi thà chết đi  
Giật mình tỉnh giấc...mộng di  
Sợ mơ hóa thật tỉnh rí hờ trời?  
Đêm xuân mộng một cầu Trời  
Đàn Bà là nhất trên đời này thôi!

# Thế giới này vắng đàn ông

Thế giới này vắng đàn ông  
Con trên thế giới toàn dòng con rơi!  
Thúy kiều thơ thần dạo chơi  
Từ Hải không có! ...buồn ơi là buồn  
Đêm dài ôm gối lệ tuôn  
Thiếu anh mới thấy căn buồng lạnh tanh!  
Cám ơn đời đã có anh  
Không anh cam tảo biết dành cho ai ?  
Dù rằng kiếm rỉ chẳng mài  
Nhưng mà có nó đêm dài cũng hơn!  
Phòng the lạnh ngắt trống trơn  
Hai vành trăng khuyết, vu sơn nổi gì ?  
Vắng anh còn thú vị chi  
Đàn em thiếu một dây si mất rồi  
Ví dụ có ở trên giờ  
Mà đàn ông thiếu, thì tôi .. không thèm  
Giật mình tỉnh giấc mộng đêm  
Rờ qua bên cạnh ... thì em vẫn còn !  
Trăng ngoài song cửa trăng non  
Mình ơi, thức dậy, cờ son quân ngà  
Thế giới có đủ ông bà  
Dù rằng Hỏa Ngục cũng ra Thiên Đường  
Đầu năm chúc bạn cùng trường  
Lúc nào cũng có người thương bên mình

# Thiên thần ngủ quên



Thiên thần ngủ giữa lòng đường  
Gục đầu ôm lấy con lươn mà khô  
Chiều nay chẳng biết đỏi no  
Đàn thì lạnh cảm, quan lo " công trình"

Mẹ đâu bỏ bé một mình ?  
Giữa lòng đất nước hoà bình ấm no !  
Thiên thần khẽ nhấc óm o  
Giữa lòng đô thị nhà to ngất trời

Thiên thần ngủ giữa lòng người  
Nên bỏ quên bé bên đòai bà vơ  
Trên trời có nhớ con thơ  
Mẹ vào giấc ngủ con mơ một lần !

9/9/15  
VCH K1

Bao năm xa cách buồn trong mắt  
Ngày ấy chia tay lệ có cay  
Thấm thoát thu qua trời tím ngắt  
Tương phùng có ước được hôn bay?

Nỗi buồn cô lẻ người dư biết  
Chiếc bóng đơn côi vẫn choán đầy!  
Đôi lúc mộng mơ ngẫm nuối tiếc  
Những năm vời vợi với trời mây!  
Có khi nào hỏi vắng trăng lạnh  
Đồng bệnh tương lân phải thế này?  
Nỗi nhớ về nhau lòng bớt quạnh  
Nhưng sao hôn vẫn thấy buồn say!

Đời đã cho ta tìm được bạn  
Tháng ngày khuây khỏa chuyện xưa nay!  
Tâm tình san sẻ bao giờ cạn  
Những chuyện ưu phiền sẽ tự bay!?

Đồng khí tương cầu tâm đã quyết  
Tình thân thấm thiết mãi không phai!  
Bầu trời sáng đẹp màu xanh biếc  
Canh bạc cuộc đời hết trắng tay!

# Mơ say

Họa vãn bài "Say" của  
thầy Trần Quang Tuấn

KIM HƯỜNG (K4)

## Tri Kỷ Vì Nhau...

Từ xa xưa... hát đàn anh chẳng biết  
Nên chúng mình không thể gọi "tri âm"  
Nhưng "tri kỷ" thì anh quyết giữ phần  
Không để lạc trong đời thêm lần nữa  
Từ ngày đó biết bao nhiêu tâm sự  
Những buồn vui của thế thái nhân tình  
Như chim non riu rít mãi chuyện càn khôn  
Luôn khám phá có bao điều mới lạ!  
Như sông kia chầm chầm chảy về nguồn  
Như máu hồng luôn phải trở về tim  
Nên chỉ biết cảm ơn em lần nữa  
Và cảm ơn đời là Tri Kỷ - Vì Nhau!

VƯỜN HỒNG SA ĐÉC (K4)

## Tuổi vào thu

(Minh Phượng K2 sưu tầm)



**"JE CROYAIS QUE VIEILLIR..."**

Nguyên tác: Marcelle Paponneau.

Je croyais que vieillir me rendait bien maussade,  
Craignant chaque saison, les années, le tapage,  
Le grand vent et la pluie, l'esprit qui se dégrade,  
Les cheveux clairsemés, les rides du visage.

Et puis je m'aperçois\* que vieillir n'a pas d'âge,  
Qu' il ne faut point gémir, au contraire chanter.  
Et même, à petits pas, les jours ont l'avantage  
D'être beaux et trop courts quand ils sont limités.

Je croyais que vieillir c'était le ciel tous gris,  
Le printemps sans les fleurs, les lèvres sans sourire,  
Les fleurs sans chansons, les arbres rabougrir,  
Un livre sans histoire, un crayon sans écrire.

Et puis je m'aperçois que vieillir rendre bien sage,  
Que je vis chaque instant sans penser à demain,  
Que je ne compte plus les années de mon âge,  
Peu importe le temps, le crayon à la main.

Je croyais que vieillir transformerait mon âme,  
Que je ne saurais plus contempler les étoiles  
Que mon coeur endurci n'aurait plus cette flamme,  
Qui transforme ma vie lorsque le ciel se voile.

Et puis je m'aperçois que les plus belles roses  
Fleurissent à l'automne et sous mes yeux ravis,  
Je respire très fort ce doux parfum que j'ose  
Garder pour embaumer l'automne de ma vie.

## Tuổi vào thu

Chiêu Uyên chuyển ngữ

Tôi cứ nghĩ tuổi già đầy nỗi sợ,  
Sợ mùa sang, sợ năm tháng qua mau,  
Sợ gió mưa, sợ tâm hồn băng hoại,  
Sợ tóc phai màu, sợ cả nếp nhăn.

Nhưng nhận ra tuổi già không giới hạn,  
Không muộn phiền còn đem lại nguồn vui.  
Tôi chậm bước trên đoạn đường còn lại,  
Hưởng ngày vui ngắn ngủi chẳng còn bao.

Tôi vẫn tưởng tuổi già trời ảm đạm,  
Xuân thiếu hoa và vắng cả tiếng cười,  
Hoa không nở và cây không nảy lộc,  
Sách không lời cầm bút chẳng ra thơ!

Chợt nhận ra tuổi già lòng lắng lại,  
Sống hôm nay chẳng nghĩ đến ngày mai.  
Thôi không đếm tuổi đời thêm chông chất,  
Mặc ngày qua, cầm bút họa thành thơ.

Tôi cứ ngỡ tuổi già hồn băng giá,  
Quên đắm mình ngắm vũ trụ đầy sao,  
Tim chai đá chẳng dấy lên ngọn lửa,  
Cả bầu trời u tối phủ đời tôi!

Bỗng nhìn thấy những đóa hồng đẹp nhất,  
Nở vào thu bằng đôi mắt reo vui,  
Hít thật sâu ôi mùi hương tỏa nhẹ,  
Ướp cho đầy hương vị Tuổi vào Thu.

## Tuổi vào thu

Thầy HVC trích đoạn

*Chợt nhận ra tuổi già lòng lắng lại,  
Sống hôm nay chẳng nghĩ đến ngày mai.  
Thôi không đếm tuổi đời thêm chông chất,*

*Bỗng nhìn thấy những đóa hồng đẹp nhất,  
Nở vào thu bằng đôi mắt reo vui,  
Hít thật sâu ôi mùi hương tỏa nhẹ,  
Ướp cho đầy hương vị Tuổi vào Thu.*

Thân tặng các bạn GV THPT 70+  
Thầy HVC



## Thư gửi trước ngày họp mặt

Hôm nay chỉ còn gần một tuần nữa Liên Minh lên đường đi gặp các bạn.

Trước đây khi Trí báo tin mình có thư mời, lòng thật vui khi nghĩ đến được họp mặt với các bạn vì đã thật lâu không được gặp nhau. Mình cũng nhận được lời động viên của Trí:

- Đi đi chị! Chí & Hải mong chị lắm!

Của Mỹ Khương:

- Thôi tạm nghỉ đi! Làm thì làm cả đời rồi! Già hơn nữa làm sao mà đi được!

Rồi thì mình cũng liều mình sắp xếp để có một chuyến đi như lòng mong đợi, nhưng không được, như các bạn đã biết, thời gian qua mình quay cuồng với bao việc của gia đình!

Thôi đành xếp lại nhé ước mơ! Theo công việc, ước mơ ấy tạm dừng lại không nghĩ đến để lo toan cho bệnh tật của em mình!

Nay ơn trời việc gia đình đã dần ổn định, gặp Liên Minh ở buổi họp mặt của khóa 3 mới biết Liên Minh sẽ được đi như ước muốn vào ngày 12/9 này! Mình với Thuận Khanh nhìn nhau tự nhủ lòng: “Thôi chờ đợi lần sau!”

Không biết làm sao nữa, tiếng gọi của tình bạn, của ơn Thầy Cô lúc nào cũng chiếm gần hết tâm hồn mình, cứ nghĩ đến là hạnh phúc dâng trào!

Sáng nay dặn con trai chuẩn bị skype cho mẹ gặp các bạn của mẹ. Lòng nao nao như sắp nhận được món quà gì không biết! Nó lằng lằng vui mừng lắm!

Đã gặp được rồi! Đã nghe được tiếng cười nói rồi! Vui lắm!

Một Thư thâm trầm tình cảm làm mình nhớ đến Thầy Huân, nhớ nhiều lắm những giờ Thầy giảng, nhớ những buổi thuyết trình Thầy bắt làm. Đó chính là những bậc thang để cho mình có cuộc sống ngày hôm nay.

Gặp Chí & Hải cùng san sẻ vui buồn sau khi qua cơn bệnh, cũng thân thương lắm sau câu hỏi:

- Bà “mai” đó phải không?

Rồi Trí, Liêm và cả Liên Minh nữa sao mà tất cả đều ân cần với nhau, thương yêu nhau quá đỗi mặc dù cách xa nhau vạn dặm!

Mình càng già càng sống nhiều về ký ức. Chiều hôm qua ngồi nói chuyện với Kim Cúc cả hai đều nhắc lại những chuyện xưa của từng người bạn, cùng cười vang khi nhắc đến Kim Hường.

Hường đừng giận khi bị đặt tên là “ma xó” nha! Có ai biết tên gì đẹp hơn hay đúng nghĩa hơn thì mình sẽ nấu xôi chè đặt lại! Cái gì Hường cũng biết! Từng kỷ niệm của từng người, của từng khoá Hường đều nhớ hết và kể lại không sai chút nào! Đối với Hường đó cũng là tình yêu vô bờ bến với trường và các bạn phải không Hường?

Mình sẽ nhờ Thuận Khanh mail gửi cho các bạn coi như mình gửi tấm lòng của mình đến các bạn ngày họp mặt. Bên đây khoá 4 chúc các bạn ngày họp mặt thật vui, thật nồng ấm tiếng cười. Nếu được cho mình gửi lời kính thăm Thầy Đăng và gia đình Thầy được nhiều sức khỏe. Cùng Cô Ngọc Dung và tất cả các Thầy Cô.

Chúc tất cả các bạn và gia đình ai cũng có nhiều sức khỏe, ai cũng có nhiều niềm vui và mọi sự an lành.

Thân ái,

**KIM DUNG - K4**

## Người tình

Ngày còn rất trẻ, vừa chập chững ở ngưỡng cửa tuổi thiếu nữ. Da sáng, căng mọng, nhí nhảnh và tươi hơn bao giờ hết. Ngày hai buổi với mái tóc dài và dáng dong dỏng cao tôi đi học và đi qua trại lính đến trường.

Tôi và các bạn tôi - nhiều người bạn tôi cũng vậy - đi qua con đường ấy tôi cùng các bạn cùng tôi gõ guốc, tung tà áo dài trắng tinh vờn theo gió và những câu chuyện trường lớp rôm rả không cần để ý trời nắng hay mưa, lá mùa này xanh hay vàng. Không để ý hôm nay trời mưa làm ướt mái tóc mềm. Không biết có giọt nắng nào làm má em hồng. Không biết có ngọn gió nào làm áo thêm tươi. Tuổi trẻ của những ngày thơ là như vậy. Có ai trách tuổi trẻ mình không. Vô tình không để ý có ánh mắt thường đón nghe tiếng ríu rít của đàn chim trắng tâm tình, vui đùa trong nắng. Vô tình có ai nhìn theo tà áo trắng thơ ngây đến mút tằm mắt. Có ai nhặt sợi tóc tơ vương ép vào trang nhật ký tình yêu. Có ai lén chụp tấm hình mang dáng em vào ba lô cho đỡ nhớ khi ở nơi chiến tuyến. Có ai nữ để gót hồng

wương bụi tình yêu. Có ai nữ vương vào ánh mắt trong xanh và thơ ngây áng mây tình. Có ai nữ không đem em ép vào tim một hình ảnh ai đó.

Khi tình yêu đến có ai cản được. Người đứng trước cửa nhà em. Anh chờ em bước ra sân để nhìn thấy em trong tích tắc, chỉ một cái tích tắc... Chờ mấy tiếng đồng hồ em chỉ bước ra sân nhặt chiếc áo phơi trên ban công bay xuống sân. Đứng một tích tắc. Con bé thoáng như cánh chim bay qua cửa sổ... Thế cũng đủ. Em cũng thoáng thấy vai áo người lính trước cửa. Ngạc nhiên. Một người dáng cao cao. Chưa thấy khuôn mặt kể cả một bên má từ phía sau lưng. Lòng tự nhủ “Người đi qua trước nhà mà thôi”. Và chạy u vào nhà... Ngày hôm sau, ngoại ngồi ăn trầu trước cửa nhà. Xong việc ngoại lại ngồi ăn trầu ngoài hiên. Buổi chiều ngoại ẵm thẳng út ra đầu ngõ đứng chơi. Thấy chị, thằng Út nhảy cẫng lên. Từ tay ngoại Út chuyển qua tay chị. Út cười và em cũng cười. Út ôm lấy em. Ngoại ngăn Út lại. Ngoại ẵm. Dơ áo chị. Ba bà cháu tươi cười về nhà. Không biết rằng ở góc đường có ánh mắt theo dõi vừa vui, vừa buồn, trái tim vừa nhảy loạn nhịp, vừa chết điếng. Người ta không có ý cho con gái mười ba - lớp bảy.

Ngày qua ngày, tháng qua

tháng những bước chân chim vẫn thảng ngày dẹt mộng tương lai. Tiếng guốc khua từng ngày qua đến lớp với nắng gió vùng trời yêu. Mái tóc ôm đôi vai mỏng bay trong hạt mưa nhè nhẹ. Em chưa biết yêu. Tương lai em đong đầy cả một trời yêu bát ngát. Tương lai em là niềm tin mà ba mẹ đã trao. Mộng ước sẽ đến với em bằng đôi tay nhỏ nhắn và khối óc mơ mộng nhưng đầy sáng tạo đủ ngày tươi sáng đến. Em nhìn thấy nụ cười ba mẹ vui khi những bước chân em đi học trong nắng sớm mai.

Thi thoảng gặp vai áo người lính đi qua cửa nhà em. Thi thoảng có ai nhìn em như muốn nói điều chi. Em cúi mặt nhìn đất và bước qua. Những lời vui buồn theo gió người ơi. Hãy đợi em nhé người.

Và sau 75 vài năm em mới tốt nghiệp đại học và đi làm. Bấy giờ, em xinh và chờ một ai đó... làm trái tim em đập nhanh. Và trại ấy không còn, những người lính trở về tìm cuộc bình dân. Tôi đi làm không đi qua khu đất ấy. Cuộc sống vẫn trôi và không bao giờ ngừng lại. Cuộc sống có nhiều thành công và lắm thất bại. Sáng đi và chiều tối mới về. Ngoại về miền xa xôi. Mẹ giờ cũng già lắm rồi.

Bao năm qua đi, ai đó không một lần trở lại và tôi cũng không một lần nhớ. Một buổi sáng, mở cổng đi làm. Có điều gì làm tôi

giật mình. Tôi lúng túng. Một cảm giác lạ. Hình như tôi đang bị ai nhìn thì phải. Chùm chìa khóa rơi xuống, tôi cúi xuống lượm và tay hơi lóng cọng mở khóa. Cũng vị trí ngày xưa người đứng. Một người đàn ông dáng hơi mập, hơi to con, mặc áo ca rô nền nã. Trong khi tôi mở cánh cổng và có ánh mắt xốn xang đang ngắm nhìn. Vâng thời gian làm mái tóc khác xưa, nét thời gian đọng trên khuôn mặt và dáng người. Vừa bước ra. Người quay đi. Tôi khóa cổng và đi làm bình thường. Ra đến ngã ba giật mình tôi quay lại. Người cũng vừa nhìn thấy dáng tôi vội quay đi. Tôi nhìn theo và lắc đầu đi làm.

Cuộc tình của tôi như thế đấy. Khi người đến thì tôi còn quá nhỏ. Khi tôi vừa kịp lớn người đi về nơi đâu. Bây giờ hai người không còn trẻ. Có phải người muốn nhìn tôi lần cuối trong đời. Tôi chính là tôi của ngày xưa nhưng tôi không là cô bé ngày xưa. Dáng tôi không còn thanh mảnh. Tóc tôi không còn đen mượt thả ngang eo. Bước chân tôi không còn nhí nhảnh như ngày xưa nữa. Người có thất vọng không? Đừng nhìn để giấc mơ thêm đẹp. Đừng gấp để mái tóc thêm dài. Cuộc sống không bao giờ chiều lòng người. Khi nào nhớ tuổi trẻ hãy cho tôi theo cùng. Chúc người vui khỏe và hạnh phúc người nhé.

**KIM DUNG - K6**



Rất nhiều nhà trong xóm được sửa chữa nhưng ngôi nhà của ba mẹ tôi vẫn giữ nếp cũ có nghĩa không sửa chữa gì lớn. Căn nhà vẫn cũ kỹ như cuộc sống của ba mẹ - giờ ba mẹ đã già lắm rồi. Nhưng con cái vẫn quyết định giữ nguyên nhà vì muốn sống trong ký ức.

Căn nhà được ba mẹ thuê khi gia đình khi chuyển về thành phố này. Sáu năm sau khi để dành đủ tiền ba mẹ mua lại căn nhà đó. Lúc ấy nó là một căn nhà khang trang, sau năm mươi năm, nhà trở thành cũ kỹ và mang nhiều kỷ niệm của người ở. Người ở là những cô cậu bé tí xúu còn học tiểu học, có người chào đời tại căn nhà này thế mà ai cũng lớn có

người về hưu, có người đã đi quá nửa đời người.

Những buổi sáng những đứa con chờ mẹ trong khoảng sân vuông trong buổi đi chợ. Thường khi thì cây mía, gói kẹo ú, củ sắn, trái sơ ri... món quà rẻ tiền của con nhà nghèo. Những đứa lớn tranh nhau quà, đứa nhỏ xà vào lòng bú mẹ. Những mong đợi qua khe cổng. Vui lắm khi mẹ bước vào sân. Đứa nín áo, đứa xách giỏ... Và ngày nào cũng thế.

Cái cổng làm bằng thanh gỗ đẹp sơn xanh và không bao giờ khóa. Cổng chỉ cài bằng chiếc then bằng gỗ như ngón tay. Mỗi ngày khi xe ba đi rú ga lên chiếc dốc đầu xóm và chị em chúng tôi bầy đứa và mười bốn cái chân lớn

nhỏ, dài ngắn chạy ra đón ba bằng câu:

- A ba về, a ba về !

Và vội vàng rút chiếc then cổng xe ba từ từ chạy vào sân. Đứa bé được ba ẵm, đứa lớn dành cất mũ cho ba. Những giây phút vui cha con quấn quýt trò chuyện, những tiếng cười vui quanh ba.

Bao năm qua đi cánh cổng bằng gỗ được thay bằng sắt nhưng vẫn sơn màu xanh. Khoảng sân nho nhỏ mang bao nhiêu kỷ niệm của gia đình. Những tiếng cười nhiều hơn tiếng khóc. Có ai đành lòng đập cổng để xây chiếc cổng khác không chút kỷ niệm.

Hàng ba là nơi chị em ngồi chơi, học hành và nơi bà ngoại ngồi làm khuy nút, hàng của mẹ may và bỏ sỉ cho bạn chợ. Và kìa chiếc lưng lom khom của mẹ với mớ quần áo mẹ mới may, và này nơi bà ngoại ngày ngày ngồi làm khuy. Những đứa ngồi xung quanh đứa luôn dây thun quần, đứa đơm nút, đứa xỏ chỉ cho bà... Đây là nơi chiếc đèn nhỏ bà ngồi làm khuy ban đêm cho ngày mai kịp buổi chợ. Nơi này mẹ ngồi cắt từng chiếc áo trẻ con... Ngày hôm sau mẹ quảy một nải ra chợ: đáng mẹ nho nhỏ mà mẹ vẫn một mình mang hàng ra chợ. Sao mà mẹ chịu khó đến thế ! Rồi quần áo bán ế, mẹ chuyển sang buôn bán gạo. Chỗ này nơi mẹ chất những bao gạo nho nhỏ vừa

tầm để các em mang ra chợ cho mẹ, chỗ kia thúng mủng ngày mẹ bán. Mẹ bán và ba cùng con cái một tay chuyển gạo ra chợ dọn hàng cho mẹ. Những góp sức sao mà đầm ấm đến thế. Những ngày nắng mẹ và các con cùng chịu nóng. Ngày mưa phải che cho gạo nhưng đầu cổ và quần áo em ướt lướt thướt thấy mà thương. Bảo em vào tắm không cảm lạnh. Em đưa tay vén “con chuột lắt” ra khoe. Và em chạy ra chợ phụ mẹ. Ngày nào em cũng phụ mẹ sau giờ học trên lớp. Thi thoảng em ngồi nhớ lại ngày xưa rồi con mắt đỏ hoe. Những ngày tuổi thơ của em không là ngày bắt bướm hái hoa mà những ngày chạy chợ cùng mẹ kiếm từng hạt gạo, hạt muối cho mâm cơm thường ngày. Vậy mà em cũng học giỏi, không năm nào thi lại.

Đây chiếc cửa sổ nhỏ xíu mà em bé nhỏ leo lên song cửa. Em leo mà không biết ba đỡ em. Em ngoảnh mặt lại cười với ba :

- Con lên lầu.

Ba đặt em xuống đất:

- Đừng leo con à. Con té ai đỡ.

Em ôm chân ba cười thật to.

Trên cửa sổ là cái đỉnh nho nhỏ mà em cắm treo hình con cạp để chọc đứa tuổi cạp. Em tuổi cạp khóc và chỉ lên tường vì chân em nhỏ, ngắn không thể leo được. Mẹ hiểu và gỡ xuống. Em vuốt ve hình con cạp và đem cất ở một nơi kín.

Chiếc tủ những ngày chơi năm mười chui vào trốn. Chiếc di văng ngày nhỏ em nằm chơi khi em biết lật, biết bò. Đây là chiếc khuy mắc võng cho em ngủ với gương mặt thiên thần. Ngoại vừa làm khuy vừa đu em ngủ. Giấc ngủ ngày còn thơ có ngoại và có cả công việc. Đây là chiếc chiếu em ngồi ăn cháo. Tất cả vẫn còn quanh đây. Nơi này em ngồi xước khúc mía, kia em ngồi ngâm cục kẹo ú cay mùi gừng nước miếng chạy đầy áo, đây bãi nước đá em mà thằng lớn dầm phải và té...

Mấy mươi năm là những ngày kỷ niệm đan dày đặc trong trí nhớ của những đứa trẻ ngày ấy. Những chất chiu của mẹ, những góp sức của cả gia đình đồng cam cộng khổ cùng nhau cùng góp sức dù là ngồi xỏ chỉ vào chiếc kim be bé cũng là niềm vui. Những bao gạo nho nhỏ chuyển đến khách hàng cũng là sự giúp mẹ, giúp gia đình.

Ngồi trong nhà cũ nhìn nơi nào cũng thấy bóng hình ba mẹ và các em: khi em mới biết nằm ngửa, lúc em biết bò và theo anh chị những trò chơi trẻ con. Tuy nhỏ xíu em cũng biết hòa vào cùng với anh chị và cùng cười. Em thích cười nhe bốn cái răng sữa nhỏ xíu xiu. Ngày em biết đi chập chững em không chạy kịp các anh chị chơi trốn tìm em khóc. Các anh chị trốn chỗ nào em đứng ngay cạnh và tí toét cười. Đứa dọa

em, đứa khen em tốt và dỗ :

- Đừng chỉ anh nha...

Em lại cười và anh cho em cục kẹo. Em vui ngồi bốc kẹo.

Những khuôn mặt từng em một từ khi còn bé đến lớn cứ lần lượt hiện ra. Khi cười, khi khóc, khi vui đùa, khi tranh giành cục kẹo, gói xôi... và được mẹ phân xử một cách có lý, có tình. Ngày của tuổi thơ... Đáng em khi lớn chăm chỉ học trong những ngày nóng bức, ngày đông lạnh giá. Đáng em nằm ngủ khi sáng khi tối: Sao mà thương. Đáng ba mẹ cần cù nuôi con ăn học mà không biết con đường con đi đến đâu. Không biết con tốt nghiệp trường ấy rồi làm gì? ở đâu ? Cuộc sống tương lai thế nào? Nhưng con cái vẫn là những cử nhân, kỹ sư và cả bác sĩ. Các con ba mẹ đã chọn đúng đường, biết sống và đã thành công trong cuộc đời này. Khi con thành công là cánh bay của con đã xa rời tổ ấm, xa mẹ cha, anh chị em. Mỗi ngày con mỗi lớn và con bắt đầu xa rời tổ ấm. Tuần nào con cũng trở về ngôi nhà mang kỷ niệm ngày xưa ít nhất một lần. Tuy xa nhưng rất gần. Những giấc mơ về căn nhà cũ được kể trong những buổi họp mặt. Và khi nào cũng thấy mình là đứa nhỏ chút xíu đang làm nũng mẹ... Ngôi nhà mang nhiều kỷ ức...

**KIM DUNG - K6**



# VỀ CHÓN CŨ

**T**háng 11 về chón cũ với niềm vui rộn rã, được về bên Má, còn có Má bên mình và còn một niềm vui nữa là tháng 12 này sẽ được gặp lại Thầy, người Thầy kính yêu của thời đầu đời trung học.

Khu vườn xưa giờ hẹp hẳn đi nên vắng bóng những cây mít, cây dứa, vườn nhãn xanh tươi mà năm nào một tay Ba tưới trồng chăm bón, thay vào đó một dãy nhà đang xây dựng dở dang, những khuôn mặt của dân nhập cư lạ hoắc.

Má ngồi trên võng, hai tay hươ hươ về phía trước khi nghe có tiếng nói lại gần. Sà vào lòng Má để tận hưởng cảm giác ấm áp từ hai bàn tay có những ngón tay bị thấp khớp cong cong len vào tóc mà nghe hạnh phúc tràn dâng.

Rúc vào khuôn ngực gầy nhẵn nheo của Má để nước mắt tự do rơi... Má ơi, mừng con thêm một lần về có Má bình an trên cuộc sống.

Má hỏi thăm chuyện chồng con, thăm không sót tên ai. Rồi

bỗng nhiên Má nói : "Còn hơn hai tháng nữa tết Bình Thân, Má 99 tuổi rồi, ở ăn tết với Má nghen BH".

- Dạ ! một tiếng thật to cho Má an lòng, có chút gì nhói đau trong tim, 99 tuổi - con số tuổi đời ẩn tượng - tuổi Má sắp tròn một thế kỷ...

- Để Má nói con ghi lại rồi sau này coi trùng hôn nghen - Má nói - tao sống đúng 100 tuổi thì chết. Trước đó đi ăn đám giỗ về nhà rồi ngủ luôn. Tao chết tốt lắm.

Má nói xong hồn nhiên cười ha..ha..ha.

Má ơi, vẫn biết luật tạo hóa không ai thoát khỏi, nhưng cầu mong ngày ấy còn xa lắm, xa lắm Má ơi...

Không để không gian chìm lắng, Má đọc:

## ĂN Ở CÙNG THÂN TỘC

*Tết ơi, bây có biết chẳng  
Cậu, cô, chú, bác ấy rằng là ai  
Kẻ thân, người thích chẳng sai  
Bà con nội, ngoại cả hai bên  
đồng*

*Khá tua tôn kính hết lòng*

*Dầu cho nghèo khó cũng dòng  
giống ta  
Nếu bây nhìn biết ông bà  
Bao nhiêu người ấy cũng là  
tông chi...*

Má nói tiếp: "Má mới nhớ lại bài học thuộc lòng CÂY ĐÈN CÂY, Má đọc cho nghe":

*Cha mẹ sanh tôi ra tôi bằng cái  
bát  
Chị em chà xát tôi còn bằng  
ngón tay  
Đám chay đám bội tôi còn ngó  
thấy  
Đám cày, đám gặt thì hồng có  
tôi.*

Má ngồi trên võng, tiếng nói rõ ràng, sang sảng, nghe Má đọc Bài Học Thuộc Lòng gần trăm năm cũ mà thương.

Cầu chúc Má sang Xuân Bình Thân 2016 mọi sự vạn an. Cầu tất cả các bậc Cha, Mẹ, quý Thầy Cô và Quý Đồng Môn trường THPT - HĐ - NHH cùng gia đình một năm mới Bích Thân Khang An và Hạnh Phúc.

**TRẦN THỊ BÍCH HỢP - K10**

# Tình người

A ha! mục "Chuyện bây giờ mới kể" càng ngày càng thấy hấp dẫn, sau Ngọc Trâm bây giờ tới Trần Hằng, những tài năng của ĐĐ bắt đầu lộ dạng (câu mong được như vậy, hihi!). Như tôi đã nói, tất cả chúng ta đều có những câu chuyện hay ho như thế này. Chỉ cần động não một chút, rồi cứ thế tình thật, nghĩ sao viết vậy, không cần phải văn chương bóng bẩy, chúng ta sẽ có những bài viết rất "thật" và cũng rất "mộc". Các bạn có đồng ý như vậy không? Hehe! bây giờ đến phiên tôi kể chuyện (thiệt!).

Năm đó (không nhớ năm nào!) Bộ Chỉ Huy tung Trung đội Trinh sát do tôi chỉ huy, luôn rình đi thăm dò lực lượng địch quân. Đây là chiêu thức "nạp mạng cho chẵn", một kiểu đem con bỏ chợ hay gọi là "chốt thí qua sông" cũng được, để nhằm nhắm tới một mục tiêu chiến thuật nào đó. Tội nghiệp chúng tôi, trong chiến tranh mạng người như cỏ rác.

Nhiệm vụ của chúng tôi rất hiểm nghèo, cho nên được Bộ

Chỉ Huy ưu tiên yểm trợ hỏa lực. Khi tôi di chuyển quân đến đâu, liền báo cáo vị trí về cho Trung tâm Hành quân. Nơi đó có một số nòng súng đại bác, được lệnh luôn luôn hướng nòng về phía chúng tôi, để nếu xảy ra chạm địch, chỉ trong vòng vài phút, pháo binh phải can thiệp ngay lập tức. Nếu không, trung đội tôi khoảng trên 20 người sẽ bị tàn sát trong nháy mắt.

Khi chiều tối sụp xuống, chúng tôi dựng trận. Phía bên kia xông lên, vừa bắn xối xả vừa gào thét: "hàng sống, chống chết..." (lúc đó mà tôi tin lời họ, thì chắc giờ này tôi không còn mạng để kể chuyện này cho các bạn nghe!).

Chúng tôi bị dồn vào đường cùng, phía sau lưng là con sông, đạn lại rền vang tứ phía, nếu muốn bỏ chạy cũng không biết chạy đi đâu nữa. Tôi vừa bắn vừa gầm lên: "Anh em ơi! Trước sau gì cũng chết, không sợ! chúng ta chơi cho tới cùng!". Lính phấn khởi ô lên hưởng ứng. "Sông Mã gầm lên khúc độc hành" (thơ QĐ) khi người lính không còn sợ chết nữa, họ sẽ chiến đấu rất dũng cảm.

Cũng may, ông Trời còn ngó

xuống thương tình, không biết sao tại vị trí phòng thủ của chúng tôi có một bờ đất dày khoảng hai thước, cao ngang tầm ngực đã che chắn cho chúng tôi, có lẽ lúc trước, đây là bờ thành của một cái đồn, nay đã bỏ hoang. Tựa vào bờ đất chúng tôi bắn trả quyết liệt, bởi vì chúng tôi biết rằng chỉ còn một con đường duy nhất, hoặc là bắn lại họ, hoặc là bị họ bắn chết hết. Tôi vừa "tả xung hữu đột" (từ của NT) vừa gọi máy truyền tin báo cáo về Trung tâm Hành quân. Nhờ các tọa độ tác xạ tiên liệu tôi đã báo trước, nên chỉ vài phút sau đạn đại bác chạm nổ rền trời. Trong khi đại liên phòng không 12 ly 8 của phía bên kia từ một hướng khác nhả đạn về phía chúng tôi nghe ghê hồn, đạn bay trắng trời như đèn neon.

Lạy Trời! sau một hồi tấn công nhắm không nuốt nổi bọn tôi, phía bên kia ngừng lại và rút quân. Tôi thở phào ngồi bệt xuống đất, mệt muốn té xỉu và không còn một chút hơi sức nào, tôi có cảm tưởng hồn tôi thăng thốt bay lên cao, tôi quá kinh sợ!

Người lính đệ tử đưa cho tôi một bao gạo sấy còn nguyên

chưa nấu, bảo tôi nhai cho đỡ đói. Tôi vốc một nắm cho vào miệng nhai lạo sạo như nhai sỏi đá. Mấy người lính của tôi người chết người bị thương nằm la liệt. Tôi nhìn họ lòng buồn muốn khóc!

Bỗng tôi nghe một tiếng rên từ đâu đó vọng đến chỗ tôi ngồi. Tôi ngạc nhiên hỏi mấy người lính chung quanh có nghe thấy không? Họ nói nghe rõ lắm. Như vậy rõ ràng là có người lính phía bên kia bị thương, đồng thời cũng bị đồng bọn bỏ lại đang nằm chờ chết trước mặt chúng tôi không xa lắm.

Tôi nghĩ, lúc hai bên bắn nhau chí tử, thằng nào bị xui tận mạng nên trúng đạn ngã ra chết, thì thôi chứ chẳng có oán thù gì! (đó là do tôi nghĩ vậy, còn phía bên kia nghĩ sao thì tôi không biết). Nay người lính bên kia bị thương đau đớn, nằm kêu rên thảm thiết, mình mà không cứu thì cảm thấy "kỳ kỳ" ở trong lòng.

Tôi bảo hai người lính bò ra, kéo người lính bên kia vào cứu chữa. Họ bò đi một lát, thì tôi nghe tiếng lựu đạn nổ, tôi hoảng hồn không biết chuyện gì đã xảy ra. Hai người lính quay trở lại và bảo tôi rằng:

"Tụi em bò tới gần thẳng đó thì nó rút chốt lựu đạn quăng về phía tụi em, cũng may nó quăng trật nếu không thì tụi em chết banh xác rồi!". Thấy vậy mấy người lính khác bèn bàn với tôi: "Tụi mình có lòng cứu nó, mà nó đối xử với mình như vậy, thì cứ bỏ mặc cho nó chết đi Thiếu úy!". Ủ! Thì thôi vậy! Bỏ mặc cho nó chết! Nhưng mà đâu phải bỏ dễ dàng như thế, tiếng rên lãn này lại nổi lên, nghe như ma tru quỷ hờn, nghe còn thê lương hơn trước nữa. Tôi chịu không nổi!, nếu cứ để mặc cho hắn chết, chuyện dễ thôi, nhưng tôi biết nó sẽ "ám" trong lòng tôi đến vô cùng.

Lần này, chính tôi cùng với hai đệ tử thân tín bò ra cứu hắn. Khi bò ra bên ngoài, tôi vội la lên: "Nè! nè! cái ông kia ơi! tụi tôi bò ra cứu ông đây, nếu ông còn quăng lựu đạn nữa thì tụi tôi sẽ để mặc cho ông chết, chứ còn ai dám cứu ông nữa!".

Người lính bên kia nghe xiêu lòng và hắn đã nằm im cho thấy trò tôi hi hục kéo hắn vào tuyến phòng thủ. Hắn bị thương khắp người, nặng nhất là ở chân nên không đi theo đồng đội được, đành nằm ở lại chờ chết. Chúng tôi xúm lại

băng bó vết thương cầm máu cho anh ta. Tôi bảo đệ tử chui xuống hầm nấu một ca nước sôi pha sữa cho anh ta uống. Uống xong ca sữa anh ta gục xuống ngủ thiếp đi, thật tội nghiệp.

Sáng hôm sau, cấp trên cho xe Thiết giáp vào chở người bị thương và người đã chết đi về căn cứ, chở cả anh ta theo nữa. Trước khi đi anh ta nhìn tôi chăm chăm rất lạ lùng, có lẽ anh ta không sao hiểu nổi...

Mấy năm sau, chúng tôi bại trận, lũ sĩ quan trẻ chúng tôi kéo nhau vào Trại Tù Cải tạo. Có một hôm sau một ngày lao động cực nhọc, chúng tôi kéo về trại, sau khi tắm rửa cơm nước xong, chúng tôi ngồi quây quần bên lon gô nước chum bao đã sao vàng cho giống nước trà. Chúng tôi ngồi nói chuyện đời và tôi đã kể lại câu chuyện trên cho các bạn tôi nghe. Nghe xong có người hỏi tôi: "Nếu bây giờ cho ông sống trở lại những ngày tháng cũ, ông có làm như vậy nữa không?". Tôi đã trả lời ngay lập tức: "Tôi không thể nào làm khác đi được, tôi vẫn hành xử y như cũ, bởi vì... tôi là một con người!"

*Viết xong, ngày 30-11-2014*

**NGÔ ĐỊNH CHÂU**

## Nhớ về cha

Nơi tôi ở có một ngôi nhà nhỏ vách đất mái lá bên giàn hoa mướp vàng cùng dăm cánh ong, bướm hút mật dưới nắng cao nguyên. Quê tôi không có dòng sông bên nhà nhưng cánh rừng thâm thấp có ngàn cây cùng trăm loài chim hót mỗi sáng, mỗi chiều. Khoảng trời rộng thênh thang cùng mây trắng bay. Những đứa nhỏ ngồi tưởng tượng hàng ngàn con vật là áng mây trôi trong chiều nắng quái. Tiếng chân reo vui của đàn trẻ nít cùng nhau chơi đùa trong gió ngàn phố núi. Có ai nhớ quê mình ngày xưa ấy thì cùng tôi về thăm nhà nhé.

Trong bước đường ngày ba tôi cùng gia đình công tác nơi dừng chân hơi lâu và trí nhớ tôi bắt đầu ghi nhớ những điều giản dị mộc mạc nhất chung quanh – vâng chỉ chung quanh tôi thôi. Căn nhà của ba mẹ thuê trên đỉnh đồi của một tỉnh cao nguyên có nắng vàng, gió xanh quanh năm. Trước nhà là rừng thấp là là, sau nhà là những cây cao lớn. Ba tôi là y tá của bệnh viện tỉnh, mẹ là thợ may. Ngày hai buổi ba đi làm: trưa ba về ăn cơm và chiều ba lại đi. Không biết ba leo lên con dốc cao ghê có mệt không chớ lần nào tôi đi ba phải cõng tôi một đoạn. Ngồi trên yên xe đạp của ba mái tóc đuôi gà của tôi bay

phất phơ trong gió khiến tôi thích thú ôm bụng ba và áp mặt vào lưng ba mà cười. Tay tôi vớ lấy cây lá hai bên đường. Ba chạy xe chậm cho tôi hái hoa. Khi xuống xe trong tay tôi có vài cánh hoa đại vàng đỏ. Hoa không thơm nhưng ngai ngái hương hoang dã. Mẹ tôi cắm hoa trong chiếc ly nhỏ để trên bàn. Ngày chủ nhật ba dẫn đàn con ba đứa vào cánh rừng nhỏ nhỏ đầu nhà dạo chơi. Những cái xích đu bằng giầy leo sao mà lạ lùng và tiếng cười trong trẻo của mấy đứa con nghe cánh gió qua mái tóc mỏng. Ba chỉ cho đàn con nghe tiếng hót của chú chim đang chuyền trong nắng xuyên qua cành cây. Bó cổ đuôi chồn được hái và dặt vào cặp quần thẳng em trai làm ai cũng cười. Em không biết và cũng cười. Khi biết em cười lăn trên đám cỏ mướt. Ba quay quắt hái trái rừng và cả bốn cha con cùng ăn. Trái rừng không thơm ngát nhưng có vị giòn và ngọt, hơi chát đôi khi chúng làm tim tím cả môi. Về đến nhà mẹ cười nhìn chúng tôi đứa cài trên tóc chùm hoa đỏ như diễm viên hát bội, đứa đeo vòng cổ bằng sợi mây trắng, cả vòng chân tay nữa chứ. Các con đưa trái rừng biếu mẹ. Mẹ nếm những trái sim chan chát.

Những sáng, những chiều dưới giàn mướp cha con cùng vui đùa cùng hoa nắng. Ba trông mướp hương trái thon thon và hương thơm hơn các loại mướp khác. Những ngày ba tôi gieo hạt và tôi

lon ton với chiếc gáo bé con tưới nước cho từng gốc. Những chiếc que tre được cắm. Hơn tuần sau những chiếc lá mầu nhú lên. Bắt đầu cho niềm vui mới. Bắt đầu cuộc sống mới dù đó chỉ là dây mướp. Rồi chúng bò đầy giàn. Những hoa vàng bung nở. Những quả lớn nhỏ cũng hình thành. Hương thơm ngai ngái ngậy đại khi ngồi dưới giàn nhìn sao nắng lung linh trong gió cao nguyên. Chiếc bàn nhỏ được bắc bên hiên nhà nơi ba đã dạy con nét chữ đầu tiên : Đọc và viết chữ i. Chữ i có cái móc câu.

- Có móc câu hở ba.

- Ừ.

- Móc câu hình chữ i hở ba?

- Ừ.

Ba chợt nhớ con ba chưa bao giờ thấy chiếc móc câu vì thế mới có những câu hỏi chéo nghoe. Ba cười xoa, xoa đầu con gái. Nhưng con gái ba nhớ chữ i một cách nhanh chóng. Ba cầm bàn tay con viết nét dọc, nét ngang và cuối cùng bắt đầu viết chữ i. Rồi chiếc bàn nhỏ khác được ba đóng và thằng em kế ham học cũng ê a bắt đầu bằng chữ i. Khi em bắt đầu viết chữ i là lúc tôi bắt đầu đánh vần những câu đoạn văn nho nhỏ bằng mấy hàng. Học xong là trò chơi đuổi bắt, cò cò...bao nhiêu những trò chơi chị em cùng chơi đùa. Những câu hát vu vơ trẻ con cũng được hát bằng micro cuốn băng lá.

Một ngày cha con đang nô đùa trước hiên nhà có một cụ già tìm đến. Cụ ở chiếc đồi bên kia thấy

cha con đùa vui qua sang thăm cho đỡ nhớ đứa cháu nhỏ ở xa. Cụ mang cho chúng tôi những chiếc bánh trong hộp thiếc. Ba cùng tuổi con út cụ nên từ đấy ngày nào ba cũng ghé thăm cụ trước khi về nhà. Món quà chúng tôi khi là hai chiếc bắp luộc, củ khoai còn nóng hổi, khi thì những chiếc bánh được gói trong tờ giấy màu hồng. Cụ ở cùng người con lớn làm giáo viên. Rồi mùa thu năm ấy sau những ngày nghỉ hè, một chiều ba chở tôi về bằng xe đạp tôi nghe tiếng vu vu trong không gian rộng lớn. Ba chỉ cho tôi con điều cánh cong bay trên nền trời xám đục. Cánh điều gắn chiếc sáo và âm thanh vu vu phát ra từ đấy. Rồi tiếng sáo theo tôi vào giấc ngủ và sáng tiếng sáo gọi tôi đến trường. Điều không ngủ và sáo hát cho mọi người một giấc ngủ ngon. Nhưng ba, ba nghe tiếng sáo ba nhớ ông nội, nhớ làng quê mà nơi ấy một thời ba cũng là cậu bé ngu ngơ, một người cha thương yêu con hết mực, một ngôi nhà gói ghém tuổi thơ của ba nơi ấy. Để đỡ nhớ ngày nào ba cũng có những câu hỏi thăm, những cái vỗ vai của ông cụ hàng xóm mà ba vẫn nghĩ đó là người cha thứ hai. Những đêm khi chúng tôi đã ngủ ba ngồi bên cụ rất lâu. Những âm áp một thời nay trở lại với ba và ông cụ. Những buổi sáng ba đi làm chỉ còn hai đứa nhỏ chơi dưới giàn mướp đầy hoa vàng ông cụ lại sang. Ông cụ ngồi bên thêm trên chiếc ghế con con của chúng

tôi học hành, ông cho chúng tôi bánh và ôm chúng tôi trong vòng tay ấm êm. Ông kể chuyện cổ tích. Ông hỏi han chuyện học hành, ông chỉ hai chị em những trò chơi lạ và tiếng cười vang vang cả núi đồi. Những ngày ông đứng bên nhà vẫy tay gọi chúng tôi sang nhà ông. Chúng tôi chạy sang và ông cho gói bánh thật to và bảo chúng tôi về kéo mẹ trông.

Một ngày thằng em trai tôi gỡ tờ lịch treo tường và xin mẹ sợi chỉ. Mẹ cười âu yếm nhìn con trai rồi rút ống chỉ lấy một sợi cho con. Em đục lỗ trên tờ lịch và buộc sợi chỉ và đứng trong gió cho cánh điều tuổi thơ bay. Điều chỉ bay ngang cánh tay em. Ba về bắt gặp và ngày hôm sau ba vào ven rừng chặt tre và làm cho em con điều. Điều của em bay trong nắng sáng, em thích đến nỗi xin nghỉ học để xem điều. Ông cụ khuyên em đi học, trưa về ông sẽ cùng em thả điều. Em bằng lòng. Và trưa hôm ấy hai ông cháu thả điều và ông ru em ngủ dưới gốc cây xoài. Em ngủ ngon đến khi ba đi làm về qua đón em mới dậy. Mọi người đều cười vui. Em mắc cổ dúi mặt vào lưng ba.

Mùa mưa, từng hạt mưa rơi từ ngày này sang ngày khác. Hai chị em ngồi bên thêm nhìn trời buồn như hai con mèo ốm. Bên kia ông nhìn thấy, ông bị bõm lợi mưa mang cho cháu ít bánh. Ông ngồi nói chuyện và chơi những trò chơi nhỏ như : nu na nu nống, trốn tìm,... Ông dạy tôi hát bài đồng

dao. Ông ôm chặt hai đứa chúng tôi vào vòng tay ông. Ông hít hương thơm tóc trẻ thơ :

- Sao mà thơm quá đi thôi !

Ba đi làm về kêu lên:

- Ông chiều cháu quá đi.

Mùa đông, con ông chuyển công tác đi nơi khác. Ông từ biệt chúng tôi. Hai chị em ngồi nhìn những áng mây xám trôi chậm chậm. Em ngồi trong lòng ba ôm chầu than nhỏ nhỏ đủ cho em ấm. Tôi ngồi kế bên ôm cánh tay ba. Cả ba cùng im lặng. Rồi ba khờ ru một bài ru mà bà nội hay ru. Bài ca dao bao năm qua đi và tôi không còn nhớ.

Tuổi thơ của chúng tôi êm đềm như một bài thơ. Trong tôi ngày ấy có ba mẹ các em, có cả ông cụ hiền lành tốt bụng yêu quý trẻ con. Ngày tháng êm đềm trong tình thương vô biên của cha mẹ. Những ngày qua đi nhanh như ánh nắng trôi trên lá, trên hoa, như áng mây trôi. Nắng đi không về nữa, mây bay đi mãi về nơi cuối trời. Mấy mươi năm qua tôi không thể quên tình cha cùng một thời cao nguyên đầy nắng gió và mưa. Những giấc mơ tôi luôn trở về căn nhà nhỏ ấy với ba tuy tôi biết căn nhà bằng đất ấy không thể tồn tại nhưng nó luôn ở trong trí nhớ trẻ thơ của tôi. Không biết bao nhiêu giấc mơ đưa tôi về căn nhà ấy với lá, với hoa, với ba và anh em tôi. Và khi tỉnh dậy vẫn là giấc mơ thôi. Bao giờ tôi trở về nơi tuổi thơ hạnh phúc bên ba.



## Viết về mẹ

**K**hông ai chỉ dạy con luôn nhận ra dáng mẹ dù bất cứ mẹ ở nơi nào. Chỉ một loáng con bắt gặp chiếc áo cũ sờn vai, chiếc nón cũ ngả màu chênh vênh dưới nắng, lặng lẽ dưới hạt mưa.

Ngày ấy nhà mình còn nhiều thiếu thốn, anh em con còn nhỏ chưa giúp đỡ gì cho mẹ. Một mình mẹ lặn lội vào thương trường dù chỉ là buôn bán rau cỏ và gạo cám bé nhỏ ngoài chợ.

Ngày còn bé, đi học tiểu học con mong đến giờ về thật nhiều. Cuối buổi con làm bài thật nhanh và cất tập vở vào chiếc cặp con

con và chờ mẹ đến chở con về. Có ngày con cất tập quá sớm cô bắt con lấy tập ra tập viết lại bài. Và cả lớp ai cũng cười.

Nhớ mẹ!

Cô ra cửa lớp đã thấy mẹ đứng đợi con dưới gốc cây bông gòn. Cô cho chị Bảy ra gõ keng sớm và cả trường về sớm ba phút. Con chạy ùa ra khỏi lớp nhanh nhất và ôm chầm lấy mẹ. Một chiếc áo cũ lấm đang chờ con. Một chiếc xe đạp cũ không kém người lái nhưng đối với con đó là hình dáng thân thương nhất. Mẹ không dám chờ con dưới gốc bàng mát rượi sợ con phải đi xa. Mẹ đứng dưới gốc cây gòn tuy mẹ nắng nhưng gần với con - chẳng bao nhiêu nhưng đó là tình mẹ che chở cho con. Con lên xe và hai mẹ con leo chiếc dốc cao ghê về nhà. Con đường đầy nắng và gió cũng không át những câu chuyện líu lo giữa mẹ con mình. Con áp mặt vào lưng mẹ nghe hơi ấm của mẹ tràn vào đôi má phúng phính của con.

Dáng mẹ nhỏ bé cồng lưng đạp chiếc xe theo chiều ngược gió. Lần đầu tiên con ngửi thấy mùi nồng nồng qua mũi và ngày hôm sau cũng thế. Con không hiểu mùi ấy đến từ đâu. Nhưng rồi con biết mùi ấy là mùi da thịt mẹ. Khi xuống xe con đã cắn nhẹ vào lưng mẹ. Đến bây giờ hương da thịt mẹ đã thay đổi theo tuổi tác nhưng mùi hương ấy vẫn theo con

suốt đời. Mẹ ơi! Con thương mẹ quá mẹ ơi.

Những ngày mùa đông trên cao nguyên ngày xưa ấy mẹ ủ ấm cho các em thật công phu và kỹ càng hơn hết thấy. Mẹ đốt than để dưới giường, mẹ mặc áo ấm cho các con. Mẹ dặn dò từng chút. Chiều mẹ đón con từ trường về là vội vàng pha nước ấm lau mình, rửa chân tay cho con và sẵn sàng chén cơm nóng hổi. Nhưng còn mẹ với chiếc áo len cũ mỏng manh sáng chiều. Những đêm em không ngủ được và khóc mẹ vẫn ru con bằng giọng ru trầm ấm nhất. Tiếng ru à ơi trong đêm đông gió thổi buốt qua từng khe cửa. Tay mẹ ôm em, chân bước nhẹ nhàng và vừa rung rung cho em ngủ. Con ngồi dậy trong mừng, mẹ bảo con ngủ chờ chút em ngủ mẹ sẽ ngủ với con. Con nằm xuống trong chiếc mền ấm. Sáng thấy mẹ ôm em và lưng quay về phía con. Tay con ôm chiếc lưng tôm phả hương thơm ấm ấm nồng nồng đặc trưng của mẹ. Con hít hà một hơi thật dài.

Thế rồi ngày con một lớn và con đi học bằng chính đôi chân của mình. Có đôi lần mẹ có việc đi ngang trường và con đứng trong sân trường. Bóng dáng mẹ liêu xiêu dưới hàng cây thật cao bên vỉa hè và chiếc nón lá che khuất khuôn mặt mẹ. Mẹ đi thật nhanh. Con chạy theo và gọi mẹ. Mẹ

quay lại và mua cho con cây kem. Mẹ muốn ôm con và con cũng muốn trong vòng tay mẹ. Nhưng mẹ chỉ nắm vai con và khuyến con vào lớp vì mẹ con cách trở bởi hàng rào. Con đứng nhìn dáng mẹ lật đật đi nhanh trong gió chiều. Nắng chiều trải trên nón, trên bước chân mẹ. Bây giờ sân trường đã khác và hàng rào cũng thay đổi nhiều. Học sinh bên trong trường không thấy người đi ngoài đường và không còn cảnh mẹ con gặp nhau giờ ra chơi.

Và những ngày mẹ đi bán ở chợ. Những tấm áo xoàng xĩnh, cũ kỹ như nhau và những chiếc nón lá bạc phai giống nhau nhưng con vẫn nhận ra mẹ một cách nhanh chóng dù sáng hay chiều, hay tối vì ngày ấy ai cũng nghèo như nhau. Cái lưng tôm, mái tóc bắt đầu bạc và khuôn mặt sao mà thân thương không thể lẫn vào đâu cho được. Mẹ mặc màu rau, tóc mẹ mang màu cám gạo. Những ngày tháng gia đình mình khó khăn, các con còn nhỏ và còn đi học nên mẹ nhịn ăn sáng và gầy nhiều lắm. Mẹ nhịn cho con thêm trang sách thơm, cây viết tốt. Không hiểu sao mẹ lại gầy đến thế mà vẫn làm việc một cách nhẫn nại và nặng nề từ ngày tháng này đến năm tháng kia. Một khoảng thời gian dài mấy năm phải không mẹ? Những đôi khổ từ ngày này sang ngày khác



vì mong cho đàn con thoát cảnh buồn gánh bán bưng, mẹ muốn con mẹ sẽ thành công trong cuộc đời. Mong của mẹ không cao sang, không to lớn nhưng kiên nhẫn từ ngày này sang tháng nọ. Không một phút giây lơ lửng...

Những chiều tối, dáng mẹ còm cõi, lưng tôm cúi sàng gạo để mai có gạo giao cho khách. Con xin sàng thay mẹ nhưng gạo lại vắng khắp nơi khắp chốn. Cái sàng trao lại về mẹ. Mẹ cầm cụi đến mười giờ đêm. Con vẫn nghe tiếng trở mình và thở dài nhẹ nhẹ.

Dáng mẹ gầy như thu thật nhỏ ngày mưa. Mưa tạt trước sau cả áo mẹ cũng ướt nhưng gạo lại khô. Đôi dép mỏng vệt và bàn chân trắng bột suốt ngày. Đêm về con ôm chân mẹ trong đôi tay bé nhỏ. Mẹ ôm con không nói. Đôi tay mẹ sờ sờ ôm khuôn mặt con. Mẹ chợt nhận ra tay mẹ thô nhám trên khuôn mặt con nhỏ, liền rút tay một cách vội vàng. Con ôm bàn tay vào lòng. Mẹ ơi! Thương mẹ nhiều lắm.

Rồi đàn con mẹ lớn dần lên, từng đứa đi làm, những đứa con của mẹ nường tựa nhau mà học hành. Mẹ hân hoan nhìn đàn con mẹ từng đứa một thành công : kỹ sư, cử nhân và cả bác sĩ. Cả bảy đứa con sống tốt nhưng dáng mẹ vẫn lom khom. Mẹ gom quần áo cũ của con cháu không dùng mẹ đem cho những người cần. Mẹ

tiện tận từng chút thức ăn để trong tủ lạnh đến cho đứa trẻ thiếu thốn. Mẹ cho chúng chén chè mẹ không ăn vì mẹ cảm thấy đủ. Ổ bánh mì mẹ ăn một nửa, một nửa mẹ sẽ cho con bé bán vé số. Hai bà cháu ngồi bên nhau cùng ăn cùng nói chuyện. Khi đứng lên đi bán mẹ còn dúi vào tay nó chai nước đun sôi. Nó cười thật tươi và chào mẹ. Ngày nào mẹ cũng sẽ nửa phần ăn sáng cho con bé và suốt mấy năm trời. Ngày về quê nó đến chào mẹ. Và thế là một vài tháng lại có giọng miền Trung đặc sệt hỏi thăm bà. Hai bà cháu tít tít vui.

Bây giờ dáng mẹ không còn gầy còm như ngày xưa nhưng mẹ di chuyển chậm chạp ở tuổi hơn tám mươi. Mẹ tựa cửa ngóng từng đứa đến thăm. Không ngày nào không có đứa đến thăm. Mắt mẹ sáng, tay mẹ vui mở cửa đón con về như lâu lắm mới gặp. Những câu chuyện của mẹ con kéo dài tưởng chừng không kết thúc. Con cái nhanh tay cắt hoa trái vào tủ lạnh. Mẹ bảo chỉ cần con đến là đủ vì mẹ không dùng bao nhiêu. Nhưng khi trẻ con đến mẹ lại làm quà cho cháu. Mẹ là thế. Luôn dành cho con cháu miếng ngon, quả ngọt. Con thương mẹ lắm.

Sáng sớm mai con thăm mẹ với gói xôi bắp, món mẹ yêu thích. Con yêu mẹ lắm, mẹ ơi!

**KIM DUNG - K6**

## Tự như

*Từ chi đây đàn cũng như ai  
 Mắt mũi ria mồm cũng như ai  
 Hữu non bốn chục ..nên "chịu cực"  
 Vợ dai con thơ "nhéo" hoài hoài  
 Mười sáu năm rồi ẻn bỏ đi  
 Lung dài vai rộng sức nam nhi  
 Chông chỏi xuân hè con bức sột  
 Thu đông lạnh lẽo kiếp cu ki  
 Con rầy khôn lớn cháu giỏi ngoan  
 Không ưởng công dày bấy gian nan  
 Người giục thời thì mau kiếm thiệp  
 Đờ đàn hôm sớm lúc chiều tàn  
 Cảm ơn bè bạn đã quan tâm  
 Đàng đẵng yên hàn suốt bao năm  
 Rủi gặp mu chần vương tức tuổi  
 Tháng ngày còn lại khó ăn nằm  
 Thiệt tình bày tỏ với đó đây  
 Ỗ Văn # bài nhạc quả là hay  
 Đời người sáu chục qua mau lắm  
 Châm chậm an vui phúc quả đây*

**NGUYỄN VĂN SAU ĐỤC - K4**

Năm ngoài Giáp Ngọ ôi đời!  
 Xảy ra làm chuyện rối bời luân phiên  
 Nhà bên trái xao xác phiên  
 Vô mồm tác chiến liên miên ưu sầu  
 Đón đi chóng vánh đem thâu  
 Trẻ thơ la khóc xót bèo tâm can  
 Bộn bề đồ đạc ngổn ngang  
 Chủ nợ kéo đến ruột gan tim bầm  
 Thú gì đáng giá vớt cầm  
 Tuôn ra dăm tiếng lăm bầm ... về luôn  
 Chủ mới tiếp đến diên tường  
 Phá nhà giờ mái rêu buồng xóm giềng  
 Nhiều năm gần gũi giao liên  
 Cảm thông bao nỗi truân chuyên kiếp người

# Trần tình

Năm sáu cột móng đóng nhồi  
 Xi măng sắt thép lăn hồi nên to  
 Thọ thầy hợp sức gắng lo  
 Sáu tầng rạng rỡ nhờ to trăm trở  
 Tám tầng hoàn tất cơ đồ  
 Bốn bên hàng xóm mơ hồ đời theo  
 Phế liệu thu góp tí teo  
 Mồ hôi lưng áo đầy vèo chỉ chằm  
 Vài ngày thu được ít trăm  
 Xác thân mệt mỏi đem năm hồn bay  
 Tin tức làng xã lâu nay  
 Hỏi thăm trốn biệt tội tài núi non  
 Biển đông xa tít Ut con

Ba năm ẩn trú khéo hơn gia đình  
 Tâm người hải thê sơn mình  
 Mong mỗi cư trú an bình (có ) thê xanh  
 Chúng nó báo cáo tin lành  
 Quê nhà an dạ đáp nhanh thỉnh cầu  
 Sông Koài, Bình Đại, Bãi Dầu  
 Bạch Lâm, Mũi Né, Tà Pao thấp từng  
 Thánh hương xả trét vẩy vưng  
 Đường như khỏe lại tuổi chừng năm mươi  
 Kể bên trường mới màu tươi  
 Trẻ thơ nhoèn miệng vui cười khoa tay  
 Người thân đưa đón hàng ngày  
 Hết như hồi năm những ngày xa xưa  
 Tiếng hát, đọc thơ, vui đùa  
 An lòng, thanh thần, tưởng mùa xuân lại  
 Ất Mùi# Bình Thân đến này  
 Ước sao đời sẽ luôn đầy niềm vui

An sư, huynh tỷ, bạn ...ui  
 Thủ tha biên biệt trốn lui tội tây  
 Xuân này lại hẹn nửa đây  
 Chuyện vui khắc kẻ, bắt tay chắc nè  
 Năm rồi đề đã be ...he ...  
 Năm tới khi khôn lo le chọc cười  
 Cầu mong Làng Xã An Vui  
 Phúc Thọ, Thịnh Vương Người Người An Khang

# Con La



Con La là con chó cái, lai chó Phú Quốc.

Khi con La mới về nhà tôi, nó được khoảng hơn hai tháng tuổi, ra khỏi hình hài của một con chó con mới rã bầy, nhưng nó vẫn còn là con chó con. Cứng cáp nhưng mảnh mai. Màu lông trắng, vá quàng những mảng đen to, vắt lên đầu, lên vai, lên mông khiến con La có nét gì vừa ngổ ngáo vừa dịu dàng. Đặc biệt là cái xoáy chạy dài từ vai dọc theo sống lưng đến eo. Cái xoáy này hấp dẫn các thành viên trong gia đình tôi và những người bà con chung quanh, vì chẳng ai có được con chó có cái sống lưng như con La.

La là tên tôi đặt cho nó. Chúng tôi xích nó ở sau nhà. Hồi mới về, con La rất khó gần. Không ai đụng được. Vừa mới tới gần, nó

nhe răng nhếch cái mép lên, bày hàm răng phô bốn cái răng nanh trắng ớn, nhọn hoắt, thấy mà ghê! Dem thức ăn cho nó, cứ để gần gần đó, chừng nào nó ăn thì nó ăn. Nó ăn nhỏ nhỏ, nhỏ nhỏ một cách gượng gạo. Chắc nó nhớ đàn, nhớ chủ cũ nên buồn bực! Tôi kiên trì làm quen với nó cả mấy tuần. Khi nhè nhẹ đến gần, nhìn nó thân thiện, khi thì đưa tay ra làm quen... nhưng lần nào nó cũng nhích lùi lại tránh xa tôi, đồng thời nhe hai hàm răng cảnh cáo. Nó không chấp nhận. Cũng có mấy lần nó bứt xích. May mà hay kịp, áp tải nó về được. Lần cuối cùng, ông nhà tôi giận quá nói mây muốn đi phải hôn? Mây không muốn ở nhà này phải hôn, tao cho mây đi. Tao không bắt về nữa đâu. Coi mây đi đâu? Anh

tháo xích cổ cho nó. Con La chạy đi. Buồn lo lẫn lộn. Không biết con La sẽ ra sao? Sợ người ta bắt ăn thịt. Lúc giận thì thả, mà lúc sau lại hối. Mà không giận sao được. Thương nó quá chừng. Cơm trắng, thịt ngon, nước uống đựng trong cái thau nhỏ riêng biệt với cái thau đựng thức ăn, rửa sạch sẽ sau mỗi lần ăn. Vậy mà đến gần nó không cho. Vuốt ve nó không được. Cho đi luôn...

Không ngờ hơn tiếng sau con La trở về. Khởi nói nhà tôi mừng vô cùng. Kể từ đó con La không bị xích nữa, nó thong thả trong nhà, như một thành viên. Cổng nhà tôi còn phân khung sắt từng ô bên trên, cách mặt đất khoảng tám tấc. Con La phóng ra, phóng vô theo mấy cái ô sắt này một cách tự nhiên mỗi khi nó muốn đi ra. Mấy con chó khác hoàn toàn không biết phóng như nó. Tánh con La điềm tĩnh, thùy mị như đứa con gái. Nó không gây gổ hay giận hờn lại siêng năng giữ nhà. Cô nàng nghe ngóng rất giỏi, có động tĩnh gì là sủa ầm lên. Trong nhà còn có con Lu bé xíu mới thôi bú mẹ, rất hay giận, cũng rất háu ăn. Giờ ăn, hai con hai thau, con Lu không ăn phần của nó mà lại tranh ăn chung với con La. Con La không rầy rà gì, con Lu càng cố ăn. Hết phần con La xong, con Lu mới lại ăn phần của nó. Con La cũng chẳng quan tâm. Có lần

đến giờ ăn, bé Vy nhà tôi nhốt con Lu trong phòng. Con chó con bé xíu, quàng hối hả hai tay đào đào quyết liệt dưới nền gạch ngay cánh cửa. Ý nó là đào cái lỗ để chui ra. Ai dạy mà nó biết tính toán khôn thế. Nhìn nó ra sức đào cái nền gạch chúng tôi được mẻ cười no bụng. Bé Vy còn ác, nó bế con Lu lên, cho nhìn ra cửa sổ coi con La ăn. Trên tay bé Vy, con Lu lại càng bơi dử dội, cả bốn chân bơi bơi vung vẩy, miệng nó rít lên cố thoát ra. Trông buồn cười, đáng yêu làm sao! Con Lu không khi nào để yên cho con La. Nó gặm tai, gặm cẳng, nhào qua nhảy lại, thậm chí lăn trên mình con La. Con La cũng chẳng nói gì. Bực quá thì nó bỏ đi chỗ khác. Chẳng lần nào thấy con La gây gổ với con Lu.

Cứ thế chị em nó lớn dần lên. Con La đã trở mã dậy thì hồi nào tôi không hay. Kịp đến có mấy tên đực quanh quẩn bên nhà tôi mới biết. Trong số ấy, con La chắm thằng Bu, của thằng em tôi, nhà kế bên. Thằng em tôi có hai con chó đực : thằng Bu và thằng Su. Thằng Su lớn hơn thằng Bu, thuộc hàng chú út, anh cả, là chỉ huy của thằng Bu. Cứ nhìn cách chúng nó ứng xử với nhau thì biết. Khi có chuyện xích mích cần giải quyết, thằng Su không bao giờ ra tay trước, nó đứng đó, yên lặng đứng nhìn một mình thằng Bu

giàn xếp. Không xong, nó mới bắt đầu nhào tới, ra tay. Và bao giờ anh em nó cũng toàn thắng. Oái ăm thay, trong tình cảm con La lại chịu thằng Bu. Có đôi lần hai đứa nó gù nhau, điều mà trước đó thằng Bu chưa bao giờ dám. Có lần, hai đứa nó đang kên nhau, tôi thấy con La nhẹ nhàng đặt tay lên vai con Su, cái miệng mở ra, hai con mắt nhìn thẳng thẳng Su, như nói điều gì đó. Tôi ngạc nhiên hết sức. Sao con vật mà nó có những cử chỉ như con người, mà tôi cũng chỉ mới thấy lần đầu tiên ở con La. Chắc nó đang phân trần giảng hòa gì đó chuyện của ba chúng nó. Thằng Su, thằng Bu gù nhau, mà con La như cũng dứt khoát với thằng Su, mặc cho chàng ta cứ lẻo đẻo đi theo. Một bận thằng em tôi thấy tội nghiệp thằng Su nên nó giữ thằng Bu lại. Con La lại giữ thằng Su. Nó không chịu. Thằng Bu cũng không còn nể sợ thằng Su nữa. Cũng kể từ đó thằng Su chui vào góc nhà kho nằm miết từ sáng tới chiều tối mới ra ăn. Ban ngày, nó nằm trong góc, ngay chỗ đó. Đến gần thì nó gây gổ. Nó không muốn ai quấy rầy nó. Thương quá, tôi mang thức ăn cho nó, nhưng không dám lại gần ... Kiểm tra lại, thì cái thau trong chỗ nó nằm, cơm có vơi đi. Con Su nằm suốt một tháng trong góc nhà, ban ngày nhất định không bước ra ngoài. Ăn uống nó

chỉ liếm láp thôi, thằng Su ốm dần, ốm dần. Rồi... nó chết. Nó bị tâm bệnh thì thuốc nào chữa khỏi Tôi buồn lây theo nó. Tôi nghĩ trong nó cả một trời sầu tư chất ngất. Nỗi sầu khiến tự cô lập mình đến chết.

Rồi tôi không còn thường xuyên ở TĐ nữa. Tôi đành gửi con La cho em tôi nuôi. Dỗ dành nó miết mới xích nó lại dần qua nhà em tôi. Con La buồn bực mà không lỏng lẻo. Nó đi quần quanh gốc cây để tìm cách bứt xích. Vài ba ngày tôi về thăm nó một lần. Con La mừng lắm. Nó rít, nó nhảy cẩng lên mừng chủ thấy tội nghiệp. Được vài tuần, tôi tháo xích cho con La tự do. Kể từ đó, mỗi lần tôi dừng xe trước cửa là con La nhào tới. Nó rít lên, rít lên... chân tay quỳnh quáng lung tung... Tôi tưởng chừng như nói được là nó đã nói. Từ nhà đứa em, chỗ gửi con La cách nhà tôi không xa, nhưng khuất nẻo bởi nhiều căn nhà khác. Vậy mà lần nào ngừng xe là có con La phóng tới. Có lần ông nhà tôi bảo mình tắt máy xe đi xem con La nó biết không. Hai đứa âm thầm dẫn bộ đi vào. Vậy mà con La cũng hay được. Nó phóng tới liền lập tức. Không lần nào chậm trễ. Rồi nó ở trong nhà miết đến chừng nào tôi về. Vỗ về, kéo níu, bế nó ra, miễn cưỡng nó mới chịu ra để tôi đóng cửa. Cũng có lần nó lén vào, tôi

không hay, khóa cửa, nhốt nó suốt ba ngày. Đứa em đi kiểm, kêu réo nó cũng không lên tiếng. Suốt ba ngày nó ở trong nhà không ăn uống, không bậy ra. Đến khi tôi lên. Ôi chao ôi! Nói cũng không diễn tả hết nỗi vui mừng của chúng tôi!

Con La sắp sanh. Tôi nghe người ta nói chó Phú Quốc đào hang để sanh. Mỗi lần về tôi có nghe em nói con La có đào hang quanh nhà. Nó tìm chỗ sanh con. Mà làm sao ở hang cho được, quanh nhà không chỗ nào khả dĩ cho con La sanh ngoài trời được. Cuối cùng con La chọn góc chái sau hè. Được ba con nhỏ. Nhỏ xíu xiu, màu sẫm. Tôi chưa kịp về thăm thì nghe tin chuột ăn mất con của con La rồi. Trời ơi, buồn ghê! Tôi về. Con La thờ thần, về buồn bã lộ rõ trên mặt nó, nhìn mặt nó là tôi không chịu được. Ngay thằng em tôi, một thằng vô tâm mà nó cũng thấy con La buồn. Vợ nó bảo mất con mà không buồn sao được. Con La buồn như vậy cả tháng trời.

Con La ốm dần. Không ăn. Tôi phát hiện lưỡi nó bị đau. Tôi bế nó đi thú y. Chích thuốc năm ngày. Con La hồi phục dần. Tôi mừng quá đôi mừng. Rồi con La có bầu lần hai. Nó ốm yếu quá. Tôi không biết tại sao. Em tôi bảo nó ăn ít lắm. Mỗi lần về tôi đều tắm bồ cho nó, mà nó ăn cũng

không nhiều. Tôi không hiểu những gì trong tâm tư nó. Mỗi lần tôi về, con La ngập tràn hạnh phúc. Mắt nó long lanh sáng ngời niềm vui. Nó để cho tôi chăm sóc nó một cách ngoan ngoãn. Tôi vẫn nó ra, tôi lật nó lại... nó cũng không phản ứng, phàn nàn. Nhìn nó ốm, tôi lo lắm. Bế nó đi thú y. Cũng vậy. Ở nhà thằng em, có con Bầu, cũng là con chó cái. Con La, con Bầu không thuận nhau. Hai đứa nó cũng hay gây gổ... Khi con La gần sanh, rút kinh nghiệm lần trước, tôi làm sẵn cho nó cái ổ, ấm cúng, kín đáo để nó an tâm. Vậy mà nó cứ hay đi ra ngoài đào hang. Bảo nó chuột ăn con nữa. Không biết nó hiểu không mà nó cũng vào cái giỏ chạc tôi làm ổ cho nó một cách miễn cưỡng. Bắt nó vào thì nó nhảy ra. Nó không cho ai lại gần, trừ tôi. Nó có vẻ kích động... Con Bầu đi ngang qua. Nó phóng ra, hai đứa gây nhau, rồi nó té vật xuống, nằm ngay cạnh. Tôi hết hồn bế nó lên đỡ dành. Con La vẫn cứ ốm nhom. Bầu sữa héo hơ. Làm sao nuôi con. Tôi bồi bổ đủ thứ mà con La vẫn vậy. Nó ăn rất ít. Nó như có điều gì bất an trong tâm... Rồi con La sanh. Được ba con chó con rất đẹp, trắng đen giống mẹ nó. Điều có xoay sống lưng. Con La vẫn không có một tí sữa nào. Một ngày, hai ngày, chó con lịm dần. Tôi mua sữa, mua bình sữa

chỗ thú y, mà cũng không cứu được chó con. Chết hết hai con. Bé con chết trên tay mà con La cứ đòi con, thấy mà đứt ruột. Còn một con. Con La lén tha ra ngoài. Nó đào đất bỏ con nó xuống rồi lấp đất lại, nằm lên.. ý chừng nó giấu con nó, bảo vệ con nó không cho ai bắt mất. Đến chừng nhà hay, đi tìm được thì con chó con ngất ngư, rồi chết. Bé Vy khóc quá chừng. Nó trách móc con La mây ngu lắm. Mây làm như vậy con mây chết đó. Con La cứ giành giụa con chó con trên tay bé Vy...

Rồi cũng kể từ đó, con La càng còm cõi dần, chỉ còn da bọc xương. Nó buồn bã u sầu khi không còn đứa con nào, khi không được thường xuyên gần chủ. Tôi bế nó đi thú y. Làm mọi cách cũng không khá lên chút nào. Tôi cũng không thể đem nó về Sài Gòn được. Rồi một ngày... Hôm đó là thứ tư, tôi có linh cảm



con La sẽ chết. Mà tôi không thể về được. Tội bạn cái đám cưới tận Cái Bè Tiền Giang. Trước đó mấy ngày tôi dặn dò hai đứa cháu chăm sóc con La dùm tôi. Biết trước mà không thể về. Ý như rằng, lúc tôi còn ngồi trên xe đi về thì được tin con La chết. Chết mà không có chủ bên cạnh. Tôi thương con La! Buồn không nói được!

Về đến nhà, bé Vy vừa mếu máo vừa cười gượng gạo đưa cái tin nhắn của cu Bin cho tôi xem: “Vô cùng thương xót báo tin con La đã từ trần lúc trưa nay. Xin đừng quá đau buồn mà ảnh hưởng đến sức khỏe”..

Con La chết. Càng ngày tôi càng nghiệm ra là lỗi tại tôi. Nó cũng bị tâm bệnh. Ai bảo con vật không có tính người...

**LƯƠNG HỒNG ĐIỆP - K3**  
(Tháng 11- 2015)

## Ngàn câu hỏi VÌ SAO?

- Vì sao buổi sáng sớm không nên hít thở không khí trong rừng?

Chúng ta biết rằng quá trình trao đổi chất ở thực vật màu xanh bao gồm hoạt động quang hợp và hô hấp. Ban ngày thực vật quang hợp sinh sản ra Oxy; buổi tối hoạt động quang hợp yếu đi, dần dần ngừng hẳn, thay vào đó là hoạt động hô hấp, chúng hít khí Oxy và thải ra khí Cacbonic. Vì vậy vào lúc sáng sớm, trong các cánh rừng và bụi rậm, nồng độ khí Cacbonic rất cao, nếu chúng ta hít thở không khí này sẽ có hại cho cơ thể.

- Vì sao trai sinh ra ngọc?

Trái sinh ra ngọc là do phản ứng của cơ thể trai đối với hạt cát từ bên ngoài xâm nhập vào. Hạt cát được bao bọc bằng chất xà cừ tiết ra từ cơ thể trai, sau vài năm sẽ tạo thành những viên ngọc trai.

- Vì sao loài cua lại bò ngang?

Cua có tám chân cẳng và một đôi càng, vì các khớp chân của loài cua chỉ có thể gấp xuống phía dưới, dịch chuyển sang trái và phải, cho nên cua không thể tiến về phía trước mà chỉ có thể bò ngang. Khi bò chúng dùng chân

của một bên bạm xuống đất, các chân bên kia đẩy người di chuyển về một bên, nên cua bò ngang.

- Vì sao người ta chạm ly trong bữa tiệc?

Vào thời Hy Lạp cổ đại, trong bữa tiệc đàm phán giữa những người đứng đầu các quốc gia, trước khi uống rượu họ sẽ nâng và rồi nghiêng cốc, đổ một chút rượu trong cốc của mình vào cốc của đối phương. Qua đó để chứng tỏ với đối phương là trong cốc không có thuốc độc, có thể yên tâm uống. Tuy nhiên, nếu nhìn từ bên ngoài thì động tác này đơn thuần như thể hai bên chỉ chạm nhẹ cốc vào nhau. Dần dần, chạm cốc đã được phổ biến rộng rãi, trở thành một nghi thức thân thiện trong bữa tiệc.

- Vì sao người ta bắt tay khi gặp gỡ?

Nghi thức bắt tay cũng như nhiều nghi thức khác bắt nguồn từ Hy Lạp cổ đại. Vào thời đó khi hai võ sĩ gặp nhau nếu phát hiện thấy đối phương có ý thù địch, đôi bên tất nhiên sẽ rút vũ khí đối phó. Nhưng nếu nhận thấy đối phương không có ý thù địch, hai võ sĩ sẽ từ từ đưa tay về phía trước, cuối cùng là nắm tay nhau. Về sau động tác này nhằm nói cho đối phương biết rằng: Tôi không có ý định làm hại bạn, hãy đến đây nắm tay tôi, tôi không có vũ khí. Động tác này đã trở thành một nghi thức được phổ biến đến ngày nay.

**TRẦN MỸ LỆ - K2 - Sưu tầm**



Xuân mới đến rồi! Ta đón Xuân,  
 Xuân đi , Xuân đến biết bao lần !  
 Nắng Xuân nhấp nháy trong vòm lá,  
 Ong bướm vờn hoa bóng chập chờn.  
 Ngoài ngõ, mai đào đua nở rộ,  
 Nhà trong, thoáng gọn khói hương trầm.  
 Trẻ già , trai gái chào năm mới  
 Cầu PHÚC, BÌNH AN, LỘC, THỌ đầy!!!

THẢO THÁI - K4

*Lúc Mẹ sinh ra đời chưa kịp cất tiếng khóc,  
 Thì tiếng bom đã vang xé ngang trời!  
 Biểu hiện gì khi đứa trẻ mới ra đời?  
 Chỉ đưa mắt nhìn mà không thể khóc!  
 Cuộc đời Mẹ bắt đầu trong tang tóc,  
 Sống mò côi trong tàn khốc chiến tranh!  
 Thuở bé thơ nước mắt vẫn chảy quanh,  
 Nhưng im lặng nén vào trong còng tận...  
 Khi đến tuổi thanh xuân thơ mộng,  
 Dù khó khăn vẫn cố gắng, học hành!  
 Mẹ gặp Cha trong hoàn cảnh gian nan...  
 Cùng an ủi hai tâm hồn hoạn nạn,  
 Để các con được sinh ra trong lửa đạn.  
 Nói tiếp cuộc đời trong cuộc chiến triền miên!  
 Vì nước lên đường, Cha bỏ Mẹ gian nan,  
 Mẹ nuôi đàn con, muôn vàn khốn khổ...  
 Mẹ gồng gánh, hy sinh trong giông tố!  
 Mong một ngày Cha trở lại bình yên...  
 Và muôn nhà vui vẻ cảnh đoàn viên!  
 Nhưng rồi cha lại chẳng được yên,  
 Dù bom đạn không còn gieo rắc nữa...  
 Và tin dữ bay về cha đã mất!  
 Mẹ dẫn bầy con vất vả tha hương,  
 Sống gian truân, hướng trước mặt không lùi!  
 Mẹ chịu đựng nuôi con rồi cũng mất,  
 Dù bầy con thăng tiến cất cao đầu!  
 Suốt đời Mẹ khổ đau vì chính chiến,  
 Nay an bình thì Mẹ đã về đâu?!*

**NGƯỜI MẸ  
 VIỆT NAM**

HỒNG NHUNG K4



## Xa mãi người bạn đáng yêu!

Mới ngày nào đây !  
Thỉnh thoảng gặp bạn hiền khắp mọi nơi.  
Ngoài đường phố, ở chợ hoặc trong đám tiệc tại nhà bạn.  
Vui nhất là tay bắt mặt mừng trong ngày họp mặt  
Của nhóm cựu học sinh trường TT THỦ ĐỨC.

Thế mà giờ đây !  
Bạn hiền đã vĩnh viễn ra đi.  
Xa mãi mãi không bao giờ được gặp lại.  
Đời người tuy thật dài nhưng cũng rất ngắn !  
Kẻ đi xa đã yên phận nhưng người ở lại buồn rười rượi !

Nhớ lại dĩ vãng !  
ĐẮC BẢO - Người bạn học trên tôi một khóa.  
Tuy không chung lớp, không có nhiều kỉ niệm đẹp !  
Chỉ cùng chung dưới mái trường xưa yêu dấu !  
Nhưng tình cảm tôi dành cho bạn thật thân thương !

Bởi bạn thương sao !  
Dáng nhỏ bé, mảnh mai như cành mai vàng ngày Tết.  
Gương mặt trắng hồng, ôi xinh xắn ngây thơ !  
Tính nét nhu mì, hiền lành lại ít nói.  
Như cô ma soeur thánh thiên mà tôi đã từng tiếp xúc ở đâu đó.

Ôi ! Thật đáng buồn !  
Thầy cô đã từ biệt một người học trò dễ mến.  
Bọn mình trong DD THPT đã mất đi người bạn yêu dấu !  
Kẻ đi xa mãi, người ở lại là chuyện muôn thuở.  
Làm sao tránh được, chỉ biết trách ông Trời !

HÒ THỊ BẠCH TUYẾT - K3

## Nhớ thương bạn!

Trên đầu tóc đã bạc nhiều,  
Trong tim kỷ niệm chất chiu đũa đũa  
Quỳnh, Châu, Cúc, Lê, Huệ đây  
Mà sao Báu đã bỏ đi đâu rồi !!!  
Mời đây thôi, tung tăng cười nói  
Học cùng trường, ra đây cùng chung.  
Bao nhiêu tâm sự trải lòng,  
Bao nhiêu thương nhớ ngập trong đất trời !!!  
Giờ hỏi giờ cho ta nhận gửi  
Đến một người ở tận chôn nao  
Kiếp này duyên gặp gỡ nhau,  
Có chăng kiếp khác được trươc nỗi niềm ?

ĐÀO THUYẾT QUỲNH K2



Bạn ơi!  
Hãy yên lòng.



Sáng thứ tư 15/7/2015, Mỹ Lệ vừa thức dậy thì nghe điện thoại của Tô Huệ cho hay Đắc Báu mất rồi, mất đêm hôm qua 14/7/2015. Thúy Quỳnh có điện thoại cho Mỹ Lệ tối qua nhưng không liên lạc được.

Mỹ Lệ cố gọi cho thầy Đăng nhưng không được, nên Mỹ Lệ gửi Mail cho thầy; và điện thoại cho thầy Trai để báo tin Đắc Báu đã ra đi.

Tô Huệ điện thoại báo cho Bích Liên hay sau đó Bích Liên có đăng lên diễn đàn:

"Từ Bích Liên (Bích Liên)

đến THPT

Tin buồn

Vô cùng thương tiếc để báo tin với diễn đàn và các bạn cựu học sinh K2, chúng ta vừa mất một người bạn đêm qua.

Bạn: Huỳnh Thị Đắc Báu

Từ trần: 14/7/2015 vào lúc 11h15'

Thọ: 66 tuổi

Lễ động quan sẽ diễn ra vào lúc 7h ngày 17/7/2015.

Xin cùng thấp nén hương tiễn biệt bạn hiền.

Nhóm bạn thân K2

Vô cùng thương tiếc."

" Từ Dang Luyen (thầy Luyện Quang Đăng)

đến Trần Mỹ Lệ

11h19' ngày 15 tháng 7 năm 2015

Mỹ Lệ,

Cám ơn em cho hay tin Đắc Báu đã vĩnh viễn ra đi. Chừng nửa tiếng trước đây Lê Châu cũng gọi cho biết. Em cho gửi lời chia buồn đến gia đình Đắc Báu, nguyện cầu hương linh Đắc Báu sớm tiêu điều miền tiên cảnh.

Thầy Luyện Quang Đăng"

" Từ Tuan Tran (thầy Trần Quang Tuấn)

đến THPT

7h ngày 15/7/2015

Nghe tin em Đắc Báu đã vĩnh viễn ra đi, tôi bàng hoàng và thương xót vô cùng.

Mỗi lần tôi về VN, em đều đến thăm tôi với các bạn.

Xin chia buồn cùng gia đình và cầu nguyện hương hồn Đắc Báu được siêu thăng nơi miền cực lạc. "

" Từ Chau Le (Lê Thị Châu)



đến THPT

Thành kính phân ưu

Chúng tôi K2 thành kính chia buồn cùng gia đình bạn Đắc Báu,  
cầu nguyện hương linh bạn được vãng sanh nơi miền cực lạc.

Cựu học sinh THPT K2:

Lê Thị Châu

Đào Thúy Quỳnh

Phạm Thị Kim Cúc

Lê Tô Huệ

Trần Mỹ Lệ

**Nén hương lòng gửi bạn hiền**

Từ nay đành xa bạn

Chim quyên khóc nỉ non

Ngày nào cùng chung ghé

Ngày nào tay nắm tay

Giờ côi trần ta ở

Bông lai hay tiên cảnh

Hãy thành thời rong chơi

Chúng tôi giờ nhớ bạn

Chỉ cầu nguyện mà thôi

Hãy an nghỉ bạn nhé... "

" Từ: Ngô Châu

Đến: Diễn đàn THPT

04:48 ngày 16 tháng 7 năm 2015

Tiến đưa Huỳnh Thị Đắc Báu

Chị có cái tên vừa lạ vừa giống con trai : Đắc Báu và tôi dám chắc  
một điều bất kỳ ai khi biết cái tên chị đều không thể nào quên được.

Chị nhập trường THPT vào năm 1967, vào ngang lớp Đệ Tam K2  
(tôi cùng khóa với chị nhưng khác lớp)

Chị học cùng lớp với những tên nổi bật trên diễn đàn hiện nay  
như: Minh Phượng, Ánh Nga, Kim Duyên, Lê Thị Châu,... Chị là  
người ít nói, rụt rè và theo tôi nghĩ có lẽ chị còn mang một chút mặc

cảm, tự ti thì phải.

Có lần, thầy Đăng có kể cho tôi một chuyến về thăm Việt Nam của  
thầy và đến ngày thầy xách hành lý ra phi trường để trở về Mỹ; khi  
đến nơi thầy hết sức ngạc nhiên và cảm động khi thấy mấy cô học trò  
K2 đã đứng chờ thầy mấy tiếng đồng hồ ngoài phi trường để tiễn thầy  
về Mỹ; phi trường thì rộng lớn, các cô phải chia nhau ra đứng khắp  
nơi để đón thầy, thiệt tội nghiệp, trong đó có Đắc Báu, Thúy Quỳnh,  
Lê Thị Châu và Mỹ Lệ.

Nghe thầy kể xong tôi cảm động quá, nên khi tôi về thăm Việt Nam  
năm 2011, tôi có mời một số bạn đến dự buổi họp mặt, trong đó có  
Đắc Báu, Châu, Thúy Quỳnh và Kim Cúc (rất tiếc không có Mỹ Lệ).

Đây là những người bạn mà tôi hết sức ngưỡng mộ vì họ đã có một  
tấm lòng thương mến rất lớn đối với người thầy cũ của chúng ta.

Gặp lại Đắc Báu, tôi hỏi: "Hồi còn đi học bạn có biết mình là ai  
không?".

Bạn trả lời: " Thiệt tình em không nhớ anh Châu là ai!".

Tôi ơ thờ nói lại: "VẬY CŨNG PHẢI". Tôi trả lời ơ thờ vì trong bụng  
đang thắc mắc: Sao chị lại xưng em với tôi nhỉ? Hay có lẽ chị thấy tôi  
"già thấy ghê" nên chị xưng hô như vậy chẳng?

Bây giờ chị đã đi xa, không biết chị có đọc được lá thư này hay  
không?

Tôi cầu mong chị được về cõi niết bàn, mà chắc chị sẽ về nơi đó vì  
chị là một người hiền lành, chân phượng, lại có một tấm lòng THPT  
rất lớn, thì chị rất xứng đáng về nơi cõi trời như thế.

Bích Liên ơi! Bạn có đi dự đám tang Đắc Báu thì xin bạn thấp dùm  
tôi một nén hương tưởng niệm bạn nhé!

Vĩnh biệt Huỳnh Thị Đắc Báu.

Nhóm Florida:

- Ngô Đình Châu K2

- Nguyễn Kim Dung K8

- Nguyễn Thị Ánh Nga K2

- Lê Thị Lịch K2

- Lê Tấn Đức K2

- Trần Thị Minh Phượng K2 "

" Từ: Ta Nguyet Sinh

đến: Trần Mỹ Lệ

21:19 ngày 15 tháng 7 năm 2015

Biết rằng có sinh thì có tử, mà sao nghe tin Báu mất mình cũng buồn quá! Tìm số tel của Mỹ Lệ để gọi nói chuyện mà không thấy đâu, Mỹ Lệ chịu khó cho lại mình một lần nữa nhe.

Mình có gọi cho em út, ngày trước là học trò của Báu, nói với nó đại diện mình đến thắp hương cho Báu. Vậy là lần sau về Việt Nam không còn được gặp Báu nữa rồi.

Đỗ Thị Sinh - K2 "

" Cao Thị Liên Minh

Tiền chị lần cuối

Sáng nay 17/7/2015, đến nhà Đắc Báu để tiền chị về đài hỏa táng ở Phúc An Viên Q9, tôi hơi bất ngờ khi thấy thầy Trai của mình ngồi sẵn ở đó chờ giờ động quan.

Lúc đi quan nhìn thấy bác gái lau nước mắt khóc con mà quá xót xa.

May là đại gia đình nhà chị Báu ở sát cạnh nhau nên em và các cháu lo tang lễ rất chu đáo, ngoài xe tang còn có hai xe buýt đưa bà con, bạn hữu tiền chị đi xa lần cuối.

Theo nghi thức Phật giáo chúng tôi tiền chị về cõi an lạc, cầu nguyện chị được siêu thoát, an nhiên

Liên Minh - K4 "

.....

Mỹ Lệ xin đại diện gia đình bạn Huỳnh Thị Đắc Báu, xin chân thành cảm tạ quý thầy cô và các anh chị em đồng môn Diễn đàm THPT đã gửi lời chia buồn đến gia đình Đắc Báu và lời cầu nguyện cho bạn được tiêu điều nơi miền cực lạc.

Cám ơn quý anh chị em đồng môn không quản ngại đường sá xa xôi đã dành thời giờ quý báu đến tiễn đưa linh cửu Đắc Báu về nơi an nghỉ cuối cùng.

Đại diện gia đình Đắc Báu - Mỹ Lệ - K2



# Nói với con

Ngày kia mẹ nhìn thấy một cụ già cài trên ngực nụ hồng trắng. Mẹ thẳng thốt:

- Nụ hồng trắng

Nắng chiều xuống chậm trên vai người phụ nữ có mái tóc trắng, lưng còng và bước đi thật chậm chạp. Máu trắng lạnh lắm các con ạ. Máu trắng cô đơn thui thui một mình. Dù bao nhiêu tuổi máu trắng của hoa hồng cũng làm lòng người chông chênh cùng một tiếng nấc xót thương. Ngày ấy ngoại còn và mẹ thấy trong lòng chột cô đơn, nhói đau, và tự nhủ:

- Ngày nào đó mình cũng...

Mẹ không dám nghĩ tiếp. Và mẹ cũng cài nụ bạch hồng đã lâu rồi con ạ. Lòng mẹ vẫn còn xót xa, đau đớn như ngày đầu tiên nhìn bà ngoại rời xa mẹ. Mùa Vu lan này các con của mẹ vẫn còn cài hoa hồng đỏ. Một tự hào, một

hạnh phúc...phải không các con. Mẹ muốn ôm các con vào vòng tay của mẹ không chừa một đứa nào: đứa lớn, đứa nhỏ, đứa già, đứa trẻ, con trai, con gái... mẹ ôm tất cả vào vòng tay mẹ rồi một ngày vòng tay mẹ lạnh và không còn được ôm các con và các con không còn mẹ.

Các con ạ,

Mẹ hạnh phúc khi mẹ đã sanh 9 đứa. Cứ 3 năm 2 đứa đều đặn như thế. Vì hoàn cảnh lúc ấy: nghèo túng. Mẹ không dưỡng được nên hai đứa nhỏ bỏ mẹ mà đi. Mẹ nhớ khuôn mặt xinh xinh của chúng vô cùng. Đến bây giờ mẹ vẫn còn nhớ như in. Các con có oán trách mẹ không? Mẹ nhớ dáng con bò toài trên nền gạch và tiếng khóc ngất ngày cuối cùng khi con rời mẹ. Khi con nín khóc là cũng là giây phút cuối cùng con

ở với mẹ. Mẹ như chết ngất khi con không còn ở với mẹ. Mẹ rất thương con.

Bảy đứa còn lại. Các con là thiên thần của mẹ. Là thiên thần thật đấy. Các con xinh tươi, da dẻ trắng trẻo, tay chân không hề có khuyết tật. Môi đứa nào cũng đỏ au, mắt sáng trong và nhất là tánh tình giống ba hiền lành, giống mẹ chịu khó và tiết kiệm. Cả hai chưa bao giờ biết lùi bước trước khó khăn. Cố gắng vì các con...

Không biết vì đâu các con chịu nghèo, chịu chia sẻ những cực khổ cùng cha mẹ để đổi lấy cuộc sống an bình. Mẹ đau lòng khi thấy các con ăn mặc không bằng chúng bạn. Con gái chỉ có hai cái áo dài bằng vải KT- không xoa, không gấm. Các con chỉ một loại vải bình thường nhất trong các loại vải. Chiếc quần saten đen ngắn cùn. Chẳng may chiều mưa ướt hôm sau phải mặc quần chưa khô đi học. Con cười :

- Có sao đâu, chỉ cần đi từ đây tới trường là khô ngay thôi mà.

Đôi guốc cũng mỏng te và chiếc quai nhựa trắng. Chỉ cần vài tuần là đóng tới đóng lui, có hôm guốc đứt phải đi chân đất về, tay xách tòng teng đôi guốc đứt quai. Bảy năm đi và về cùng mưa với nắng. Bảy năm từ ngày con chưa thành thiếu nữ đến khi con tốt nghiệp trung học phổ thông – đáng một thanh niên, một thiếu

nữ - xinh xắn đến nỗi ai cũng nhìn. Và con trai cũng thế. Áo trắng và quần tây xanh. Vì là quần tây không thể che 2 miếng vá ở mông. Đôi khi còn có hai miếng vá ở đầu gối. Các con có khi nào giận mẹ: không có quần áo cho bằng chúng bạn? Mẹ đau lòng thấy con cái người ta quần là áo lượt, giày da cặp tốt còn con mình chỉ ở mức thấp nhất. Đến bảy giờ, bao năm qua đi mẹ vẫn còn buồn. Nhưng các con chưa một lần than thở hay mè nheo vì quần áo xấu nên không học. Các con không buồn vì quần áo xấu con xé áo để mẹ may áo mới. Các con chịu đựng hơn mẹ tưởng tượng. Quần áo đã thế. Còn ăn uống mới là vấn đề lớn. Trong thời gian các con đang đang bắt đầu lớn các con cần ăn uống đủ chất bổ. Nhưng no chưa đủ lấy đâu mà ngon với bổ. Sách vở mới là điều cần thiết. Tờ giấy nháp phải nháp 2 lần. Sao mà mẹ nghèo thế không biết. Nhưng các con chưa bỏ học ngày nào. Chưa tiết nào các con trốn học. Năm nào các con cũng lên lớp mà không hề biết thi lại là gì. Nhìn các con cùng nhau học lúc tối, khi khuya lơ khuya lác mà không có gì cho con ăn thêm. Mẹ đau lòng biết bao nhiêu. Nhìn thân xác con ốm như xác ve mà mẹ không biết làm sao hơn. Nhìn các con cố gắng làm bài dưới ánh đèn dầu, vì

trời mùa hè nóng bức mà nhà không có quạt máy. Nhìn từng giọt mồ hôi chảy trên khuôn mặt các con mẹ thương các con nhiều lắm nhưng mẹ không thể xoay chuyển được gì. Mẹ ngồi nuốt cục giận vào lòng mà nghe đau xót quá các con à.

Vì lý do gì các con không nổi loạn đòi mẹ bán nhà lo cho con ăn học. Tại sao con không cùng chúng bạn ăn cắp tiền mẹ để mua quần áo đẹp, để chơi một ngày cho biết ăn chơi là gì. Các con không cùng nhau hút chích như một số người trong xóm. Các con không đàn đúm nay đi chơi chỗ này mai tham gia chỗ kia cùng mọi người đi chỗ kia. Các con không đòi hỏi gì ở mẹ cả. Các con cứ cùng mẹ sáng dọn hàng phụ mẹ, chiều giúp mẹ đẩy hàng về mà không hề đòi công cán, đòi ăn một que kem, một cái kẹo... Các con dọn hàng xong lại về đi học như bao nhiêu trẻ khác. Thế rồi trẻ con hàng xóm có trăm ngàn lý do để nghỉ học còn nhà mình thì vẫn ngày ngày, đêm đêm vẫn học và vẫn lên lớp. Khi các con thi tốt nghiệp cấp cấp ba thì cả xóm nhà mình có hai đứa thi đậu một lượt. Cả mấy đứa cười vang và mẹ đái một nỗi chề đậu đỏ. Và các con lại tiếp tục học, tiếp tục cày như chưa có vấn đề gì xảy ra. Vẫn quần xanh, áo trắng. Các con lại đến trường nhưng bây giờ cách

học khác cấp 3... các đứa em sau này không có lý gì để rất tốt nghiệp và không lý do gì không vào đại học dù rằng vẫn quần áo cũ, vẫn giày dép cũ, và vẫn ăn uống như xưa. Và rồi ngày con tốt nghiệp đại học. Con mang cái bằng về. Các em xum xoe không dám cầm. Mẹ đi tìm cái kiếng mài mới thấy. Lần đầu tiên thấy cái bằng đại học. Mẹ run run đọc. BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC. Chỉ thấy có thế và nước mắt mẹ nhà.

Nhà mình chuyện tốt nghiệp đại học là chuyện bình thường và các con đi làm. Không ai giúp đỡ. Các con cũng lặn hụp trong xã hội đầy bon chen và sóng gió. Những lúc các con vui cùng nhau chia sẻ những món ăn tương đối ngon cùng cả nhà : Mẹ biết các con đang thành công. Những lúc các con ngồi im mắt ngược nhìn khung trời bé nhỏ trước mặt mà không nói câu chi cả. Mẹ biết con vấp ngã. Cứ ngã rồi đứng dậy mà đi. Các con của mẹ tự đi bằng hai chân mình có, tự giải quyết mọi việc bằng kiến thức các con sẵn có.

Rồi các con đã thành công trên cuộc đời này. Các con dù ở địa vị nào về nhà vẫn là con của mẹ. Dù đi trời tây hay biển đông vẫn là các con của mẹ. Các con đi và mang về chút quà bánh và chia cho các con, các cháu. Niềm vui

mỗi ngày nhân đôi, nhân ba. Các con chăm chút mẹ từng ly từng tí. Già thì ai cũng đau ốm. Nay bệnh này, mai bệnh khác và một số bệnh mang đến trọn đời mà các con không ngại khổ, ngại hao tốn vẫn đưa mẹ đi khám ở nơi tốt nhất. Các con không cho mẹ làm gì nhiều chỉ làm việc cho vui tay hay đỡ buồn vì nhà có người giúp việc. Các con đi du lịch đâu cũng mời mẹ đi đấy. Mẹ vui vẻ chụp hình cùng con cháu. Con hay đùa:

- Quần mẹ sao ngắn vậy ?

- Có ngắn đâu ?

- Cái bụng bự của mẹ khiến quần mẹ ngắn.

- Không biết tại ai chun trong đó khiến bây giờ bụng mẹ bự vậy!

Cả đám con cháu ôm vai mẹ cười nhìeng ngả. Rồi mẹ nhìn các cháu của mẹ mang hình dáng của các con ngày xưa. Nhưng bây giờ các cháu được cha mẹ lo cho đầy đủ. Mẹ lại buồn. Giá như ngày xưa mẹ khá giả thì các con có lẽ cũng ra nước ngoài học như các cháu bây giờ. Có lẽ mẹ khá giả thì cuộc đời con bây giờ khác đi. Rồi mẹ mang ý này nói với các con. Các con cười vui vẻ:

- Mẹ mà giàu tụi con lo hút xì ke chớ có học đâu ?

- Mẹ mà có nhiều tiền tụi con tha hồ may sắm quần áo, son phấn thuở mười hai tuổi!

- Đã học thì giàu cũng học, mà nghèo cũng học. Mà tụi con cũng

thành danh chớ mẹ. Cũng “ông nợ bà kia” chớ có kém ai đâu mà mẹ cứ suy nghĩ. Chúng con cảm ơn mẹ nhiều lắm. Chúng con thành công vì tình thương bao la của mẹ. Chỉ cần mẹ thương yêu thì khó mấy con cũng vượt qua.

Các con yêu của mẹ,

Mẹ cảm ơn các con đã giúp mẹ hoàn thành nhiệm vụ làm mẹ. Ngày mẹ đọc : những đứa trẻ chỉ bằng cháu nội ngoại của mẹ là nghịch tử. Những đứa trẻ đã giết người cướp vàng khi chưa đủ tuổi thành niên; đứa giết cha mẹ đòi tiền đi chơi, đánh bạc; đứa vì sự từ chối tình yêu mà đành lòng giết cả gia đình người yêu... Có cả đứa trẻ giết bà nội lấy vài chục bạc để cho cô bạn ? Mẹ rùng mình nếu các con mẹ ngày trẻ chúng con làm như thế không biết mẹ phải làm sao ? Các con đã có một ý chí mạnh mẽ, sự yêu thương bao la, biết tôn trọng người xung quanh. Các con học được ở ba mẹ, thầy cô và bạn bè nhiều hơn mẹ tưởng. Suốt cuộc đời các con có cuộc sống chân thật và bình an. Mẹ yêu các con nhiều lắm.

Bây giờ mẹ đã lên chức cố rồi. Mẹ vui nhìn các con yêu thương nhau, các con hạnh phúc bên nhau. Mẹ vui mừng sống trong lòng yêu thương.

Mẹ yêu con

**KIM DUNG - K6**



Ngày mới, tháng mới của năm mới. Những bông hoa nở rộ chào đón ngày tháng mới tràn đầy ước mơ và hy vọng cho cuộc sống hôm nay. Hương thơm thoảng trong không gian tĩnh mịch cùng trầm nhang khắp nơi. Những hân hoan trong gió reo vui mừng. Những mầm non rạo rức nẩy mầm. Và niềm vui tràn đầy trong nắng xanh trong vạt của buổi sớm mai.

Tháng giêng là ngày tháng này. Tháng của năm mới với niềm hân hoan như lộc mới đang sanh sôi. Trong tim của mọi người vừa bình an vừa ngóng trông vào ngày mai an lành: ngày an lành, đêm an lành và cả sáu thời an lành. Ước mong một ngày vui, một chuyện vui sẽ an trụ trong năm mới.

Tháng giêng tiếng tụng kinh được sư râm rạn khắp không gian

sống này. Tiếng chuông mõ hòa nhịp cùng âm thanh trì tụng khiến tâm người bình an hòa cùng thiên nhiên, một trí tuệ tươi sáng càng tươi sáng thêm. Những khổ đau không trở lại con người biết tìm về nơi an vui theo gót Ngài.

Tháng giêng dành một ngày ngồi tụng kinh được sư nơi tôn nghiêm thấy lòng bình thản bỏ lại sau lưng những ganh ghét, tranh đua, ích kỷ và bao nhiêu tị hiềm. Tụng chơn ngôn của Ngài cùng tiếng mõ và giọng trầm trầm lan tỏa trong hội trường khiến tâm như được nở hoa.

*Giải kiết, giải kiết, giải oan kiết  
Nghịệp chương bao đời đều giải hết*

Tháng giêng tâm người nở hoa, bình an, hạnh phúc tiếng chân sáo của con trẻ, bước an lạc của người lớn... Nụ cười hiền lành trên khuôn mặt tháng giêng...

**DIỆU HÒA**



**K**hông nơi nào như Sài Gòn bao trăm năm nay Sài Gòn vẫn dang rộng tay đón tất cả những người muốn khám phá một chân trời mới : Sài Gòn to lớn, rộng rãi, cao chất ngất, ánh sáng chói lòa...

*Nhà Bè nước chảy chia hai*

*Ai về Gia Định, Đồng Nai thì về.*

Ai về Đồng Nai thì về, cho mình về Sài Gòn, Gia Định nha. Sài Gòn mang bản tánh người Phương Nam cởi mở, yêu thương như thời đi mở đất. Rất rộng rãi, rất cởi mở. Bao nhiêu con người đã ở lại đây, xem đây là nơi quê hương thứ hai của mình. Họ không có ý định ở đây nhưng sau mấy năm học tập và tốt nghiệp, ở lại dăm năm lấy kinh nghiệm rồi về quê cũng không muợn. Dăm năm bèn rẽ thấy nơi đây có thể sống được, và bao kỷ niệm thương nhớ từ ngày chỉ có bông quần áo trong cái ba lô nhẹ tênh

và đôi dép lê nay cũng có chút đỉnh. Kỷ niệm thương nhất từ bà bán xôi thiếu ở đầu hẻm, đến chị bán quán cho ăn trước trả sau, đến nơi ở cũng nhiều tạm bợ nhưng cũng cứu mang mình bao năm. Nay thi thoảng cũng vào nhà hàng này nọ sao quên họ cho được. Kiếm được nơi ở tốt, ăn miếng ngon nhưng cũng trở về uống ly cà phê hẻm và những câu chuyện tầm phào mang tính thăm hỏi. Những nụ cười hồ hởi, những lời chúc tụng thật lòng. Những cái nắm tay âm ấm tình người. Những lần muốn về quê lại trở lại xóm cũ rồi tinh thần vui lên và ý định trở về quê không còn.

Ai đó tay lấm tay bùn, làm ăn thất bát vào Sài Gòn kiếm chút cơm, chút cháo gửi về cho gia đình lúc khó khăn. Một năm, hai năm cuộc sống quen với cái nắng, cái gió, bụi bặm, ... qua những ngày nặng nhọc, cần cù và tiết

kiệm cũng có chút đỉnh gửi về gia đình. Ba cũng qua cái ốm đau, em út nhờ vào đồng lương của anh chị em cũng vào đại học. Em vào thành phố với chị mới rớt nước mắt nơi tạm bợ, ăn uống tiết kiệm quá chừng... và em một lần nữa làm khó chị. Chị cứu mang em. Mấy năm qua, em tốt nghiệp và chị có chồng ở thành phố. Một căn nhà nho nhỏ... đón ba mẹ thành một gia đình tốt của thành phố.

Có ông bố, bà mẹ ngày bán hàng rong mỗi ngày đi trên mười cây số, số tiền kiếm được có là bao không dám thuê nhà trọ. Ông bà tá túc đâu đó với người quen. Nay chỗ này, mai chỗ khác đắp đổi qua ngày rồi con tốt nghiệp đại học. Ông bà về quê còn người con đủ cánh vươn xa. Có những người già không muốn làm phiền con cái, ông bà tự tập lại và đi bán vé số. Đủ sống qua ngày... Vâng, một lần nữa Sài Gòn chấp nhận tất cả con dân ai muốn đến Sài Gòn.

Nhưng Sài Gòn chỉ là quê hương thứ hai mà thôi. Yêu thương đấy, trân quý đấy nhưng những ngày lễ tết họ tranh thủ trở về quê. Làm sao bỏ quê mình cho được nơi có hình dáng ông bà khi còn sống vẫn thờ bầu không khí này vẫn ra vào nơi cánh cổng này, vẫn ngồi đây, đứng đây... còn trong con tim yêu quê hương.

Những ngôi mộ, những bình nhang vẫn còn đó vong linh tổ tiên làm sao con cháu dám để tro lạnh, nhang tàn. Về để hái trái cây chín sau hè dâng cúng tổ tiên. Vọng qua hàng xóm nhưng cũng là bà con câu hỏi thân tình. Vài ngày hết lễ lại tất bật trở lại Sài Gòn. Những vất vả khó khăn cũng tan đi trong gió bụi.

Vâng, Sài Gòn yêu thương tất cả mọi người từ người già, đến người trẻ, người có học, người ít chữ... Sài Gòn vẫn thân thương tất cả. Bằng chứng thành Gia Định nay mất tiêu chỉ còn cái cổng chút xíu à. Sài Gòn là thế...

**KIM DUNG - K6**

## Giải đáp Ô SỐ SUDOKU

(Tiếp theo trang 128)

8	6	5	9	3	2	7	4	1
7	9	1	5	6	4	3	2	8
4	2	3	7	8	1	6	5	9
1	8	4	3	5	7	2	9	6
9	5	6	1	2	8	4	3	7
3	7	2	4	9	6	8	1	5
2	3	8	6	1	9	5	7	4
6	4	9	2	7	5	1	8	3
5	1	7	8	4	3	9	6	2

## Nối vòng tay xây đời hòa bình...

Bốn mươi năm hòa bình, tiếng súng im hơi - người ta giật mình thấy thời gian đi nhanh quá. Mỗi ngày nào còn là những cô cậu nhỏ tuổi đôi mươi ngơ ngác nhìn đất nước đầu tiên được khoác lên mình tấm áo hòa bình mà bây giờ họ đã trở thành những người ngóng trông lớp trẻ đang say bước đến tương lai như mình ngày xưa ấy - cái ngày bài hát Nối vòng tay lớn được hát vang khắp nơi...

Nối vòng tay lớn thể hiện sự ước mơ, sự khao khát hòa bình đến tột độ của lớp người trẻ thời bấy giờ. Những đau thương mất mát người ta phải đối mặt hàng ngày. Tiếng cầu kinh cho con cái xông pha vào lửa đạn được trở về với mẹ. Người mẹ già mong một lần được ôm con vào vòng tay của mẹ. Dù vòng tay mẹ như thế nào đi nữa cũng ấm hơn trong cơn bão lũ trong chiến tranh.

Nối vòng tay lớn là bài hát không mang tính phân biệt anh em. Dù ở nơi đâu vẫn là anh em. Từ Bắc vào Nam, từ Hà Nội đến Mũi Cà Mau, từ thành phố đến quê nghèo, từ núi cao đến biển rộng..., mọi người đều là anh em giống Lạc Hồng. Hãy cùng nắm tay nhau hát ca ngợi hòa bình. Cùng nhau nắm chặt tay nhau hân hoan nhìn vào mắt nhau, cùng nhau mỉm cười cho ngày đầu tiên gặp lại nhau. Mừng quá ! Lâu lắm mới có ngày bình yên. Lâu lắm ngày cha con được gặp nhau. Mừng mừng tủi tủi mẹ nắm lấy vai con trai... Và nước mắt

dàn dựa, vì hòa bình, vì sum họp.

Trịnh cũng như hàng triệu người trẻ thời ấy yêu tha thiết nhưng không bị lụy hòa bình. Một lần được hát ca, một lần được rong ruổi dưới bầu trời bình an có mây trời trong xanh, có nắng vàng thong thả nhỏ giọt vào thính không, một lần được cười hết sức cùng nắm tay chúng bạn.

Tuổi trẻ bấy giờ hăng say đi xây dựng quê hương bằng nhiều phương cách không kể khổ nhọc. Bằng chứng năm 1977 bao nhiều thanh niên tình nguyện vào lực lượng thanh niên xung phong đi xây dựng kinh tế mới. Mới hôm qua là cô gái Sài Gòn mà nay biết chặt cây làm nhà cho bà con đi xây dựng kinh tế, biết đắp đập, biết đào kinh... không ngại gian khổ, khó khăn, gian nan vất vả. Họ băng qua suối, leo vào rừng và vô tình những viên đạn chưa nổ đã phát nổ. Họ đã ra đi không oán hận. Những bạn bè không hề chùn bước. Đó là sự nối vòng tay lớn của thanh niên thời ấy.

Họ là những người dân quê trở về đất nhà khai hóa trở lại. Những thiếu thốn không ngăn cản được bước tiến của người nông dân : không có cơ khí nông nghiệp, hạt giống hạn chế, thuốc sâu, phân bón giá cao như vàng, nắng gió ngược mùa... và người ta vẫn làm lúi cày cấy. Hạt gạo khi ấy là hạt ngọc. Đó là sự nối vòng tay lớn thâm lặng của người nông dân.

Có ai thấy người Việt thời bấy giờ là một khối nắm tay vững chắc vì mừng hòa bình, vì xây dựng lại đất nước sau chiến tranh.

**KIM DUNG - K6**

*Đừng vì áp lực đồng tiền  
Mà ra tay đánh vợ hiền con ngoan  
Đừng vì hai chữ giàu sang  
Mà theo vòng xoáy trái ngang cuộc đời.*

*Đừng nên nói nặng một lời  
Với người phụ nữ trọn đời mình yêu  
Cuộc sống gian khổ bao nhiêu  
Thì càng hiểu được tình yêu thế nào.*

*Làm ăn nhờ có làm sao  
Liệu có giúp đỡ của bao bạn bè  
Hay là lúc chết cận kề  
Chỉ còn người vợ vỗ về cảm thông*

*Đã là một gã đàn ông  
Chửi nhau với vợ là không tốt rồi  
Bao năm cơm vẫn một nồi  
Hồng, vàng, xanh vẫn thường ngồi bên nhau*

*Đừng vì đôi chút khổ đau  
Mà vô tâm cướp của nhau nụ cười  
Đời không ai được điểm mười  
Xin đừng hành động như người lưu manh*

*Đánh vợ như gã sở khanh  
Gia đình hạnh phúc biến thành đau thương  
Mái nhà tổ ấm uyên ương  
Bỗng dưng đổ vỡ ra phường ly hôn...*

**Vợ...!**

**NGHIA HO K9 (ST)**



Nói tôi đến đậm tình người đất Thủ  
 Vừa gặp nhau là đã thấy quý thương  
 Dù thuở xưa chưa chung lớp chung thầy  
 Điều duy nhất: Diễn đàn trường khởi xướng.

Nói tôi đến thật vui giờ họp mặt  
 Bạn học, thầy cô xa xứ nhiều năm  
 Cách quê hương chỉ nửa vòng trái đất  
 Mà sao nhiều kẻ vạn dặm đi về!

Nói tôi đến rồi đi, bao lưu luyến  
 Được thua, danh lợi tạm bỏ bên ngoài  
 Tình thầy trò, bạn hữu: "Đẹp không ai?"  
 Chia tay nhé, hẹn nhau: "Mai gặp lại!"

Nhà  
 Đâu  
 Đâu

Cao Minh  
 (Tặng người đầu tàu)



Nhà  
 Đâu  
 Đâu

Người Đất Thủ - K4

Có giáo gọi anh: người đầu tàu  
 Việc gì gian khó có anh lo  
 Bạn xưa tử tế tán anh tìm lại  
 Anh nhắc ngay khi ai vắng lâu.

Các bạn phong anh chúc ông bầu  
 Việc chung cực chút có sao đâu!  
 Người vui anh thấy lòng ấm lạ  
 Trong ngoài trọn vẹn chẳng vương sầu!  
 Xin chúc mừng anh, người đầu tàu  
 Diễn đàn mong lắm người như anh  
 Khóa sau, khóa trước quen tên gọi  
 Còn bạn đồng khóa mãi tự hào!

Một chút thu vàng nhẹ rơi trên áo  
 Với em- mùa Thu- tháng Tám về rồi  
 Không chỉ là thoảng nhẹ hương hoa cúc  
 Mà cả ao sen hể nụ đón chào!

Mùa trăng Thu với biết bao kỷ niệm  
 Thuở tung tăng bên lân, địa, lồng đèn  
 Bánh dẻo thơm ngon nhân đậu, mè đen  
 Với bánh nướng nâu vàng mùi ngọt lịm!

Tuổi đi học đã sắm vai người lớn  
 Trông Oanh non chăm chút những đầu đàn  
 Nào Trại bay, dã ngoại, viếng chùa làng  
 Nào gút, Morse, rồi mật thư, kể chuyện.

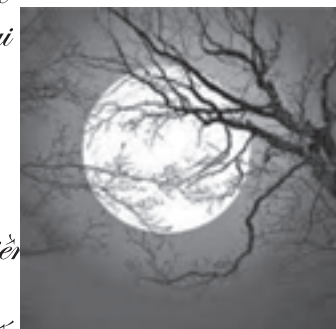
Lớn chút nữa vẫn đậm duyên cùng Oanh vũ  
 Hướng dẫn, thăm nom, sách tân trường cầm đoàn  
 Tổ chức hội thi, trại họp mặt đầu đàn  
 Tập trung các trường, năng kỹ năng chuyên biệt.

Đón những mùa Thu qua cùng chia sẻ  
 Chuyện áo cơm, chuyện bão lũ, thiên tai  
 Bước chân in trên khắp các nẻo đường  
 Lòng trải rộng theo nụ cười hòa ái.

Là em đó, mùa Thu vàng hoa cúc  
 Trắng tình khôi sen tỏa ngát hương thiên  
 Đạo và đời, hai việc gánh song đôi  
 Dem ý đạo, chân như nương đường tiến.

Với  
 em  
 mùa  
 trăng  
 thu

Oanh Tỳ Muội - K4



## Tình bạn không hề phai

Vào một ngày mùa đông năm 2012, tôi từ nhà ở quận Thủ Đức xuống khách sạn trên đường Nguyễn Du cạnh nhà thờ Đức Bà để đón, trùng phùng bạn Chi Lan từ Thụy Sĩ về nước – cô bạn gái của tôi đã xa cách sau 42 năm gặp lại. Đúng là một điều kì diệu! Gặp nhau hai đứa chúng tôi tay bắt mặt mừng; lòng vui sướng, rộn ràng không sao kể xiết! Lan tiếp tôi trên bộ bàn ghế sofa sang trọng trong khuôn viên khách sạn. Thế là tôi và Lan tranh thủ làm thủ tục đầu tiên thật dễ thương, cảm động: trao quà cho nhau. Lan tặng tôi cây son đỏ tía – quà Thụy Sĩ và chiếc vòng đeo tay cẩm thạch xanh ngọc mà bạn đã mua nhân dịp đi du lịch Thụy Điển. Còn tôi cũng không quên mang theo một bộ áo dài hoa để làm quà tặng Lan. Tuy những món quà của chúng tôi chẳng giá trị gì mấy nhưng ôi thôi quý hóa quá! Như đánh dấu tình bạn học thật

keo sơn của hai đứa thời cấp 3 xa xưa!

Ngày ấy, giờ tôi vẫn còn nhớ như in. Tôi là Bạch Tuyết chơi thân với Thanh Nga, hai đứa cùng ở Thủ Đức. Lúc đó, ngày nào chúng tôi cũng đi bộ khá vội vã từ chợ đến trường TH Thủ Đức xa khoảng gần 3km. Tôi và Nga rất thân nhau, luôn chơi chung từ đệ thất (lớp 6) lên đến đệ nhất (lớp 12 ngày nay). Trong lớp, giờ chơi hoặc lúc sinh hoạt; lúc nào chúng tôi cũng luôn bên nhau. Bất chợt, cô bạn Chi Lan chuyển trường về từ thành phố Đà Lạt và vào học lớp tôi. Đúng là “duyên số” đưa đây. Mới chừng vài tháng, không hiểu sao Lan hợp với tôi ở điểm nào? Thích tôi từ lúc nào mà lại làm thân với tôi và khéo léo xen vào giữa đôi bạn Tuyết-Nga của hai đứa tôi, đã có nhau suốt 7 năm học qua. Thế là Nga giận tôi rất nhiều! Cứ hờn mát tôi mọi lúc, mọi nơi khiến tôi vô cùng khổ tâm, khó xử. Lúc đó, tôi nghĩ không

thể nào mình xa Nga được vì đó là tình bạn tri kỷ - quen, học và chơi chung với nhau trong suốt thời gian dài. Còn đối với Lan tôi cũng không thể nào nghỉ chơi được vì dù mới biết, mới quen bạn từ đầu năm lớp đệ nhất; thời gian tuy ngắn ngủi nhưng sao tôi rất cảm mến Lan bởi bạn thật dễ thương từ ngoại hình đến tánh tình. Người Lan gầy, mảnh mai; dáng cao dong dỏng; đôi gò má luôn ửng hồng như đánh phấn vì bạn là người con của thành phố Đà Lạt từ lúc nhỏ. Tánh tình Lan rất dịu dàng, hiền lành, ăn nói nhỏ nhẹ. Cho nên cả hai đứa bạn – một người xưa và một người mới quen, tôi đều yêu mến tất, không thể “dứt tình” với người bạn nào được hết.

Ngày nay cả hai bạn đều là tri kỷ của tôi. Dù bạn Thanh Nga ở tận Cù Lao Phố Biên Hòa thuộc tỉnh Đồng Nai tuy chúng tôi rất ít khi gặp nhau nhưng thỉnh thoảng tôi hoặc Nga gọi điện, nhắn tin cho nhau để hỏi thăm sức khỏe, công việc và cuộc sống gia

đình. Tóm lại, chúng tôi không bao giờ quên nhau. Còn bạn Chi Lan đã đi nước ngoài để đoàn tụ gia đình từ năm 73. Tôi cứ tưởng đã xa cách bạn mãi mãi nhưng thật không ngờ! Năm đó, nhờ tôi vào ĐĐ TH Thủ Đức và khi mở mạng ra xem. Tôi bất chợt đọc được tin Chi Lan tìm tôi. May sao khi đi họp mặt nhóm cựu hs, tôi gặp bạn Hồng Điệp, Kim Hường. Hai bạn này đã tích cực và tạo điều kiện giúp tôi và Lan liên hệ với nhau qua mail. Tôi thật cảm kích và biết ơn hai bạn H. Điệp (khóa 3) và K.Hường (khóa 4) rất nhiều! Sau đó tôi và Lan đã gửi mail cho nhau khá nhiều lần. Đến tháng 12 năm 2012, Lan về nước. Thế là tôi và Chi Lan rất vui mừng được hội ngộ và hàn huyên tâm sự thật thỏa thích!

Trên đời, đôi khi mình cảm thấy cô đơn lắm! Nhưng bản thân tôi nghĩ lại vẫn còn vài người bạn tri kỷ như Thanh Nga, Chi Lan và một số bạn tốt như Hồng Điệp, Kim Hường... Ôi! Cuộc đời thật đẹp sao!

**HỒ THỊ BẠCH TUYẾT - K3**



*Đậu vào trường công lập  
Đệ Thất \* mình bước vô  
Đến lớp thật bỡ ngỡ  
Mỗi tiết một thầy cô.*

*Vỡ lòng môn Pháp văn  
Học 26 chữ cái  
Học từng cách gọi tên  
Lại tập viết chính tả  
Khó quá chẳng dám la!*

*Gọi Trung Học Thủ Đức  
Nhưng lúc học trường Nữ \*\*  
Lúc xet lên Bán Công  
Khi ra tận trường Nam \*\*\*  
Học trò chạy tung tăng  
Thương thầy cô vất vả.*

Ghi chú:

\*Đệ Thất là lớp 6 hiện nay, gọi theo hệ Trung học 7 năm, từ Đệ Thất đến Đệ Nhất.

\*\* Trường Nữ Tiểu học ở ngay ngã năm chợ Thủ Đức, nay là trường Nguyễn Trung Trực

\*\*\* Trường Nam Tiểu học, hiện là trường Lê Quý Đôn.

*Hay*  
*Ngày*  
**SO** *năm*  
*buộc*

*Khi cơ ngơi ổn định  
Nam nữ gộp học chung  
Thật lúng túng vô cùng  
"Cao mày" không dám gọi  
Tập kêu tên thân tình.*

*Làng Đại học từ đó  
In dấu hài trẻ con  
Bảy năm dài đèn sách  
Kỷ niệm xưa mãi còn.*

Mắt Nâu (2015) - K4

## TỰ ĐIỂN DÂN GIAN



Một vị nghiên cứu địa danh miền Nam, tới một tên là lạ, thì hỏi người địa phương. Thí dụ như một cửa sông có tên là Cung Hầu. Tra cứu sách vở thì vô ích thôi, bèn hỏi người địa phương, té ra nơi đó là Cồn Ngao. Cồn Ngao, các cụ viết sách bằng chữ nho bèn ghi là Cung Hầu! Nhà nghiên cứu bèn gọi cách giải thích dân gian đó là Tự Điển Dân Gian.

Dĩ nhiên có những địa điểm mà dân gian cũng như trí thức đều mít đặc như các địa danh xóm Cù Bà Cây Mít ở Bình Định và Lá Hanh Chắt đốt ở Sóc Trang! Gặp những trường hợp đó thì người ta đành chào thua thôi!

Tôi thấy tìm hiểu đề tài này cũng thú vị lắm. Tôi xin kể hầu quý vị từ Bắc vô Nam.

Bắt đầu từ địa danh Hòn Gay tôi khoái chí tử! Hầu hết các cách giải thích đều không được người ta thỏa mãn! Tôi đi tìm mấy ông Tây tới thám hiểm đầu tiên. Tôi nắm đầu cái ông Tây đầu tiên ghi tên nơi này. À! Thì ra Kon gai: Viết chữ K chứ không phải chữ H, viết I hai chấm đầu chứ không viết y. Thú vị quá! Mấy ông sau này viết H và y. Cái ông Tây đầu tiên thấy cái hang đẹp quá!!! bèn chỉ hỏi người địa phương. Trả lời: Con Gái! ngày nay vẫn còn hang Con Gái đó! Quý vị nào không phục thì cứ việc đi tìm ngữ nghĩa của

Hòn Gay, Hòn Gai, Hồng Gai...

Địa danh thứ hai mà tôi giới thiệu ở tuốt phía Hà Giang. Một cái đèo tên là đèo Le, dân gian giải nghĩa là đèo cao quá, leo đến nơi thì mệt le lười! Nhưng thực ra mấy ông Tây khoái trời trong gió mát nơi đây nên đặt tên là Belle air, rồi người dân gọi tắt là đèo Le!

Một con sông chảy từ Tuyên Quang qua Vĩnh Yên đổ vào sông Hồng có tên là Phó Đáy. Tôi nghĩ không thể có sông Đáy ở phía nam rồi sông này là Phó Đáy! Hai con sông này chẳng dính dáng gì tới nhau. Tôi nghĩ Phó Đáy là Pơ Đai, là lúa theo tiếng Thái. Sông Phó Đáy, Đáy và Đuống đều là vết tích xa xưa của Thái, Mường. Cái Địa danh Cổ Bi ở vùng Gia Lâm, Bắc Ninh, nơi tràn ngập vết tích của bộ lạc Trâu, Tlâu, Dâu... Tôi nghĩ Cổ Bi chính là Cà Bậy, là con Trâu!

Các cửa sông có tên là Hàn, Cồn, Càn, Thái Khang, Thái Càn, Sa gân, Sài Côn, Sài Quang, Thầy Quơn rải rác từ Móng Cái tới Cà Mau, tôi nghĩ đừng tìm ông thầy nào tên Quang, tên Quơn cho mất công!

Từ Ninh Bình cho tới Quảng Bình có những tên Lòn, Luồn, Ròn ...không phải là cái hang phải đi luồn mãi trong đó. Người miền Thanh Hóa không phát âm là lòn mà phát âm rõ ràng là cái ... Yoni! Còn cái ông Quảng Bình thì Ròn, Ròn Mạ ...! phải chăng tượng trưng cho bà mẹ Vĩ Đại !!!

Những tên Thầy, Sài, Sãi ... tôi nghĩ chỉ là một (núi Thầy là núi Sài Sơn). Một số học giả Âu Mỹ nói rằng từ Việt Nam tới Đông Nam Á, xưa có thịnh hành những Phật Phái Sãi, Vãi ... Những ông Sư này quyền kiêu thế tục như các sư Miền sau này! Tôi thấy rằng ngay tại Bắc Việt xưa các sãi cũng ăn thịt và lấy vợ, và các chợ thời đó ở ngay trước cửa chùa. Cái chợ Viêng đông đúc và vui... nhộn (!) là một ví dụ:

*Em là con gái kẻ Từ*

*Có chồng bỏ của theo Sư chùa Viêng*

*Đôi ăn thịt chó nấu riêng ...*

Sãi và Vãi thời đó cũng như một thứ Phù Thủy Pháp sư: Từ Lộ, Minh Không ... !) có nhiều phép lạ và mọi người phải nghe theo > Bà Vãi ở Bà Rịa là một ví dụ. Núi Thị Vãi, sông Thị Vãi chứ không phải Thị

Vãi. Sách ghi rằng sông Nữ Tăng! Truyền thuyết nói rằng ông Trịnh có tình nghĩa với bà Vãi (Phải chăng con cháu ông Trịnh Thiên Tứ sau này viết nên truyện ông Thiên Tứ lấy bà Xuân Tụ !)

Giang Tây Quân. Ở Ninh Bình người ta đã thấy những viên gạch khắc : Giang Tây Quân. Người ta giải thích rằng có đội quân Giang Tây đời Đường đã ở đó và nung những viên gạch ấy. Thực ra thì cuối Lê người ta đã lập đền thờ vua Đinh và không hiểu người ta mua gạch Giang Tây hay ghi đại gạch Giang Tây cho oai (!) nên ghi là Giang Tây chuyên (gạch). Bởi chữ Chuyên và chữ Quân giống nhau nên có những người thợ làm gạch ghi là Giang Tây Quân (?). Không hiểu sao gần đó có những viên gạch Giang Tây chuyên, Đại Việt Quốc Quân thành chuyên mà vẫn còn những học giả giải thích Giang Tây Quân (!!!)

Ở Quảng Bình có động Phong Nha, tôi nghĩ nó không phải rằng cửa gió hay gió có rằng ... Mà nó chính là động Non Nước: Phong = Phnom; Nha = ya, ea!

Ở Huế có địa danh Vĩ Dạ,

tôi nghĩ không phải là đêm vĩ đại hay đêm có đuôi ... Mà nó là Vijaya của Chiêm Thành đấy bởi chung quanh Huế có rất nhiều thành Lôi. Còn phong tục và ngôn ngữ thì có vết tích rơi rớt của Chăm và Mầu hệ. Cũng như ở Bình Định có tháp Dương Long, nó chẳng có nghĩa tiếng Việt hay Hán TỰ, nó phải là Yang Plong có tháp ở Bình Định và Daklak.

Có những tên nghe lạ tai quá đi chứ: Mũi Ba tăng ghềnh hay Pa tăng ghềnh. Chỉ vì ở đó có ba làng bắt đầu bằng chữ An nên dân gọi là ba làng An. Người Pháp tới phiên âm là balangan rồi chữ l viết thẩu ra chữ t: batangan, rồi sau này người Việt phiên âm ngược lại là Ba Tăng Găng, Ba Tăng Ghềnh mà tìm hoài chẳng thấy có ghềnh thác nào cả. Cũng ở giữa miền Trung này có sự phiên âm Việt, Pháp Hoa lung tung cả : Láng cò hay làng cò biến thành Lãng Cô, Châu mới biến thành Chu Mãi, Chu Mei, Châu May, Chân Mây. Phường mới biến thành Phương Mai!

Ở miền Trung cũng như Hà Tiên có vũng Nạy, mũi Nạy. Nạy hay Nay tiếng Miền có

nghĩa là lớn thôi ! Sao nữ phiên âm là mũi Nai rồi Hán hóa là Lộc Trĩ!

Cũng như tiếng Miên Thom là lớn, nhưng các cụ phiên âm thom là thơm tho rồi dịch ra Hán là Hương. Hương Úc chỉ là vũng Lớn thôi! Vũng Thơm ở Sóc Trang, bãi Thơm ở bắc Phú Quốc chỉ là những vũng Lớn, bãi Lớn của người Miên. Tôi tức cười nhất là vũng lớn ở nam Phú Yên, chẳng biết có tên Việt hay tên Hán tự gì không ? Nhưng người Pháp thấy vũng lớn thì ghi là Baie Gros rồi bây giờ nó thành vũng Rô của người Việt chứ chẳng có con cá rô nào cả.

Phú Yên xưa, họ Nguyễn đặt một chức quan võ, sau này chia tỉnh rồi thì Phú Yên vẫn cứ là Phú Yên Đạo hoà. Cái Đạo này quản rất nhiều huyện thuộc của miền núi, trong đó có cái Bun Ma rất lừng lẫy nhưng chịu lệ thuộc. Nhà Nguyễn rất khoái cái Bun Ma Thuộc này vì cống phẩm quá sung!

Ở Phú Yên và Phan Thiết có mũi Kê gà ! Người ta giải thích là khe gà hoặc khu rừng bên trong có nhiều gà rừng. Đâu có ai biết là Đô Đốc hải

quân Kergaradec đã cho lập ở đó những cái đèn hải đăng. Rồi Kerga ... hóa thành Kê Gà (Hai cái mũi này đều có tên là mũi điện)

Ông Thiên Hộ Dương (quê ở Bình Định, xứ thập tháp) đánh Pháp ở phía nam Sài gòn, thua chạy xuống Gò Côn g (Nơi đây có một cái tháp trắng = Bạch Tháp). Thấy không thể tiếp tục đánh Pháp được, ông lên thuyền vượt biển chạy về Thập Tháp (Bình Định có nhiều tháp nên gọi là xứ Thập Tháp), nhưng ông bị chết đuối ở vùng biển Thần Mẫu (Phan Thiết). Còn cái tháp ở Đồng Tháp Mười (tên sau này, đặt một cách ngớ ngẩn) là người ta mới phát hiện gần 80 năm sau!

Núi Bà Đinh ở Tây Ninh, tên xưa của nó là Chưng bà Đêng là vua bà Đêng chứ không có bà Đinh bà Đen nào tên là Lí thị Thiên Hương.

Một phụ lưu của sông Sài Gòn, sách ghi là rạch Thị Tính. Nhưng dân gian gọi là rạch bà Toán, bà Táng (mãi tới 1960 mà học sinh của tôi còn nói : Hôm nay có giờ táng). Cũng có người ( theo sách Pháp chẳng) gọi là rạch bà Tang!

Ở Tân An có rạch Châu Phê. Người ta giải thích rằng chúa Nguyễn châu phê cho Nguyễn cửu Vân nguyên con rạch và ruộng hai bên rạch (nhưng đời Nguyễn mới có châu phê bằng sơn đỏ, chứ Chúa Nguyễn chưa có). Thực ra thì đó là đất của một ông Châu Phê ( Chauffée ) người miên. Người Pháp nói rằng Chauffée là một chức quan lớn hơn trưởng Phum, trưởng Sóc, gần bằng chức Ốc Nha.

Sông Cổ Chiên: Chẳng biết người ta ghi theo Pháp hay Việt không bỏ dấu nên nhiều người giải thích là có cái chiêng đồng rất lớn chìm ở đó mà không chịu nổi sóng ghi rành rành là sông Cổ Chiên! Nơi đây người Việt và người Miên đánh nhau nhiều trận khá lớn. Nhất là cái đồn Thiết Thăng. Đồn Thiết Thăng lập ở một sóc Miên khá mạnh. Nhưng người ta cứ ngây thơ rằng người Miên giăng xích sắt ngang sông Tiền (?) để ngăn người Việt. Trong Đại Nam Nhất Thống Chí ghi nơi đó là Thiết Áp.

Nhà lồng, chợ nhà lồng... có lẽ chữ lồng này có từ thời ta ở tây Nguyên, rồi mang theo vào Nam. Nhà Lồng đây là nhà

Rông, nhà Trung Tâm. Nhiều tỉnh và huyện ở Nam Bộ có chợ Nhà Lồng, không phải chợ nào cũng có cái chóp như lồng chim đâu!

Rạch Bà Đồ là nơi nhóm của ông Thibado, nhóm bạn chiến đấu của Quân Lịch sinh tụ không phải bà đồ nho nào đâu ! Mà sau này người ta còn vẽ vờ Bà Đồ, Bà Điều là người yêu của Quân Lịch! Vẽ vờ kiểu đó thì thực là quá bôi bác!

Không có chùa Cây Mai trên đời này! Cái chùa bây giờ người ta chỉ bảo là chùa Cây Mai thì tên cúng Mụ của nó là chùa Gò! Chùa Phụng Sơn thì ở tuốt trên 338 Nguyễn công Trứ quận I. Người ta ra Huế nhớ về Mai lĩnh tức là nhớ về núi nhiều cây Mai ở Đại Lãnh, Nha Trang. Lãnh làm sao là Gò được hở trời!!! Người ta vờ trông qua Mai Lãnh nhớ về đất Nam Trung, là nhớ về các tỉnh Nam Trung Bộ và Nam Bộ ! Nhớ Mai Đình là nhớ về Sân Mai, nhớ nhà! Có học giả giải thích nhớ Mai Đình là nhớ Đình Cây Mai ... tức (!) chùa Cây Mai ... nhớ Miền Nam (!) ... nhớ Quê hương ... yêu nước ... vì đã bị Pháp chiếm! Ôi, sao

có thể giải nghĩa Mai Lĩnh, Mai Đình, chùa Cây Mai ở chỗ chùa Gò được hở trời !!! Máy ông cai tổng ít học mượn danh Tôn thọ Tường rồi làm thơ bằng cách ... cầu cơ ! Nói Tôn thọ Tường vịnh cây mai ở chùa cây Mai như sau:

Đau đớn cho mai cách dưới  
đèo

Ôi! Lay Chúa! Ở Chợ Lớn có các đèo nào đâu! Ẹ quá! Sách chữ nho ghi CÂY MAI TỰ phải chăng là ghi cái chùa ở Chợ Lớn! Nếu chùa Cây mai thì chỉ có thể ghi là Mai Hoa Tự hoặc Mai Thụ Tự. Ghi Cây Mai Tự thì chỉ có thể là Khơ Me Tự. Tóm lại là chẳng có Mai mù u, Thủy mai, Bạch mai... nào cả. Một số học giả trước đây đã xác định cây Bạch Mai ở chùa Gò là đem từ Campuchia về ... khoảng năm 1945. (xin lỗi quý vị, tôi tếu một chút cho đỡ buồn. Người Pháp tới vùng có gò ở Chợ Lớn. Hỏi: Đây là đâu! người Miên nói: Chey Me. Người Pháp ghi: Cây Mai)

Còn Ngao người ta phiên âm Hán tự là Cung Hầu thì dễ hiểu rồi. Nhưng cái ông cửa Ban Cung, Băng Cung, Băng Côn thì làm phiên ta quá! May

thay, chính ông Trương Vĩnh Kí cho ta hai chữ Thủy Côn. Mặc dù trong Tiểu Giáo Trình Địa Lí Nam Kỳ ông viết lung tung... chỗ tên này, chỗ tên kia. Nhưng ta hiểu ra rằng chữ Thủy và chữ Băng giống nhau, còn Côn biến ra Côn, Công, Cung thì cũng chẳng có chi là lạ. (Cái cồn ở cửa sông lập lờ trên mặt nước, nhưng nơi này bồi lấp quá nhanh, cái cồn đó trở thành một xã trên đất liền, hai cửa sông hai bên cồn chỉ còn một, và cái tên Ban Cung biến mất trên thế gian này (xem thêm Địa Chí Bến Tre)

Chiêm Khê. Nguyễn Hiền Điều tử trận ở Chiêm Khê. Các vị chỉ đại giếng cây trâm ở Rạch Sỏi, Rạch Giá thì sai quá rồi! Khê không thể là giếng được, ông trời ạ! Chiêm Khê chỉ có nghĩa là Khe Chàm, Rạch Chàm của người Chàm mà thôi!

Con sông Trẹm hay chèm chẹm chỉ có nghĩa là sông Chàm, sông Chăm. Ông Tàu lai oái uăm gọi là Chăm Phố! Chăm phố là sông của người Chăm thì chỉ nhà nho và ông tàu lai hiểu được thôi:

Gác mái ngư ông về viễn  
phố

Nhưng một ông trí thức Tây (Tây Gò Loa thứ thứ thiệt chứ không phải tây Lai, Tây ba rọi đâu) bỏ một thời gian dài tới đó nghiên cứu (có lẽ ông ta còn bị kích thích bởi cái Nền Công Chúa gần đó). Ông này bèn kết luận đó là một “Thị Trấn Trăm Đường”. Ông Tây này đúng là đem chuông rè đi đánh xứ người!

Cũng gần sông Trẹm này có con kinh Cán Gáo. Tôi chẳng thấy có nhiều cây gáo mà cũng chẳng giống cái cán gáo mức nước! Ngẫm nghĩ ra thì đúng là mấy ông Tàu vào cửa này để ăn sáo ong và lông chim. Cảnh Khẩu : mấy ông Tiểu và Minh Hượng phát âm là Cán Gáo !!!


Ở gần núi Ba Thê có cái xã Vọng Thê. Người ta giải thích rằng đi xa mong ngóng về vợ. Thực ra thì người Pháp đã đóng cái thang bốn chân, chắc, khỏe. Người ta leo lên cầm cờ phát qua phải qua trái để điều khiển đào kinh cho thẳng, chứ các cụ không biết đào kinh cho thẳng đâu! Cái thang đó gọi là Thang Trông, chữ nho là Vọng Thê. Cụ đồ nho nào đó đã lấy tên này làm tên xã. Ở Tân An cũng có Thang Trông (hình như bên kinh Bảo Định) và

người ta vẫn dùng chữ đó làm tên, chứ không đặt lại cho văn hoa!

Hòn Chông ở Hà Tiên cũng tốn khá nhiều giấy mực tranh luận. Người nói hòn Chông, người nói hòn Chông. Tôi có chút chữ nho trong bụng, nên xác định với quý vị rằng: Ở Hà Tiên là hòn Chông bởi các cụ viết chữ nho là Kích Sơn, còn ở Nha Trang là hòn Chông các cụ viết là Điệp Thạch!

Tôi xin cùng quý vị xướng cuối Cà Mau, phía vịnh Thái Lan. Nơi có cái địa danh Bay Hạp. Người ta giải thích là trúng mùa thì đựng đầy bẫy cái hạp. Nhưng tôi thấy vịnh Thái Lan cũng nhiều Nghêu không thua gì biển phía Đông, nên nghĩ Bay là Bãi. Còn con Nghêu thì các nhà nho Bắc Việt đọc là Cáp, nhưng chữ thì viết một bên trùng, một bên hợp (hạp). Vậy người Tiểu hay người Minh Hượng gọi con nghêu là con háp hay hạp. Bay Hạp đích thị là Bãi Nghêu rồi!

Tự điển dân gian thì còn nhiều lắm! Nhưng chữ nghĩa lem nhem của tôi có bấy nhiêu. Chỉ xin quý vị đừng cười!



## Cảm nghĩ về chủ đề Đặc San Xuân Bình Thân!

Từ số đầu tiên đến nay, mỗi tập Kỷ yếu hay Đặc san đều có một chủ đề. Tập Kỷ yếu đầu tiên phát hành với tựa “Một thời để nhớ, một thời để thương”. Tập vừa rồi là “Mười năm nhìn lại”.

Chủ đề do Ban biên tập đề nghị và phổ biến trên diễn đàn. Sau một thời gian không ghi nhận đề nghị nào khác thì chủ đề đó chính thức được chấp nhận.

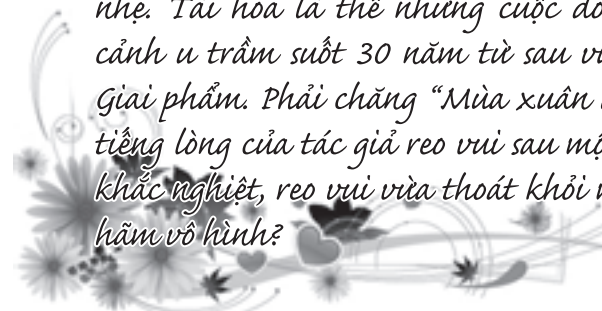
Năm nay cũng vậy, khi đề nghị Bích Liên phát thông báo trên Diễn Đàn về việc ấn hành Đặc san Xuân Bình Thân (2016) tôi nêu chủ đề: “Xuân yêu đời, xuân yêu người”.

Do đâu tôi nảy ra ý kiến đó? Ngồi ngẫm lại, tôi thấy có lẽ do cảm xúc sâu lắng của tôi khi thường



thức clip “Mùa xuân đầu tiên” của nhạc sĩ Văn Cao trước đó không lâu. Tình tự yêu đương, đắm thắm, dịu dàng lan tỏa từ tâm hồn nhạc sĩ ra khắp nơi nơi, phối phối nhịp nhàng theo điệu valse dài các, lời ca dung dị hàm chứa Ước Mơ và Hy Vọng được thể hiện qua giai điệu mượt mà, tha thiết: “... từ đây người biết yêu người, từ đây người biết thương người”.

Có thể nói, toàn bộ các ca khúc của ông xứng đáng với danh xưng tác phẩm để đời, tác phẩm nào dù là hùng ca hay tình ca cũng đều tạo những cảm xúc vừa nồng nàn vừa thanh thoát cho người cảm thụ. Riêng với tôi, bài “Mùa xuân đầu tiên” gây ấn tượng sâu sắc nhất, bền bỉ nhất bởi lẽ, ngoài cái đẹp tự thân của ca khúc, mỗi khi nghe những nốt nhạc dạo đầu vang lên, tôi lại liên tưởng đến con người và cuộc đời của tác giả. Một vóc dáng hao gầy với gương mặt trầm tư, khắc khổ; râu tóc thưa thớt, phất phơ theo làn gió nhẹ. Tài hoa là thế nhưng cuộc đời phải chịu cảnh u trầm suốt 30 năm từ sau vụ Nhân văn Giai phẩm. Phải chăng “Mùa xuân đầu tiên” là tiếng lòng của tác giả reo vui sau một mùa đông khắc nghiệt, reo vui vừa thoát khỏi một sự giam hãm vô hình?



## THÔNG BÁO

Trích thông báo số 4 từ Ban Điều Hành  
Diễn Đàn THPT-HĐ-NHH

Theo tinh thần cuộc họp của Ban Điều Hành với sự hiện diện của hai Thầy Cố Vấn là GS Lê Tấn Tài và GS Lưu Anh Dũng, chúng tôi đã đồng ý những việc như sau:

### 1. Phân chia nhân sự:

- Trần Ngọc Chiêu - Trưởng ban
- Ngô Định Châu - Phó ban
- Trần thị Minh Phượng - Thành viên
- Lương Hồng Điệp - Thành viên
- Nguyễn Văn Trí - Thành viên
- Trần Ngọc Anh - Thành viên
- Trần Tuấn Kiệt - Thành viên

### 2. Quyền hạn cùng trách nhiệm của thành viên BDH:

Tất cả các thành viên của BDH đều có trách nhiệm riêng nhưng quyền hạn bằng nhau khi cần quyết định những việc quan trọng. Việc phân chia nhân sự chỉ để dễ phân phối cùng điều hành công việc nội bộ mà thôi.

### 3. Email liên lạc khi cần:

Kể từ ngày hôm nay, tất cả những việc liên quan đến eGroup, emails, Website, Góc Trao Đổi hoặc các thắc mắc, yêu cầu hay khiếu nại xin liên lạc về: bandieuhanh.thtd@gmail.com chúng tôi sẽ phân phối nhân sự để giải quyết hoặc giúp đỡ theo nhu cầu cùng thứ tự yêu cầu.

**Ban Điều Hành DD THPT-HĐ-NHH**

## Ánh sáng

*Ánh sáng luy hoàng, ánh sáng ơi,  
Ngập tràn thế giới đến muôn nơi.  
Hồn yêu mí mắt, xoa tim dịu,  
Ánh sáng tràn lan, sáng rạng ngời.*

*Này hơi em yêu, em có biết,  
Chúng ta đang cuộc sống ta đây.  
Trong tim, khúc tự tình đang trôi,  
Trời rộng ngút ngàn, gió lộng bay.*

*Trái đất tiếng cười thêm rộn rã,  
Cuộc lan tươi thắm cứ lung lay.  
Nhấp nhò, phơi phơi trên cung gió,  
Ánh sáng tựa vàng giắt cõi mây.*

*Châu ngọc đường lung linh rêu rã,  
Em ơi, ngàn lá rụng niềm vui.  
Diễn này soi phiên kia ngời sáng,  
Sông khoai tỏa lan thật tuyệt vời.*

*Lấp lánh dòng sông trong khói sóng,  
Xò nhau chạy mãi đến chân trời.  
Nước xanh dâng ngập tràn bờ bến,  
Sóng bạc rập rờn xuôi viễn khơi.*

*Viễn Thu dịch.*

Nguyên tác: Tagore. Tập Gitanjali

## Quà tặng con

Con yêu,

Ta muốn tặng con một thứ gì,  
Bởi vì mình cũng sẽ trôi đi.  
Theo dòng sông ở nơi trần thế,  
Đời chúng ta rồi bị tách ly.

Tình tự cũng đành quên lãng cả,  
Như ta chẳng đến nỗi điên chi.  
Mong đừng quà để mua cho được,  
Gái quà tìm con những rụng về.

Đời hãy còn trẻ lắm con ơi,  
Đường thế gian đây vẫn cứ dài.  
Và mối tình ta mang tặng đó,  
Con liền một ngậm uống với ngay.

Rồi con bỏ chúng ta còn lại,  
Sứ thế quay lưng thẳng bước đời.  
Bởi có bao trò chơi hứng thú,  
Với bạn bè thân thiết không ngại.

Nếu thì giờ nhớ nhưng không có,  
Thì chẳng có gì trách móc thay.  
Con chúng ta an nhiên biết thế,  
Cũng đang trong tuổi tác già đây.

Ta đang đủ tháng ngày nhàn rồi,  
Để đếm thời gian mãi lãng trôi.  
Và vẫn ôm trong lòng những thú,  
Mà tay không giữ nổi, nên rời.

Dòng sông chảy xiết vui ca hát,  
Đập nát những gì cản trở thời.  
Nhưng núi non thì còn ở lại,  
Nhớ mong nhìn đôi bóng sống trôi.  
Cùng với lòng yêu mến ngậm ngùi !

*Viễn Thu dịch.*

Nguyên tác: Tagore.

Bài The Gift

**Đặc San Huân Bính Thân - 2016**

**TRUNG HỌC THỦ ĐỨC - HOÀNG ĐẠO - NGUYỄN HỮU HUÂN**

*Chủ đề:*

*Xuân Yêu Đời - Xuân Yêu Người*

**Ban Biên Tập:**

●  
**HỒ VĂN TRAI  
NGÔ THỊ BÍCH LIÊN (K1)  
ĐẶNG THUẬN KHANH (K4)  
CAO THỊ LIÊN MINH (K4)**

**Trình bày Bìa 1 và 4:**

●  
**LÊ TẤN TÀI**

Khổ : 14,5 x 20,5cm  
Số lượng in : 200 cuốn  
Phát hành : Tháng 01-2016